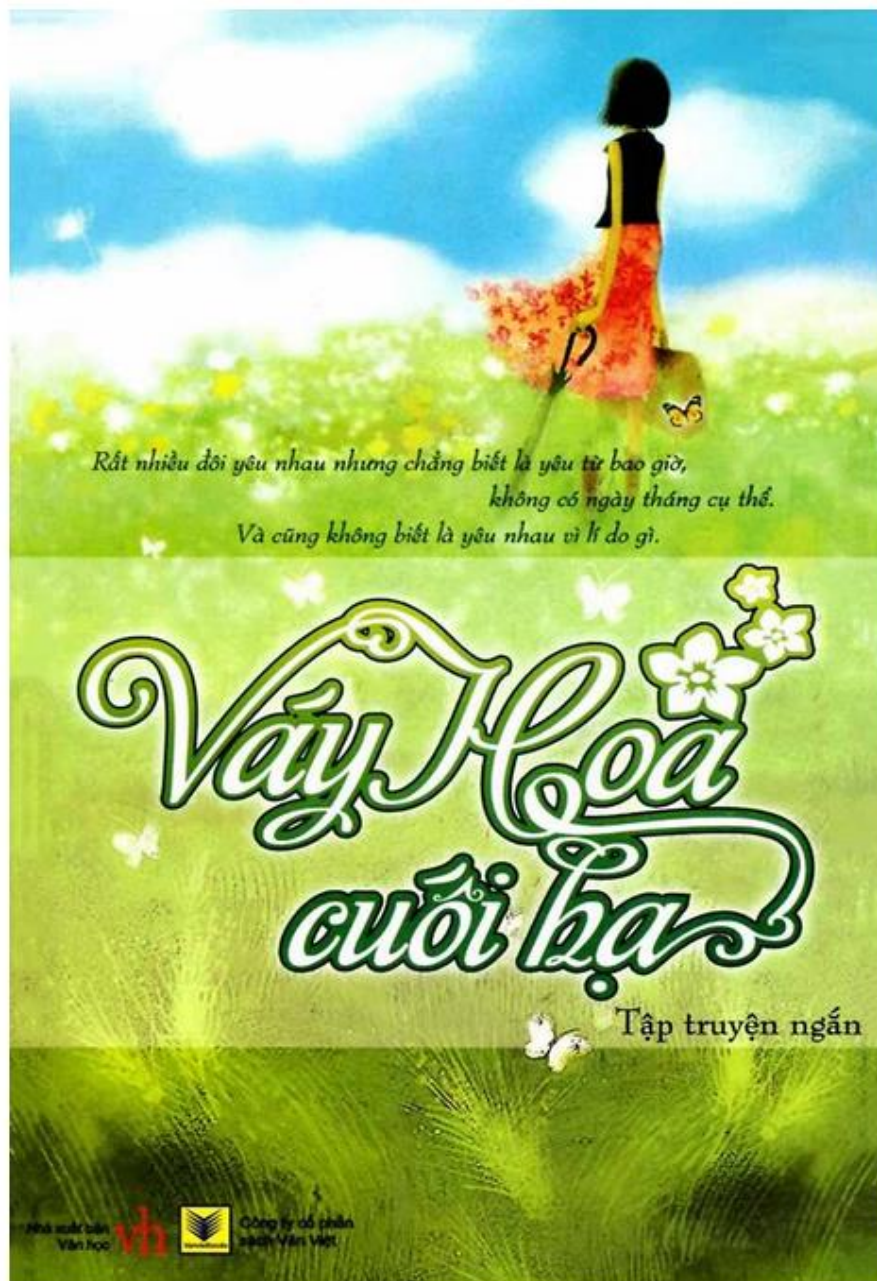




Mục lục

Trọn vẹn yêu thương

Kẻ ngốc tình yêu

Ngôi nhà đáng quý

Đánh cắp trái tim

Váy hoa cuối hạ

Hai mảnh nam châm

Người chồng mẫu mực

Thỏ con

Lời nói dối

Không duyên số

Cây đại thụ

Bỏ nhà ra đi

Cô gái ấn tượng

Yêu thương động lại

Hạnh phúc của con kiến

Yêu thương ngọt ngào

Mẹ chồng tôi

Trời xe duyên

A Sô

Cái tên khắc trên cây trúc

Hoa hướng dương

Buổi chiều đáng nhớ

Vô định

Cánh hoa dĩ vãng

Sân khấu của Mỹ Gia

Giấc mơ có thật

Chờ đợi

Nhân viên mặt đất

Bông hoa tuyết

Isabelle không còn nữa

TRỌN VẸN YÊU THƯƠNG

- Hải Ninh -

Khi bà ngoại mất, cô mới mười sáu tuổi, lần đầu tiên cô biết thế nào là đau khổ, thế nào là thương xót tột độ.

Cô sinh ra được cả bà và mẹ nâng niu. Trong kí ức của cô, bao nhiêu năm nay dường như sự chăm sóc của bà ngoại dành cho cô còn nhiều hơn cả mẹ cô nữa. Không phải là do mẹ cô không yêu thương cô nhiều, mà là bà ngoại cứ một mực muốn chia sẻ một phần công việc với mẹ cô - bà ôm cô ngủ, nửa đêm lấy sữa cho cô uống và đưa cô đi vệ sinh khi cô có nhu cầu; rồi bà dắt cô đi từng bước một; không chỉ vậy, bà còn tận tụy sớm hôm đưa và đón cô đến nhà trẻ. Vì thế, thời gian hai bà cháu chuyện trò bên nhau còn nhiều hơn cả thời gian cô và mẹ cạnh nhau.

Cô yêu bà ngoại, yêu cả mẹ nữa, thật khó có thể so sánh tình cảm của cô dành cho ai nhiều hơn. Vì vậy, khi bà ngoại mất, cô đau khổ vô cùng, cô khóc nhiều tới mức cạn khô hết nước mắt, cạn kiệt sinh lực. Cô không ăn không ngủ, giữ khư khư người đã quá cố, không cho bất cứ ai đến gần bà hoặc mang bà đi. Cuối cùng, khi họ đưa bà đi, cô gào thét điên cuồng trong sự đổ dành, an ủi của mọi người. Mẹ và bố cô mỗi người một bên giữ lấy cô, cô cố sức giãy giụa để vùng ra, miệng cô định thét to lên nhưng lại không thành tiếng - cô đã khóc tới mức mất giọng rồi!

Sau khi bà mất, mẹ ngày đêm bên cạnh cô, lo lắng cho cô đến mức ăn không ngon ngủ không yên.

Nhưng mẹ lại không biết rằng, những ngày này cô rất giận mẹ: bà, - người sinh ra mẹ đã qua đời, nhưng mẹ đau khổ, lo lắng không phải là cho người quá cố mà là mẹ lo lắng cho cô.

Tại sao mẹ lại như vậy nhỉ? Cô nghĩ, khi còn sống bà rất mực yêu thương mẹ, bà đã hơn bảy mươi tuổi nhưng vẫn tự mình nấu cơm, dọn dẹp nhà cửa để mẹ cô đỡ vất vả. Cô nhớ như in điều mà bà ngoại nói với cô lúc bà còn sống: “Cháu gái à, khi lớn lên nhất định phải đối xử tốt với mẹ cháu, để mẹ cháu được yên vui, sung sướng nhé.”

Đến khi cô mười sáu tuổi câu nói đó vẫn văng vẳng bên tai cô. Khi còn nhỏ, cô khẽ gật đầu “vâng ạ” một cách ngây thơ miễn sao để ngoại hài lòng. Nhưng khi cô lớn lên một chút, ngoại yêu cầu cô phải thực sự làm như lời bà dặn dò, chứ không phải “vâng” cho qua chuyện. Chỉ khi cô hứa thật sự ngoại mới yên tâm, ngoại khẽ cười ôm cô vào lòng và lẩm bầm một mình: “Cháu gái phải tốt với mẹ thì bà mới yên tâm.”

Mẹ đã là người lớn rồi, cô không hiểu tại sao bà ngoại vẫn không yên tâm về mẹ. Có lần, cô tò mò bèn hỏi bà. Bà thở dài, nói với cô: “Bà luôn không yên tâm về mẹ của con, trong số các anh chị em, mẹ con là người nhỏ nhất, vì sinh non nên cơ thể mẹ con rất yếu, lúc nhỏ lại hay bị bệnh nhất, có lần bệnh tái phát suýt nữa thì không kịp đó...”. Bây giờ thì cô đã hiểu, là vì bà ngoại quá yêu thương và lo lắng cho mẹ, trong mắt bà, mẹ cô mãi mãi vẫn chỉ là một đứa trẻ yếu ớt, cần được che chở, bảo vệ.

Bà ngoại yêu thương mẹ như vậy, nhưng khi ngoại mất thái độ của mẹ lại rất bình tĩnh, lạnh nhạt, điều này khiến cô đâm ra

giận mẹ, thậm chí cô có chút gì đó oán trách mẹ.

Trước sự lạnh nhạt, thờ ơ của cô, mẹ cảm thấy lo lắng, bất an. Lúc đầu mẹ cho rằng cô đau khổ vì sự ra đi của bà ngoại nên mẹ ra sức vỗ về, an ủi cô. Nhưng mẹ càng an ủi, lo lắng cho cô bao nhiêu, cô lại càng nhận ra thái độ lạnh nhạt của mẹ với bà ngoại bấy nhiêu. Hôm đó, sau khi lặng lẽ lấy cốc sữa đã nguội mẹ để trên bàn, cô từ từ đi ra khỏi phòng, lúc ấy cô có cảm giác như mẹ đã khóc, cô có chút hối hận trong lòng và thầm nghĩ mẹ cũng rất mực yêu thương cô.

Tối hôm đó, sau khi cô đặt lưng xuống chuẩn bị cho giấc ngủ, cô nghe thấy tiếng bước chân mẹ nhẹ nhàng đẩy cửa đi vào. Cô vẫn biết nhưng cô không muốn nói chuyện với mẹ, cô giả vờ nhắm mắt. Mẹ liền nhẹ nhàng ngồi xuống cạnh giường cô, cô có cảm giác mẹ đang nhìn cô chăm chú, rất chăm chú, trong ánh mắt của mẹ có chút gì đó do dự, có chút gì đó như chờ đợi xen lẫn sự đau buồn. Ánh mắt mà cô cảm nhận rõ ràng đó khiến cô không thể tiếp tục giả vờ được nữa. Hóa ra, mẹ rất yêu thương cô, cô nghĩ ngoài việc mẹ tỏ ra lạnh nhạt trước sự ra đi của bà ngoại, còn lại từ trước tới giờ mẹ là người yêu thương cô vô bờ bến.

Mẹ ngồi một lát rồi đứng lên. Lúc ấy, cô khẽ mở to mắt trộm nhìn, cô nhìn thấy mẹ đi đến cửa sổ kéo tấm rèm lại thật chắc chắn. Khoảng cách từ cửa sổ đến cửa phòng chỉ vài bước, vậy mà mẹ lại bước thật nhẹ, bởi mẹ sợ rằng trong phòng tối sẽ gây ra tiếng động làm ảnh hưởng tới giấc ngủ của cô. Dường như mẹ đã ra khỏi phòng.

Cửa phòng đóng lại không một tiếng động, lúc ấy cô thần người ra nhớ lại lời hứa với bà ngoại năm xưa và cô quyết định từ nay sẽ không tỏ thái độ lạnh nhạt với mẹ nữa.

Sáng sớm hôm sau khi thức dậy, cô không choàng dậy ngay mà ngồi trên giường nghĩ ngợi một lát rồi cô gọi to “mẹ”.

Nghe thấy tiếng gọi của cô, ngay lập tức mẹ mở cửa bước vào, ánh mắt mẹ hiện rõ sự lo lắng, bất an, mẹ hỏi dồn dập: “Con làm sao vậy? Con gặp ác mộng à?”.

Cô lắc đầu khẽ cười với mẹ. Đó là lần đầu tiên kể từ sau sự ra đi của bà cô cười với mẹ. Sau đó, cô làm nũng mẹ giống như khi xưa cô vẫn thường hay làm nũng bà ngoại: “Mẹ, mẹ làm món gì cho con ăn với!”.

Vì quá xúc động, giọng nói mẹ có chút gì đó hơi run rẩy: “Sữa bò, trứng ốp lết hay là loại bánh chung mà con vẫn thường thích ăn?”

Cô vươn vai đứng dậy, nói một câu rất thản nhiên: “Dậy thôi nào”.

Bữa sáng hôm đó cô ăn rất nhiều, ngược lại mẹ hầu như không động đũa mà chỉ ngồi chăm chú nhìn cô ăn. Dường như khi nhìn thấy cô ăn no thì mẹ cũng cảm thấy no rồi.

Tình cảm giữa cô và mẹ cứ thế trở lại như ban đầu. Từ khi không còn bà ngoại nữa, tình yêu thương của mẹ dành cho cô ngày càng sâu sắc, mặn nồng hơn.

Cô bước sang lớp mười hai, đây là năm học căng thẳng nhất của cô. Chỉ trong vài tháng “cam go” nhất, mẹ đã gầy đi trông thấy. Cô nhìn thấy giữa đỉnh đầu mẹ đã xuất hiện một vài sợi tóc bạc, lúc ấy cô chợt sống người lại.

Buổi tối hôm đó, cô đột nhiên như đứa trẻ làm nũng mẹ, một mực đòi mẹ ngủ cùng. Mẹ trách yêu cô: “Con bé này, lại làm

nững mẹ rồi!"

Cô cười với mẹ: "Mẹ à, con đã hứa với bà ngoại là sau này nhất định phải tốt với mẹ."

Đó là lần đầu tiên cô nhắc đến bà ngoại trước mặt mẹ kể từ sau khi bà mất.

Lúc đó, nước mắt mẹ bỗng trào ra.

Sự ngăn cách tình cảm giữa cô và mẹ dần dần không còn nữa, cô cứ thế lớn lên trong tình yêu thương, che chở của mẹ. Chẳng mấy chốc cô đã trở thành một cô gái xinh đẹp, mọi thứ đến với cô - công việc, tình yêu, hôn nhân đều rất thuận lợi. Sau khi kết hôn được nửa năm thì cô mang bầu. Năm đó, mẹ tròn năm mươi năm tuổi nghề, mẹ quyết định làm thủ tục xin về hưu để có thời gian chăm sóc cho cô. Giống như trước đây bà ngoại đã từng chăm sóc cho mẹ, giờ mẹ lại trở thành phiên bản năm xưa của bà ngoại. Sau khi thai sản ba tháng, mẹ một mực đòi bế cháu ngoại của mẹ, buổi tối mẹ cũng cho cháu ngoại ngủ cùng và chăm sóc cháu cốt để cô không phải vất vả năm lần bảy lượt dậy cho con bú. Chẳng mấy chốc cháu đã tròn một tuổi. Cháu rất gần gũi bà, thường xuyên làm nũng bà ngoại giống như xưa kia cô làm nũng bà vậy.

Tháng tư năm đó, cơ quan tổ chức hoạt động rèn luyện ngoại khóa, trong đó có một chương trình với tên gọi: "Trải nghiệm của bản thân" với một câu trắc nghiệm đó là: mỗi người hãy so sánh năm ngón tay của mình với những người quan trọng nhất trong cuộc đời mình. Lựa chọn của cô theo thứ tự quan trọng giảm dần đó là: con gái, mẹ, bố, bản thân và một người bạn tốt nhất của tôi - vì bà ngoại không còn nữa, bà cũng không có chị em gì nên cô đành sắp xếp như vậy.

Sau đó, người hướng dẫn đã yêu cầu gấp ngón đầu tiên lại, và cô đã chọn ngón tay tượng trưng cho người bạn của cô. Không một chút do dự, giữa tình bạn và tình thân cô đã lựa chọn tình thân.

Đến khi phải gấp ngón thứ hai, cô có đôi chút khó xử. Bố mẹ, con gái và bản thân mình đều không thể mất đi được. Nhưng người hướng dẫn yêu cầu phải lựa chọn một ngón, cô do dự ngập ngừng chọn ngón tay tượng trưng cho bố. Con gái cô thì vẫn nhỏ, cần phải được chăm sóc, không có bố cô vẫn có thể chăm sóc cho mẹ mà. Sau khi lựa chọn xong, cô nghĩ thầm trong lòng: Bố à, con xin lỗi, bố hãy hiểu và thông cảm cho con.

Việc gấp ngón tay vẫn tiếp tục, sau khi do dự hồi lâu cuối cùng cô đã lựa chọn chính mình. Trong lòng cô thở phào nhẹ nhõm, cho dù cô không còn trên đời nhưng mẹ cô có thể chăm sóc cho con gái cô. Hóa ra trong tận đáy lòng cô, cô yêu mẹ hơn cả yêu chính bản thân mình. Điều này khiến cô cảm thấy như được an ủi trong lòng.

Nhưng... cuối cùng thì sao nhỉ? Đến lúc phải gấp lại ngón tay cuối cùng, cô bỗng cảm thấy nghẹn ngào, thở không thành tiếng, cô cảm thấy khó xử vô cùng - một người là mẹ - người đã nuôi dưỡng cô, suốt một đời chăm sóc, che chở cho cô, một người là đứa con gái cô dứt ruột đẻ ra mới chỉ hơn một tuổi đang cần sự chăm sóc của người lớn. Cuối cùng, trong tiếng giục giã của người hướng dẫn, cô bất ngờ gấp ngón tay tượng trưng cho mẹ.

Lúc đó, trong lòng cô đau như dao cắt.

Cô nhớ lại cái đêm cô ngủ cùng với mẹ, cuối cùng cô đã dám hỏi mẹ câu hỏi ấp ủ trong lòng bấy lâu: "Mẹ, có phải khi bà

ngoại mất mẹ cũng vô cùng đau khổ nhưng lại không muốn nói ra?”

Lúc đó, mẹ thần người ra, im lặng một lúc mẹ mới nói: “Bà ngoại là người sinh ra mẹ, khi bà mất đương nhiên mẹ rất đau lòng. Nhưng bà ngoại không còn nữa thì mẹ vẫn còn có con, nghĩ đến điều đó mẹ lại kiên cường hơn, cảm thấy như được an ủi phần nào, cảm thấy cuộc sống có ý nghĩa hơn, tuy đau khổ nhưng không bao giờ tuyệt vọng.”

Lúc đó, cô không sao kìm nén nổi cảm xúc, bỗng bật lên khóc.

Không sai, người yêu thương mẹ nhất trên đời là bà ngoại, còn người yêu thương cô nhất không ai khác chính là mẹ. Nhưng cô và mẹ đều giống nhau, vì người mà mình thương yêu nhất đã phụ lại người yêu thương mình nhất, cho dù tình cảm đó là vô tình. Mười năm sau khi làm mẹ, cuối cùng, cô cũng hiểu được thái độ lạnh nhạt của mẹ năm đó, cô cũng hiểu thấu những lời mẹ nói: Tình yêu thương luôn dành cho người nhỏ hơn. Mỗi người phụ nữ khi làm mẹ dù tình yêu có vĩ đại đến mấy vẫn tồn tại sự ích kỷ trong lòng, ích kỷ đến mức không muốn chia sẻ tình yêu của mình cho người khác mà chỉ muốn dành trọn tình yêu thương đó cho đứa con mình dứt ruột đẻ ra. Cô cũng không phải là ngoại lệ. Cô cũng vì người cô yêu thương nhất mà phụ lại tình cảm của người yêu thương cô nhất.

Hóa ra, tình mẹ từ trước đến nay luôn là thứ tình cảm bị coi là phụ lại người khác, nhưng người bị phụ lại mãi mãi không bao giờ oán trách, hận thù gì.

KỂ NGỐC TÌNH YÊU

- Thanh Nữ Kỳ Thư -

Ngay từ buổi học đại học đầu tiên, các bạn trong kí túc xá đã kiên quyết nói rằng, tôi và Trác Tiểu Ngạc không đây một tháng nữa sẽ “gạo nấu thành cơm”. Chúng tôi là đồng hương với nhau, ngành học cũng gần giống nhau, nếu mạnh dạn mà nói thì giữa chúng tôi còn có rất nhiều điều kiện để trở thành một đôi trai tài gái sắc. Vì vậy, trong mắt mọi người ai cũng nghĩ rằng giữa chúng tôi không xảy ra chuyện gì là vô cùng lạ lùng.

Nhưng một tháng trôi qua, rồi lại tháng nữa trôi qua, Trác Tiểu Ngạc xưng với tôi là cậu - tớ, quan hệ bạn bè của chúng tôi trong sáng tới mức nó giống như nước tinh khiết đã qua 27 lần lọc, đừng nói là đã nấu thành cơm, ngay cả một hạt gạo cũng không tìm thấy đâu nhé. Một lần, tôi thực sự không thể kìm nén nổi đã nói với Trác Tiểu Ngạc: “Tiểu Ngạc này, mọi người đều cho rằng chúng ta đang yêu nhau đấy...”, tôi chưa nói hết câu thì ngay lập tức Trác Tiểu Ngạc đã ngắt lời, cô vừa gặm củ khoai lang nướng vừa nói với giọng khinh bỉ: “Tớ là con gái còn không sợ những lời đồn đại đó, cậu là con trai thì sợ gì chứ! Mẹ tớ bảo học đại học năm thứ ba mới được yêu.”

Vậy thì được rồi, theo kiến nghị của mẹ Trác Tiểu Ngạc, tôi sẽ phải chờ đợi hai năm, đến khi học đại học năm thứ ba tôi sẽ cầm tay Trác Tiểu Ngạc. Nhưng tôi lại nhanh chóng phát hiện

ra rằng mình đã bị cô ấy lừa. Vừa bước sang năm thứ hai, Trác Tiểu Ngạc đã cho lời dận dò của mẹ cô ra ngoài tai, cô đã cầm tay một người con trai. Mà người con trai đó lại không phải là tôi.

Buổi chiều hôm đó, Trác Tiểu Ngạc hẹn tôi đến sân vận động, nói là có việc rất quan trọng muốn nói với tôi. Trong trí tưởng tượng của tôi, điều mà cô ấy muốn nói chẳng qua lại là mấy chuyện lật vật như chuyện cô ấy trốn học để đi chơi hay là chuyện cô ấy có ấn tượng xấu với thầy chủ nhiệm khoa. Nhưng cho dù là chuyện gì đi chăng nữa, miễn là Trác Tiểu Ngạc muốn nói với tôi thì tôi sẽ đều lắng nghe, ai bảo tôi thích cô ấy chứ!

Nhưng lần đó, Trác Tiểu Ngạc lại không nói mấy cái chuyện quen thuộc nhàm chán đó, mà là một câu chuyện tình yêu. Khuôn mặt nhỏ bé của cô bỗng ửng đỏ, hai mắt sáng long lanh, giống như chứa đựng hàng trăm ngôi sao, cô ấy nói: “Ô Lâm à, tớ muốn hẹn hò.”

Nghe xong câu nói đó của Trác Tiểu Ngạc, tôi vô cùng ngạc nhiên. Tôi chắc chắn rằng, câu nói “Tớ muốn hẹn hò” của Trác Tiểu Ngạc là một câu nói tỉnh lược, câu nói hoàn chỉnh lẽ ra phải là “Ô Lâm à, tớ muốn hẹn hò với cậu.” Trước sự chủ động bày tỏ tình cảm của con gái mà lại lặng thinh không chút cảm động thì thật là người không có đạo đức, tôi lại không phải là loại người như thế, vì vậy, tôi nhanh chóng phản ứng ngay: “Tớ cũng muốn đấy!”

Nhưng Trác Tiểu Ngạc như bị mất hứng liền dậm cho tôi một nhát thật đau, cô ấy nói: “Vấn đề này chúng ta có quyền như nhau mà, đúng là cứ thông minh ở đâu đâu ấy!”

Nếu như không phải là có quyền như nhau thì chẳng phải là

tư tưởng của cô ấy đã bị tổn thương rồi không? Suy nghĩ đó cứ quanh quẩn trong đầu, chưa kịp nói ra thì tôi đã phát hiện ra rằng, người bị tổn thương không phải là Trác Tiểu Ngạc mà chính là tôi. Bởi vì, ngay sau đó tôi nghe thấy Trác Tiểu Ngạc nói với giọng vui sướng như đang hát một bài hát rằng: “Tớ thích Bạch Trường An, cậu ấy cũng thích tớ.” Cô còn thần nhiên hỏi tôi: “Ôi Lâm, thế cậu thích ai vậy?”

Tôi ngẩng đầu lên nhìn xung quanh, cố tìm một mục tiêu nào đó để trả lời Trác Tiểu Ngạc cho qua chuyện. Kể ra thì cũng lạ, bình thường thì trong trường có rất nhiều những cô gái xinh đẹp, nhưng lúc này họ lại chạy đi đâu hết không biết, trên sân vận động lớn như vậy chỉ có một cô gái đáng hơi đậm đà, tóc dài đang đứng ngăn người ra dưới hai cái xà đơn. Không còn sự lựa chọn nào khác, tôi liền chỉ vào cô gái đó và nói: “Đó, cô gái đó, tôi thích cô ấy.” Trác Tiểu Ngạc quan sát cô gái kia một lát rồi cúi đầu nói: “Hóa ra cậu thích Dương Bảo Cầu à! Để làm cho tôi phải hồi hộp cậu đã cố tình kéo dài chữ Cầu ra, đúng không?” Lúc này, tôi nói với vẻ không mấy hài lòng: “Đúng, tôi thích Dương Bảo Cầu, tôi thích cả nhà Dương Bảo Cầu, cứ nhìn thấy cô gái nào gây guộc là tôi chỉ muốn véo cho thật đau thôi.”

Để tránh không bị tôi véo, Trác Tiểu Ngạc nhỏ bé, gầy gò đã nhanh chóng chạy đi thật xa. Thực ra điều tôi muốn nói là, tôi chẳng thích cô gái Dương Bảo Cầu tẹo nào cả, tôi chỉ thích một cô gái gầy gầy, dịu dàng giống như Trác Tiểu Ngạc mà thôi.

Sau khi Trác Tiểu Ngạc bắt đầu yêu đương, cô vẫn tranh thủ tìm tôi tán gẫu, hay nói một cách khác, cô không quên bạn bè cho dù đã có người yêu. Tôi lại tỏ ra thờ ơ trước những tâm sự của cô, mỗi lần Trác Tiểu Ngạc than văn đau khổ hay kể lể về những niềm vui trong cuộc tình của cô ta tôi đều hờ hững

chẳng thêm để ý, đồng thời tôi thầm suy nghĩ, chúc cho tình yêu của các bạn “ngọt như mật” và nhanh chóng kết thúc.

Đừng vội trách tôi nói những lời cay nghiệt, cũng đừng trách tôi độc ác, tôi thực sự nhận thấy mối tình của họ không mấy khả quan. Bạch Trường An là người đào hoa, nghe nói trong trường cậu có rất nhiều bạn gái, tất cả những người có chỉ số IQ lớn hơn không đều thừa biết rằng cậu ta là người không đáng tin cậy, không thể dựa dẫm được. Vậy mà từ trước đến nay, những cô gái như Trác Tiểu Ngạc lại quấn lấy cậu ta như con thiêu thân lao vào lửa, hết cách, có lẽ, trong tình yêu, những cô gái đó bỗng trở thành những người có chỉ số IQ nhỏ hơn không mất rồi!

Trước những người có chỉ số IQ nhỏ hơn không như Trác Tiểu Ngạc thì những người có chỉ số IQ cao như tôi tất nhiên sẽ không nên so đo, tôi tự nhủ, chỉ cần cô ta tuột khỏi chiếc “thuyền tình” của Bạch Trường An thì tôi sẵn sàng là bờ để cô có thể cập bến an toàn. Vì vậy, trong suốt quãng thời gian hai năm, chứng kiến họ cãi nhau liên miên, tôi giống như người đi săn chờ đợi cơ hội, tôi chỉ mong một ngày nào đó, Trác Tiểu Ngạc sau khi bị đá bất ngờ sẽ loạng choạng sà vào lòng tôi.

Đợi đến khi tốt nghiệp, cuối cùng cơ hội cũng đã đến. Vì chịu không nổi sự ngột ngạt của cuộc sống bên ngoài nên Bạch Trường An đã chuyển đến một huyện nhỏ ở phía Nam, để lại Trác Tiểu Ngạc một mình bơ vơ ở Bắc Kinh. Nhưng, sự phán đoán của tôi về Trác Tiểu Ngạc lại một lần nữa sai lầm. Tôi cho rằng, lúc cô ấy cô đơn một mình như vậy, bờ vai tôi sẽ là chỗ dựa tinh thần cho cô ấy, nhưng khi tôi dang rộng đôi bờ vai ra trước mặt Trác Tiểu Ngạc, cô ấy lại nói rất giận dữ: “Cậu về đi, con trai các người chẳng có ai tốt cả.”

Tôi không có ý định giải thích cho cô ấy xem tôi có phải là một người con trai tốt hay không. Người đàn ông thông minh đều không bao giờ giải thích hay thanh minh bất cứ điều gì với con gái, nhất là đối với một cô gái đang đau khổ khi vừa chia tay người yêu. Biện pháp tốt nhất là phải làm sao để cảm hóa cô ấy bằng chính hành động của mình.

Kể từ đó, tôi thường xuyên đến phòng trọ của Trác Tiểu Ngạc, mỗi lần đến đó tôi đều có một mong ước xấu xa đó là cô ấy gặp phải phiền phức nào đó và đang cần sự giúp đỡ của tôi. Nhưng Trác Tiểu Ngạc chẳng bao giờ có vấn đề gì cần giải quyết cả. Thực ra không phải là cô ấy không gặp khó khăn gì mà là mọi khó khăn cô ấy đều tự mình giải quyết hết rồi. Có một lần đang chạy lên phòng trọ của cô ấy, tôi nhìn thấy cô ấy đang khoác một bao gạo lên tảng, thấy vậy, tôi vội vàng chạy lại định giúp đỡ cô ấy, đồng thời nói bóng nói gió với cô ấy: “Cậu phải có một người đàn ông ở bên cạnh để giúp đỡ những việc nặng nhọc thế này.” Nhưng Trác Tiểu Ngạc vừa lau mồ hôi vừa đẩy tay tôi ra và từ chối sự giúp đỡ của tôi với thái độ rất kiên quyết: “Một người phụ nữ cần phải có người đàn ông sao? Một con cá cần phải có xe đạp sao?”

Dường như kẻ thất tình Trác Tiểu Ngạc đang tôn sùng chủ nghĩa độc thân thì phải.

Một con cá có cần một chiếc xe đạp hay không? Tôi biết đây chính là khẩu hiệu mà chủ nghĩa những người phụ nữ độc thân, hay còn gọi là chủ nghĩa nữ quyền đề xướng vào thế kỷ 20. Nhưng giữa cá và xe đạp thì có mối quan hệ biện chứng gì nhỉ? Tôi đạp xe về nhà trong tâm trạng ảm ức, suốt dọc đường tôi cứ bị dẫn vật bởi câu hỏi đó nhưng vẫn không thể tìm ra lời giải đáp.

Nửa năm sau đó, tôi quyết định không theo đuổi Trác Tiểu Ngạc nữa, bởi không còn cách nào khác mà, tôi càng dành tình cảm cho cô ấy bao nhiêu thì cô ấy lại càng rời xa tôi bấy nhiêu, cứ thế chúng tôi ngày càng xa cách nhau.

*

Tôi cũng là một người con trai bình thường, tôi cũng phải có một gia đình theo đúng nghĩa của nó, không thể vì Trác Tiểu Ngạc mà tôi lỡ mất chuyện trăm năm được. Không lâu sau đó tôi đã có bạn gái, tôi đã biết yêu và được yêu. Tôi bắt đầu bận rộn cho nửa kia của mình, bởi vậy không có thời gian quan tâm đến Trác Tiểu Ngạc nữa. Trước thái độ “trọng người yêu hơn bạn bè” của tôi, Trác Tiểu Ngạc cũng không hề tỏ ra tức giận hay khinh bỉ gì.

Nhưng, không lâu sau, tôi lại có nhiều thời gian dành cho Trác Tiểu Ngạc hơn bởi tôi đã... “bị đá”. Tôi và Trác Tiểu Ngạc trở thành những người bạn “cùng cảnh ngộ”, chúng tôi đều là những người đau khổ vì tình yêu, chúng tôi coi tình yêu như thứ rác rưởi, cặn bã, chẳng tốt đẹp chút nào. Chính vì giữa chúng tôi có tiếng nói chung nên quan hệ giữa chúng tôi ngày càng trở nên thân thiết hơn, chúng tôi thường xuyên cùng nhau ngồi uống rượu và hàn huyên với nhau. Những lúc uống say, Trác Tiểu Ngạc thường tựa đầu vào vai tôi thì thầm to nhỏ: “Ô Lâm à, giữa chúng ta tình yêu không tồn tại nhưng tình bạn thì mãi mãi trường tồn.” Đó là câu nói chân thành thốt lên từ tận đáy lòng Trác Tiểu Ngạc, tôi cảm nhận được điều đó và tôi nghĩ rằng mình theo chủ nghĩa độc thân kể cũng hay, cũng đáng.

Nửa năm nữa lại trôi qua, một lần nữa tôi lại phát hiện ra rằng mình đã bị Trác Tiểu Ngạc lừa dối. Cô ấy dùng chiêu giả vờ

theo chủ nghĩa độc thân để ngấm ngấm yêu vụng trộm. Sự thật là Trác Tiểu Ngạc đã tìm được một người đàn ông cho mình, mà lại là một người khá cao tuổi. Tôi đã tận mắt chứng kiến hai người bọn họ đi từ Wal-Mart ra, vai kề vai bước vào chiếc xe Audi A6.

Một con cá có cần một chiếc xe đạp không? Câu trả lời là không cần, bởi vì cái mà nó cần là một chiếc xe Audi.

Điều đáng giận là trước những hành vi của mình Trác Tiểu Ngạc không hề cảm thấy hổ thẹn mà còn cảm thấy tự hào là đẳng khác. Khi tôi hỏi người đàn ông lái chiếc xe Audi kia là ai thì cô ấy trả lời rất thần nhiên rằng đó là người tình của cô ấy. Lúc ấy, tôi giận cô ấy vô cùng, tôi giơ tay lên định tát cho cô ấy một tát, nhưng nhìn khuôn mặt nhỏ bé xinh xắn của cô ấy tôi thực sự không nỡ ra tay, cuối cùng bàn tay tôi lại đặt trên chính khuôn mặt của tôi.

Tôi nói: “Trác Tiểu Ngạc à, trên đời này tớ chính là kẻ ngốc nghếch nhất, hết lần này đến lần khác đều bị cậu lừa dối, cậu chẳng coi tớ ra gì cả, còn tớ... tớ một mực yêu cậu, luôn muốn tìm cách tiếp cận cậu, khi cậu yêu người khác tớ vẫn chờ đợi, cậu ở lại Bắc Kinh tớ cũng ở lại Bắc Kinh, cậu chơi trò theo chủ nghĩa độc thân, tớ cũng bắt chước cậu theo chủ nghĩa độc thân, để cậu không nghi ngờ tớ thậm chí tớ còn giả vờ mình cũng yêu rồi sau đó cũng thất tình, đó chẳng phải là tớ ngốc nghếch, thấp hèn sao?”

Đúng lúc tôi đang tỏ ra bức tức kẻ tội Trác Tiểu Ngạc thì người tình của cô ấy xuất hiện. Ông vừa cười vừa nói: “Cháu à, người thấp hèn cũng có niềm hạnh phúc của người thấp hèn chứ, con gái tôi nhất quyết không chịu theo tôi về nhà mà cứ đòi ở lại Bắc Kinh - thành phố đông đúc, chật chội, cái gì cũng xa lạ

với nó, đó chính là vì cháu đấy.”

Có thể nói rằng, chỉ số IQ của tôi không thấp chút nào, bởi vì chỉ sau vài giây thần người ra tôi đã kịp nhớ lại câu nói nổi tiếng trong dân gian đó là: Con gái chính là người tình kiếp trước của cha mình.

Lúc đó, tôi nghĩ, lại có câu trả lời mới cho khẩu hiệu mà chủ nghĩa nữ quyền đưa ra.

Một con cá có cần xe đạp không? Câu trả lời là, có.

Tại sao ư? Câu trả lời là, chỉ có kẻ ngốc trong tình yêu mới đặt ra câu hỏi này.

NGÔI NHÀ ĐÁNG QUÝ

- Tưởng Quang Ninh -

Bà Edith Masefield sinh năm 1921 tại bang Alegang, Mỹ. Lúc bà 45 tuổi, vì để chăm sóc người mẹ đã cao tuổi bà đã chuyển đến một ngôi nhà nhỏ hai tầng ở số 46, phía Tây Bắc thành phố Seattle.

Cùng với sự phát triển của thành phố, môi trường sống nơi bà Edith Masefield sinh sống cũng trở nên thay đổi rất nhiều so với trước đây. Chẳng hạn, lượng xe chở rác chạy quanh thành phố với tiếng còi ầm ầm inh tai ngày một tập nập hơn, và điều đáng chú ý là nơi đây trở thành nơi thường xuyên xảy ra các vụ tai nạn giao thông nghiêm trọng... Chính vì thế, mấy gia đình hàng xóm nhà bà đều lần lượt chuyển đi chỗ khác. Nhưng bà thì nhất định không chuyển đi đâu cả.

Năm 2006, bà Edith Masefield tròn 85 tuổi. Lúc ấy có một chuyên gia phát triển bất động sản muốn xây dựng một doanh nghiệp năm tầng, địa điểm ông lựa chọn chính là mảnh đất nơi bà đang sống.

Ngôi nhà đã khá xuống cấp của bà Edith Masefield được xây dựng năm 1900, tổng cộng 90 mét vuông. Theo sự đo đạc, kiểm tra và tính toán của chính phủ thì ngôi nhà này có tuổi thọ hơn 100 năm, giá trị lớn nhất là 8000 USD; trong đó đất xây dựng có giá trị lớn nhất là 100.000 USD. Như vậy, tổng

cộng ngôi nhà này có giá trị nhiều nhất là 110.000 USD.

Vì muốn đạt được mục đích của mình, chuyên gia bất động sản kia đã nhiều lần chủ động trả giá rất cao với bà Edith Masefield, cốt để bà bán ngôi nhà đó mà chuyển đi nơi khác, cuối cùng ông đưa ra mức giá cao nhất là 1.000.000 USD. Nhưng dù ông ta trả giá cao thế nào đi chăng nữa thì bà vẫn khẳng định không bán, đồng nghĩa với việc bà không chuyển đi đâu cả. Bà nói: “Tôi không quan tâm đến chuyện tiền nong, hơn nữa, số tiền lớn như vậy thì có tác dụng gì với tôi chứ? Ngắm cảnh lại nhớ đến người, tôi và mẹ tôi đã sống với nhau trong ngôi nhà có tuổi thọ hơn một trăm năm này, tôi cảm thấy mọi thứ đều trở nên gần gũi và thân thiết.” Chính vì bà kiên quyết không chịu chuyển đi nên ngôi nhà của bà đã trở thành “hộ chây ì” có tiếng ở nơi đây.

Cuối cùng, chuyên gia bất động sản kia không có cách nào dỡ ngôi nhà của bà ra, họ đành phải sửa lại bản thiết kế, ba mặt của nó vây xung quanh ngôi nhà bà Edith Masefield tạo thành một biệt thự năm tầng có hình lõm vào.

Tuy nhiên, người quản lý dự án công trình này - ông Barry Martin, 52 tuổi, trước việc bà Edith Masefield nhất mực không chuyển nhà, ông không những giải thích tận tình với bà, mà ông còn thường xuyên quan tâm đến đời sống sinh hoạt của bà. Ông đã giúp bà mua đồ dùng hàng ngày, đưa bà đi khám bệnh, đi trồng răng giả, ông còn giúp bà giặt quần áo, nấu những món ăn mà bà thích ăn nhất như món cá thồn bơ, khoai tây chiên, sữa đậu nành,... Ông giống như một người con quan tâm và chăm sóc tận tình cho mẹ, bà cũng coi ông như người thân của mình.

Ông Barry Martin còn thường xuyên dặn dò những người

công nhân: “Mọi người hãy coi bà Edith Masefield như bà ngoại của mình và phải đối xử thật tốt với bà.”

Có người đã tò mò hỏi ông: “Ông và bà ấy có mối quan hệ thế nào với nhau?”

Ông nói: “Tôi và bà Edith Masefield à, có thể gọi là bạn vong niên cũng được. Bà ấy không còn người thân, đứa con trai của bà khi 13 tuổi đã mắc bệnh viêm màng não rồi qua đời. Bà giống như người già cô đơn không nơi nương tựa, rất cần sự giúp đỡ của mọi người, bởi vậy tôi không thể làm ngơ được.”

Mùa xuân năm 2008, bà Edith Masefield cảm thấy cơ thể sa sút nghiêm trọng, bà liền đến bệnh viện kiểm tra, kết quả là bà đã bị ung thư tuyến tụy giai đoạn cuối. Tháng 6 năm đó, bà đã qua đời ngay tại ngôi nhà của mình, bà thọ 87 tuổi.

Một người bạn cũ của bà - Charlie Parker nói: “Bà mong muốn từ biệt mọi người trong chính ngôi nhà nhỏ của mình giống như mẹ bà năm xưa, cũng trong căn phòng đó, trên chiếc ghế đó. Bây giờ thì bà đã toại nguyện rồi. Tôi rất kính phục bà, bởi bà là người sống đúng với những suy nghĩ, quan điểm và nguyên tắc mà mình đặt ra, bà quả là người có ý chí kiên định.”

Trước đó không lâu, ông Barry Martin đã bán ngôi nhà đó với giá 310.000 USD cho ông chủ một công ty bất động sản khác - Greg Pino, đồng thời ông hi vọng ngôi nhà đó có thể tiếp tục được bảo tồn, về điều này, ông Greg Pino đã vui vẻ đồng ý.

Ông Barry Martin nói với ông Greg Pino: “Vô cùng cảm ơn ông đã đồng ý với tôi. Bất kể khi nào tôi lái xe qua đây là tôi có thể nhìn thấy nó, điều này khiến tôi cảm thấy rất vui.”

Sau khi mua ngôi nhà đó ông Greg Pino dự định sẽ xây nó cao thêm, ngang tầm với tòa nhà năm tầng có hình lõm vào kia, đồng thời ông sẽ mở cửa hai tầng dưới cùng về phía dân cư thành phố trở thành nơi có thể tham quan, khám phá. Người đến tham quan có thể mua một viên gạch và được phép khắc chữ lên đó, có thể viết lên đó tâm niệm của mình hay tên của mình chẳng hạn. Ông Greg Pino nói ngôi nhà này rất có giá trị bảo tồn, bởi vì nó khiến cho mỗi người dân nước Mỹ có thể suy nghĩ về tâm niệm đời người, về nhân sinh quan. Cũng vì kế hoạch cho dự án công trình đó của ông nên ông đã đặt cho nó cái tên đầy dư vị đó là: “Quảng trường tâm niệm”.

Các phương tiện truyền thông lớn ở Mỹ đều đưa nhau đưa tin về ngôi nhà của bà Edith Masefield và quảng trường tâm niệm kia. Một cư dân mạng sau khi nghe xong đã rất cảm động liền mua ngay một viên gạch để khắc chữ lên đó. Người này đã viết lên tâm niệm nhân sinh của chính mình: “Tình yêu thương luôn là ánh sáng mặt trời sưởi ấm lòng người.”

ĐÁNH CẤP TRÁI TIM

- Tiên Bộ Điều -

Năm đó, tôi 18 tuổi. Tôi mặc một chiếc áo sơ mi cộc màu trắng và chiếc váy màu xanh da trời, đeo một chiếc cặp sách màu tím nhạt. Trong mắt tôi có sự phân loại rõ ràng giữa con trai ngoan và con trai hư. Loại con trai hư là những người hay đánh nhau, trốn học, đi trên đường thường đeo tai nghe, đi đá bóng thì như người đi “phá đám”. Căn cứ theo logic đơn giản này thì Ôn Húc thuộc loại con trai hư. Hôm đó, tôi đã phát hiện ra sự đáng yêu không bình thường của cậu ta.

Trong cuộc thi hát chào đón ngày diễn ra Phong trào Ngũ tú, cậu ta đứng ở hàng cuối cùng trong đội ngũ, đây là vị trí thu hút sự chú ý của mọi người. Cậu ta học lớp A3, còn tôi học lớp A7, đứng dưới sân khấu tôi đã được chứng kiến cảnh tượng không sao nhịn cười được. Khi hát, tất cả mọi người hát rất đều, tiếng hát nghe thật khí thế, hùng hồn. Chỉ duy nhất có cậu ta, đứng trong hàng làm bộ làm tịch, cậu ta cứ tưởng rằng cái trò trẻ con của cậu ta có thể qua được hàng ngàn con mắt ở đây và không ảnh hưởng gì đến thành tích cuộc thi của lớp cậu. Nhưng cậu ta đã nhầm, cuộc thi hát ngày hôm đó, lớp cậu không những thua mà còn thua một cách thậm tệ - đứng thứ hai từ cuối lên. Lúc đó thầy chủ nhiệm lớp trẻ trung, hiếu thắng đã nổi giận đùng đùng và phạt cậu đứng trước cửa văn phòng cả một buổi chiều.

Lúc tôi đi nộp bài tập toán, cậu ta đang hất hất cái ngòi bút dưới chân với vẻ mặt buồn chán, thần thờ khiến cho cái nền nhà đẹp như vậy bỗng trở nên ảm đạm, xơ xác. Tôi liền xé một tờ giấy trắng, kê lên bục cửa sổ viết: “Thực ra, hôm đó cậu rất đáng yêu đấy!”

Tôi đặt chồng vở bài tập ở trước văn phòng, còn mảnh giấy kia tôi đặt ở bên trên. Đắc chí với niềm vui nho nhỏ đó, tôi chạy như bay xuống tầng dưới.

Ngày hôm sau, cậu ta bất ngờ tìm tôi, cậu mặc bộ quần áo thể thao, đi đôi dép lê hình chữ T, cậu đứng ở cửa phòng học gọi to: “Đoàn Tiểu Khê, Đoàn Tiểu Khê ơi!”

Trong ánh mắt kinh ngạc của tất cả mọi người, tôi từ từ chạy lại phía cậu ta với vẻ chán chường, tôi không biết cậu ta định nói chuyện gì với tôi, nhưng khi tôi ngẩng đầu lên lại bắt gặp ngay vẻ mặt tinh nghịch của cậu đang cười với tôi.

Cái cậu Ôn Húc - một học sinh thi thoảng cũng có vẻ đáng yêu, hay giở trò nghịch ngợm trong lớp chẳng biết thế nào lại gây ấn tượng cho tôi đến vậy! Mỗi khi nghĩ đến cậu ta hay nghĩ đến những gì cậu ta làm tôi lại cảm thấy vui vui.

Buổi tối Tết Nguyên đán hôm đó, cậu tha thiết mời tôi tới tham dự tiết mục văn nghệ của lớp cậu nhưng tôi không dám đi. Hôm đó, tôi đứng nép bên ngoài cửa sổ nhìn thấy cậu ta ngồi giữa các bạn trong lớp, tay ôm cây đàn ghi ta.

“Dải cầu vồng lộ ra sau cơn mưa, giống như tình yêu trải qua bốn mùa, màu xanh của bầu trời xua đi những đám mây đen, trong lớp chợt có người hôn trộm bạn...”

Hôm đó là sinh nhật lần thứ 18 của tôi, cậu dẫn tôi ra quán

net xem bóng đá thuê đêm. Trong quán, một đám con trai, có cả người tôi quen và có người tôi chưa gặp bao giờ, ai nấy đều cười nói rất to, tay đập bàn đập ghế. Ôn Húc cũng không phải ngoại lệ, cậu ta cầm chai Coca cola trong bộ dạng say xỉn trên nền đất. Khi nghe thấy tiếng quát mắng của người chủ quán net cậu vội vàng dắt tay tôi rồi cả hai chúng tôi cùng chạy ra khỏi quán. Chúng tôi chạy bán sống bán chết, chân chúng tôi giẫm lên không biết bao nhiêu mảnh thủy tinh vỡ, giẫm lên cả những mảnh ngói màu xanh đang còn ẩm ướt, chúng tôi còn bước trên những đồng vỏ dưa, vỏ hoa quả, và cuối cùng đến 3 giờ sáng chúng tôi đã đến con đường Lịch Thanh.

Cả một chặng đường dài chạy thực mạng, tôi có cảm giác như vừa được ngủ một giấc, chợt tỉnh dậy, tôi bắt đầu vui đùa vào bài vở quên cả đói mệt, chỉ biết đọc sách và làm bài. Tôi bắt cả Ôn Húc cũng phải học bài. Tôi muốn cậu trở thành một học sinh tốt, cứ theo lời dặn dò của tôi mà miệt mài đọc sách thánh hiền thì nhất định cánh cổng trường đại học sẽ mở rộng đón chào thôi.

Trong kì thi cuối học kì một lớp mười hai, cậu đã có tiến bộ rất nhiều, vượt được mười lăm bậc. Cậu ta vui mừng nhét vội bảng thành tích học tập vào tay tôi, rít một hơi thuốc rồi nhanh chóng chạy vào quán net. Tôi đỏ mặt túm lấy ống tay áo cậu ta lôi cậu ta ra khỏi quán trong ánh mắt ngỡ ngàng, cười đùa của mọi người.

Bước sang học kì hai lớp mười hai, các loại tiền học phí nhiều không kể hết được, hôm nay tiền mua tài liệu, ngày mai tiền lệ phí thi. Tôi là cán bộ trong lớp nên phải đảm nhiệm một phần trách nhiệm thu phí. Lúc thu phí khám sức khỏe, trong phòng xôn xao cả lên, một nhóm người vây xung quanh tôi, ai nấy đều muốn nhanh chóng nộp cho xong, bởi thời gian trước kì

thi đại học quý như vàng.

Trong số tiền phí vừa thu, tôi phát hiện thấy một đồng tiền giả 50 đồng, trong lúc tôi vội vàng không để ý đã lọt vào tổng số tiền kia.

Tôi đi tìm Ôn Húc, hỏi cậu ta xem tại sao lại như vậy. Cầm đồng tiền giả trong tay, Ôn Húc liền quát tôi với giọng bức tức: “Tôi sẽ đi tìm thằng khốn đã làm chuyện này.”

Tôi vội ngăn cậu ta lại: “Cậu không được đi đánh nhau, không được chửi mắng người khác, càng không nên đổ oan cho người khác.” Ôn Húc không đợi tôi nói hết câu đã tự ý bỏ ra ngoài.

Sau khi tan học, cậu ta đưa cho tôi một đồng tiền lẻ và nói với giọng khoái chí: “Tớ đã dùng đồng tiền đó mua một chai nước ngọt rồi, còn lại 48.5 đồng, ha ha!”

Nghe cậu ta nói xong tôi cảm thấy phần nộ vô cùng, tôi đỏ mặt xấu hổ thay cho cậu ta, sau đó tôi sải chân bước thật nhanh ra khỏi phòng học. Kể từ hôm đó, tôi không dám đến cửa hàng hôm trước cậu ta mua nước ngọt để mua đồ nữa, thậm chí khi nhìn thấy ông chủ cửa hàng dọn dẹp, tôi cũng phải tránh thật xa.

Điều đáng nói là, kể từ hôm đó Ôn Húc cũng tránh mặt tôi.

Cậu cũng bắt đầu chăm học hơn. Cả hai chúng tôi đều lao vào học không kể ngày đêm.

Và quả thực, trời không phụ lòng người! Sau một thời gian nỗ lực học tập không ngừng, không những đem lại hiệu quả mà hiệu quả còn nổi bật là đẳng khác. Tôi thi đậu vào một trường

đại học sư phạm ở tỉnh, còn Ôn Húc thi đỗ vào một trường đại học dân lập ở phía Nam.

Lên đại học, việc học cũng trở nên nhẹ nhàng hơn, không còn gò bó, áp lực và mất nhiều thời gian như lúc ôn thi đại học nữa. Duy chỉ có Ôn Húc - cậu bạn bận rộn trong quỹ thời gian của mình cho dù kì thi đại học đã qua lâu rồi.

Đại học năm thứ hai, tôi bất ngờ nhận được thư của Ôn Húc, tôi cố kìm nén niềm vui mừng khôn xiết. Cầm lá thư trên tay, tôi từ từ bóc ra, bên trong là một tờ 50 đồng, trong thư còn có một mảnh giấy với những nét chữ quen thuộc: “Thực ra năm đó tớ định chạy đến cửa hàng mua đồ nhưng lại thôi. Số tiền lẻ 48.5 đồng đó là tớ mượn của các bạn trong lớp. Còn đồng tiền giả đó tớ vẫn giữ cho đến tận bây giờ, đã đến lúc tớ phải trả lại cho cậu rồi.”

Đọc đến đây, tôi xúc động vô cùng, nước mắt tôi cứ thế tuôn ra. Vậy là vì sự bất cẩn của tôi mà đi vay tiền của các bạn bù vào số tiền giả đó, để rồi lại bị hiểu lầm.

Tôi muốn viết thư cho Ôn Húc, xin lỗi cậu vì chuyện tôi đã hiểu lầm cậu. Nhưng bên ngoài lá thư không để lại địa chỉ của người viết, mà chỉ có số bưu cục là của một thành phố trồng đầy cây hải đường ở phía Nam.

Về sau, căn cứ vào bảng danh sách sinh viên trong lớp, tôi dần dần tìm hiểu được tình hình của Ôn Húc. Được biết, cậu rất hài lòng với cuộc sống sinh viên có phần bon chen nhưng lại nhộn nhịp và sôi động. Cậu tham gia vào đội bóng đá của trường, cậu còn là người chơi trò CS nổi tiếng ở trường, được rất nhiều nữ sinh trong trường thầm yêu trộm.

Không biết vô tình hay cố ý, cậu đã để lại địa chỉ liên lạc của

mình trong bảng danh sách sinh viên. Tôi ngạp ngừng, do dự rất lâu... Vậy mà tôi không phát hiện từ trước, để rồi bức thư xin lỗi cậu mà tôi viết xong đã nằm trong ngăn kéo tủ ba năm rồi.

Sau khi tốt nghiệp, tôi về làm giáo viên tại một trường cấp ba. Từ cương vị sinh viên mới gần đây thôi tôi đã trở thành một giáo viên thực sự. Vị trí thay đổi bất ngờ khiến tôi cảm thấy khó thích ứng, lúc nào cũng trong bộ dạng như học sinh ôm mấy quyển sách đi quanh sân trường.

Buổi chiều hôm đó, ánh mặt trời rọi xuống sân trường, nhà trường tổ chức chương trình văn nghệ kỉ niệm một ngày lễ lớn. Học sinh toàn trường trong bộ đồng phục đang đứng nghiêm trang trên sân khấu, với vẻ nghiêm nghị đó vẫn toát lên nét vui tươi, hồn nhiên.

Tôi nhìn chúng, đúng hơn là tôi đang cảm nhận cái giây phút đó, tôi xúc động đến mức khóe mắt tôi dường như hơi ươn ướt, tận đáy lòng tôi hơi ấm đang lan tỏa.

Ánh mặt trời soi rõ khuôn mặt vui tươi, rạng rỡ của những học sinh.

Chứng kiến cảnh hát hợp xướng của học sinh hôm nay, tôi không khỏi nhớ lại cảnh tượng sáu năm về trước. Trong đoàn hợp xướng có một học sinh nam định giả trò che mắt người khác, nhưng... chính cậu ta lại là người đánh cắp trái tim của một nữ sinh.

Chỉ có điều trái tim lúc đó còn quá mỏng manh, chịu không nổi mất danh dự, giờ tự hào nhớ lại thấy mình quả là có tâm hồn nhạy cảm. Ai mà biết được nhỉ, cảm giác yêu chỉ xuất hiện trong chớp mắt rồi lại được giấu xuống tận đáy lòng, để

rồi khi nó trào dâng thì mọi thứ chỉ còn là dĩ vãng mà thôi,
cảnh đấy nhưng người ở nơi nào?

VÁY HOA CUỐI HẠ

- Phong Vi Thường -

Bắc Kinh vào tháng ba, tiết trời xuân, nhưng không hề ấm áp mà còn hơi se lạnh. Từ Gia Lạc mặc một chiếc áo jacket khá dày, dưới nách kẹp một quyển sách, người cậu co lại như con chim đà điểu đi trong gió.

Dọc đường đi, cậu nhìn thấy rất nhiều hoa và lá trên tầng lầu phía xa kia, cảnh tượng rất tươi đẹp và bắt mắt với những bông hoa màu đỏ và cành lá xanh biếc. Ồ, là một chiếc váy. Không đúng, là một cô gái mặc chiếc váy đó.

Gió thổi mạnh khiến cho chiếc váy bay bay như lá cờ tung bay trong gió, cô gái với mái tóc dài che gần hết khuôn mặt, thân hình cô nghiêng nghiêng theo chiều gió thổi. Cô gái như bị chiếc váy hoa lôi đi, dường như cô có thể bay lên bất cứ lúc nào. Toàn bộ cảnh tượng đó như một bức tranh rất đẹp trong tiết trời xuân này.

Chợt có người đứng bên cạnh Từ Gia Lạc nói: “Cô gái kia định nhảy lầu à?”

Một tiếng “vù” bên tai Từ Gia Lạc, thì ra người bên cạnh cậu đang gọi điện thoại. Cậu liền vội bước nhanh chóng đi về phía tầng lầu nơi có cô gái đang đứng. Cô gái bất ngờ quay lại nhìn cậu ta rồi lại quay người đi, chân vẫn đứng ở mép lan can.

Từ Gia Lạc hỏi to: “Cậu thích ngắm ánh chiều tà à?”

Cô gái kia đứng im lặng không nói gì. Từ Gia Lạc nói: “Con gái ai cũng thích đọc tiểu thuyết Tiểu vương tử, trong đó có một câu nói rất hay: Khi bạn cảm thấy đau khổ bạn sẽ thích ngắm ánh nắng chiều. Trông cậu có vẻ đau khổ, buồn chán nên mình đoán là cậu thích ngắm ánh nắng chiều.”

Cô gái quay đầu lại, trừng mắt lên nhìn Từ Gia Lạc, đó là đôi mắt to và rất đẹp, Từ Gia Lạc rất muốn dang tay gạt đi giọt nước mắt đang lăn dài trên gò má cô, nhưng cậu lại chỉ có thể đứng cách đó vài mét mà không dám làm gì cả.

Cô gái bỗng cất giọng: Cậu im đi!

Từ Gia Lạc lại nói tiếp: “Tôi đoán cậu không dám nhảy. Để tôi làm mẫu cho cậu nhé! Phải lấy áo jacket phủ kín đầu lại, như thế khi nhảy xuống khuôn mặt mới không bị tổn thương mà xấu đi. Ồ, mà cậu không có áo jacket, thôi dùng tạm chiếc váy cũng được, nhưng sẽ bị hở đấy.”

Trước những lời nói lải nhải của Từ Gia Lạc, cô gái từ từ từ ngồi xuống, rồi ôm mặt khóc nức nở.

Hôm đó, họ đã kịp rời tầng lầu trước khi xe cảnh sát và xe cứu hỏa đến. Từ Gia Lạc khoác chiếc áo jacket của mình lên người cô - Nhất Sở, hai cánh tay cậu ôm lấy cô, còn cô, vẫn với vẻ mặt đau buồn, bắt thần trong vòng tay của cậu.

Từ Gia Lạc không còn muốn giam mình trong phòng kín hay trên thư viện để vùi đầu vào đồng sách vở nữa. Cậu nói cậu phải học quyển sách “làm người” thực tế ngoài đời. Nhất Sở

đường như không hiểu hàm ý câu nói đó, cô có vẻ rất ít nói, đi bên cạnh Từ Gia Lạc hầu như cô chỉ nghe cậu nói.

Một hôm, Nhất Sở đến tìm Từ Gia Lạc. Đó là lần đầu tiên cô tìm cậu sau cái lần quen biết rất lâu đó. Lúc ấy là cuối mùa xuân, Nhất Sở mặc một chiếc váy dài với những bông hoa màu tím thêu trên váy, cô đi đôi dép màu trắng, nhìn thấy cô Từ Gia Lạc rất muốn nói cô như là Đinh Hương cô nương phim nhưng... cậu lại không dám. Trước mặt Nhất Sở, cậu nói chuyện rất cẩn thận.

Nhất Sở rụt rè hỏi: “Cậu có thể tặng tớ một bó hoa được không? Hoa bách hợp cũng được.”

Đối với Từ Gia Lạc, việc này đương nhiên là không có vấn đề gì rồi. Lúc chọn mua hoa, cậu rất hồi hộp, tim cậu giống như đang nhảy nhót trong lồng ngực. Đây là lần đầu tiên cậu mua hoa tặng bạn gái. Nhất Sở ôm bó hoa trong tay và nói: “Hôm nay tớ mời cậu ăn cơm.”

Hôm đó là sinh nhật của Nhất Sở. Từ Gia Lạc chạy ra ngoài, và rất lâu sau mới trở lại.

Sau khi ăn cơm xong, Từ Gia Lạc đưa Nhất Sở đến một hàng nhỏ, cậu cầm một sợi dây chuyền nhỏ, trên mặt dây chuyền có đính hạt gạo có thể khắc chữ trên đó. Từ Gia Lạc liền khắc lên đó bốn chữ, nhưng Nhất Sở nhìn không rõ là những chữ gì, lúc đó, cậu mới nói: “Bốn chữ đó là cuộc gặp đầu tiên.”

Cuộc gặp đầu tiên hay cuộc hội ngộ đầu tiên là thuật ngữ dùng trong trà đạo, ngụ ý nói rằng, cuộc gặp đầu tiên rất hiếm có, quý giá, nên phải biết trân trọng nó. Từ Gia Lạc không nói với Nhất Sở rằng cậu cũng tự làm một mặt dây chuyền có hạt gạo đính kèm, và trên đó có khắc hai chữ: “Duy nhất”.

Mùa hè đến một cách rầm rộ. Nhất Sở trở thành bạn gái của Từ Gia Lạc. Nhất Sở với nụ cười nhẹ nhàng, rất ít nói, Từ Gia Lạc thì hay thao thao bất tuyệt, cậu phải nói được bao nhiêu câu chuyện cô mới nói được một từ chỉ ngữ khí nào đó.

Cô đứng bên cạnh Từ Gia Lạc, khẽ đưa tay vuốt mái tóc cậu. Cô cảm thấy lúc này chính là cơ hội thuận lợi để bày tỏ tình cảm của mình, cô nói: “Cậu có yêu tớ không?”

Đó là câu nói dài nhất trong số lượng lời nói có hạn của Nhất Sở. Từ Gia Lạc cảm thấy có chút gì đó xấu hổ khi nghe câu nói này của cô, cậu đành trả lời: “Đương nhiên rồi.”, “Cậu nói xem nào.”. Những lời nói đó của Từ Gia Lạc khiến cho Nhất Sở cảm thấy chạnh lòng, nước mắt cô lại rưng rưng. Sau đó, Từ Gia Lạc mới chủ động nói: “Tình yêu à... cái cậu này, cậu có thể nghi ngờ bất cứ điều gì nhưng tuyệt đối không được nghi ngờ tình yêu của tớ dành cho cậu.”

Câu nói này lại càng đáng suy nghĩ hơn, nó giống như trái bom cay làm người ta phải rớt lệ. Và... Nhất Sở lại khóc. Từ Gia Lạc đã hôn hết những giọt nước mắt lăn trên gò má cô, cậu thầm lo lắng: Không biết đến bao giờ vết thương lòng của cô ấy mới lành lại được?

Từ Gia Lạc đi đến bưu điện lấy quyển sách mà cậu mua qua mạng, cậu chợt nhìn thấy Nhất Sở đang đứng cạnh một thầy giáo khoa ngoại văn ở bên vệ đường. Thầy đứng dưới bóng râm của cái cây to, trông thầy rất gầy, và có phong cách sách vở. Còn Nhất Sở đứng bên cạnh thầy, ngay mé đường, nơi mà dòng xe cộ đi lại như mắc cửi, bờ vai cô run run lên, hình như cô đang khóc.

Từ Gia Lạc liền chạy thẳng tới đó. Cậu ôm lấy bờ vai Nhất Sở và hỏi: “Cậu làm sao thế?” Từ Gia Lạc có cảm giác Nhất Sở như

muốn từ chối vòng tay của cậu, nhưng cô ấy đã không đủ sức cự tuyệt nó.

Sắc mặt thầy giáo trông rất khó coi, ông nói: “Ở nhà có chút việc cần phải giao cho Nhất Sở làm. Không còn chuyện gì nữa, hai cô cậu cứ tự nhiên đi.”

Trên đường đi, Nhất Sở lặng thinh không nói câu nào. Từ Gia Lạc cũng cố gắng chịu đựng cái không khí im lặng đó, nhưng cuối cùng cậu không thể chịu đựng được nữa. Cậu hỏi: “Ông ta chính là người đàn ông làm cậu phải đau lòng sao?”

Từ Gia Lạc quay người lại, chợt nhìn thấy cảnh tượng cả gia đình người đàn ông đó đang đi dạo trong công viên. Cậu con trai ông ta mới ba, bốn tuổi mà trang điểm rất tỉ mỉ, kĩ lưỡng, trông rất điệu đà.

Nhất Sở nhìn Từ Gia Lạc với ánh mắt buồn thương: “Xin cậu đừng hỏi nữa, được không?”

Lúc này, ngọn lửa trong lòng Từ Gia Lạc như muốn bùng lên. Cậu không nói thêm gì nữa, chỉ cúi đầu đi thẳng. Một lúc sau, Nhất Sở mới gọi to “Gia Lạc à”, cậu lại giả vờ như không nghe thấy. Một cô gái mềm yếu, dễ thương trước mặt người đàn ông kia lại càng trở nên đau khổ, yếu đuối hơn, chứng kiến cảnh tượng đó làm sao mà cậu không bức tức được chứ?

Cái tin thầy giáo khoa ngoại văn bị đánh đến mức mặt mũi bầm dập cả lên đã trở thành tin nóng hổi được nhiều người quan tâm. Thầy nói là do thầy bị ngã khi đi trên đường. Các bác sĩ y khoa đã đến ngay lập tức để lấy dấu chứng xác thực, họ kết luận rằng, vết thương đó không phải là do ngã.

Điện thoại của Từ Gia Lạc rung lên, là Nhất Sở gọi: Cậu ra đây một chút.

Từ Gia Lạc đi lên đỉnh lầu. Cậu nhìn ra phía xa kia, nhớ lại câu nói hôm trước cậu nói với Nhất Sở, rằng khi đau khổ, buồn thương thì con người mới thích ngắm cảnh hoàng hôn, bây giờ, cậu đang rất thích ngắm hoàng hôn.

Đang mải mê ngắm cảnh, Nhất Sở liền hỏi cậu: “Cậu có yêu tớ không?”

Lúc này ánh mắt cậu nhìn hướng lên những đám mây trên bầu trời, cậu hỏi: “Nhất Sở, cậu có yêu mình không?”

Cô trả lời: “Bây giờ thì không được, trong lòng tớ giờ đang ngổn ngang nhiều thứ, khi nào tớ quảng hết được chúng đi tớ mới vui vẻ trở lại được.”

Ánh mắt lạnh lùng của Từ Gia Lạc hướng về phía Nhất Sở. Cậu trầm nghĩ, từ mùa xuân đến mùa hạ, cây cỏ đã mọc lên rất cao, còn tình yêu Nhất Sở dành cho cậu khi nào mới chớm nở đây?

Cậu biết Nhất Sở không nói dối cậu, nhưng cậu rất ghét cái tính quá thành thực của cô ấy. Cậu quay người đi xuống dưới tầng. Chợt cậu nghe thấy tiếng khóc của Nhất Sở, cậu trầm nghĩ: Chắc cô ấy không đến mức vì cậu mà nhảy lầu.

Mùa hè đã kết thúc, Từ Gia Lạc vẫn không đến tìm Nhất Sở. À, không đúng, đúng ra là cậu không để cho Nhất Sở nhìn thấy cậu. Cậu thường đứng ở phía xa ngắm nhìn cô trong chiếc váy dài chạy tung tăng lên thư viện, đi ăn cơm, hay đến cửa hàng mà hai người đã từng đến. Cũng có hai lần Từ Gia Lạc nhìn thấy cô chạy lên đỉnh lầu, lúc đó cậu lo lắng vô cùng, quan sát

cô từ phía xa mà mắt cậu cay cay, cậu không dám rời bỏ đi.

May mắn thay, Nhất Sở từ từ ngồi xuống, sau đó cô đứng lên và đi ngay. Từ Gia Lạc rất muốn chạy lại hỏi cô xem vết thương lòng của cô đã thực sự lành lại chưa? Rồi cậu lại tự trả lời: Chắc chắn là chưa rồi.

Một hôm, Nhất Sở chạy đến tìm cậu để trả lại mặt dây chuyền có đính hạt gạo khắc chữ. Lúc đầu, Từ Gia Lạc còn cảm thấy vui vui vì cậu cho rằng cô đã lạc quan trở lại. Nhưng thực tế không phải vậy. Cô lấy mặt dây chuyền mà cậu tặng cô hôm trước ra và nói: “Không cần nữa, trả lại cậu này!”

Mùa xuân năm 2009, Từ Gia Lạc đi thực tập trở về. Đứng cạnh cậu là một cô gái có mái tóc ngắn, mặc chiếc quần bò. Cô nói rất nhiều, nói nhanh như bắn súng liên thanh. Từ Gia Lạc đứng cạnh cô, vô tình trở thành thính giả trung thành của cô.

Cậu không thường xuyên đến thăm Nhất Sở nữa. Nhưng khi đã yêu một người thì đều như vậy, bên ngoài cố gắng tỏ ra chẳng có quan hệ gì với người đó, nhưng trong lòng lại luôn suy nghĩ ngược lại, và Từ Gia Lạc cũng không phải ngoại lệ... cậu luôn hướng về cô.

Chẳng hạn, mùa xuân năm nay, một váy hoa nổi lên rất nhiều trong các cửa hàng. Điều này khiến Từ Gia Lạc nhớ đến Nhất Sở với vẻ mặt buồn thương mặc chiếc váy hoa đứng trên đỉnh lầu, rồi cậu nhớ đến cái nhìn của cô khi cô hỏi cậu: Cậu có yêu mình không?

Nghĩ đến đây, Từ Gia Lạc chợt nói với cô gái mặc quần bò đứng cạnh mình: “Cậu cũng mặc váy hoa như thế kia đi, trông rất

đẹp đấy!”

Cô gái nghe xong, chau mày dẩu mồm lên nói: “Ăn mặc vậy giống như người đi làm rồi, tôi không mặc đâu”. Hôm sau, Từ Gia Lạc nhìn thấy trên chiếc quần bò của cô có rất nhiều lỗ thủng. Cô không hề cảm thấy xấu hổ, mà trái lại còn nói với giọng rất cá tính: “Là do tôi cắt đấy, trông hiện đại không?”

Trong khi giúp Từ Gia Lạc sắp xếp sách vở, cô gái này đã nhìn thấy mặt dây chuyền có khắc chữ “duy nhất”, cô có vẻ rất thích nó và muốn Từ Gia Lạc tặng nó cho mình. Từ Gia Lạc liền nắm chặt nó trong tay và nói: “Cậu thích, tớ sẽ làm cho cậu một cái.”

Từ Gia Lạc hỏi cô gái: “Các cậu là con gái, sau khi chia tay người yêu, có thường trả lại những thứ như mặt dây chuyền cho người con trai không? Bạn gái cũ của tôi nhất quyết chạy đến trả lại tôi mặt dây chuyền này.”

Nghe xong, cô gái mặc chiếc quần bò kia liền nói: “Cậu thật là ngốc, đây hoàn toàn là điều tốt lành mà. Giống như nhà văn Trương Ái Linh lúc chia tay Hồ Lan Thành còn viết thư cho ông ta nói rằng hãy tìm tờ báo gửi đi, Hồ Lan Thành ngốc nghếch làm như lời cô dặn tìm một tờ báo rồi gửi đi.” Rồi cô gái kia ngượng ngùng nói rằng: “Chỉ là thăm dò xem thế nào thôi...”

Từ Gia Lạc nghe đến đó chợt thần người ra, cậu nghĩ đến cái dáng vẻ cô đơn của Nhất Sở trên đỉnh lầu mà giận chính mình. Con người mà, thường chỉ vì một hành động hay suy nghĩ nông cạn là phải trả một cái giá rất đắt.

Tiết trời mùa hè. Bên cạnh Nhất Sở là một cậu sinh viên trông rất cao to. Nhất Sở như con chim nhỏ dựa vào người cậu ta,

mắt hướng về phía cô gái đang chơi tennis với khuôn mặt đầy mồ hôi, cô khẽ nở một nụ cười nhạt nhẽo. Khi giới thiệu bạn trai cô với Từ Gia Lạc, cô nói: “Gọi cậu bằng anh.”. Cậu nam sinh kia mạnh dạn đặt tay lên vai cậu như thể đã quen cậu từ lâu: “Có thời gian rảnh chúng ta cùng đi đánh cầu lông nhé!”

Từ Gia Lạc không dám nói rằng mình không biết đánh cầu lông, mà cậu lại nói tránh đi rằng: “Có thời gian rảnh chúng ta cùng đi uống rượu, tiện thể tôi hỏi cậu luôn xem tại sao cậu lại theo đuổi em gái tôi đến cùng.”

Rồi họ cùng nhau đi về.

Đến chỗ ngã ba đường, mỗi người đi một hướng. Từ Gia Lạc lại lôi mặt dây chuyền có khắc chữ “duy nhất” đó ra. Nắm chặt nó trong tay mà cậu cảm thấy đau xót trong lòng. Cậu nhìn thấy trên cổ Nhất Sở vẫn đeo mặt dây chuyền khắc chữ “cuộc gặp đầu tiên” mà cậu tặng. Lúc nhờ thợ điêu khắc viết những chữ đó, tại sao cậu không nghĩ là phải quý trọng nó nhỉ?

Cô ấy thay đổi, cô ấy yêu người con trai khác, chỉ vì cậu không dành thời gian cho cô. Khi cô liên tục hỏi “cậu có yêu tớ không?”, cô ấy chỉ muốn tìm một chút tin tưởng thực sự mà thôi.

Nhất Sở - cô gái mặc chiếc váy hoa chợt đi qua người Từ Gia Lạc, cơn gió chiều muộn dường như tím hắt đi, Từ Gia Lạc cảm thấy lạnh hơn, cậu nghĩ mình phải mặc thêm áo mới được. Cuối cùng, mùa hè đó cũng đã kết thúc. Từ Gia Lạc tự nhủ: phải nhớ mua tặng cô gái mặc quần bò kia mặt dây chuyền, trên đó nhất định phải khắc hai chữ “quý trọng”.

HAI MẢNH NAM CHÂM

- Ngải Ngải Nhất Mi -

Đôi khi, đang nắm tay nhau đi trên đường, anh bỗng nhiên hỏi cô: “Có phải chúng ta rất thuận lợi không nhỉ?”

Cô đáp: “Vâng”.

Đúng là như vậy thật, hai người họ làm cùng công ty, lâu ngày đâm ra nảy sinh tình cảm với nhau, họ yêu nhau và cuối cùng thành vợ thành chồng.

Vì họ vốn là đồng nghiệp nên hiểu rất rõ về nhau, giữa họ không hề có sự nghi ngờ, bí ẩn, hay tinh thần bất ổn như những đôi vừa mới quen biết nhau đã nên vợ nên chồng. Hơn thế nữa, họ đều là những người có tính tình ôn hòa, cởi mở, lại luôn tôn trọng đối phương, vì vậy, những cuộc cãi vã, tranh chấp giữa họ xảy ra ít hơn rất nhiều so với những cặp vợ chồng khác.

Anh nói, họ giống như hai miếng nam châm, hút nhau từ phía xa, rồi dần dần va vào nhau.

Anh lại tiếp tục hỏi: “Như thế em có cảm thấy quá đơn điệu, tẻ nhạt, không đủ mãnh liệt, nồng ấm không?”

Lúc đó, cô sờ tay lên vầng trán anh, cô khẽ cười, ánh mắt cô

nhìn chăm chăm về phía anh: “Em chỉ muốn sống một cuộc sống thật yên bình và ổn định thôi.”

Cô trả lời như vậy không biết anh có an tâm không nữa, bởi sau khi anh nghe thấy câu trả lời của cô, anh lại nắm tay cô càng chặt hơn.

Họ đều là những người từng trải trong chuyện tình cảm, họ hiểu rõ thế nào là đấu tranh, vùng vẫy, nhún nhường, hay chịu đựng. Nếu nói tới những điều đó thì có nhiều chuyện để bàn, điều quan trọng ở đây là phải đứng trên góc độ hiểu rõ nhau, thông cảm cho nhau để cùng nắm tay nhau dũng cảm vượt qua khó khăn, để rồi cả hai cùng được hưởng niềm vui, hạnh phúc.

Họ phát hiện thấy, hai mảnh nam châm sau khi va vào nhau rồi rơi tọt xuống đất, kể từ đó bình lặng một cách lạ thường, trong cái không khí lặng thinh đó cảm giác như có thể nghe được từng âm thanh rất nhỏ xung quanh.

Tất nhiên cô hơi có chút lo lắng, bởi học vấn của anh rất cao, anh đọc sách nhiều, học rộng, tài cao, bất kể chủ đề gì anh cũng đều khiến nó trở nên sinh động, không bao giờ tẻ nhạt. Anh lấy dẫn chứng phong phú từ nhiều nguồn tài liệu, rồi anh trình bày nó một cách lưu loát, nghe anh nói mà cô vừa ngạc nhiên, vừa thán phục vô cùng.

Cô cảm thấy tự hào và mãn nguyện về anh, sự lo lắng của cô cũng từ đó mà ra. Họ đều là những người rất chú trọng sự đồng điệu về tâm hồn, vì vậy tình yêu của họ trong việc chia sẻ, cảm thông và thực sự hiểu nhau từ phía đối phương phải thật cao. Họ đến với nhau là vì mong tìm được ở nhau sự chia sẻ, đồng cảm đó. Nhưng khi đã đến với nhau, họ lại từ từ phát hiện hạn chế cũng như điểm yếu của chính bản thân mình. Cô

lo lắng rằng, có một số lĩnh vực cô không hiểu biết nhiều, không thể chia sẻ được với anh, khiến anh thất vọng, rồi cô lo lắng anh càng ngày càng đi nhanh và đi xa trên con đường trí thức để rồi đến một ngày cô không thể theo kịp anh nữa...

Cô đã nói chuyện với anh rất nghiêm túc về vấn đề này. Anh cười và trả lời với giọng thật thoải mái: “Có một số lĩnh vực em thông thạo, hiểu biết nhưng anh lại không có kiến thức về nó, chúng ta hãy như thế này nhé, những vấn đề gì có thể chia sẻ thì cố gắng cùng nhau chia sẻ, còn những gì không thể chia sẻ được thì hai bên cùng tôn trọng nhau là được rồi.”

Cách trả lời của anh khiến cô được an ủi phần nào.

Có một vấn đề rất nhỏ trước khi họ đến với nhau mà anh không thể lí giải được, rất nhiều lần anh tự hỏi: “Trong cái bảng thông tin của công ty rõ ràng không ghi số điện thoại của anh, vậy em làm sao biết được?”

Thực ra, nếu thực sự muốn thì việc tra số điện thoại của một người có khó gì đâu? Một lần gọi điện thoại cho khách hàng, anh đã đọc cho họ số điện thoại của anh, cô nghe được và nhớ luôn.

Nhớ đến tận bây giờ...

Trong tất cả các số điện thoại, cô chỉ nhớ số điện thoại của ba người đó là: số điện thoại của bố, mẹ cô, và của anh.

Cô nói với giọng có vẻ bất bình: “Anh cũng phải nhớ số điện thoại của em đấy nhé! Em sẽ kiểm tra bất cứ lúc nào!”

Nghe cô nói xong, anh đồng ý nói: “Tuân lệnh.”

Đương nhiên cô làm việc này là có dụng ý rồi, ngộ nhỡ cô có

sự cố gì cần anh giúp đỡ, cô muốn anh có thể tự tìm được cô. Họ đều là những người tha hương, đất khách quê người ở cái thành phố này, bạn thân của họ đa phần đều ở dưới quê. Giữa thành phố lớn thế này, nhất định phải có một người mà bạn có thể tìm được bất cứ nơi nào, lúc nào, cho dù là bạn quên đem theo điện thoại, điện thoại hết pin hay đột ngột mất điện thoại.

Sau này, cô chuyển đến làm việc ở công ty khác. Lúc nhậm chức, cô phải khai số điện thoại của người thân mà khi cần gấp có thể liên hệ trực tiếp được, thế là cô chẳng buồn suy nghĩ, viết luôn số điện thoại của anh.

Số điện thoại với 11 chữ số chẳng theo quy luật nào cả lại trở thành yêu cầu và nỗi bận tâm lớn nhất của cô ở cái thành phố sầm uất, nhộn nhịp này.

Trong cái nhìn của cô, điều tự hào nhất trong quan hệ giữa hai người đó là, trong tất cả các vấn đề, họ vừa là những người bạn của nhau, có lúc lại như cha với con gái, mẹ với con trai, như những người yêu nhau, đồng nghiệp của nhau, đó là vì yêu cầu về sự tự do trong hai người là quá lớn, khi họ đặt mình trong nhiều mối quan hệ như vậy, họ cảm thấy dễ dàng chia sẻ và cảm thông cho nhau hơn, như vậy mối quan hệ của họ sẽ ngày càng tốt đẹp hơn.

Cô thường pha trò cười với anh, sau khi ăn cơm xong cô nói: “Sau đây là tiết mục trả lời nhanh.” Và cứ thế cô hỏi, anh trả lời.

“Anh có thích ăn táo không?”

Anh trả lời: “Có.”

“Anh có thích sầu riêng không?”

Anh đáp lại: “Không thích.”

“Anh có thích ăn chuối không?”

Anh đáp: “Bình thường.”

“Anh có thích em không?”

Anh ngập ngừng hồi lâu, giọng thấp hỏn xuống: “Anh yêu em!”

NGƯỜI CHỒNG MẪU MỤC

- Cốc Thục Quyên -

Minh Lâm sắp kết hôn, các chị em trong nhà đang giúp cô các công việc chuẩn bị. Khi cô vừa xuất hiện, chiếc nhẫn kim cương đeo trên tay cô sáng lấp lánh đến lóa cả mắt.

“Lấy chồng giàu rút cuộc có cảm giác như thế nào nhỉ?” Các chị em ai cũng muốn biết điều đó.

Minh Lâm nghe thấy vậy chỉ cười cười rồi lại chuyển chủ đề: “Lâu không gặp anh Khủng Long nhà chị, anh ấy dạo này khỏe không ạ?”

Không hỏi thì thôi, hỏi ra tôi lại có chuyện để nói. Ngày hôm qua đã xảy ra một chuyện khiến tôi rất khó xử. Chuyện là thế này, khi chúng tôi đang ăn tối trong quán cơm ở khu phía Đông thì có một người đàn ông bất ngờ xông vào quán với bộ dạng hoảng hốt, ông hỏi bốn nữ sinh ngồi ở bàn phía trước: “Các cháu có nhìn thấy chiếc điện thoại của chú không?”

Bốn cô gái cùng nhau lắc đầu trả lời người đàn ông kia.

Ông ta lại nói: “Lúc trước chú ngồi bàn ngay trước mặt các cháu, các cháu thực sự không nhìn thấy sao?”

Lúc này các cô gái có vẻ bức tức: “Chú đã quay lại hỏi bọn cháu

ba lần rồi đấy! Chúng cháu thực sự không nhìn thấy mà!”

“Chú vừa ra khỏi đây chưa đầy một phút, tại sao lại không thấy được chứ!” Người đàn ông kia vẫn làu bàu như có ý khẳng định họ nhất được điện thoại của mình.

Cuộc hội thoại của họ vẫn cứ tiếp diễn:

“Sao chú lại như vậy chứ! Chú làm như vậy chẳng khác gì cho bọn cháu là kẻ trộm à?”

“Vậy các cháu đưa túi đây để chú kiểm tra!”

“Chú dựa vào cái gì mà đòi khám túi của bọn cháu?” Lúc này các cô gái dường như đã bức tức đến tím tái mặt mày.

“Nếu như các cháu không làm chuyện xấu hổ với lương tâm thì sao phải sợ chứ?” Người đàn ông vẫn cố dõn dặt.

Lúc này, tôi bắt đầu cảm thấy bức thay cho các cô gái, tôi liền đánh mắt ra hiệu cho Khủng Long. Anh bất ngờ “hừ” một tiếng rồi đứng dậy nói: “Này anh kia, anh có cảm thấy anh rất quá đáng không?”

Nghe thấy Khủng Long nói vậy, người đàn ông kia liền quay sang phía chúng tôi với vẻ mặt bức tức: “Không phải chuyện của các người!”

“Tôi học ngành Luật ra, tôi có thể nói cho anh biết, trong trường hợp anh chưa có chứng cứ gì, anh hoàn toàn không có tư cách động vào đồ đạc của người khác, nếu không, anh sẽ phạm phải tội danh tự ý lục lọi tài sản cá nhân của người khác căn cứ theo điều xxx của bộ luật hình sự!”

Chẳng phải bàn, người đàn ông kia khi nghe thấy Khủng Long

nói vậy liền đỏ tím mặt mày, thậm chí đến tôi - hiểu anh ấy nhất mà cũng ngạc nhiên tỏ vẻ thán phục, tôi nghĩ thầm: “Anh ấy học ngành luật khi nào nhỉ?”

“Chú luật sư à, cảm ơn chú đã giúp bọn cháu. Để chú kia khỏi quay lại làm phiền, bọn cháu quyết định sẽ đưa túi để chú ấy kiểm tra. Chúng cháu làm ảnh hưởng tới các chú dùng cơm, thật xấu hổ quá!” Một cô gái trong nhóm nói với Khủng Long.

“Người có lỗi ở đây là chủ quán cơm này, họ bỏ mặc khách hàng bị làm phiền mà không hề đến giải quyết, can thiệp; và cả người đàn ông đến gây rối một cách vô cớ kia nữa! Các cháu đừng sợ!” Khủng Long lại tiếp tục bênh vực lẽ phải.

Sau khi sự việc xong xuôi, tôi mới hỏi Khủng Long: “Anh trở thành người học luật từ khi nào vậy?”

“Hồi còn học đại học cách đây mười mấy năm chẳng phải chúng ta đã học vài tiết khái quát về pháp luật đó sao?” Khủng Long hóm hỉnh giải thích.

“...” Tôi cứng lưỡi không biết nói gì nữa.

Nghe xong câu chuyện, các chị em mới nói với vẻ thán phục: “Chồng chị giỏi quá đấy!”

“Giỏi gì mà giỏi, nhìn thấy người đàn ông đó, tôi chỉ sợ sẽ bị hấn đánh cho một trận thôi!”

Lúc chúng tôi đang bàn tán với nhau xem nếu là con gái mà gặp phải trường hợp đó thì nên đồng tình hay phản đối hành động của người đàn ông kia, thì Minh Lâm đứng bên cạnh bỗng khóc thút thít: “Em... em, thực ra em không muốn kết hôn với Tử Hiền chút nào! Em chỉ muốn như chồng chị thôi!”

“Không thể thế được chứ! Lẽ nào cô thầm yêu chồng chị ấy?” Các chị em quát ầm lên tỏ vẻ phản đối.

Minh Lâm vừa gật đầu, vừa lắc đầu nói: “Em muốn chồng em cũng phải “tỏa sáng” như chồng chị ấy cơ!”

Nghe cô ấy nói vậy, tất cả chúng tôi đều tức giận nói rằng: “Thế chiếc nhẫn kim cương trị giá 5 cara đeo trên tay vẫn chưa đủ tỏa sáng à?”

“Không, em chỉ muốn một người đàn ông thực sự dũng cảm và ga lăng thôi!”

“Tử Hiền là ông chủ lớn của mấy quán cơm, như thế còn chưa đủ “tỏa sáng” hay sao?”

“Tử Hiền - con người lúc em mới bắt đầu yêu là một người đàn ông quả quyết, có chính kiến, lí tưởng. Bởi khi em đang làm việc ở quán cơm nhà anh ta và bị khách hàng làm khó dễ, anh ấy đã chạy đến giúp em hòa giải với mọi người. Còn Tử Hiền giờ đây hoàn toàn là một con người nhu nhược. Từ việc mua nhà rộng bao nhiêu, đi nghỉ tuần trăng mật ở đâu... và đối với tất cả những sắp xếp của bố mẹ anh ấy, anh ấy chỉ biết làm một việc duy nhất đó là gật đầu đồng ý. Em nhận thấy bản chất quả quyết, đàn ông của anh ấy đã dần mất đi, cuộc sống của em cũng từ đó mà trở nên mơ hồ...”

Thực ra, tất cả những người phụ nữ đều thích những cái gì đó phải thật “tỏa sáng”, từ pha lê Swarovski nổi tiếng khắp thế giới cho đến hàng ngàn, hàng vạn vì sao trên bầu trời, chỉ cần nó có thể tỏa sáng thì đều thu hút họ và khiến họ cảm động.

Nhưng, nếu bạn cho rằng, viên đá kim cương là thứ tỏa sáng nhất trong con mắt người phụ nữ thì bạn quả là chưa hiểu về

phụ nữ rồi! Bởi vì đối với họ, còn có một thứ tỏa sáng và đáng trân trọng hơn viên đá kim cương kia rất nhiều!

Từ khi Minh Lâm hủy hôn đến giờ đã hai năm, các chị em lại đang rục rịch giúp cô chuẩn bị lấy chồng mới, nhưng người chồng lần này của cô không phải là một ông chủ “nhỏ”, mà là một ông chủ “lớn” - anh làm chủ một hiệu giặt là quần áo do chính tay anh gắng sức mở ra. Vậy là, đúng như nguyện vọng của cô, cô đã có được một người chồng thực sự “tỏa sáng”, không những vậy, thậm chí mỗi bộ quần áo được mang tới giặt dường như cũng vì sự chăm chỉ, nhiệt huyết của anh mà “tỏa sáng”!

THỎ CON

- Lý Uyên -

1. Vào một đêm tuyết mùa đông, cả gia đình tôi đang quây quần làm việc trong bếp, thì cánh cửa bất ngờ mở ra, một người đàn ông bước tới mang theo hơi lạnh từ ngoài vào và những hạt sương trên người. Người này trông có vẻ rất thật thà, ông hỏi bố mẹ tôi: “Anh chị có mua dê không ạ?”

Mẹ tôi ngao ngán trả lời: “Rõ thật là, chúng tôi nuôi dê làm gì chứ!”

“Thôi kệ, cứ biết mua về đã rồi tính sau.” Cuối cùng mẹ tôi vẫn quyết định mua nó.

“Thế giá thấp nhất là bao nhiêu tiền một con?”

“Mười đồng.”

Sau khi trả tiền cho người đàn ông, cả nhà chúng tôi vui mừng hơn hở theo ông ta đi dắt dê về.

Ngoài cửa có một cậu bé đang đứng trên lớp tuyết dày, trong áo cậu có cái gì đó cộm cộm lên, hình như trong chiếc áo khoác dày của cậu có một vật gì đó.

“À, là con dê con.”

Cậu bé từ từ cởi chiếc áo khoác ra: “Là con thỏ trắng.”

Sự việc là như thế đó, vậy là vào cái đêm tuyết mùa đông năm đó chúng tôi đã thật hồ đồ mua phải một con thỏ hoang. Bình thường thì mười đồng đó chúng tôi có thể mua ít nhất ba con.

2. Dù thế nào thì chúng tôi cũng đã mua về rồi. Hơn nữa, cả nhà tôi ai cũng yêu quý nó, có thể mới xứng đáng với mười đồng mà chúng tôi đã bỏ ra mua, nó sẽ giá trị hơn rất nhiều so với những con chỉ mua với giá ba, bốn đồng. Thỏ con lại có đôi mắt màu xanh nữa! Có nhà ai nuôi thỏ mắt xanh đâu nhỉ? (Nhưng thật xấu hổ là về sau tôi mới phát hiện ra tất cả những con thỏ hoang đều có đôi mắt màu xanh, chỉ có loài thỏ trắng nuôi ở nhà thì mới có mắt đỏ thôi), loài thỏ này còn có tên gọi là thỏ tuyết, mà nó thực sự trắng như tuyết, trắng đến mức nhìn vào có cảm giác lóa mắt. Tôi còn nghe người ta nói, đến khi nào thời tiết ấm áp, bộ lông màu trắng của nó sẽ dần chuyển sang màu vàng tro, nếu như vậy thì khi nó chạy trên sa mạc sẽ thực sự thu hút sự chú ý.

Rõ ràng nó nguy trang tốt như thế, vậy mà tại sao vẫn bị người ta bắt nhỉ? Xem ra nó cũng thật yếu đuối! Người đàn ông bán thỏ kia thực sự là đáng ghét - cứ khi nào nhìn thấy vết thương trên chân của nó là tôi lại muốn chửi ông ta vài câu cho bõ tức.

Chúng tôi tìm một cái lồng sắt và nhốt nó vào đó, rồi đặt chiếc lồng vào một góc của túp lều đá của chúng tôi. Hàng ngày chúng tôi đều chạy đến thăm nó, lần nào cũng vậy, nó đều nằm im thín thít trong đó, một lúc sau mới chầm chậm nhồm đậy nhai những củ cà rốt đã cứng nhắc vì cái lạnh của mùa đông. Bà ngoại tôi là người hay đến thăm nó nhất, thi thoảng bà còn lấy ít thức ăn trên trạn đem cho nó ăn và âu yếm nói

với nó: “Thỏ con à, mày ở đây một mình thật cô đơn, đáng thương quá...” Tôi đứng ở ngoài bất chợt nghe thấy câu nói của bà mà sống mũi cay cay, và tôi nhận thấy đúng là chú thỏ nhà mình đáng thương thật đấy!

Mùa đông thật là dài...

Mùa đông tuy dài và lạnh nhưng tôi lại có cảm giác nhà tôi thật ấm áp, tuy ở trong túp lều đá vừa tối, vừa bẩn nhưng còn thoải mái hơn rất nhiều so với ở bên ngoài đầy tuyết rơi kia. Chúng tôi đối xử rất tốt với thỏ con, nhà tôi ăn gì thì cho nó ăn cái đó, chẳng mấy chốc nó đã trở nên béo mập lắm. Nếu lúc ấy có ai đó bảo rằng thỏ nhà tôi chỉ nhai đi nhai lại một thứ thì chúng tôi nhất định sẽ ghét anh ta lắm đó!

Chúng tôi rất yêu quý thỏ, nhưng lại không dám thả nó ra ngoài chơi. Bởi nếu để nó ra ngoài, trời lạnh, lại không có gì để ăn, nó sẽ chết đói và chết lạnh mất.

Nhà tôi thực sự rất yêu quý thỏ con, mẹ tôi thường đưa tay vào trong lồng sắt qua cái khe hở, khẽ vuốt ve bộ lông mềm mại của nó, lúc đó nó thường run lên, rồi cúi đầu thật sâu xuống, vùi đầu vào giữa hai chân trước, hai tai của nó cũng đồng thời sụp xuống như xấu hổ và có ý muốn lẩn tránh.

Nhưng nó không có cách nào lẩn tránh cả, bởi nó có thể đi đâu được chứ! Mà đúng là chúng tôi làm vậy không hề có ác ý gì, không biết nó có hiểu được ý tốt của chúng tôi không nhỉ?

Mùa đông thật là dài. Nhưng cứ ngày ngày trôi qua, rồi thời tiết cũng ấm dần lên, tuy bên ngoài vẫn còn hơi se lạnh. Chúng tôi cũng bắt đầu để ý đến bộ lông màu trắng của thỏ con - quả thật, cứ từng ngày từng ngày, bộ lông màu trắng của nó dần chuyển sang màu vàng tro, nó thậm chí còn nhanh và

nhảy bén hơn cả chúng tôi khi cảm nhận được mùa xuân đang bắt đầu đến.

Nhưng rồi một ngày, thỏ con đáng yêu, ngoan hiền đã đi đâu mất, không còn ở với chúng tôi nữa. Cả nhà tôi ai nấy đều thất vọng, chán nản và thực sự rất ngạc nhiên về sự mất tích của nó.

Làm sao nó có thể chạy đi được nhỉ? Mà nó chạy đi đâu chứ? Chúng tôi chạy ra mấy cái sân ở bên ngoài nỗ lực tìm kiếm, thậm chí còn đi rất xa để tìm nó. Một thời gian dài trôi qua, mỗi ngày chúng tôi ra ngoài đều hướng mắt xung quanh dò tìm tung tích của thỏ con. Chúng tôi còn để một ít củ cải trắng lên chỗ nào dễ nhìn nhất ở ngoài cửa với hi vọng sau khi nó nhìn thấy vậy, nó sẽ trở về nhà. Thời gian dài, lại thêm hơi lạnh của mùa đông vẫn còn nên những củ cải đó trở nên cứng như đá, nhưng lúc ấy không ai trong chúng tôi thu nhặt nó, bởi chúng tôi vẫn nuôi một hi vọng mong manh là sẽ có ngày thỏ con trở về.

Chiếc lồng sắt trống không vẫn chụm trên nền đất, dường như nó cũng đang đợi chờ sự trở về của thỏ con, bởi nó nghĩ thỏ đột ngột ra đi, rồi cũng sẽ bất ngờ quay lại.

Vào một hôm, thỏ con bất ngờ xuất hiện ở trong lồng...

3. Lúc đó là khoảng một tháng kể từ ngày nó mất tích, lúc ấy chúng tôi đã bỏ đi chiếc áo khoác dày trên người mà thay vào đó là những bộ quần áo mỏng hơn.

Và đúng cái khoảnh khắc đó chúng tôi một lần nữa nhìn thấy thỏ con.

Nó không động đậy gì mà nằm co quắp ở góc sâu nhất trong

lồng sắt, quan sát thật kĩ, kia chẳng phải thỏ con nhà mình sao? Bộ lông vốn rất dày và mượt mà của nó giờ trở nên thưa thớt, trên người thì vừa ướt lại vừa bẩn, mắt nó không nhìn rõ nữa, mà dường như cơ thể nó không có dấu hiệu của sự sống, bởi tôi có cảm giác ngực nó không thở phập phồng nữa. Thấy vậy, tôi lập tức chạy tới cửa hàng tìm mẹ, mẹ tôi nhanh chóng chạy về xem tình hình thế nào.

“Trời, nó làm sao mà trở về được thế? Nó trở về bằng cách nào vậy con?” Mẹ tôi hỏi dồn dập.

Tôi đứng từ xa quan sát mẹ nhẹ nhàng bế thỏ con đã mất tích hơn một tháng nay từ trong lồng ra, rồi mẹ lấy nước ấm lau người, lau mồm mép cho nó, tận tình cho nó uống nước, mẹ nhanh chóng tìm cách lấy thức ăn thừa đem cho nó ăn.

Nhờ sự chăm sóc chu đáo của mẹ, thỏ con từ từ tỉnh lại, không những thế, lúc này dường như trông nó còn khỏe khoắn hơn trước nữa. Đến tháng năm, bộ lông của nó đã hoàn toàn chuyển sang màu vàng tro, nó tung tăng chạy đi chạy lại trong sân như thể vui mừng tột độ.

Bây giờ tôi mới đi tìm hiểu xem chuyện này là thế nào - cái lồng sắt mà chúng tôi dùng nhốt thỏ chỉ có năm mặt, điều đó có nghĩa là mặt dưới trống, hơn nữa nó lại dựa vào góc tường, thế là thỏ con bắt đầu cào ra và làm một cái lỗ ở đó - cuối cùng chính là do thỏ con mà, căn phòng tối om, bên trong lại ngổn ngang nhiều thứ, ai mà biết được rằng đằng sau cái lồng sắt đó có một lỗ nhỏ chứ? Vậy mà ban đầu chúng tôi còn nghĩ thỏ con chui ra từ cửa chiếc lồng - chỗ rộng nhất đó cơ.

Cái lỗ đó rất hẹp, nó chỉ rộng bằng bàn tay thôi. Tôi liền thò tay vào trong đó thăm dò xem thế nào, nhưng rốt cuộc vẫn không thể cho hết tay vào được bởi nó quá nhỏ, tôi lại lấy một

thanh gỗ trong bếp chọc vào xem sao, nhưng cũng không thăm dò thêm được điều gì! Về sau, chúng tôi lấy một thanh sắt thật dài cho vào, mới chọc được gần như hết và dự đoán con đường đó dài khoảng hơn hai mét, rộng hai mươi centimét kéo dài về phía đông chân tường, và với chiều rộng như vậy thì thỏ con hoàn toàn có thể chui ra ngoài...

4. Chúng tôi không thể tưởng tượng được rằng khi chúng tôi đang quây quần bên bàn ăn ấm cúng, khi chúng tôi vừa kết thúc một ngày mệt mỏi, bắt đầu một giấc ngủ ngon, khi chúng tôi có cái gì đó mới mẻ hơn, và vì thế mà chúng tôi cảm thấy vui vẻ, hạnh phúc... thì thỏ con nhà chúng tôi lại đang nằm cô đơn trong cái góc tối tăm đó, chịu đói chịu rét kiên trì lặp đi lặp lại một hành động đó là báo hiệu mùa xuân đã về. Nó cứ thế đứng tròn một tháng, không kể ngày đêm. Trong một tháng đó nó hết lần này đến lần khác phải tự mình đối mặt với cái gọi là “khoảnh khắc cuối cùng”... có lẽ lúc đó nó cũng biết rằng không thể tiếp tục sống được nữa, nhưng chính trong cái thời khắc tuyệt cùng đó, trong không gian tĩnh mịch, linh thiêng đó nó lại cảm nhận được hơi thở của mùa xuân từ từ len lỏi vào chỗ nó... Biết đâu, trong quãng thời gian một tháng đó, có lúc nó đã quay trở lại cái lồng sắt quen thuộc xem có thứ gì để ăn không, không còn gì có thể ăn được, nó lại trèo lên lan can của túp lều gặm nhấm cái hòm giấy trên đó (sau này chúng tôi mới phát hiện, những thứ gì có thể ăn được trong hòm giấy đó đều không còn nữa), nó còn gặm cả những mảnh than vỡ nữa (về sau chúng tôi phát hiện thấy mặt mũi và răng của nó đen hết một màu)... Nhưng chúng tôi lại không hề biết rằng... thậm chí sau khi nó thỏ thoi thóp mấy ngày, chúng tôi mới chú ý tới.

Mọi người đều nói rằng loài thỏ rất nhát gan, nhưng chúng tôi lại nhận thấy thực ra thỏ cũng rất dũng cảm, nó không hề có

cảm giác sợ hãi bao giờ. Cho dù là khi thất thủ, khi gặp nguy hiểm, bế tắc, tuyệt vọng, khi đói, khi rét, hay đến khi thở thoi thóp thì nó vẫn rất thản nhiên và bình tĩnh.

Mùa xuân đã đến rồi... Thỏ con đang chạy quỳnh lên trong sân, hai chân trước của nó ôm khư khư chiếc dép của bà ngoại giống như hình ảnh con chó nhỏ vừa gặm vừa tha đồ vật - dường như nó đã quên hết mọi thứ! Nó không giống như chúng tôi mà dễ dàng quên đi kí ức, vì vậy niềm vui nó cảm nhận được từ cuộc sống sẽ nhanh và nhiều hơn chúng tôi rất nhiều.

LỜI NÓI DỐI

- Nam Tuyết -

Năm 2005, tôi mười sáu tuổi, trông thì cũng giống như một cô gái chững chạc rồi đó, tôi mặc chiếc quần bò rách nát vì xẻ tà, mái tóc uốn và nhuộm trông rất tình nghịch và cá tính.

Hồi đó, đi đâu tôi cũng đi cùng anh trai, anh trai học lại lớp mười hai. Anh thường xuyên gây gổ, đánh nhau, nhưng hành động này lại rất được ủng hộ, trong lớp anh luôn là một trong những cậu học sinh hư. Câu cửa miệng của anh trai tôi là: “Đứa nào dám đối xử không tốt với em gái thì anh sẽ đánh cho nhừ tử”.

Vào một ngày mùa hè, tôi nhìn thấy Vương Bẩm - cậu học sinh lớp bên cạnh. Cậu ta không cao nhưng trông lại rất đẹp trai, thành tích học tập cũng rất tốt, đi trên đường lúc nào cậu cũng có thói quen sải bước thật nhanh. Chẳng hiểu tại sao vừa nhìn thấy cậu ta lần đầu tiên tôi đã thấy rất thích cậu.

1. Ngày mùng 3 tháng 6, trong giờ thể dục, tôi cũng giống như các bạn trong lớp trèo lên cây tường vi cạnh đó và ngồi chễm chệ trên đó. Khi nhìn thấy Vương Bẩm, tôi vội vàng nhảy xuống, rồi đứng chặn đường cậu ta tại một góc trên sân vận động, đứng mũi lên nhìn cậu ta: “Đi chơi với tớ đi.” Nghe xong cậu ta ngậy người ra, ánh mắt hướng lên trời cao, dường như

cậu không hiểu tôi đang nói gì.

Tôi liền ra hiệu bằng tay: “Đi với tớ, những người bạn của tớ sẽ gọi cậu là anh rể đấy!” Cậu ta chẳng nói chẳng rằng, cười phì một cái rồi lại quay ra tiếp tục chơi bóng rổ. Năm, sáu người chúng tôi đứng trên sân vận động, chứng kiến cảnh tượng đó, mấy người kia nói: “Thằng cha này, khinh người vừa thôi chứ! Thằng này không cần đến anh trai cậu ra tay, chúng ta nhất định phải tự trị hắn.”

Ngày hôm đó, Vương Bẩm quả là không may mắn. Sau khi tan học, các bạn cùng lớp anh trai tôi đã chặn cậu ta lại và đánh túi bụi. Chuyện không chỉ xảy ra vào ngày hôm đó, mà trong suốt nửa tháng ngày nào Vương Bẩm cũng bị chặn đánh một lần.

Sau mỗi lần bị đánh, mấy người đó đã hỏi cậu ta có đồng ý chơi với tôi không nhưng cậu vẫn im lìm không nói gì cả, thế là cậu lại tiếp tục bị đánh.

Vào một buổi tối tháng bảy, sau khi kết thúc giờ tự học, tôi đứng đợi cậu ta ở bên ngoài cổng trường, tôi định một lần nữa hỏi trực tiếp cậu ta xem cậu ta có đồng ý hay không.

Trong màu sắc nhạt nhòa của màn đêm, bóng dáng cậu xuất hiện mỗi lúc một gần hơn, tôi nhìn thấy cậu đang nói chuyện với mấy cô gái trốn học. Lúc này tôi cảm thấy bức lắm, cậu ta coi tôi chẳng ra gì, rồi lại nói chuyện rất hồ hởi với mấy cô bạn hư cùng lớp.

Đứng trong màn đêm yên tĩnh, khắp người tôi run lên, lúc đó tôi chợt nghĩ: Cậu ta nhiều lần bị đánh vậy cũng đáng!

Sau đó, tin đồn về Vương Bẩm ngày càng nhiều. Có người nói

rằng, khi còn là học sinh cấp hai, Vương Bẩm vốn không phải là một học sinh ngoan, cậu ăn trộm đồ của người khác rồi bị phát hiện, cậu đã phải quỳ xuống xin được tha thứ, chuyện này từ trước tới giờ các bạn trong lớp cậu chưa ai tiết lộ cả. Có người lại nói, cậu ta đã có bảy, tám mối tình rồi, nhưng tất cả đều không đi đến đâu chỉ vì cậu ta hay lợi dụng người khác, vì thế các cô người yêu của cậu sau một thời gian nhận lời thì đã nói lời chia tay.

Tôi không biết làm sao họ có thể bịa ra những câu chuyện rất đa dạng, phong phú, lại thật thú vị như vậy nữa! Tôi biết Vương Bẩm là con người cứng đầu, cậu không phải là người thích thanh minh, và vì thế ngày càng xuất hiện nhiều những câu chuyện nhảm nhí về Vương Bẩm, bạn bè cậu cũng ít nói chuyện với cậu hơn. Chính tôi cũng bắt đầu dựng lên những câu chuyện không có thật như thế, tôi nói rằng Vương Bẩm đã khuất phục rồi, cậu ấy và tôi đang yêu nhau.

Tôi còn bịa ra rằng, Vương Bẩm đến cầu xin tôi đừng kể với các bạn khác về việc cậu ăn trộm đồ của người khác, nếu tôi chấp nhận thì cậu sẽ yêu tôi. Tôi còn nói, hôm sinh nhật lần thứ mười bảy của tôi, tôi và Vương Bẩm đã ngủ với nhau.

2. Tháng 11, thi thoảng tôi cảm thấy trong người có chút gì đó không thoải mái, đôi lúc lại buồn nôn nữa. Mấy cô bạn cùng chơi với tôi đều cười và trêu rằng tôi đã có bầu rồi. Thực ra là nói đùa cho vui thôi, lúc nghe họ nói vậy, tôi cũng cười ra vẻ đồng ý: “Đúng rồi, tôi đã có bầu.” Ngày hôm sau đã có tin đồn cho rằng tôi và Vương Bẩm ngủ với nhau và đã có em bé.

Nhưng tôi không ngờ rằng, chuyện này lại dẫn đến hậu quả nghiêm trọng. Hầu hết các thầy cô giáo trong trường đều nghe được cái tin đồn nhảm đó, và bây giờ mọi người càng

ngày nói càng thậm tệ. Các thầy cô nhận thấy tính nghiêm trọng của việc này nên muốn gặp mặt bố mẹ hai bên. Tôi nghe nói các thầy cô muốn tìm tôi, tôi sợ quá liền chạy tới chỗ mấy người bạn của anh trai tôi, tôi định nghỉ học ở tạm vài hôm. Cha mẹ tôi thường xuyên đi làm ăn xa nên không thể gặp được, chỉ có cha Vương Bẩm đến được thôi.

Những gì diễn ra dưới đây là do tôi nghe các bạn kể lại. Nghe nói, thầy chủ nhiệm lớp và thầy giáo trực tiếp dạy lớp Vương Bẩm đã mời cha cậu đến văn phòng. Cha cậu là một quân nhân, bởi vậy khi vừa nghe xong câu chuyện ông đã kéo cậu ra khỏi lớp học và cú thế bắt đầu bạt tai cậu không thương xót.

Có thể nói, những cú đánh của cha cậu thật kinh khủng, chưa đầy ba cú đánh của ông, mặt Vương Bẩm đã tóe máu rồi. Lúc này các thầy cô mới chạy ra ngăn cha cậu lại, nói rằng chuyện này còn chưa rõ ràng, đợi Viên Hiểu Miên trở lại hỏi cho rõ ràng rồi tính sau.

Tôi quay lại trường sau mười hai ngày tạm lánh ở nhà bạn của anh tôi. Đi đến cổng trường tôi đã gặp cha Vương Bẩm chặn lại, lúc đó các thầy cô trong ban giám hiệu nhà trường cũng có mặt ở đó, và cả cha tôi cũng vội vàng đến ngay sau khi nghe tin này.

Tôi nhìn Vương Bẩm, cậu ta cũng chăm chăm nhìn tôi với ánh mắt thù hận, cậu cầm quyển sách trong tay đập vào người tôi, lúc ấy tôi cũng bức lắm. Tôi không giải thích gì thêm, mặc cho mọi người hiểu lầm Vương Bẩm, hiểu lầm đến bao lâu thì tùy.

Tôi nghĩ rằng sau khi có kết quả xét nghiệm, Vương Bẩm sẽ được giải thoát. Và dường như cậu ta cũng nghĩ vậy, ánh mắt cậu - ánh mắt chất đầy căm tức và thù hận của cậu vẫn đắm đắm nhìn tôi.

Và kết quả xét nghiệm cho thấy tôi đã có bầu.

Cái nỗi oan ức đó, rõ ràng Vương Bẩm phải gánh chịu hoàn toàn. Lúc đó, thật ồn ào, nhốn nháo, tôi có cảm giác đầu óc choáng váng, quay cuồng. Cha tôi định xông vào đánh Vương Bẩm, nhưng cha cậu đã vội vàng ngăn cha tôi lại và nói: “Con trai tôi, chỉ tôi mới có quyền đánh nó.”

Khi cậu ta bị cha đánh, cậu không hề né tránh, cú đấm cú thế giáng lên người, lên đầu cậu. Lúc đó tôi đã bật khóc, tôi sợ, tôi tuyệt vọng và dường như tôi đang đi trên con đường không lối thoát, tôi chẳng còn dũng cảm, kiêu căng như trước nữa. Tôi không biết tại sao mình lại có bầu. Khi tôi qua đêm với mấy người bạn của anh trai tôi, rõ ràng tôi đều uống thuốc rồi mà.

Tôi chẳng nhớ ngày hôm đó đã kết thúc như thế nào, chỉ nhớ rằng sau đó mọi người đều đi về hết, chỉ còn Vương Bẩm không thể về được, bởi cậu đã bị thương nặng do những cú đánh của cha cậu và giờ phải đến bệnh viện khâu mấy mũi.

Ngày hôm sau, khi cha mẹ tôi đưa tôi tới bệnh viện, tôi mới nói hết sự thật, rằng: “Đứa con trong bụng con không phải là của Vương Bẩm, vì Vương Bẩm không thích con nên con mới phải làm vậy để đổ oan cho cậu ta.”

Đã một tuần nay Vương Bẩm không đến lớp, và khi cậu bắt đầu đi học trở lại thì tôi đã làm xong thủ tục chuyển trường, chúng tôi không còn là bạn học của nhau nữa. Sau khi chuyển trường tôi nghe mọi người nói, chỉ vì cái bạt tai của bố cậu, mà khả năng thính giác của cậu trở nên rất kém. Nghe nói rằng, trong suốt những năm cấp ba và cả những năm học đại học, Vương Bẩm lúc nào cũng ngồi bàn đầu tiên, bởi vì nếu cậu ngồi xuống bàn dưới cậu sẽ không nghe được những gì thầy cô giảng.

Mùa hè năm 2006 khi mùa thi đại học vừa kết thúc, cũng là lần cuối cùng tôi nhìn thấy Vương Bẩm. Vốn có thành tích học tập nổi bật nên Vương Bẩm lúc bấy giờ đang là sinh viên một trường đại học nổi tiếng, còn tôi lại trượt đại học.

Khi tôi nhìn thấy cậu ta, cậu ta đang đánh bóng rổ trên sân vận động.

Tôi đứng ngoài cổng chăm chú nhìn cậu ta, cậu ta nhìn thấy tôi, bực tức tới mức không đánh bóng được nữa liền chạy lại gần chỗ tôi, tay ôm quả bóng, cậu ném về phía tôi rất mạnh, nhưng quả bóng đã bị hàng rào thép cản trở và đập ngược lại, vì vậy mà không trúng vào người tôi, tôi giật nảy cả người. Còn cậu thì bực tức lắm, ánh mắt cậu như tia lửa muốn thiêu cháy tôi. Tôi cúi đầu nhìn xuống đất, sau đó cũng không dám ngẩng đầu lên nhìn cậu ta nữa mà cứ thế đi thẳng.

Vài năm sau tôi lấy lại bình tĩnh, thăm dò tình hình của Vương Bẩm. Tôi nghe nói cậu đã phải đeo máy trợ thính, và sau khi tốt nghiệp đi làm công việc của cậu cũng không được như nguyện vọng bởi khả năng thính giác của cậu không tốt.

Còn tôi, sau bao nhiêu thăng trầm trong cuộc sống, tôi hiện đã là chủ một cửa hàng kinh doanh nhỏ, trở thành một người phụ nữ xinh đẹp, dịu dàng và lương thiện.

Một hôm tôi vào mạng www.tudou.com xem được clip một đám nam sinh đang làm nhục một nữ sinh, chúng bắt nữ sinh kia bỏ hết quần áo rồi phải làm theo những gì chúng muốn, tôi chợt nhớ lại cảnh tượng ngày xưa của mình.

Trẻ em đang ở độ tuổi trưởng thành thường không hiểu nguyên tắc, khẳng khái cố chấp, và lại không có ý kiến chủ quan của bản thân nên các em dễ trở nên hư hỏng, sa ngã.

Điều này quả thực rất tàn nhẫn với các em, biến các em thành những nạn nhân vô tội. Tôi chưa bao giờ hình dung được rằng một chuyện nhỏ tí như thế mà để lại hậu quả nghiêm trọng không ngờ, lại còn làm tổn thương người khác. Tôi biết, tôi thực sự có lỗi với Vương Bẩm, có lẽ suốt cuộc đời này tôi sẽ bị tội lỗi không thể tha thứ đó dần vật, giày vò mãi không nguôi!

KHÔNG DUYÊN SỐ

- Dã Tượng Tiểu Thư -

Bạn là do tôi giành giật được.

Đúng vậy, tôi giành được bạn từ tay một chị học cùng trường. Chị ấy học trên tôi một khóa, cao hơn tôi nửa cái đầu, chị ấy có mái tóc rất dài, nước da chị trắng mịn màng, đôi mắt to ngây thơ, rất hấp dẫn. Mọi người đều nói chị rất đẹp, mà chị cũng đẹp thật.

Khi gặp bạn là lúc tôi sắp học xong năm thứ nhất đại học, còn bạn sắp bước sang năm thứ ba. Bạn là người không bao giờ quay đầu lại nhìn tôi dù chỉ một chút thôi, bạn vừa nhạy cảm, vừa đa nghi, tinh thần luôn bất ổn.

Hôm đó, tôi và mấy người bạn trong hội sinh viên cùng chơi trò “sát nhân”, bạn ngồi uống rượu ở bàn bên cạnh. Nhưng do hai bên có người quen biết nhau nên hai bàn dồn lại làm một cho quây quần, đông vui. Lúc ấy tôi chỉ cúi đầu uống chén rượu của mình. Về sau, mỗi người làm một việc mà mình thích, có người đi đánh bóng bàn, có người chơi điện tử, có người xem bóng đá. Thấy không có ai hát, tôi liền mượn men rượu giành lấy micro và hát bài “Biến mất” của Phạm Hiếu Huyền.

Cứ hát... cứ hát... rồi bỗng nhiên tôi bật khóc, đứng cũng không vững nữa. Có người đến đỡ tôi dậy, tôi nhanh chóng lau

nước mắt và vẫn nở nụ cười trên môi: “Tôi không sao, tôi không sao, tôi đi vào trong đây...”, tôi vẫn chưa nói xong thì “bịch” một tiếng người tôi lao đảo rồi ngã xuống ngay trước cửa.

“Tôi đã nói với bạn rồi, tối nay Hội Liên hiệp sinh viên có tổ chức chương trình... tôi là người phụ trách, tất nhiên tôi phải đến rồi. Xin bạn đừng tức giận nữa, được rồi, được rồi, tôi sẽ trở lại.” Hàng ghế trước cửa bất ngờ vọng lại giọng nói buồn bực của người đàn ông. Sau khi anh ta gác máy, tôi ngoảnh lại nhìn thì thấy một gương mặt say rượu nhưng tinh thần lại rất tỉnh táo.

“Lục Nhuệ, cậu đã về chưa?” Người đỡ tôi tỏ vẻ rất khó xử, giọng nói có chút gì đó vừa mừng rỡ vừa ngạc nhiên, “Vây là tốt rồi! Chỉ có cậu và Thiên Chiêu ở cùng một khu, vậy cậu hãy đưa cô ấy về nhé!”

Tôi ngẩng đầu lên nhìn cậu, có chút gì đó xấu hổ trong lòng, rồi tôi cười ngây ngô với cậu. Cậu nhìn đám người xung quanh với ánh mắt chán nản, thất vọng, rồi lại ngoảnh lại nhìn khuôn mặt đáng thương của tôi, cậu hỏi tôi rất lịch sự: “Cậu có đi được không?”

Tôi với biệt danh “một chai mới say”, nhưng thực tế tửu lượng của tôi rất kém, tửu phẩm càng kém hơn. Trên đường về, tôi liên tục kéo ống tay áo của cậu. Tôi cũng nói rất nhiều chuyện với cậu, trong đó có cả chuyện vừa xảy ra lúc chiều, tôi vừa mắng vừa có ý trách bọn họ, rồi thì thoảng tôi còn làm nũng với bạn nữa. Ban đầu bạn cảm thấy khó xử, không nói câu gì, sau đó không biết do bạn nhểm của tôi hay do men rượu đưa đẩy mà bạn cũng bắt đầu chửi mắng đám người đó.

Qua tâm sự chân thành của bạn sau cuộc rượu vui vẻ đó, tôi

mới biết bạn và bạn gái đang có xích mích lớn. Cô ấy lúc nào cũng muốn khống chế và giám sát bạn, lúc nào cũng muốn biết bạn đang ở đâu, đang làm gì và đang ở với ai. Nhưng khi bạn dẫn cô ta đi dự bữa tiệc thì cô ta mất la mày liếc nhưng vẫn không quên giám sát bạn, điều đó đã làm hỏng đi không khí vui vẻ thoải mái của bữa tiệc.

“Cô ta là loại bạn gái kiểu gì vậy?” Tôi bực tức giậm chân thành thịch xuống đất, “Chẳng ra làm sao cả!”

“Thật tệ quá!”

“Chia tay thôi!”

“Chia tay!”

Rượu bạn uống nhiều hơn tôi rất nhiều. Khi sắp tới khu kí túc xá của trường, tôi đã gần như tỉnh rượu, còn bạn dường như lại càng tệ hơn, bạn chỉ vào một thùng rác bất kì ở dưới khu kí túc xá nữ và nói: “Bạn có tin là tôi có thể nhảy qua đó không?” Bạn không đợi tôi trả lời đã nhảy qua nó với tốc độ chạy ngắn 100m. Bạn nhún mạnh và bay lên một cách nhịp nhàng, rồi cơ thể bạn được giữ lại ở phía trên. Sau đó, bạn lại phải rất cố gắng để hạ người từ trên xuống, bạn không ngại có bao nhiêu người vây xung quanh, chỉ cười ngờ nghếch rồi chạy lại gần phía tôi.

Sau này mới biết, khu kí túc xá mà gần thùng rác bạn nhảy qua chính là khu trọ của cô bạn gái cũ.

Tôi trở thành nhân vật thứ ba trong cuộc tình của bạn, là nơi đầu sóng ngọn gió hứng chịu mọi điều tiếng của dư luận. Sau

đó vài ngày, bạn gọi điện xin lỗi tôi, và chúng ta trở nên thân thiết nhau từ ấy.

Sau này mới biết, thực ra bạn là người rất nổi tiếng. Học bổng mà bạn đạt được là học bổng cấp quốc gia, đề tài bạn làm nhà trường tự nguyện đầu tư thêm vài vạn tệ để xây dựng phòng làm việc cho bạn. Bạn không chỉ là hội trưởng hội sinh viên nhỏ bé nữa, mà là hội trưởng Hội Liên hiệp sinh viên rộng lớn hơn rất nhiều. Bạn lại rất giỏi giao tiếp, tất cả nhưng ai biết bạn, nhắc tới bạn đều ca ngợi hết lời. Đến tôi là người rất tinh tế, có óc quan sát tốt, vậy mà tôi cũng không hề nhận ra bạn làm cán bộ lớn trong hội sinh viên, bởi bạn thật khiêm tốn, không tỏ vẻ ta đây thế nọ thế kia.

Tất nhiên, bạn nổi tiếng thế này cũng một phần là do bạn nghe lời mẹ. Các nữ sinh trong trường thường khen bạn là người đàn ông tuyệt vời.

Về sau, tôi còn nhận ra bạn có cái mũi cao, nhưng nó lại hơi có màu đỏ. Bạn thường hay có nhận định trái ngược với mọi người, bạn không dám xem phim kinh dị, bạn thích uống Fanta đóng trong chai thủy tinh. Khi làm việc, bạn tập trung hết công sức vào công việc, rất gây sự chú ý cho người khác.

Chẳng mấy chốc kì nghỉ hè đã đến.

“Bạn đang làm gì?”

“Tớ đang giúp mẹ tưới hoa”.

“Bạn đang làm gì?”

“Tớ vừa ngủ trưa dậy.”

“Bạn đang làm gì?”

“Này, có phải bạn đang rất nhớ mình không?”

Bạn không nén được lòng mình liên tục gọi điện nhắn tin hỏi thăm tình hình của mình, nếu biết mình không vui bạn sẽ tới thăm mình, kể cho mình nghe những câu chuyện cười; nửa đêm bạn gọi điện mình sẽ đập máy luôn không nghe, bạn lại giục mình phải nghe máy của bạn, mình nói mình đập máy thì đập thôi, bạn lại bảo vậy ngày mai bạn liên lạc với mình bằng cách nào; bạn và tớ cách nhau 108.000 mét nhưng bạn vẫn một mực bắt mình phải bật ti vi để cùng xem chương trình mà bạn đang xem... Những lúc đó, mình cảm thấy có một cảm xúc rất khác lạ.

Buổi tối sau ngày đi học đầu tiên, bạn rủ mình ra ngoài nói chuyện, hai đứa mình ngồi ở chỗ cầu thang gần sân bóng rổ bàn tán mùa hè vừa qua. Những ngọn đèn xung quanh tỏa ra thứ ánh sáng ấm áp màu vàng cam. Sân bóng rổ rộng như thế nhưng chỉ có bạn và mình ngồi ở đó.

“Mình đọc thơ bạn nghe nhé!” Mình khắc lên quả bóng bạn đang cầm.

“Ừ”.

“Mình thích bạn trầm tĩnh, yên lặng giống như vừa bị mất cái gì đó. Bạn đứng từ xa lắng nghe mình nói, nhưng giọng nói của mình lại không thể truyền đến bạn. Sự trầm tĩnh, suy tư của bạn giống như của những vì sao, tỏa sáng lấp lánh nhưng lại xa vời. Nhưng mình lại cảm thấy rất hạnh phúc, bởi vì tất cả những điều đó không phải là sự thật...”.

“Là thơ Neruda phải không?”

“Ừ, đúng rồi!”

“...Khi cuộc sống phồn hoa náo nhiệt qua đi, tuổi tác cũng già nua theo năm tháng, nhịp sống thay đổi, chỉ có tình yêu của chúng ta là vẫn còn đó, vẫn dưng cảm, kiên cường giống như những cành cây khô vào mùa đông phương Bắc.”

“Này, sao bài gì bạn cũng biết thế? Bạn học khoa Tự nhiên mà biết nhiều văn thơ thế, làm cho mình học khoa Văn xấu hổ chẳng biết thể hiện mình thế nào nữa.”

“Đâu có, chỉ là trùng hợp thôi, ăn may thôi mà. Đây là những câu thơ mà mình thích.”

Rồi cả hai chúng tôi im lặng.

“Cô ấy vốn không hiểu mình.” Một lúc sau bạn mới ngẩng đầu lên nói. “Cuộc sống cũng...”.

Dài dằng dặc à? Gian khổ à? Lúc đó, tôi nghiêng đầu nhìn sang bạn, một bên mặt của bạn ẩn trong bóng râm nhưng lại được chiếu sáng bởi thứ ánh sáng ấm áp, cảnh tượng đó trông thật đẹp nhưng cũng có chút gì đó buồn buồn.

“Chia tay đi.” Mình chau mày nói với bạn.

“Chia tay với cô ấy, mình sẽ hoàn toàn sụp đổ.”

Mình lấy ra một quả cam, và cẩn thận gọt vỏ. Còn bạn, tiện tay cầm một quả bóng rổ rồi nhẩy lên ném vào rổ. Tôi ngẩng đầu lên nhìn bạn, cái dáng bạn một mình nhẩy lên ném bóng trông thật buồn thương.

Tự nhiên mình thấy bạn cũng thật buồn cười. Tôi nên khen bạn là người có trách nhiệm hay trách bạn là người cổ hủ mãi không chịu thay đổi. Hai người xích mích đã rất lâu rồi, cả hai bây giờ chẳng còn gì nữa, vậy mà bạn bảo “Chia tay với cô ấy,

bạn sụp đổ hoàn toàn sao?”

Mình đứng phắt dậy, cầm quả cam vừa gọt ném thật mạnh vào vai bạn khiến vai bạn đau điếng, bạn thở hổn hển quay lại nhìn mình.

“Chia tay đi, bạn với mình là một đôi đi.” Tôi hướng về phía trung tâm sân bóng nơi bạn đang đứng nói với giọng rất bình tĩnh, đồng dục.

Mình vô tình bị bạn mê hoặc rồi, lòng cứ thấy xốn xang, chộn rộn. Mình vốn là người ham chơi, mình chỉ sợ duy nhất một điều là thiên hạ bất loạn.

Ngoài những thứ đó ra, thì toàn là một mớ lí luận tình yêu cũ rích.

Yêu mà phải đau khổ, giày vò thì thà bỏ đi cho xong.

Ở đâu ra cái tiêu chuẩn và gốc rễ của đạo đức? Nếu tôi muốn, tôi sẽ ra tay. Mà cứ coi như người đó không phải là tôi, thì chắc chắn sẽ có người khác xuất hiện. Rốt cuộc thì vấn đề là từ hai người mà ra.

Thời tiết đầu mùa thu thật khô ráo, thoáng mát. Bạn bị ốm, phải tới phòng y tế truyền nước. Nằm trong phòng, bạn không gọi bạn gái của bạn đến mà bạn lại gọi mình. Mình biết lúc này bạn không được khỏe, không thể nói được nhiều nên mình cũng không nói chuyện gì cả mà chỉ nhìn bạn thôi. Bạn cười cười, đưa tay xoa đầu mình, rồi lại nhắm mắt ngủ tiếp.

Mình giúp bạn đặt ống truyền dịch vào vị trí thích hợp, rồi kéo chăn đắp cho bạn, đặt giày dép vào gầm giường một cách gọn

gàng. Sau đó, mình khiêng một cái ghế ra ngồi rồi ngủ thiếp đi lúc nào không biết. Ánh nắng mặt trời thật ấm áp, ngoài kia thứ ánh sáng ấy mới chói lòa làm sao!

Sau khi tỉnh dậy và trở về, mình nghe nói đã có người rèm pha về chuyện bạn và mình. Mình còn nghe nói, bạn gái của bạn sau khi biết chuyện này đã không kìm nén được nổi bực tức, cô ấy gọi điện cho bạn và đã khóc rất nhiều, còn trách mắng bạn, đồng thời còn dọa sẽ đi tự tử nữa. Mình vừa nghe bài hát, vừa xỏ tay túi quần, gật đầu đắc ý khi nghe thấy những tin đó.

Một hôm, tôi nhận được tin nhắn từ một số lạ: “Phá hoại tình cảm của người khác thú vị lắm sao? Bị người khác la mắng sướng lắm sao? Mong cô hãy tránh xa anh ấy ra.” Tôi vừa đọc tin nhắn đã biết chủ nhân là ai rồi.

Đọc tin nhắn xong tôi nhắn lại luôn: “Chị im lặng lấy nước mắt giữ chân con trai thì thích thú lắm à? Dùng thủ đoạn dọa tự tử để làm động lòng người khác thì hay ho nhỉ? Không muốn sống là muốn chết ngay à?”

Nửa đêm mình nhận được tin nhắn của bạn: “Cô ấy đã khóc rất nhiều.”

“Khóc thì làm sao chứ?”

“Chẳng có liên quan gì với mình.”

“Chị ta làm vậy chẳng qua là muốn nối lại với bạn đấy.”

Lúc đó, tôi thật chẳng ra làm sao, ăn nói lung tung cả lên. Tôi không hề có chút đồng cảm với nỗi khổ và sự tuyệt vọng của chị ấy, lại còn âm thầm căm ghét chị ấy. Nếu cả cuộc đời chỉ chăm chăm lo lắng, chăm sóc cho người bạn trai của mình

từng li từng tí thì cuộc sống của mình sẽ thế nào? Vì một người con trai mà khóc lóc, cãi cọ, nhất cử nhất động đòi tự tử, nếu thực sự có bản lĩnh thì tại sao không thể hiện nó để chứng tỏ mình, như thế mới mong giữ được người bạn trai của mình.

Ồ, mình nói vậy mà tại sao không có ai tới cho mình vài cái bạt tai nhỉ?

Mình không biết là mình có yêu bạn không, mình chỉ biết mình không còn cách nào khác đối xử với bạn như với một người bạn thân thiết, nhiệt tình với bạn trong tất cả mọi việc. Bạn xuất hiện đúng vào lúc mình đang sa chân vào hố sâu tình cảm, bạn đã lôi mình ra khỏi hố sâu đó. Bạn khiến mình phải giành tất cả tâm sức, thời gian cho bạn, đó chính là điểm hấp dẫn của bạn.

Lúc đó bạn đang học năm thứ ba, bạn chuyển ra ngoài thuê phòng trọ, đồng thời chuẩn bị làm luận văn và đề tài nghiên cứu khoa học. Vô hình chung mình đã trở thành vị khách quen thuộc của phòng bạn.

Lúc trời âm u, bạn và mình ngồi quây quần lại xem phim. Hai đứa đã xem tất cả những phim hoạt hình của tác giả Hayao Miyazaki - một đạo diễn nổi tiếng Nhật Bản. Trong bộ phim “Thiên Dữ Thiên Tâm” có một cảnh làm mình rất xúc động. Vì cứu Tiểu Bạch Long, Thiên Tâm đã quyết định một mình đi vào trong rừng sâu tìm Thang Bà Bà, cậu ngồi trên đoàn tàu hỏa một chiều.

“Đó là chuyến tàu một chiều, người sẽ không trở về được.” Thang Bà Bà nói.

“Không sao, ta sẽ cùng bạn ta đi bộ dọc theo đường ray để trở về”. Thiên Tâm vừa cười vừa nhếch mũi lên.

Bạn yêu chiều mình, ngạo nghễ với mình, đồng thời bạn cũng chính là người nói cho mình biết thế giới quan và giá trị quan của bạn.

Là những người bạn đã từng chung sống với nhau, nhất định sẽ biết để lại cho nhau một chỗ quay về, bởi vì bạn không biết sau này có cần anh ta nữa hay không.

Không nên dễ dàng bày tỏ niềm vui, nỗi buồn với người ngoài. Bởi khi bày tỏ hết tâm trạng của mình cho họ, bạn sẽ càng dễ dàng bị khống chế, như vậy coi như bạn là người thua cuộc.

Viết ra kế hoạch làm việc của mình, đối với những kế hoạch lớn và quan trọng nên thực hiện trước, mỗi tháng nên tổng kết lại xem mình đã thực hiện được đến đâu.

Tất cả những điều đó là bạn dạy mình hết, còn mình chẳng có gì để dạy bạn cả. Mình biết, cuộc sống của bạn, thế giới của bạn ngoài mình ra còn rất nhiều lĩnh vực khác nữa. Nào là đề tài nghiên cứu khoa học của bạn, hoài bão lớn lao của bạn, công tác đoàn của bạn, rồi tương lai của bạn. Còn mình lại không thể tham gia được, vì thế càng không có cách nào chia sẻ cùng bạn được.

“Gặp được bạn mình như nhặt được một miếng bảo vật.” Bạn bất ngờ nói ra lời nói tự đáy lòng mình. Nói xong bạn bỗng òa khóc, hai tay bạn nắm chặt hơn. Lúc đó trong lòng mình có chút nghi ngờ chẳng hiểu ra sao nữa, mình định hỏi bạn nhưng lại không dám đành im lặng không nói gì.

“Gặp được bạn mình như bắt được miếng bảo vật.” - Một câu trần thuật có tính tổng kết, đáng lẽ nó phải xuất hiện ở đoạn kết câu chuyện hay sao?

Câu chuyện kể đến đây cũng nên đến hồi kết rồi. Bạn gái cũ của bạn quay lại tìm bạn, chị ấy giờ đã là trợ thủ đắc lực trong sự nghiệp của bạn, chị không còn làm những việc đại dột ngày xưa, trở thành một người vợ đảm, lại có năng lực nữa. Chị về quê tĩnh tâm và vứt bỏ được tất cả những thói hư tật xấu hồi xưa. Và qua nhiều lần suy nghĩ bạn đã quyết định quay về với chị ấy và bỏ mặc mình.

À, đây là một câu chuyện buồn tẻ, ngay cả tình tiết vui vẻ nhất cũng thật tẻ nhạt.

Chẳng biết mấy ngày từ sau hôm nói lời tạm biệt với bạn, mình đi dạo trên phố lẻ loi. Rồi rút điện thoại ra và bấm “Rốt cuộc phải làm thế nào mới có thể hài lòng được với chính cuộc sống của mình?” Đi bộ được một lúc mình đứng lại đợi xe. Mình lại rút điện thoại ra, xóa hết dòng chữ viết vừa nãy, thay bằng dòng chữ mới “Cuộc sống, chẳng phải là trò chơi sao?”

Sau khi gửi tin thành công cũng là lúc xe vừa đến, mình lên xe. Tự nhiên mình cảm thấy không nỡ bắt bạn phải chứng kiến sự yếu kém của mình.

Mình quyết định thay đổi cách suy nghĩ, mình đã được bạn dạy cho trở thành một người thay đổi hoàn toàn, không còn hung hăng càn quấy, đấu đá bừa bãi, hay nói những lời lung tung nữa. Mình ước gì mình trẻ hơn bây giờ, như thế mới có thể bất chấp mọi thủ đoạn để ức hiếp bạn, dẫn bạn đến bước đường cùng.

Mình không hề khóc lóc, bạn bè mình, những người xung quanh nhìn thấy mình vẫn vui vẻ bình thường đều nghĩ rằng mình không có chuyện gì.

Chỉ có mình là hiểu rõ nhất nỗi đau khổ tuyệt vọng giấu tận nơi đáy lòng, thi thoảng lại trào dâng như đờm trong cổ họng mà không có cách nào khạc ra được. Một thời gian rất dài sau này mình vẫn không dám nghe những bài hát tình cảm, lãng mạn, bởi mình sợ khi nghe những bài hát đó mình lại nhớ đến bạn. Tất cả những đĩa nhạc hay đĩa phim bạn tặng mình đã đem vứt hết vào thùng rác rồi, bởi sợ rằng khi mở những cái đĩa đó ra mình lại nhớ bạn phát điên lên mất.

Bây giờ mình mới biết câu trả lời cho câu hỏi “Có yêu mình không” không phải là dạng câu trả lời ngắn có hay không nữa, mà đó là câu trả lời theo kiểu lựa chọn A, B, C, D.

Bạn yêu mình nhưng bạn không cần mình, bạn cần một người có cùng nhịp sống với bạn. Tình yêu là vậy đó, làm gì có chuyện duyên số ở đây? Không nên làm cái việc ngu xuẩn là ngồi đợi chờ như thế. Rồi cuối cùng bạn sẽ phát hiện ra tất cả mọi người đều đã tiến thật xa, bỏ lại bạn bơ vơ một mình, bởi bạn lúc nào cũng cố hủ, chậm tiến mà.

Nói cho mọi người biết và cũng nói với chính mình đã hết thời gian rồi, cuộc sống sẽ không đợi bạn đâu.

Vài ngày sau mình ngủ mơ thấy bạn. Đó là vào buổi chiều mùa hạ, tiết trời ấm áp nhưng lại có chút man mác buồn thương. Mình mơ gặp bạn ở trong phòng của bạn, bạn đưa tay sờ lên mặt mình, đứng dậy định hôn mình, nhưng mình đã từ chối.

Mình nói: “Đôi khi chúng ta khao khát yêu đương, không phải là vì cô đơn, cũng không phải vì sự trống trải, và khi ấy chúng ta không nên xấu hổ mà không dám nói, không dám bày tỏ tình cảm của mình, bởi yêu một ai đó chẳng có lí do chính đáng nào cả.”

“Khao khát yêu và được yêu chẳng qua chỉ là bản năng của con người, không thể giải thích tại sao được.” Tôi thở một hơi thật dài, thấy người nhẹ nhõm hơn nhiều.

Bạn chau mày nhếch mép cười, ánh mắt tràn ngập yêu thương: “Thiên Chiêu nhà ta không biết khi nào mới tỉnh táo lại đây?”

Người tỉnh táo là mình, người mơ hồ cũng là mình, đôi lúc mình cũng không hiểu được chính bản thân mình nữa!

CÂY ĐẠI THỤ

- Đồng Thoại -

1. Hồi còn nhỏ, nó nghĩ mẹ chẳng làm được gì cả, nó không hề kính trọng mẹ. Thân hình mẹ gầy gầy, mẹ lại chẳng có chủ kiến của mình trong tất cả các việc, mọi chuyện lớn nhỏ trong nhà đều do ba quyết định. Việc đồng áng do ba làm hết, việc nhà mẹ nó cũng không quán xuyến được, ngay cả việc nấu cơm mẹ nấu cũng không ngon. Hôm nào không phải làm ở ngoài đồng ba lại ở nhà dọn dẹp và cơm nước. Bởi vậy nó nghĩ, mẹ cũng giống như hai anh em nó, giống như con của ba vậy, ba không những phải chăm sóc hai anh em nó mà còn phải có trách nhiệm với mẹ nữa.

Một hôm, cô hàng xóm sang nhà nó vì chuyện anh trai nó đánh con cô ta.

Đứng trước cô hàng xóm kia với khuôn mặt hằm hằm bực tức, mẹ nó ngây người ra, lúc đó chỉ có nó và mẹ ở nhà. Nó thấy mẹ lo lắng, sợ hãi, vội vàng giục nó đi tìm ba. Nó có vẻ rất khó chịu với cô hàng xóm kia, nó vênh mặt lên hỏi như chất vấn cô ta: “Tất cả là do con trai cô, ai bảo nó bắt nạt cháu, anh trai cháu đánh cho là đáng lắm!”

Cô hàng xóm phần nộ tội độ, mắng té tát vào mặt mẹ nó, mẹ sợ đến mức không dám nói câu nào, chỉ đứng yên ở đó như sắp khóc, mẹ nhanh chóng đưa mắt ra hiệu cho nó đi tìm ba.

Một lát sau ba trở về, ba chỉ nói vài câu đã giải quyết xong việc đó, ba còn nói với cô hàng xóm kia: “Lần sau xảy ra những chuyện như thế này thì đừng có tự tiện đến nhà tôi, cô nói với tôi là được rồi. Tôi sẽ về dạy chúng sau.”

Ba tôi là người quyết đoán, việc gì cũng có thể giải quyết nhanh gọn được, việc đồng áng ông làm cũng đâu vào đấy, ông lại có tay nghề nữa. Lúc nông nhàn, ba cùng với mấy người trong làng tổ chức một đội ngũ công nhân xây dựng đi xây dựng nhà cửa cho bà con trong thôn. Nhưng dù đi làm ở đâu xa, ba không bao giờ đi qua đêm mà hôm nào cũng về nhà cho dù công việc xong rất muộn.

2. Nó nghĩ rằng ngày tháng cứ thế trôi qua. Nhưng năm nó mười ba tuổi, vụ tai nạn giao thông đã cướp đi tính mạng của ba nó.

Năm đó, nó học lớp bảy, anh nó học lớp mười một. Hai anh em nó khóc khản cả cổ họng, khóc nhiều đến mức nó cảm thấy choáng váng, quay cuồng. Hai tâm hồn non trẻ, vừa đau khổ vừa tuyệt vọng.

Bà con hàng xóm cũng đến chia buồn với nhà nó và đưa tiễn ba nó, họ xót thương cho cái chết của ba nó, đồng cảm với mẹ con nhà nó bởi họ đều có chung một suy nghĩ: “Một người phụ nữ thế kia, lại phải nuôi thêm hai đứa trẻ đang tuổi trưởng thành, không biết mẹ con chúng sẽ sống thế nào cho qua ngày?”

Lúc này nó mới quan tâm đến mẹ nó. Khi vừa nghe tin bố gặp tai nạn mẹ nó kích động không nói nên lời rồi ngã ngay xuống nền đất. Đến tận hôm làm lễ cúng ba ngày cho ba nó, mẹ nó vẫn không nói câu nào. Một người phụ nữ bốn mươi tuổi, nhưng sau một đêm đã xuất hiện rất nhiều tóc bạc.

Buổi tối hôm đó, nó nghe được câu chuyện giữa mẹ và bà ngoại.

Ngoại nói: “Không cho thằng Thuyền Tử đi học nữa để nó ở nhà giúp con làm việc.”

Lúc ấy, nó thấy mẹ nó không nói gì. Thuyền Tử chính là tên anh trai nó.

Ngoại lại nói tiếp: “Trẻ con nông thôn, học hành nhiều cũng chẳng có tác dụng gì, hơn nữa cứ cho là nó có thể thi đậu đại học thì con cũng có tiền đâu mà nuôi nó ăn học? Nó lớn rồi, biết suy nghĩ rồi, con yên tâm, nó sẽ không trách con đâu!...”

Nghe đến đây, hai anh em nó chột nhìn nhau trong chốc lát, nó thấy anh nó có chút gì đó ngỡ ngàng, hoảng loạn.

Cuối cùng mẹ nó mới lên tiếng: “Nhưng nếu làm vậy ba nó sẽ oán trách con, anh ấy lúc nào cũng bảo nhất định phải cho hai đứa đi học đại học.”

Nó chưa bao giờ nghe thấy mẹ nó nói những lời như thế, vừa nhẹ nhàng nhưng lại rất kiên định, dứt khoát.

Mẹ nó lại nói tiếp: “Con có thể nuôi chúng được, con hoàn toàn có thể.”

Anh trai quay lại nói với nó: “Trụ Tử, anh không đi học nữa, em cố gắng học thật tốt để sau này còn thi đại học nhé!”

Nghe anh nó nói xong, nó buồn rầu, ghen ngào không biết nói gì nữa. Đúng lúc đó nó lại nghe thấy mẹ nó nói với ngoại: “Con nhất định làm được, con không thể để hai đứa trẻ phải nghỉ học được, chúng có thể học tới đâu con sẽ nuôi chúng ăn học tới đó!”

Hai anh em nó lại đưa mắt nhìn nhau, anh nó bỗng òa khóc, sau đó, không kìm nén được nó cũng khóc theo.

Đêm hôm đó, trong giấc ngủ mơ hồ nó cảm thấy như có người đi vào phòng ngủ của hai anh em nó và ngồi lại rất lâu. Sáng sớm tỉnh dậy, nó nghe anh nó nói: “Anh ngủ mơ thấy mẹ đi vào phòng chúng mình và ngồi rất lâu.” Nó nói: “Em cũng vậy anh ạ!”

3. Sau ba ngày an táng cho ba, theo tục lệ của thôn làng, mẹ nó dẫn hai anh em lên thăm mộ ba.

Đến nơi, mẹ bảo hai anh em quỳ trước mộ ba, rồi mẹ nó nói: “Hãy nói với ba các con rằng các con sẽ chăm chỉ học hành, sau này sẽ thi đỗ vào trường đại học trong tỉnh mà ba từng mong muốn.”

Nó nói trước, nói đúng những gì mẹ nó dặn. Đến lượt anh nó, anh nó im lặng, không nói gì cả.

Một lát sau, anh nó bất ngờ quay sang mẹ và nói: “Mẹ à, con không đi học nữa, con sẽ ở nhà giúp mẹ lo việc đồng áng để lo liệu cho em con đi học.”

“Không được!” Mẹ nó nói với thái độ rất nghiêm khắc.

“Mẹ, mẹ hãy để con thôi học đi.” Giọng nói của anh nó lúc này hơi run run, “Con không muốn đi học nữa, con đã học đủ rồi!”

Anh nó đã bị ăn cái bạt tai từ tay mẹ. Nó không thể tưởng tượng được rằng từ trước tới giờ mẹ nó chưa bao giờ động đến cái móng tay của hai anh em nó, vậy mà giờ mẹ nó lại thẳng tay tát anh nó một cách không thương tiếc.

Cái tát đó khiến nó đứng ngây người ra, anh nó cũng đứng

ngây ra đó. Còn mẹ lại bình tĩnh nói: “Nếu hai con không chăm chỉ học tập, muốn nghỉ học từ bây giờ thì ba các con sẽ không tha thứ cho các con đâu.”

4. Thực sự mẹ không để cho anh nó thôi học, thậm chí chủ nhật mẹ cũng không cho anh về nhà để anh ở lại trường ôn bài.

Nó học lớp bảy, ngày nào tan học cũng vội vàng chạy về nhà ngay, nó không biết nhà nó khi không có ba sẽ như thế nào nữa.

Hôm đó, khi nó về đến nhà thì thấy cửa khóa. Nó không biết mẹ đã đi đâu. Nó mở cửa ra, sân hè được dọn dẹp rất sạch sẽ, gọn gàng, mấy con gà cũng được nhốt lại ở khu đất trống phía Nam, bên cạnh đồng củi nó thấy có hai quả trứng gà mới đẻ. Lợn trong chuồng đang kêu ầm ĩ như thể chúng đang rất đói. Đồng củi đã được chẻ và xếp gọn ở một góc sân, quần áo của cả nhà cũng được phơi khô hết... Tất cả đều đâu vào đấy giống như khi ba nó còn sống.

Nó bước vào nhà và mở cửa phòng ra, nó ngửi thấy mùi thơm của bánh bao đã được hâm nóng. Đang ngỡ ngàng trước mọi thứ thì nó nghe thấy tiếng mẹ gọi nó.

Mẹ nó về rồi, thân hình gầy guộc của mẹ lại vác trên vai cái cuốc vừa dài vừa nặng, tay mẹ còn ôm một ống trúc, trong đó đựng toàn rau xanh. Nó thấy tóc mẹ rối bời, quần áo vẫn còn dính bùn đất, mặt mẹ lấm tấm mồ hôi.

“Mẹ, chẳng phải ruộng nhà mình mới cuốc rồi mà?” Nó chạy lại đỡ chiếc cuốc trên vai mẹ. Mẹ nó hồ hởi nói: “Cỏ mọc nhanh quá, đúng như ba con nói, sau ba ngày không cuốc thì cỏ mọc còn cao hơn cả hoa màu nữa... Con đợi mẹ cho lợn ăn rồi hai

mẹ con ăn cơm nhé.” Mẹ vừa nói xong đã chạy ngay đến cái phòng phía Tây, sau đó lấy cái thùng cho lợn ăn ra, cái thùng đó vừa to vừa nặng, lúc ba nó còn sống, mẹ không bao giờ phải làm việc này.

Nó nhanh chóng chạy lại khiêng giúp mẹ. Mẹ nó vội đẩy tay nó ra: “Bẩn nào, đi rửa tay rồi chuẩn bị ăn cơm đi con, thức ăn đang được hâm nóng trong bếp rồi.” Nó ngỡ ngàng nhìn bóng dáng của mẹ, thấy vừa quen thuộc lại vừa lạ lẫm, nó cứ thế đứng ngây người ra một lúc.

Sau khi ăn cơm xong nó chạy đi làm bài tập, mẹ nó ngồi bên cạnh đan những chiếc làn thủ công chuyên dùng để đựng ngô. Đó là công việc mẹ nó và các cô, các bác trong làng nhận về làm, đan xong một cái có thể bán được năm đồng. Nó thấy mẹ nó đan vừa nhanh lại vừa khéo léo, nhưng cũng rất nhẹ nhàng, chỉ nghe thấy âm thanh nhỏ.

Sau khi nó làm bài tập xong thì cũng đã rất khuya, mẹ giục nó đi ngủ, nó nghe lời mẹ vào đi ngủ. Nửa đêm tỉnh dậy, nó thấy điện ở phòng ngoài vẫn sáng, nó nhẹ nhàng mở cửa, mẹ nó vẫn đang làm việc miệt mài.

Nó lại khẽ đóng cửa và quay lại phòng ngủ, đột nhiên nó nghĩ một cách ngây thơ: Dường như ba nó chưa bỏ mẹ con nó ra đi, nên mẹ nó mới ngồi đó suốt đêm đợi ba về.

5. Từ khi ba nó không còn, tất cả mọi việc đều một tay mẹ gánh vác. Mẹ phải lo việc nhổ cỏ ngoài đồng, lo nuôi đàn lợn con cho nó chóng lớn rồi đem bán, tiền thu được mẹ cho vào thùng tiết kiệm, từ đó không động vào nữa. Mấy con gà và số trứng gà nhà nó chính là thức ăn bổ dưỡng cho hai anh em nó, nhờ thế mà hai anh em nó chóng lớn trông thấy và rất khỏe mạnh nữa.

Dường như hai anh em nó đã trưởng thành cả rồi, lúc nào cũng muốn về nhà giúp mẹ làm việc này việc khác, nhưng mẹ không bao giờ để anh em nó làm bất cứ việc gì, mẹ chỉ muốn hai đứa chú tâm học hành.

Mẹ tự nhiên trở thành con người kiên cường, quả quyết, khó mà thuyết phục được. Nhưng nó thấy mẹ già đi nhanh quá, một người phụ nữ mới bốn mươi tuổi mà da đã có nhiều nếp nhăn, khuôn mặt đen sạm lại, tóc bạc cũng càng ngày càng nhiều.

Hôm đó là cuối tuần, nó trở về nhà như thường lệ, nó bất ngờ nhìn thấy vết máu trên trán mẹ nó, vết máu thật rõ nét.

Nó hỏi mẹ, mẹ nó bảo do đi không cẩn thận nên bị ngã. Nhưng sau này nó mới biết không phải như vậy, mà là do mẹ đánh nhau với người khác. Buổi tối hôm đó có một người đàn ông say rượu chẳng biết thế nào lại đến gọi cổng nhà nó và la hét chửi bới om sòm. Mẹ nó thấy vậy liền cầm con dao thái rau ra và chạy đuổi theo người đàn ông đó, khi chạy được một đoạn khá xa, do không cẩn thận nên mẹ đã vung dao lên trán và để lại vết máu như vậy.

Nó chưa nghe mẹ nó nói xong đã chạy ngay vào trong bếp và cầm lấy con dao định xông thẳng ra ngoài, nó muốn đi trả thù người đàn ông kia.

Nhưng nó không ngờ rằng mẹ nó lại chạy nhanh như thế và vội vàng lấy con dao nó đang cầm trên tay.

Nó hét lên: “Mẹ, con muốn đi báo thù người đàn ông kia.”

“Vớ vẩn nào!” Mẹ nó chặn ngay ý định của nó, bắt nó quay trở lại nhà đồng thời cảnh cáo nó một cách nghiêm khắc: “Không

được phép kể chuyện này cho anh con!” Sau đó, mẹ mang một đĩa thịt đã được hâm nóng và bảo nó: “Con ăn đi, ăn cho chóng lớn, sau này sẽ không ai bắt nạt được mẹ của con nữa đâu!”

Nó vừa ăn thịt vừa tức giận, nó như muốn trút hết cơn giận vào những miếng thịt, nó cứ nhai cứ nhai, rồi nó bị nghẹn, nó nằm vật trên bàn khóc lóc. Mẹ nó chạy lại vuốt ve mái tóc ngắn xù lên của nó và nói: “Yên tâm đi, sau này sẽ không có ai bắt nạt mẹ con nữa! Mẹ có hai thằng con trai cơ mà!”

Nghe mẹ nói nó lại càng khóc to hơn.

6. Từ đó về sau, nó lao đầu vào học, nó học chăm chỉ hơn bao giờ hết. Khi trở về nhà, dù mẹ có bảo hay không thì nó vẫn lặng lẽ giúp mẹ làm việc nhà.

Bà ngoại và dì đến nhà nó chơi mấy ngày, họ khuyên mẹ nó nên đi bước nữa. Làng bên cạnh có một người thợ mộc rất giỏi, gia đình lại khá giả, chỉ có điều chân anh ta bị tật, đi lại không tiện, nên đến giờ vẫn chưa lấy được vợ. Ngoại nói: “Dù thế nào thì cũng còn nuôi được cho hai thằng nhỏ...”

Cho dù ngoại và dì có nói thế nào đi chăng nữa thì mẹ nó vẫn một mực: Không lấy ai hết.

Dần dần không ai khuyên mẹ nữa. Mẹ nó cứ thế nuôi hai anh em nó khôn lớn từng ngày. Nó nhận thấy mẹ nó cũng kiên cường chẳng khác gì ba nó khi còn sống, mà thậm chí còn kiên cường hơn ba.

Hai năm sau, anh nó thi đỗ vào đại học, còn nó thi đậu vào một trường cấp 3 trọng điểm của huyện. Ba năm sau, nó cũng thi đậu vào trường đại học - ngôi trường mà anh nó đang học, đây là trường đại học nổi tiếng nhất tỉnh.

Đó là năm năm kể từ ngày ba nó đi xa. Lúc đó vào đầu mùa thu, cũng là thời gian khai giảng. Bắt đầu một năm học mới, anh nó đưa nó đi nhập học, mẹ đứng ở cổng tiễn hai anh em nó. Anh em nó đã đi thật xa mà mẹ vẫn đứng nhìn, vẫn chưa quay trở lại nhà, trên khuôn mặt mẹ vẫn hiện lên nụ cười tươi tắn cùng với giọng nói vui vẻ: “Các con đi đi, đi nhanh đi, các con đi rồi mẹ mới yên tâm vào nhà.”

Nó và anh bước những bước ngập ngừng, do dự.

Mười tám tuổi, nó đủ hiểu rằng, mẹ nó - một người phụ nữ yếu đuối đã phải gồng mình lên, kiên cường, dũng cảm từ sau cái chết của ba nó, biến mình thành một cây đại thụ kiên cố, hiên ngang, mà cái cây đại thụ đó lại không cao bằng vai của nó, thân cây cong cong, khom xuống, vừa khẳng khiu gầy guộc, lại vừa già yếu, cần cỗi dường như sắp đổ gục xuống.

Nước mắt đã làm nhòa đi hai mắt nó, đột nhiên nó cảm thấy không kìm nén được nữa, liền chạy lại gần mẹ, ôm mẹ vào lòng, nó gọi to một tiếng “Mẹ ơi!”, rồi nó không nói thêm được gì nữa, chỉ giữ chặt lấy cánh tay mình. Sau đó, nó có cảm giác anh nó đang đứng phía sau ôm cả mẹ và nó, thân hình mẹ gầy còm khẽ run lên trong lòng hai anh em nó.

Lúc đó, hai anh em nó đều đang cố gắng thể hiện tình yêu thương dành cho mẹ. Nó biết, nguyện vọng của anh em nó lúc này là: Từ nay về sau sẽ dành hết tình yêu thương cho mẹ, bảo vệ mẹ, để mẹ lại một lần nữa trở thành người phụ nữ mềm yếu khi xưa - chỉ biết dựa dẫm vào người khác, từ nay về sau, mẹ sẽ là người phụ nữ được yêu thương nhất nhà, được chăm sóc và phụng dưỡng chu đáo. Anh em nó muốn trở thành cây đại thụ vững chắc để mẹ có thể dựa dẫm.

Và điều quan trọng là nó biết rằng, nó và anh có thể làm được

điều đó.

BỎ NHÀ RA ĐI

- Vương Hiếu Ninh -

Tô Tiểu Ninh vừa về tới nhà, người cha vốn rất nghiêm khắc của cô đã trừng mắt lên nhìn cô bực tức: “Con xem bây giờ mấy giờ rồi? Bố đã gọi điện cho thầy giáo và bạn bè con, có bạn nói nhìn thấy con đi hẹn hò với bạn trai, con còn ít tuổi, học hành chưa đâu vào đâu, bỏ học, yêu sớm thì nhanh thế đấy!”

Tô Tiểu Ninh đứng ngây ra đó, nghẹn cổ lên một cách bướng bỉnh, không buồn giải thích gì.

Cha mẹ luôn luôn như vậy sao? Vậy thì tôi tình nguyện làm cô nhi còn hơn.

Tô Tiểu Ninh chợt nghĩ vậy khi đang xem ti vi, cô nhớ đến Trần Lịch, khi tan học cô và cậu ta còn nán lại nói chuyện một lúc mới về. Trần Lịch vừa về tới nhà đã bị cha cậu đánh cho chảy cả máu mũi bởi vì trên đường trở về nhà cha đã nhìn thấy cậu đứng trên đường và nắm tay bạn gái.

Trần Lịch nói, không biết đến bao giờ mình mới thành người lớn nhỉ? Lúc đó mình sẽ được ra khỏi nhà tự do. Trần Lịch thở dài, cậu trầm tư nghĩ, thực ra bây giờ chúng mình đã có thể tự do ra khỏi nhà rồi. Tô Tiểu Ninh mắng cậu ta là đồ nhát gan, câu nói đó đã khơi dậy hào khí của cậu ta, cậu lạnh lẽo nhìn tin cho Tô Tiểu Ninh: “Chúng ta cùng lạnh lẽo bỏ nhà đi nhé, hẹn

cậu ngày mai ở ga xe lửa”.

Đêm đó, Tô Tiểu Ninh không ngủ được. Sáng sớm hôm sau cô lạnh lẽo lấy 5.000 đồng trong ngăn kéo của mẹ, sau đó cũng giống như thường lệ cô đeo cặp sách lên vai và gặm vội một mẩu bánh mì. Sau khi qua được mắt mẹ, cô quay ngoắt người chạy về phía ga xe lửa. Từ xa, cô đã nhìn thấy Trần Lịch đứng đợi ở đó, dáng cậu gầy gầy và có chút gì đó buồn buồn.

Hai người quyết định đến Vân Nam xem cây trà cổ, Tô Tiểu Ninh trong lòng tràn ngập niềm vui như vừa thoát khỏi buồng ôxy cao áp, cô phóng khoáng, thoải mái như con chim đang rộng đôi cánh. Còn Trần Lịch thì ngược lại, cậu nhú mày tỏ vẻ buồn chán, lo lắng: “Cha tớ mà biết tớ bỏ nhà ra đi thế này chắc chắn ông sẽ nổi trận lôi đình. Rồi thấy cô và các bạn nữa, họ biết chuyện này sẽ bảo chúng ta là âm thầm hẹn hò với nhau.” Tô Tiểu Ninh vẫn hồn nhiên cười như bông hoa ngọc lan, cô nói: “Tớ lại thích họ lo lắng, sốt ruột như thế.”

Chuyện Tô Tiểu Ninh và Trần Lịch bỏ nhà ra đi như một cơn sóng lớn lan rộng khắp trường lớp. Người cha nghiêm khắc và người mẹ hiền dịu của Tô Tiểu Ninh đều vô cùng lo lắng, sốt ruột như kiến trong tổ lửa, họ đi khắp nơi hỏi han tình hình của cô, họ tìm thầy hiệu trưởng, thầy chủ nhiệm lớp, rồi đến các bạn bè của cô, thậm chí họ còn đi tìm cả cảnh sát nữa.

Trong khi mọi người lo lắng như thế thì Tô Tiểu Ninh và Trần Lịch lại đang sống trong một khách sạn nhỏ ở Vân Nam. Cơn gió mát nhẹ và tiết trời ấm áp khiến họ tạm thời quên đi nỗi băn khoăn trong lòng cũng như hậu quả mà lúc trước họ lo lắng.

Năm ngày trôi qua kể từ khi họ rời khỏi nhà, họ đã tiêu hết số tiền mang đi. Trần Lịch có chút lo lắng, thậm chí hối hận về

việc đã bỏ nhà ra đi và sống cùng với Tô Tiểu Ninh. Cậu hỏi Tô Tiểu Ninh: “Hay là chúng ta quay về thôi!” Tô Tiểu Ninh liền gật đầu đồng ý một cách thoải mái: “Tại chúng ta không còn tiền nữa, tiền trong túi hai đứa đều tiêu hết rồi, không về chắc chắn chúng ta sẽ gặp khó khăn ở đây.” Thấy bộ dạng hoảng loạn bất an của Trần Lịch cô cảm thấy buồn cười quá, cô nhìn thấy hai chữ “nhát gan” in đậm trên khuôn mặt cậu ta. Thực ra, trong lòng cô không thích một người con trai như Trần Lịch, vừa gầy vừa xanh xao, vẻ mặt âu sầu buồn thương, làm bạn thì còn miễn cưỡng chấp nhận, cô còn nghĩ thầm trong lòng, sau này có yêu thì cũng không bao giờ yêu người con trai như cậu ta.

Tô Tiểu Ninh tìm được một quán internet nhỏ và lên mạng, tin nhắn offline trong QQ của cô nhiều vô kể, đáng chú ý nhất là tin nhắn của cha mẹ cô, nó giống như một lệnh truy nã: “Nha đầu đại đột kia, giờ này con đang ở đâu? Có đủ tiền tiêu không? Hãy về nhà đi, sau này ta sẽ không áp đặt con nữa! Chúng ta không thể sống thiếu con được!”

Đọc đến đây dường như mắt Tô Tiểu Ninh hơi ươn ướt, cô mím môi lại nhẹ nhàng đưa tay lau nước mắt chảy dài trên má, cô trả lời tin nhắn của cha mẹ trên QQ: “Con hết tiền tiêu rồi, cha mẹ hãy đến cứu con đi!”

Bỏ nhà ra đi mới bảy ngày mà cô cảm giác như bảy năm.

Cả người cha nghiêm khắc và người mẹ hiền lành của cô đều đến Vân Nam đón Tô Tiểu Ninh về, hai người đều không nuốt lời. Sau khi đã trở về nhà và giải quyết xong hết mọi chuyện thì Tô Tiểu Ninh vẫn chưa đủ dũng cảm đến trường. Lúc ấy, người cha nghiêm khắc của cô lại trái với bình thường, không hề tỏ ra áp đặt cô mà ông ra sức động viên khích lệ cô, ông nói:

“Con đừng sợ, hãy dũng cảm như lúc con chuẩn bị bỏ nhà ra đi ấy, mình ngay thẳng đứng đắn không sợ gì hết, đừng hoảng đi trên con đường của mình khiến cho người khác phải đi taxi đuổi theo!”

Nghe cha nói xong, Tô Tiểu Ninh không nhịn được cười, cô không ngờ rằng hàng ngày cha nghiêm khắc như thế mà giờ cũng hài hước hóm hỉnh quá! Thực ra, áp lực trong lòng ông cũng khá lớn nhưng ông vẫn cố tỏ ra vui vẻ để tự an ủi bản thân. Tô Tiểu Ninh lần đầu tiên đứng trên lập trường của cha suy nghĩ một cách chín chắn, cô ghen ngào nói với cha: “Cha hãy tin con, thực sự con không yêu sớm đâu!” Cha cô gật gù đầu với thái độ tin tưởng con gái.

Một năm sau, Tô Tiểu Ninh với thành tích học tập thuộc top 100 học sinh có thành tích cao nhất thành phố thi đậu vào trường cấp 3 trọng điểm, cô luôn là người đứng đầu lớp và rất nổi bật nữa.

Ngày đi nhận kết quả thi, cô đi đôi dép màu trắng như tuyết, vừa đi cô vừa hồn nhiên đá mạnh chân lên, làm bay một hòn đá nhỏ, không ngờ hòn đá đó lại trúng một cậu học sinh ở phía trước cách đó không xa. Cậu ta quay lại, nhận ra Tô Tiểu Ninh cậu ta mừng lắm, hớn hờ nói: “Tớ đã đậu vào trường trọng điểm, còn cậu?” Tô Tiểu Ninh thở dài một lát rồi nói: “Các bạn đều là học sinh giỏi, tớ thì không.” Lúc này Trần Lịch mới nói: “Tớ đã xem bảng công bố điểm của trường rồi mà, cậu cũng đậu vào trường trọng điểm”.

Tô Tiểu Ninh nghe xong liền cúi đầu xuống, chân cô di di trên nền đất, sau đó cô liều lĩnh nói một câu: “Chúng ta lại bỏ nhà đi đi!” Trần Lịch lúc này chầm chậm chạy lại gần Tô Tiểu Ninh, cậu khẽ cầm tay cô, viết lên lòng bàn tay mấy chữ: “Hẹn

nhau ở cổng trường đại học nhé!”

CÔ GÁI ẨN TƯỢNG

- Quách Uy Uy -

Đến giờ Định Gia vẫn còn nhớ đã gặp cô gái đánh đá, chua ngoa đó như thế nào.

Cậu vừa cùng bạn gái bước ra từ cửa hàng tạp hóa, tay xách nách mang, túi lớn túi nhỏ, hai người đi về phía bến xe bus để đợi xe. Cậu lôi điếu thuốc ra hút, bất chợt cậu nhìn thấy cô - dáng người rất cao và gầy, đứng tựa vào lan can. Cô mặc một chiếc áo khoác dày, trên vai đeo một túi xách rất nặng, máy trợ thính dưới cái mũ của cô sáng lấp lánh dưới ánh điện.

Cô gái nhận ra cậu đang nhìn cô, sau khi cô liếc nhìn người bạn gái đứng phía sau cậu ta, cô khẽ cười. Rồi cô bước lại gần phía cậu, lúc này tim cậu đập loạn xạ, đến mức như muốn chui ra khỏi lồng ngực. Đến trước mặt cậu, cô cười lớn, cái miệng cô thật rộng, hai má lúm đồng tiền thật sâu làm cho cô càng thêm duyên dáng, cô nói: "Cho tớ xin ít lửa!"

Cậu nhanh chóng lấy máy lửa ra, cô cầm máy và châm điếu thuốc trên tay một cách rất chuyên nghiệp. Sau khi châm thuốc xong, cô nói cảm ơn với cậu rồi lại quay về chỗ mà cô đang đứng lúc trước. Cô liếc mắt nhìn cậu một lát rồi tập trung hút điếu thuốc trên tay. Cậu cũng vô tình theo dõi từng cử chỉ của cô. Đến khi bạn gái cậu kéo tay cậu từ phía sau cậu mới thôi không chú ý nữa, cậu thở mạnh một hơi, lúc này

khôn mặt cậu nóng bừng.

Ở trường, Định Gia là nam sinh rất được ngưỡng mộ. Người cậu cao, gầy nhưng lại rất khỏe mạnh. Hai địa điểm mà ngày nào cũng có mặt cậu đó là sân bóng rổ và phòng tập thể hình. Học đại học năm thứ ba, cậu thay hai người yêu, cả hai cô gái đều rất đáng yêu và xinh đẹp.

Định Gia trầm nghĩ, nếu như không có cuộc gặp gỡ bất ngờ với cô gái đó thì có lẽ cậu cứ sống một cuộc đời như vậy, lấy một cô vợ xinh đẹp, rồi sinh con cái. Họ có thể chỉ có cuộc sống bình thường hoặc cũng có thể có cuộc sống giàu sang, lương cao. Nhưng, kết quả cuối cùng thì như thế nào?

1. Đêm liên hoan Tết Nguyên Đán là lúc Học viện Kiến trúc buồn và vắng vẻ nhất. Vốn dĩ, nữ sinh trong trường đã không nhiều, tính cách các cô lại hiền như đất, ít năng động.

Định Gia lại càng buồn rầu hơn, bởi bản thân cậu là chủ tịch đoàn sinh viên mà cậu lại chưa có tiết mục nào. Các cán bộ của các lớp ai nấy đều từ chối không tham gia. Đúng lúc cậu đang cảm thấy khó xử thì thầy chủ nhiệm khoa mở cửa bước vào, thầy đưa cho cậu số điện thoại của một người và nói với cậu đây là vị cứu tinh của chúng ta, hãy cố gắng nắm bắt cơ hội.

Định Gia liền gọi điện cho chủ nhân số máy đó, dường như đối phương vẫn chưa ngủ dậy, giọng vẫn còn ngái ngủ mà lại có chút gì đó rất đánh đá, ghê gớm: "Nói đi, ai đấy? Vừa sáng sớm đã gọi điện, không để cho người khác ngủ hay sao?" Định Gia tuy thấy hơi khó chịu nhưng vì công việc nên cậu vẫn nói với giọng nhỏ nhẹ: "Chào bạn, thầy giáo chúng tôi bảo gọi điện cho bạn nhờ bạn sắp xếp một tiết mục biểu diễn."

Đầu dây bên kia cười khì một tiếng, rồi nói với giọng có chút

khinh bỉ: “Khoa cậu có bao nhiêu nữ sinh thì bảo đi đến phòng khiêu vũ đa năng hết, hẹn gặp lại sau ba mươi phút nữa.”

Sau khi tắt điện thoại, Địch Gia vội vàng dẫn cả đội đến phòng khiêu vũ. Mọi người đang hồi hộp chờ đợi thì một cô gái xuất hiện, tất cả mọi ánh mắt đổ dồn về phía cô, cô đội chiếc mũ lưỡi trai, tai đeo ống nghe điện thoại, mặc một chiếc áo khoác bông, trên vai đeo chiếc cặp sách rất to. Cảnh tượng đó khiến Địch Gia ngạc nhiên vô cùng, tim cậu đập rất nhanh, thậm chí cậu có cái gì đó vui mừng khó tả: Chính là cô ấy.

Cô hoàn toàn không giống như lúc đang ngái ngủ khi cậu gọi điện, mà trái lại, trông cô tràn đầy sinh lực, con người rất năng động, hoạt bát. Mái tóc dài màu đen óng mượt, như những đợt sóng gợn trông thật đẹp. Sau khi sắp xếp đội hình cho cả đội, cô mới cúi người nói với mọi người: “Chào các bạn! Mình là Lâm Ba Tử, học khóa trên các bạn, mình học khoa khiêu vũ Học viện Nghệ thuật. Máy ngày tới mình sẽ là người trực tiếp hướng dẫn và sắp xếp tiết mục khiêu vũ cho đêm diễn của các bạn.”

Sau khi nói với mọi người xong, cô đánh mắt sang cậu và ra hiệu “OK”, ý là cậu có thể đi được rồi.

Nhưng cậu không nỡ đi, cậu cứ đứng đó nhìn cô, nhìn một cách chăm chú, kì lạ, trong lòng cậu hân hoan, rộn ràng, tim cậu như nhảy nhót trong lồng ngực, niềm vui và bất ngờ trong cậu giống như cậu vừa tìm lại được thứ gì đã mất.

2. Phải một thời gian dài sau đó, tôi mới dám dùng ngôi thứ nhất và từ từ kể lại câu chuyện này, phải dùng lời lẽ đẹp để thế nào mới có thể nói lên hết ý nghĩa lãng mạn của cuộc gặp gỡ giữa tôi và bạn.

Năm 2006 tôi gặp cô ấy. Đúng vậy tôi là Địch Gia, còn cô gái đó chính là Lâm Ba Tử.

Hôm cuối cùng tập khiêu vũ, tôi băn khoăn, do dự không biết nên hẹn cô ấy như thế nào. Lúc cô ấy đã cho hết đồ vào cặp sách chuẩn bị ra về thì cô ấy quay lại hỏi tôi: “Cậu không về à? Sắp đóng cửa rồi đấy!” Tôi vội chạy đến trước mặt cô ấy, mạnh dạn nói: “Tớ có thể mời cậu đi ăn cơm không?” Cô ấy nhìn tôi một lát rồi nói: “Ừ.”

Tôi chạy lên trước mở cửa cho cô ấy, hỏi cô ấy: “Hôm nay cậu thích ăn gì? Cơm Âu, cơm Hàn Quốc hay cà ri Ấn Độ?” Nghe xong một loạt câu hỏi của tôi, cô ấy nhìn tôi mỉm cười: “Địch Gia à, giờ tớ mới nhận ra cậu còn là một người rất có khả năng làm vui lòng các cô gái, thảo nào nữ sinh trong trường ai cũng quý mến cậu!”

Lần đầu tiên tôi cảm thấy cái tên của tôi mới hay làm sao, cái tên được cất lên từ cái miệng nhỏ xinh của cô ấy. Giọng nói cô ấy vừa lưu loát vừa dứt khoát, chứ không ồm ồm như mấy nữ sinh trường tôi, vừa nghe đã cảm thấy thoải mái vô cùng. Cô ấy đeo chiếc túi xách to, tay khẽ vuốt nhẹ mái tóc, mùi dầu gội đầu tỏa ra rất thơm. Sau đó cô ấy nói: “Chúng ta đi ăn lẩu nhé, tớ rất đói.”

Chúng tôi ngồi đối diện nhau, làn khói nghi ngút tỏa ra từ nồi lẩu càng làm cho không khí thêm ấm cúng. Cô ấy buộc tóc đuôi sam trông đúng dáng một nữ sinh cấp ba. Lần đầu tiên tôi được chứng kiến một người con gái không hề làm bộ làm dạng khi ăn uống.

Một thời gian khá dài sau đó tôi mới tự hỏi chính mình là tại sao lại say mê Lâm Ba Tử như vậy. Tôi nghĩ mãi cũng không ra lý do. Cuối cùng cô ấy lại chính là người giải thích cho tôi, cô

ấy nói, điều đó giống như một đứa trẻ chơi đồ chơi, thứ mà nó không có sẽ là thứ nó thích nhất. Cho đến khi cô ấy xa tôi rất lâu, tôi chợt nhớ đến điều cô ấy nói, nhưng không phải là bởi vì tôi không có được cô ấy mà bởi vì cô ấy thực sự đặc biệt với tôi.

3. Đêm liên hoan đó đã diễn ra thành công tốt đẹp. Các nữ sinh trong bộ đồng phục khiêu vũ Ấn Độ mà Lâm Ba Tỉ mượn về, trông ai nấy đều xinh tươi và rạng rỡ. Tiết mục văn chương thực sự bắt đầu thì dưới hội trường khán giả đã vỗ tay cổ vũ nồng nhiệt. Tôi ngồi bên cạnh thầy chủ nhiệm, những nếp nhăn trên mặt thầy lại càng lộ rõ hơn khi thầy cười, nụ cười rất sáng khoải và mãn nguyện, thầy vừa cười vừa thao thao bất tuyệt nói với tôi.

Chẳng hiểu tại sao khi tôi nghe đoàn khiêu vũ hát và biểu diễn tôi lại cảm thấy như xương cá mắc trong cuống họng. Lâm Ba Tỉ tạo cho tôi cảm giác về cô ấy thật trong sáng, vì vậy tôi luôn nghĩ rằng cô ấy thật nhiệt tình. Nhưng hóa ra không phải thế, tất cả chỉ vì tiền!

Trong bữa cơm sau đêm liên hoan đó, tôi đã uống rất nhiều rượu, tôi cứ uống theo quán tính. Đột nhiên, tôi rất muốn tìm cô ấy hỏi cho rõ xem thế nào. Tôi chạy đến khu kí túc xá của cô ấy và đứng đợi ở phía dưới.

Khi cánh cửa kí túc xá gần đóng cô ấy mới trở lại. Tôi hỏi cô ấy: “Lâm Ba Tỉ, cô sắp xếp buổi khiêu vũ đó là vì tiền sao?” Cô ấy nghe xong, ngơ ngác nói: “Sao cơ? Cậu không biết à?” Cô ấy lại cười và nói tiếp: “Tôi tưởng cậu biết cơ đấy! Vì đây là trường của cậu nên giá đã giảm đi một nửa rồi đấy!” Nghe cô ấy nói xong tôi thực sự sững sờ, tôi nói: “Từ đầu đến giờ cậu vẫn nhận ra tớ à?” Cô ấy nói: “Đúng rồi, cậu chẳng phải là Chủ tịch

Hội sinh viên Học viện Kiến trúc sao? Tại cuộc triển lãm văn hóa nghệ thuật tớ đã xem bản thiết kế của cậu, nó thực sự rất đẹp!” Tôi lại hỏi tiếp: “Vậy lúc cho cậu mượn bát lửa cậu cũng nhận ra tớ à?” Cô ấy lại cười: “Ừ, đúng vậy! Tớ còn nhớ lúc đó ánh mắt cậu cứ chăm chăm nhìn tớ!”

Tôi thường xuyên gọi điện đến kí túc xá của cô ấy, nhưng cô ấy chẳng mấy khi ở nhà. Tôi nhận ra rằng cô ấy rất bận rộn, hàng ngày cô ấy phải đi đến năm phòng tập để dạy khiêu vũ. Cuối cùng tôi cũng hiểu được vì sao cô ấy phải ăn thật nhiều. Ngày nào cũng lặp đi lặp lại công việc khiêu vũ như vậy, nếu là tôi, có lẽ tôi sẽ không kiên trì được, huống hồ cô ấy là con gái!

Tôi hỏi cô ấy: “Lâm Ba Tỉ, cậu thực sự rất thiếu tiền sao? Tớ có thể giúp cậu được không?” Cô ấy nói: “Địch Gia à, thứ tớ thiếu không phải là tiền mà là sự an toàn. Chỉ khi có nhiều tiền, tớ mới có cảm giác an toàn.”

Để cô ấy có nhiều thời gian hơn nữa, khi thấy cô điếm danh đến tên cô ấy, tôi thường “có” cho cô ấy. Lúc tan học, Lâm Ba Tỉ đi bên cạnh tôi cười nói vui vẻ. Cô ấy vẫn đeo trên vai chiếc cặp sách rất to và nặng, đã nhiều lần tôi có ý muốn đeo giúp cô ấy nhưng Lâm Ba Tỉ không đồng ý. Cô ấy còn nói: “Địch Gia à, cậu biết bên trong đó đựng đồ gì không?” Tôi nói trêu cô ấy: “Chẳng phải là mấy đồ lặt vặt của con gái hay sao? Hì hì.” Nghe tôi trả lời xong cô ấy nghiêm mặt lại nói: “Sai bét. Đựng bên trong chiếc cặp sách đó chính là ước mơ và cuộc sống của tớ đấy. Tuy nó rất nặng nhưng không thể làm cho lưng tớ khom xuống được. Cuộc sống, đòi hỏi phải tự mình lo liệu mới là cuộc sống theo đúng nghĩa của nó. Địch Gia à, tớ nói cho bạn biết nhé, cuộc sống do chính đôi tay bạn gây dựng nên mới là cuộc sống hạnh phúc, vui vẻ và ý nghĩa nhất.”

Lúc đó, nét mặt Lâm Ba Tử vẫn nghiêm nghị như trước. Từ hôm đó trở đi, tôi luôn có cảm giác, sẽ có một ngày nào đó cô ấy sẽ đeo trên vai chiếc cặp nặng thế và bỏ tôi đi thật xa. Kết quả không ngờ lại là như vậy.

4. Tôi giấu Lâm Ba Tử là đã chia tay với bạn gái, tôi không muốn lừa dối lòng mình nữa. Bạn gái tôi có cảm giác nghi ngờ tôi, cô ấy giận dữ lắm: “Đừng tưởng tớ không biết gì, chẳng phải cậu rất thích Lâm Ba Tử sao? Tớ nói cậu biết nhé, bao nhiêu nam sinh trong trường đều không tán được một người con gái như cô ta đâu, cậu đừng nghĩ là cậu có thể. Cô ấy đã có bạn trai rồi, cô ấy đang cố gắng chu cấp cho bạn trai cô ấy đang học ở nước ngoài đấy! Người ta xuất sắc như vậy cơ mà, bạn đừng có hi vọng gì nữa!”

Tôi đã đi thật xa chỗ bạn gái tôi, nhưng vẫn còn ngỡ ngàng, ngạc nhiên. Từ trước đến nay tôi vẫn nghĩ là tôi rất hiểu Lâm Ba Tử, đã tiếp cận được với cô ấy, nhưng thực tế lại không phải vậy, tôi chẳng hiểu gì về cô ấy cả.

Bạn bè trong lớp tưởng tôi thất tình buồn chán, đau khổ nên họ thi nhau đến động viên an ủi tôi. Tôi hỏi họ: “Các bạn có biết cô gái Lâm Ba Tử ở Học viện Nghệ thuật không?” Các bạn tôi đều nói: “Có, Lâm Ba Tử vừa xinh đẹp lại vừa là người con gái lí tưởng. Thật chẳng hiểu tại sao một cô gái như cô ấy lại phải lăn lóc ra kiếm tiền, rồi cuộc vì lí do gì? Cô ấy rõ ràng không phải là người tiêu tiền bừa bãi, ngược lại còn rất tiết kiệm nữa! Nghe nói có rất nhiều người con trai con nhà khá giả theo đuổi cô ấy nhưng cô ấy không đồng ý. Có người nói rằng bạn trai cô ấy đang du học nước ngoài, tiền học phí cũng như các chi phí khác của cậu ta đều do cô lo liệu hết. Hình như bọn họ thân thiết nhau từ hồi nhỏ, đúng là trai tài gái sắc, họ thực sự rất đẹp đôi. Rất nhiều người con trai có ý đến với cô ấy

nhưng rồi tất cả đều hết hi vọng mà bỏ cuộc.”

Nghe các bạn tôi nói xong, tôi thực sự cảm thấy đau lòng, không phải là vì cô ấy có bạn trai mà là vì cô ấy như con thiêu thân lăn lộn kiếm tiền, không một lời oán trách, thở than. Tấm lòng đó thật đáng trân trọng biết bao!

5. Mùa hè năm 2007, Lâm Ba Tử lại càng vất vả, bận rộn. Cô vẫn như xưa, vẫn chiếc cặp sách to đeo trên vai, tất bật chạy khắp nơi. Cô bận rộn với luận văn tốt nghiệp, lại phải bươn trải kiếm tiền. Tôi rất ít khi nhìn thấy cô ấy, chỉ thỉnh thoảng chúng tôi đi ăn tối cùng nhau.

Một hôm cô ấy ôm cặp sách đứng dưới tầng gọi tôi: “Địch Gia ơi, Địch Gia ơi!” Nghe thấy tiếng gọi của cô ấy tôi vội vàng chạy xuống, cô ấy nói: “Địch Gia à, nếu hôm nay cậu không bận, có thể đưa tớ đi chơi một hôm được không?” Tôi đồng ý và cả hai chúng tôi cùng đi.

Lâm Ba Tử mang rất nhiều đồ ăn đi. Cô ấy nói với tôi: “Lúc nhỏ tớ rất thích đến những khu vui chơi giải trí, mang rất nhiều đồ ăn đi giống như đi dạo quanh ngoại thành. Một ngày vui chơi thoải mái như thế thực sự rất vui vẻ, có thể giải tỏa được tâm lí căng thẳng.” Suốt dọc đường cô ấy cứ thao thao bất tuyệt kể lể với tôi bằng cái giọng vui tươi, hồn nhiên.

Những làn gió nhẹ thổi qua tai, tạo nên âm thanh vù vù bên tai. Nhưng tôi có cảm giác giọng nói của cô ấy còn to hơn bất kể âm thanh gì. Tôi nghiêng đầu nhìn ánh mắt long lanh của cô ấy. Đây cũng là lần đầu tiên tôi cầm tay cô ấy, bàn tay thật mềm mại làm sao! Lúc đó tôi chợt nghĩ, tôi đang ngồi trong chiếc xe leo núi rồi tự nhiên mất phanh lao vun vút... tôi chết, như thế tôi cũng cam tâm tình nguyện.

Buổi tối tôi dẫn cô ấy đi ăn lẩu, tôi lôi ra một bó hoa và chiếc bánh ga tô tặng cô ấy. Cô ấy nhìn tôi với vẻ hoài nghi rồi nói: “Địch Gia à, cậu biết làm ảo thuật à? Cậu lấy đâu ra những thứ này thế?” Tôi cung kính nói: “Hôm nay là sinh nhật nữ hoàng, sao tôi dám không nhớ chứ!”

Lúc đốt nến cầu nguyện, khóe mắt cô ấy dường như hơi ươn ướt, cô ấy nói trong nghẹn ngào: “Cảm ơn cậu, Địch Gia à! Năm nay tớ 22 tuổi, nhưng đây là lần đầu tiên tớ được tổ chức sinh nhật đấy!” Lâm Ba Tỉ vừa cười vừa nói, ánh mắt long lanh những giọt lệ. Tôi liền chụp cho cô ấy một bức ảnh, đó là bức ảnh kỉ niệm duy nhất trong đời tôi.

YÊU THƯƠNG ĐỘNG LẠI

- An An Tiểu Bảo -

1 . Một buổi sáng cuối tuần, ba gọi điện từ quê lên nói rằng không thấy ông đâu nữa.

Hôm qua sau khi ăn trưa xong, ông nói rằng đi ra đường dạo chơi một lát, nhưng cho đến bây giờ vẫn chưa quay về. Giọng nói của ba có vẻ rất gấp gáp, có chút gì đó lo lắng, bất an. Ba nói vì tuổi già rồi nên ông hay đăng trí, thỉnh thoảng mơ mơ màng màng.

Đăng trí? Ông à? Tôi vừa cười vừa nghĩ rằng ông vẫn minh mẫn lắm cơ mà, cái gì cũng tính toán rõ ràng đâu ra đấy.

Ba nói: “Dù sao thì ông cũng đã 77 tuổi rồi, con hãy sắp xếp về quê nhé!...”

Ông đã 77 tuổi rồi sao? Tôi cũng người lại, hóa ra thời gian trôi nhanh quá. Chính con số đó đã khiến tôi cảm kích thực sự, tôi nhẹ nhàng nói với ba: “Ba à, ba đừng sốt ruột quá, cứ tiếp tục tìm ông đi nhé, đợi Đường Tâm tỉnh dậy con sẽ đi mua vé.”

Đường Tâm năm nay năm tuổi, đây là lứa tuổi tò mò với tất cả mọi thứ, ngồi trên xe có mấy tiếng đồng hồ mà nó hỏi nọ hỏi kia, làm tôi phải trả lời liên tục, nó cứ chạy lượn lờ quanh tôi, rất hiếu động.

Lúc nhỏ, tôi nghĩ là ông không thích tôi nên tôi thường đi phía sau ông, ngửa mặt lên gọi: “Ông nội, ông nội!” Bởi vì trong phòng nội có đồ ăn, có bánh ngọt và hoa quả, ông đều mang cho chị gái. Nhưng tôi rất khó kìm chế sự thèm muốn của mình. Có lần tôi nhìn thấy ông gói một mẩu bánh xốp điểm tâm mang cho chị gái, tôi nhanh chóng chạy đến trước mặt ông, giơ bàn tay bẩn thỉu ra nói: “Ông nội, cháu cũng muốn cái đó.” Nhưng ông kéo tay tôi ra, nói: “Tuổi nhỏ chỉ được cái miệng thêm ăn, chị gái cháu đã có thể làm việc được rồi, đợi khi nào cháu biết làm việc rồi sẽ được ăn nhé!”

Cách đối xử không công bằng của ông khiến cho một đứa trẻ cũng phải tính toán. Lớn hơn một chút, tôi biết nguyên nhân vì sao ông không quý tôi. Ông muốn một đứa cháu đích tôn. Sau khi chị gái được sinh ra, ông cứ chờ đợi, mong mỏi, cuối cùng đến tôi - cũng lại là con gái. Ngày tôi chào đời cũng là ngày mưa tầm tã, khiến cho thời tiết vừa ẩm ướt lại vừa oi bức, vò đầu nha của ông cũng vì thế mà bị hỏng, cũng vì thế tôi có cái tên Đậu Nha. Nghe mọi người kể lại cả ngày hôm đó ông cứ lẩm bẩm mãi: “Sao lại sinh ra một đứa cháu gái nhỉ! Thật phiền hà quá!”

Còn tôi, quả nhiên đã gây ra không ít rắc rối. Tôi biết đi sớm, biết nói sớm, không nghe lời người lớn. Tôi hoàn toàn không phải là đứa trẻ biết nghe lời giống như những đứa trẻ ở nông thôn vốn rất ngoan ngoãn hiền lành. Vì thế mà cùng là cháu gái ông, nhưng ông lúc nào cũng yêu thương chị gái tôi hơn, còn với tôi, ông luôn cảm thấy phiền hà. Thậm chí khi tôi sáu tuổi - đến cái tuổi đến trường, thì ông lại nói với ba mẹ tôi: “Con nhỏ này trông có vẻ ấu trĩ lắm, có đi học cũng chẳng học tốt đâu, đừng lãng phí tiền vô ích!”

Tôi bỗng cảm thấy sợ hãi kinh khủng, bởi trong nhà lời nói

của ông luôn có trọng lượng nhất. Thế là lần đầu tiên tôi tỏ ra yếu thế trước ông, nhìn ông với thái độ dịu dàng, rồi nói với giọng nịnh nọt: “Nội à, cháu nhất định sẽ học tốt. Cháu sẽ cố gắng lần nào cũng đạt 100 điểm.”

Nghe tôi nói xong ông không nói thêm gì nữa, coi như ông ngầm đồng ý với lời nói của tôi.

Tôi luôn cố gắng học tập thật tốt, bài thi của tôi lúc nào cũng đạt 100 điểm. Khi tôi đã hoàn thành bốn năm tiểu học thì chị gái tôi - người luôn có thành tích học tập rất kém, cố gắng lắm cũng học xong cấp hai, sau đó chị ấy không học nữa. Tôi lại càng hạ quyết tâm phải học thật giỏi, thật giỏi, học được cả trường đời nữa!

Nhưng ông luôn luôn là người cản đường tôi. Sau khi tôi học xong cấp hai ông liền đề nghị ba mẹ tôi bắt tôi nghỉ học ở nhà làm việc, lí do ông đưa ra đó là con gái ở nông thôn học nhiều cũng không có tác dụng gì, sớm muộn gì thì cũng đi lấy chồng, học để nhận biết được mặt chữ là được rồi.

Sau khi nghe ông nói vậy, tôi bực lắm, hôm đó tôi đã cãi nhau với ông một trận. Không ngờ sự phản kháng kịch liệt của tôi đã làm ông giận dữ đáng sợ, ông đập bàn đập ghế mà quát: “Ta nói không học là không học, có bản lĩnh thì tự cháu tự chu cấp đi, đừng có xin tiền ba mẹ cháu!”

Tôi im lặng không nói gì thêm!

Còn ông, lúc đó dường như ông đang đợi tôi hoặc ép tôi phải giảng hòa với ông, cuối cùng ông cũng đồng ý cho tôi tiếp tục đi học. Nhưng ông đặt ra một số điều kiện để tôi thực hiện: Mỗi tháng chi tiêu trong khoảng bao nhiêu, không được đòi đi xe đạp, không sắm quần áo mới,...

Là một người khá nhạy cảm, dễ xúc động, tôi bỏ qua tất cả niềm tự hào và tự tôn của một thiếu nữ mới lớn, ngậm chặt môi lại và gật đầu đồng ý, cố gắng không để cho nước mắt rơi xuống khi đứng trước mặt ông - đó chính là lòng tự trọng cuối cùng còn lại trong tôi, tôi không thể khóc trước mặt ông, tuyệt đối không thể.

2. Cuộc sống trong thời gian học cấp ba thật túng thiếu, không có quần áo mới, ăn cũng không đủ no. Cuối tuần về nhà, tôi phải đi bộ mười mấy cây số... ấy vậy mà tôi vẫn nhẫn nại, kiên trì, không than vãn nửa lời. Không biết là do số phận sắp đặt hay là do tôi quá muốn chứng minh với ông một điều gì đó, mà thành tích học tập của tôi trong những năm cấp ba luôn thuộc loại ưu tú. Nhưng đến khi thi đại học tôi lại bị trượt vì thiếu những ba điểm. Tôi không hình dung được khi ông biết kết quả này ông sẽ chê trách soi mói tôi như thế nào. Vì vậy, tôi không ra ngoài, không ăn cơm, về sau ông phải cầm gậy đập cửa phòng tôi. Ông mắng tôi, ông nói đã sớm biết tôi chẳng làm nên cơ đồ gì rồi. Rồi ông nói tiếp: “Bây giờ thế này nhé, ông sẽ cho cháu cơ hội một năm nữa, nếu cháu vẫn không thi đỗ đại học thì cháu phải hoàn lại tất cả số tiền học phí trong những năm cấp ba cho ba mẹ cháu!”

Sau một năm, tôi đã thi đậu vào trường Đại học Sơn Đông với số điểm rất cao, tôi cũng trở thành nữ sinh đầu tiên trong thôn thi đậu đại học. Cả nhà tôi ai cũng vui mừng hân hoan động viên tôi, chỉ có ông là không như vậy, ông chau mày lại, sau đó gọi tôi ra một chỗ rồi nói chuyện tiền nong với tôi. Ông bảo: “Cháu phải nhớ đấy, cả nhà nhịn ăn, tiết kiệm chi tiêu, rồi đi vay nhiều chỗ để dành dụm tiền cho cháu đi học, số tiền đó sau này cháu đi làm là phải trả hết đấy!”

Học đại học năm đầu tiên, thời gian nghỉ hè tôi không về nhà

mà ở lại đi làm thêm, còn kì nghỉ đông trong khi các bạn đều nô nức về quê nghỉ ngơi và chuẩn bị đón Tết thì tôi sát Tết mới về nhà. Lúc nào ông cũng lôi cuốn sổ ra cho tôi xem, trong đó có ghi rõ ràng những khoản tiền ba mẹ chu cấp cho tôi, rõ ràng đến mức không thiếu khoản nào, kể cả những khoản nhỏ nhất.

Tôi tự nhủ với bản thân: Tôi nhất định phải trả lại cho ông số tiền đó, nhất định.

Học đại học năm thứ ba, buổi tối tôi đi gia sư, cuối tuần tôi lại đi làm tiếp thị trong các siêu thị, cuộc sống thực sự rất vất vả, nhưng tôi không cảm thấy ảm ức, tủi thân. Bởi với tôi, có gì tủi thân hơn sự ảm ức mà ông tạo nên cho tôi? Khi kháng cự lại ông, tranh cãi với ông tôi biết tôi đã sớm trở thành một cô gái có nghị lực và có lòng kiên trì. Sau hai năm rưỡi làm việc, tôi đã kiếm đủ số tiền học phí mà gia đình chu cấp cho tôi, tôi giao nó cho ông.

Vài năm sau, tôi bắt đầu yêu đương, rồi lập gia đình, sinh con. Cuộc sống lập nghiệp phượng xa, với tôi mà nói, giờ đây lời nói của ông không có trọng lượng nữa. Đường Tâm ra đời, lần đầu tiên tôi dẫn nó về quê chơi, thấy vậy ông cũng chạy lại hỏi thăm, tôi bảo: “Là cháu gái”. Ông cười mĩa mai rồi đưa tay khẽ vuốt khuôn mặt nhỏ của Đường Tâm.

Bàn tay của ông... Tôi chợt nhớ lại, sao mà gầy guộc xanh xao đến vậy!

Tôi vẫn đang chìm đắm trong sự hồi tưởng, đầu óc tôi lúc này hỗn loạn, cho đến khi Đường Tâm gọi: “Mẹ ơi, mẹ! Có điện thoại!” Tôi vội chạy vào, là điện thoại của ba tôi, trong điện thoại ba tôi nói đã tìm được ông nhưng giờ đây ông không còn nhận ra ai nữa...

3. Tôi về quê. Tôi đến trước mặt ông. Ba tôi nói, lúc tìm thấy ông, ông đang cố sức gọi thật to tên của con.

Lúc này tôi cảm thấy ngạc nhiên, ngỡ ngàng vô cùng. Tôi liền chạy lại gần ông hơn: “Ông ơi, là cháu đây.”

Ông nhìn tôi, nhìn rất lâu, ánh mắt ông có vẻ mơ màng, trong miệng lẩm bẩm nói: “Đậu Nha, Đậu Nha đâu?” Rồi đột nhiên ông lo lắng, giãy vò như tự trách mình: “Ta đã làm hại Đậu Nha, ta không tốt với Đậu Nha!”

“Ông nội, cháu đây.” Tôi nắm chặt đôi bàn tay run rẩy của ông, cái ngày tôi được sinh ra ông đã làm hỏng một vò đậu nha, thế là ông liền đặt tên tôi là Đậu Nha. Ông đang tìm tôi ư, sao lại vậy nhỉ?

Lúc đó Đường Tâm chạy đến trước mặt tôi, ánh mắt ông chợt bừng sáng, ông đẩy tôi ra, quỳ trước mặt Đường Tâm ông nói: “Đậu Nha, Đậu Nha! Cháu chạy đi đâu làm ta sợ quá!...” Rồi ông âu yếm ôm Đường Tâm vào lòng.

Đường Tâm thấy vậy sợ quá bỗng khóc toáng lên.

Chúng tôi khó khăn lắm mới nịnh ông buông Đường Tâm ra. Và cũng phải rất lâu sau ông mới bình tĩnh trở lại. Sau đó, ông ngồi xuống, chăm chú ngắm nhìn Đường Tâm đang đứng dưới gốc cây quan sát lũ kiến, ánh mắt ông tràn ngập yêu thương.

Thấy ngạc nhiên trước những hành động của ông, tôi mới kéo tay ba ra một góc và hỏi: “Rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì với ông vậy ba?”

Ba tôi lắc đầu một cách bất lực: “Dạo này tâm trạng ông không

được tốt lắm, ông thường thích một mình đi ra siêu thị hay đi dạo phố, có lúc thì rất tỉnh táo, nhưng đôi khi lại mơ mơ màng màng, nhưng ngày nào cũng trở về đúng giờ. Còn lần này đợi mãi đến tối ông không trở về, con còn nhớ những chỗ đó không?”

Tôi nhớ lại, hồi tôi con nhỏ, ba mẹ bận rộn việc đồng áng, không có ai trông coi tôi, ông dẫn tôi đi siêu thị, đi đọc sách, nhưng lúc đó tôi chưa biết đọc, chỉ ngồi ngây ngô ở đó, khi thì ngủ gật, nhưng ông nhất định không cho tôi chạy lăng xăng...

Ba tôi nói: “Con đừng trách ông nội, ông có cách suy nghĩ riêng của mình. Ông lúc nào cũng muốn có cháu đích tôn, ông tin vào số mệnh. Khi con vừa được sinh ra ông đi xem bói, họ nói rằng tính con rất cứng đầu, chắc chắn phải có một người cai quản con. Nhưng ông lại bảo, con không giống bất kì đứa nhỏ nào trong thôn, con kiên cường, hiếu thắng, muốn bay nhảy ra ngoài làm phượng hoàng, như thế chắc chắn sẽ có người tài giỏi hơn con, chiến thắng con. Ông còn bảo, một cô gái xuất thân từ nông thôn như con mà không dũng cảm kiên cường thì ra ngoài rất dễ bị bắt nạt. Ông rất yêu thương con, nhưng không bao giờ để con nhận ra điều đó, ông bảo nếu như con biết được ông cố ý như vậy thì con sẽ không trở nên kiên cường, cũng không xuất sắc...”

Nghe ba nói đến đây, tôi ngậm ngùi nước mắt, chạy đến cạnh ông gọi to: “Ông ơi, ông ơi!”

Dường như ông nghe thấy tiếng gọi của tôi, ông cũng đáp lại: “Đậu Nha, Đậu Nha!” Ánh mắt ông lại đổ dồn về phía Đường Tâm, ánh mắt ông hiền hòa, tràn ngập yêu thương, ánh mắt đó luôn dõi theo phía sau tôi, còn tôi, với lòng tự tôn đã trở thành người có học vấn hiểu được nhiều chuyện ở đời, lại

thêm tính nhạy cảm vốn có, nhưng tôi may mắn không hề nhận ra ánh mắt đó. Tôi chợt hiểu ra, tình cảm của ông, tình yêu thương của ông dành cho tôi luôn được giấu kín dưới tận đáy lòng, đến khi ông già yếu, mọi kí ức trong ông đã nhạt nhòa, thậm chí không còn nữa thì hình ảnh tôi, những kí ức về tôi ông vẫn nhớ mãi, để rồi ông cứ gọi tên tôi mãi. Đó là kí ức cách đây hai tám năm - lúc đó tôi năm tuổi.

Nghĩ đến đây, tôi xúc động như muốn òa lên khóc: “Ông ơi, là do cháu không tốt với ông!”

HẠNH PHÚC CỦA CON KIẾN

- Lưu Tiểu Niệm -

Đúng lúc giá nhà tăng cao chót vót, cậu bạn tôi mua được một căn hộ rộng những 130 mét vuông ở ngay trung tâm thành phố. Sau đó cậu ta mời tôi ăn cơm, tôi vốn nghĩ là cậu ta lấy cớ để mượn tiền tôi, nhưng cậu ta nói rằng căn nhà của cậu đã trả đủ tiền rồi. Điều này khiến người khác thực sự ngưỡng mộ, bởi trước đó không lâu cậu ta và bạn gái phải sống trong một căn hộ cho thuê chật hẹp, lúc đó hai người cũng ao ước có một căn hộ đang hoàng nhưng... lực bất tòng tâm.

Dường như cậu ta đoán được nghi ngờ của tôi, cậu ta nói: “Thực ra căn hộ này là do bên gia đình nhà bạn gái bỏ tiền ra mua”, rồi cậu ta bảo muốn kết hôn.

Nghe cậu ta nói đến kết hôn tôi định chúc mừng cho bạn, nhưng chưa kịp nói thì cậu ta lại nói chen ngang: “Bạn gái tôi bây giờ không cam tâm chịu khổ cùng tôi như cô bạn gái trước đây nữa.”

Lúc này tôi mới nhớ lại bạn gái trước đây của cậu ta, có cái tên Đồng Đồng, cắt tóc ngắn như nhân vật Đồng Tử trong truyền thuyết Trung Quốc, lúc cô ấy cười để lộ hàm răng trắng muốt,

vừa nhìn đã thấy rất có thiện cảm, một cô gái giản dị, mộc mạc.

Cặp đôi cậu bạn tôi và Đồng Đồng lúc đó khiến người khác nhìn vào mà thèm muốn, ngưỡng mộ, nhưng cuối cùng thì họ vẫn không thể đến được với nhau.

Lần đầu tiên nhìn thấy là lúc họ đang thuê phòng, đó là một căn phòng bình dân ở cạnh trường học, giá thuê là 150 đồng một tháng, bao gồm cả tiền mạng hàng tháng. Bốn mặt xung quanh căn phòng đều là những bờ tường phủ kín, trong phòng ngoài cái máy tính nối mạng ra thì chẳng có phương tiện nào để giải trí.

Hôm đó vào cuối tuần, cậu ta mua về một ít sơn màu xanh nhạt, hai người đã tập trung sơn quét cả một buổi sáng làm cho căn phòng trở thành có màu xanh của hi vọng. Sau khi sơn phòng xong họ lại chạy đôn chạy đáo đi mua những đồ dùng sinh hoạt cần thiết, nào là giường chiếu, bàn ghế, bát đĩa, một ngôi nhà nhỏ coi như đã đầy đủ mọi thứ. Vậy là cậu ta lại thu xếp mời bạn bè ăn cơm, chúc mừng cho họ đã dời được đến chỗ ở tốt.

Đó là đêm liên hoan khiến người ta khó có thể quên được. Thức ăn đều do các bạn gái chế biến, cây nhà lá vườn, nhưng trông rất thơm ngon và quyến rũ. Các cô gái đều đùa cậu ta nói: “Không ngờ Đồng Đồng lại giỏi nội trợ đến thế!” Nghe xong cậu nhìn bạn gái trong lòng tràn ngập yêu thương, nói: “Đương nhiên rồi, Đồng Đồng có thể trở thành đầu bếp chuyên nghiệp được rồi!” Nói đến đây cậu ta bỗng dừng lại một lát, sau đó mới nói tiếp: “Đáng tiếc là tôi không thể mua nhà to cho cô ấy được!” Lúc đó, bạn gái cậu mới kéo ống tay áo cậu ghen ngào nói: “Có phải anh uống say rồi không? Nhà

chúng ta đẹp thế này, mua nhà to để làm gì?”

Từ cái đêm tụ tập liên hoan đó, chúng tôi rất ít khi gặp nhau, nhưng mỗi lần nghe bạn bè kể về cậu ta đều là những lời khen ngợi hết lời và ngưỡng mộ vô cùng. Cậu ta chuyển làm công việc mới, lương tăng gấp đôi, cũng không còn sống trong căn phòng chật hẹp cạnh trường học nữa, mà là một căn hộ cho thuê với đầy đủ tiện nghi ở trung tâm thành phố.

Ngày cậu ta chuyển nhà, lại mời bạn bè tụ tập. Nguyên nhân cậu làm ăn vào cậu như vậy là do những lần chúc rượu khách hàng. Bạn gái cậu vẫn với nụ cười duyên dáng như xưa, vẫn một mình chuẩn bị cơm nước không một lời than phiền. Có những lúc thấy cậu uống nhiều rượu, cô lại tự tay rót một cốc nước trắng thay rượu cho cậu.

Cậu uống nhiều rượu đến mức đỏ bừng mặt lên, giọng nói cũng to và dứt khoát hẳn lên: “Sau này nhất định tôi phải ra thành phố mua một căn nhà trong đó có khắc tên mình trên đó, chứ tôi không muốn như loài kiến kiên trì tha lời để rồi không biết bao lâu sau mới dựng được một chỗ ở thô sơ hết mức.”

Tôi nhớ có một lần cậu nhảy vào QQ và chat với tôi: “Công việc của bạn gái tớ không ổn định tẹo nào, lương lại rất thấp, hơn nữa, điều kiện gia đình cô ấy cũng không mấy khá giả. Sống ở cái thành phố này mà chỉ dựa vào mình tớ thì thật khó khăn...”

Tôi động viên an ủi bạn: “Chỉ cần có tình yêu đích thực thì cuộc sống nhất định sẽ tốt đẹp.”

Cậu cười buồn buồn rồi thoát nick ra.

Thời gian dài sau đó, tôi mới nghe được thông tin của cậu. Cô con gái khách hàng thích cậu ta. Tuy vậy, tất cả mọi người đều nghĩ rằng cậu sẽ không bao giờ bỏ mặc một cô gái như Đồng Đồng, thậm chí bản thân tôi cũng có suy nghĩ như họ.

Nhưng cậu đã nhanh chóng chia tay với cô ấy.

Nghe nói, Đồng Đồng không hề khóc lóc, cũng không đau khổ vì chuyện đó, cô chỉ lặng lẽ sắp xếp hành lí làm sao rời khỏi thành phố này càng nhanh càng tốt.

Sau đó, cậu và cô con gái khách hàng đã yêu nhau, rồi họ kết hôn, cậu đã có nhà lầu và xe hơi đúng như mong muốn. Nhưng cậu lại chẳng vui vẻ chút nào, bởi giờ đây bên cạnh cậu không còn bóng dáng một Đồng Đồng yêu thương cậu, luôn nở nụ cười hạnh phúc với cậu nữa.

Đúng vậy, Đồng Đồng chính là người con gái đã cùng với cậu trải qua những ngày tháng khó khăn gian khổ nhất. Từ trước tới giờ cô ấy không hề đòi hỏi cậu mua tặng bất cứ thứ gì, từ món quà đắt tiền hay những thứ bình thường khác. Cô ấy cũng không đòi hỏi phải có nhà cao cửa rộng. Cô ấy nói chỉ cần tình yêu của hai đứa bền vững thấm thiết, thì dù có vất vả đến mấy cũng cảm thấy hạnh phúc, cũng giống như loài kiến kia, ai bảo rằng mỗi khi chuyển nhà chúng không hạnh phúc?

Nhưng đáng tiếc là từ trước tới giờ cậu không biết rằng chính cái hạnh phúc giản đơn đó mới là khát vọng cháy bỏng của cậu.

YÊU THƯƠNG NGỌT NGÀO

- Khô Hà Vũ Thanh -

Đó là lần đầu tiên cậu ta hẹn hò với tôi. Cậu mặc một chiếc áo T-shirt rách nát, một chiếc quần bò ngắn đã không còn nhận ra màu sắc nữa vì không biết đã được giặt qua bao nhiêu nước. Cậu đi đôi giày da cũ kỹ đã thủng vài chỗ. Đầu ngón chân cậu như muốn chui ra khỏi đôi giày đó cho thoáng khí vì thời tiết không mấy thoáng mát.

Tôi nhìn cậu đi về phía tôi. Cậu không có chút gì vội vã, gấp gáp, mà thản nhiên chẳng khác gì những nam sinh diện trong những bộ quần áo rực rỡ đi hẹn hò với bạn gái. Nụ cười của cậu rạng rỡ như ánh nắng sân trường vào tháng sáu, nó lọt qua tất cả bóng râm để chiếu thẳng vào nơi sâu thẳm nhất của con tim.

Tại sao tôi lại hồ đồ khi nhận lời mời đi ăn cơm trưa cùng cậu ta chứ?

Lần đầu tiên tôi gặp cậu tại đêm liên hoan tốt nghiệp. Vì nhà nghèo nên tiền học phí trong bốn năm học đại học của cậu ta đều trích từ khoản vay trợ cấp và tiền học bổng của cậu ta nữa. Vì thế cậu không nợ tiêu một đồng nào trong đêm liên hoan này. Ngày ba bữa cơm của cậu là sự kết hợp giữa cháo và

bánh bao tạo thành một món ăn mặn, sau đó cậu đi lấy canh miễn phí trong nhà ăn thế là có một bữa ăn hoàn chỉnh. Đêm liên hoan này cũng là miễn phí, cậu đã bị các bạn cùng lớp lôi kéo nói là nếu có thể gặp được một người con gái thì coi như là có số đào hoa.

Cậu ta không tin là có số đào hoa. Suốt bốn năm đại học cậu chưa bao giờ nhìn thẳng vào mặt một cô gái nào. Bây giờ được cử đi học nghiên cứu sinh, mà trước đó nhà trường bao giờ cũng tổ chức liên hoan chia tay với sự có mặt đông đủ của thầy cô và bạn bè.

Đúng trong đêm liên hoan đó cậu ta cứ nhìn tôi, nhìn một cách chăm chú, còn tôi, lúc ấy cứ tung tăng đi qua đi lại trước mặt cậu. Một số người bạn tinh nghịch của cậu kéo cậu đến trước mặt tôi, bảo tôi nhất định phải dạy cậu khiêu vũ, họ còn cẩn thận dặn dò tôi rằng đây là lần đầu tiên cậu khiêu vũ.

Tôi cảm thấy rất ngạc nhiên, bởi trong suốt thời gian đi học với biết bao thời gian rảnh rỗi, vui chơi giải trí, tôi chưa từng thấy học sinh nào lại không biết khiêu vũ bao giờ.

Dáng người cậu nhỏ bé, lộ thỏm trong chiếc áo sơ mi trắng, tôi nhìn mà thấy buồn cười. Cậu xấu hổ đứng phắt dậy, mặt đỏ bừng, cậu nói như thanh minh với tôi: “Đây là chiếc áo tớ mượn bạn cùng lớp, bản thân tớ không có chiếc áo nào có thể mặc đi khiêu vũ được.”

Lúc đó tôi cảm thấy hối hận về sự lỗ mãng, coi thường cậu, tôi vội vàng chạy đến cầm tay cậu và chúng tôi cùng vào giữa sân nhảy. Cậu không có một chút cảm nhận gì về âm nhạc, đến nhịp trống cậu cũng không nhảy đúng, thậm chí còn liên tục giẫm vào chân tôi. Khi bản nhạc kết thúc, cậu nói với tôi: “Tớ thực sự không biết khiêu vũ, cũng không quen những nơi như

thế này!” Nghe cậu nói vậy tôi cảm thấy có chút gì đó áy náy trong lòng, tôi thực sự không phải là một cô giáo tốt dạy khiêu vũ cho cậu, ngay cả bước nhảy cơ bản tôi cũng không dạy được để cậu biết.

Sau khi đêm khiêu vũ kết thúc, cậu ta mời tôi đi uống nước. Nhưng từ trước đến nay cậu chưa từng uống nước ở trường bao giờ, thậm chí khi đứng trước một cửa hàng nước nho nhỏ, cậu lúng túng không biết gọi gì nữa! Tôi nhận ra sự khó xử của cậu, tôi nhanh chóng bảo cậu: “Thứ tớ thích uống đã hết rồi!” Vậy là tôi lại kéo tay cậu đi dạo quanh trường.

Lúc chúng tôi đi dạo quanh trường, cậu say mê kể cho tôi nghe về quê hương cậu với những ngọn núi và dòng sông. Cậu bảo cậu thường đứng trên núi và quan sát dòng nước chảy xiết dưới chân núi, nó trong trẻo đến mức in rõ ánh mặt trời và những vầng mây. Lúc nhỏ, ngày nào cậu cũng lên núi chăn dê, những con dê cũng trở nên gần bó và thích thú với dòng nước, chúng cứ muốn đứng lại ngắm nhìn, thưởng thức sự mát lành trong trẻo của dòng nước chứ không muốn lên núi, lúc đó cậu dừng lại nói chuyện với những chú dê, cho đến khi chúng tự nguyện đi cùng cậu lên núi.

Cậu nhìn tôi, cậu không biết là tôi đang nghe những câu chuyện cậu kể hay là hình ảnh cậu trong những câu chuyện đó. Cậu hỏi tôi: “Cậu có cho rằng những câu chuyện đó rất quê mùa không?” Tôi cười và nói: “Từ nhỏ tôi đã được bố mẹ cho về quê rất nhiều, bởi vậy tôi đã khá quen với cuộc sống cũng như con người ở quê, tôi thích cái mùi thơm nồng nặc của bùn đất, mang đậm hương vị quê hương!” Tôi cũng kể cho cậu nghe về quê hương tôi và những kỉ ức tuổi thơ tôi. Đó là những chú chuồn chuồn màu đỏ, là những khóm tre, trúc màu xanh biếc mà một người phía Đông Bắc như cậu không

bao giờ có cơ hội nhìn thấy được.

Bất giác chúng tôi đã đi đến kí túc xá. Khi sắp phải nói lời tạm biệt, cậu nói với tôi: “Tớ biết thế nào cậu cũng từ chối, nhưng tớ vẫn muốn hỏi cậu là cậu có thể làm bạn gái của tớ không? Tớ biết hiện tại bây giờ thì tớ chưa thể hứa gì với bạn, nhưng có một điều tớ muốn bạn tin đó là nếu bạn đồng ý trở thành bạn gái tớ thì nhất định tớ sẽ làm cho bạn hạnh phúc nhất.”

Lúc này tôi đau khổ nhớ lại mối tình đầu không mấy tốt đẹp của mình, hơn nữa, lại đứng trước lời tỏ tình bất ngờ thế này tôi thực sự cảm thấy bối rối không biết làm gì. Tôi không biết nên từ chối tấm lòng chân thành đó như thế nào, tôi cũng không biết làm thế nào để chấp nhận lời tỏ tình cảm động đó.

Và thế là chúng tôi có bữa ăn trưa này đây. Lúc ấy, cậu chạy đến trước mặt tôi và nói: “Tớ vốn cũng định mua một chiếc áo T- shirt mới để mặc nhưng trong túi chỉ còn đủ tiền mời bạn đi ăn bữa trưa này, bởi tớ thực sự rất muốn cùng cậu ăn cơm, cho dù đó là bữa cơm rẻ tiền nhất. Đó là số tiền còn lại trong quỹ tiền học bổng mà tớ nhận được, còn lại tớ đã gửi về quê giúp ba tớ trả nợ rồi. Vì vậy, cậu phải nhìn tớ trong bộ dạng thế này và ăn một bữa trưa bình dân như vậy đây!”

Tôi nhìn cậu, trong giây lát tôi chợt nhận ra lí do tại sao tôi không thể cự tuyệt, không thể từ chối được một con người với tấm lòng chân thành không hề che giấu khuyết điểm gì. Cậu thể hiện, cậu kể lể, tâm sự hết với tôi, tất cả, từ những vinh quang đến sự nhục nhã hèn hạ, cậu đều không mảy may che giấu, thậm chí nó còn rõ ràng, trong sáng hơn cả ánh mặt trời, và cả nước sông quê hương cậu nữa. Lúc đó, tôi có cảm giác những ngày tháng đau khổ vì thất tình của tôi đang dần ẩn đi và mất hẳn, tôi như đang lấy lại được cảm giác yêu ngọt ngào

từ chính cậu.

MẸ CHỒNG TÔI

- Hoàng Liễu Thanh Mai -

Ngày sinh nhật tôi, mẹ chồng tôi từ dưới quê lên và mua tặng tôi một chiếc áo bông. Lúc ra đón mẹ ở bến xe, mẹ vội rút ra chiếc áo và bắt tôi mặc thử luôn. Chồng tôi bĩu môi nói: “Cô ấy nhiều tuổi rồi, chắc không mặc cái này đâu!”

Lúc đó mẹ hơi thất vọng, mẹ nói với giọng ngượng ngùng: “Trời mát rồi, buổi tối khi con ngồi làm việc có thể mặc nó!”, mẹ vừa nói vừa chăm chú nhìn tôi như để quan sát thái độ của tôi: “Con mới ba mươi tuổi, mặc cũng không sao mà!”

Tôi cầm lấy chiếc áo từ tay mẹ, tấm áo màu đỏ được may rất cẩn thận, tỉ mỉ từng đường kim mũi chỉ, chỗ lưng áo cũng được chiết rất gọn gàng, cả khuy áo và những họa tiết rất nhỏ trên áo đều được làm rất tỉ mỉ, kì công, khi mặc lên người vừa như in giống như áo được may cho chính mình. Thử áo xong, tôi liền ôm mẹ vào lòng nói: “Ngày mai đi làm con sẽ mặc chiếc áo này!” Nghe tôi nói vậy, mẹ vui mừng ra mặt, niềm vui của mẹ giống như niềm vui của đứa trẻ khi được mẹ cho kẹo vậy.

Trên đường về nhà, mẹ cứ nắm chặt lấy tay tôi. Tôi khẽ cười với mẹ và quay sang nhìn mẹ, tôi chợt thấy thương mẹ vô cùng bởi khuôn mặt mẹ không còn nhăn nhui như xưa mà

thô ráp, xù xì, xuất hiện nhiều nếp nhăn, lúc ấy nước mắt tôi cứ thế trào ra.

Mẹ cũng thật kì lạ, từ trước đến nay mẹ lúc nào cũng nghĩ là mắc nợ với tôi. Bởi lúc tôi được gả cho con trai mẹ, nhà mẹ nghèo xơ nghèo xác, đến đồ gia dụng mẹ cũng không sắm nổi cho chúng tôi. Mẹ luôn nghĩ rằng tôi lấy con trai mẹ, về làm dâu mẹ là rất thiệt thòi. Nhưng mẹ lại không biết tôi cảm động thế nào trước tình cảm, tình yêu thương, chăm sóc của mẹ dành cho chúng tôi. Lần đầu tiên tôi cùng chồng về nhà mẹ, mẹ dọn dẹp sân hè rất gọn gàng sạch sẽ, trên giường được trải tấm đệm rất êm và tạo cảm giác thoải mái khi nằm trên đó. Rồi mẹ cười vô tư nói: “Mẹ đã dọn chuồng và tắm cho mấy con dê, con bò, biết các con về nên chăn mẹ đã phơi khô hết, và còn trải đệm nữa, trải mấy lớp liền, mẹ còn ngồi thử lên đó khi trải lớp thứ nhất.”

Năm ngoái, tôi phải đi công tác nước ngoài hai tuần, vì vậy tôi đón mẹ lên chăm sóc chồng tôi và cháu mẹ. Buổi tối trước hôm đi, sau khi thu xếp hành lí xong, thấy tôi cứ ra ra vào vào phòng, mẹ liền chạy lại gần tôi căn dặn: “Con đừng quên mang theo những thứ cần thiết!” Điều mẹ quan tâm nhất chính là thời tiết ở bên đó. Mẹ nghe người ta nói thời tiết ở nước mà tôi sắp sang công tác ngược lại hoàn toàn so với nơi tôi đang sinh sống, chỗ tôi bây giờ đang là mùa hè với cái nóng oi bức thì bên kia chắc chắn là mùa đông lạnh giá với những đợt tuyết rơi. Thấy trong va li của tôi toàn quần áo mỏng, mẹ vội vàng chạy vào tủ và tìm quần áo mùa đông cho tôi. Tôi bảo mẹ thời tiết bên đó cũng hơn 20 độ cơ mà. Sau đó, mẹ chần chừ, do dự một lúc như có vẻ không an tâm, nhưng thấy thái độ của tôi dứt khoát nên mẹ đành ôm số quần áo dày đó vào trong lòng không bắt tôi mang đi nữa. Nhưng hơn một giờ sau đó, mẹ vẫn cố dùng mọi cách thuyết phục tôi, tôi cũng giải thích cho

mẹ hiểu là chỉ nên mang những thứ thực sự cần thiết, còn sang đó thiếu thứ gì thì sẽ sắm sau. Nhưng trước sự quan tâm của mẹ, tôi cũng hết kiên nhẫn giải thích cho mẹ và nghe lời mẹ mang áo rét đi.

Buổi tối lúc sắp đi ngủ, mẹ còn vào phòng tôi và đưa cho tôi một túi kẹo cao su, mẹ nói: “Mẹ nghe một thím hàng xóm nói, khi máy bay bắt đầu cất cánh sẽ cảm thấy rất ù tai, nhai kẹo này trước khi lên máy bay sẽ không còn cảm giác đó nữa, vì vậy mẹ vừa chạy xuống dưới tầng mua cho con!” Mẹ lại nói: “Con à, mẹ vừa xuống tầng bằng thang máy đấy!” Một sự việc quá đỗi bình thường với người khác nhưng với mẹ thì khác. Mẹ vừa nói vừa đưa phong kẹo cho tôi, lúc đó tôi cảm nhận được hơi ấm từ những chiếc kẹo đang lan tỏa khắp cơ thể mình.

Mẹ không được học hành nhiều, chỉ học được ba ngày đã phải nghỉ học, bây giờ đến tên của mình mẹ cũng không viết được. Cả đời mẹ, nơi mà mẹ đi xa nhất chính là nhà vợ chồng tôi - nơi mà cách nhà của mẹ chỉ khoảng hai trăm mét. Lần này không có ai đi cùng chỉ dẫn cho mẹ vậy mà mẹ cũng biết sử dụng thang máy, quả là một việc phi thường, vượt quá sức tưởng tượng của mẹ. Đối với mẹ mà nói, việc tôi đi nước ngoài là một việc vô cùng trọng đại, vì vậy trước khi tôi đi mẹ rất muốn dành tình cảm cho tôi. Nhưng rốt cuộc mẹ lại không biết thể hiện thế nào ngoài việc tặng tôi chiếc áo ấm áp và phong kẹo cao su.

Việc đầu tiên tôi làm vào sáng sớm hôm sau đó chính là nhờ mẹ bỏ những chiếc áo dày và những thứ mẹ cho là cần thiết vào trong vali, va li trông dày hẳn lên bởi nhiều đồ bên trong. Sau khi giúp tôi khóa va li lại, mẹ mới cười tươi và nói: “Có như thế mẹ mới yên tâm!”

Đặt chân lên đất nước mới lạ kia, người đầu tiên tôi gọi điện nói chuyện chính là mẹ chồng tôi. Tôi nói rằng: “Lúc máy bay cất cánh, nhờ có những thanh kẹo cao su mẹ chuẩn bị cho nên con không có cảm giác ù tai; vào buổi sáng sớm và đêm khuya ở đất nước này rất lạnh, cả đoàn đi chỉ có con là người ấm nhất vì con nghe lời mẹ mang quần áo rét theo.” Mẹ nghe tôi nói xong mà trong lòng cảm thấy vui mừng khôn xiết, mừng đến chảy cả nước mắt, nhưng sau đó mẹ lại tỏ ra lo lắng, không dám nói thêm vì sợ tốn tiền điện thoại, nên mẹ đã bảo tôi cúp máy.

Thực ra khi vừa đến khách sạn tôi đã bỏ tất cả số quần áo rét đó vào trong túi và suốt hành trình không dùng tới lúc nào. Bạn bè bảo tôi sao lại phải làm khổ mình như vậy, họ không biết rằng chỉ một việc làm nhỏ vậy thôi nhưng nó làm cho mẹ chồng tôi không phải bận tâm lo lắng suốt trong hai tuần. So sánh hai thứ đó thì một chút việc vất vả đó có đáng gì đâu!

Kể ra cái thế giới này cũng thật kì diệu. Mười năm trước đây, chúng tôi là những người xa lạ với nhau, thì bây giờ chỉ vì một người đàn ông mà chúng tôi trở thành những người yêu thương nhau thực sự. Những năm đó, chính những việc làm rất nhỏ đó của mẹ lại làm ấm lòng tôi và làm tôi thấy cảm động vô cùng. Về đến nhà trong cảnh tượng bên ngoài tuyết rơi, ân cần giúp mẹ đi trên thang máy thực sự là nguyện vọng cả một đời của tôi, được phụng dưỡng một người phụ nữ yêu thương mình như mẹ đẻ.

TRỜI XE DUYÊN

- Kì Tảo -

1 1. Khứu Hạ không biết mình may mắn hay xui xẻo nữa, bởi chiếc Nokia 3100 của cô bị mất nay đã trở lại với chủ của nó. Người nhặt được chiếc điện thoại đó dựa vào số điện thoại và liên hệ được với đồng nghiệp của cô, thậm chí anh ta còn bắt xe mang nó đến tận nơi cô đang làm việc. Tất nhiên, tất cả mọi người đều bảo rằng cô ấy may mắn, bởi thời nay mà mất điện thoại trên đường thì làm sao có chuyện tìm lại được? Huống hồ, Khứu Hạ còn được đem trả tận nơi.

Bạn bè cô cứ trầm trồ khen ngợi nhưng Khứu Hạ chỉ biết cười trừ cho xong. Thực ra cô không thích chiếc điện thoại đã dùng được hơn hai năm nay, bởi bây giờ điện thoại 3G đã ra mắt và còn rất nhiều loại với nhiều chức năng và mẫu mã đẹp nữa. Khứu Hạ đã sớm muốn bỏ chiếc điện thoại đó đi để mua một cái hiện đại hơn nhưng vì nó vẫn dùng tốt mà chưa hề có vấn đề gì, hơn nữa cô lại chưa có nhiều tiền nên đành dùng tạm vậy. Tất nhiên, cần răng cần lợi thì cũng có thể bỏ ra một triệu để thỏa mãn ước muốn của mình, nhưng khoản chi phí không thực sự cần thiết đó lại không đúng với một cô gái nghèo như Khứu Hạ - thường xuyên trong tình trạng viêm màng túi. Lần mất điện thoại này vốn đã có thể trở thành cái cớ cho cô tiêu tiền, nhưng kết quả lại không thành rồi.

Miêu Kiệt là người đã nhặt được chiếc điện thoại của Khứu Hạ, cũng trạc tuổi Khứu Hạ. Lúc cậu đem điện thoại đến trả lại cho Khứu Hạ, Khứu Hạ nói: “Thực sự cảm ơn cậu nhé! Tớ mời cậu đi ăn cơm.” Thực ra lúc đó trong lòng cô lại nghĩ: Ai mượn cậu đi trả điện thoại cho tớ? Cậu làm vậy tớ sẽ không còn cơ hội mua điện thoại mới nữa!

Khứu Hạ đang đau khổ vì chuyện mời cơm thì sẽ phải trả tiền, còn Miêu Kiệt lại tỏ ra rất vui vẻ khi bước vào hàng ăn cùng với Khứu Hạ, nhưng cuối cùng thì Miêu Kiệt là người mời bữa cơm đó.

Sau khi tốt nghiệp được hơn một năm, Khứu Hạ một thân một mình tự lập giữa cái thành phố sầm uất này, tiền đối với cô lúc này là vô cùng quan trọng. Nhưng cô lại không thể khống chế được cái ao ước hư vinh của mình, cô nghĩ chiếc điện thoại 3100 của cô thật ngoạn cường. Nhưng hai ngày sau cô nhìn thấy những con số trên thẻ ngân hàng không hề giảm đi, cô lại bắt đầu vui mừng trước việc mất điện thoại, đồng thời cô cũng nhớ lại cậu bạn đáng yêu, hồn nhiên Miêu Kiệt, người đã cùng đi ăn với cô, được quen Miêu Kiệt cô thực sự cảm thấy rất vui.

2. Lúc Miêu Kiệt thổ bày tỏ tình cảm của mình với Khứu Hạ, tuy cô ấy không cảm động đến mức tim đập thình thình nhưng cô lại nở một nụ cười rất tươi với cậu. Rất lâu rồi cô không yêu ai cả, cũng từ lâu rồi cô luôn mong có một người yêu thương mình thực sự. Miêu Kiệt hơn cô một tuổi, tốt nghiệp một trường có tiếng, tính tình lại hiền lành, đúng là rất hợp với Khứu Hạ.

Vậy là cô ấy sắp được sống trong tình yêu thương của một người khác giới - người yêu thương cô. Phòng ở của Miêu Kiệt

tốt hơn nhiều so với chỗ ở của Khuê Hạ. Vì để tiết kiệm tiền nên cô chỉ thuê một căn phòng rất cũ với những đồ gia dụng cực kì đơn giản, ngay cả việc tắm giặt hay xem ti vi đối với cô cũng thực sự rất xa xỉ. Còn Miêu Kiệt lại sống trong một căn phòng vừa được trang hoàng lại với đầy đủ tiện nghi. Sau khi đi làm về cô ghé qua chỗ Miêu Kiệt, cô có thể đắm mình trong làn nước ấm một cách thoải mái, sau đó ăn các loại hoa quả, uống nước ép hoa quả và ngồi trên ghế sofa xem ti vi trong tư thế tự do thoải mái nhất. Những việc đó khiến cô cảm nhận được hương vị ngọt ngào mà cuộc sống mang lại, cái cảm giác mà rất lâu rồi kể từ khi cô đến cái thành phố này cô chưa từng có.

Nhiều đêm sau đó, cứ mỗi khi nghĩ đến cái căn phòng lạnh lẽo, ảm đạm của mình cô lại ngại quay về mà ở luôn phòng của Miêu Kiệt. Mùa đông ở thành phố này thực sự rất lạnh, thứ có thể làm ấm lòng người thật hiếm! Đối với Khuê Hạ thì chính cái ôm của Miêu Kiệt là thứ làm cô cảm thấy ấm áp nhất.

Rất nhiều đôi yêu nhau nhưng chẳng biết là yêu từ bao giờ, không có ngày tháng cụ thể, và cũng không biết là yêu nhau vì lí do gì. Khuê Hạ cũng vậy, cô không biết cô thích Miêu Kiệt từ khi nào. Nhưng cứ mỗi khi đến phòng cậu ấy chơi, nhìn thấy cậu dùng sữa rửa mặt hàng hiệu, trên giường cậu là bộ chăn, ga gối đệm với những họa tiết đơn giản nhưng trông tao nhã và rất đẹp là cô lại cảm thấy thích thú vô cùng.

3. Cô dần dần tìm hiểu về Miêu Kiệt. Lúc đầu cô nghĩ là Miêu Kiệt xuất thân từ một gia đình có hoàn cảnh khá giả nên những đồ dùng của cậu đều rất đẹp và hiện đại, chứ không giống như cô, tất cả mọi thứ đều đơn sơ và có thể gọi là lạc hậu. Nhưng khi cô phát hiện ra ở sâu bên trong chiếc tủ kia là

chiếc quần bò không biết đã qua bao nhiêu lần giặt đến mức không còn nhận ra màu sắc gì nữa, mua một đôi giày Goldlion mà cậu ta cũng phải đắn đo do dự rất lâu, còn đối với chiếc áo khoác 1.000 đồng cậu chỉ biết đứng từ xa quan sát, cô biết rằng hai người có hoàn cảnh gia đình cũng tương tự nhau, lại có thói quen giống nhau - chỉ có điều hoàn cảnh của Miêu Kiệt có thuận lợi hơn đôi chút, nhưng cũng vẫn là tự mình bươn trải giữa cái thành phố này.

Sau khi hiểu rõ về Miêu Kiệt, Khuê Hạ không hề thất vọng, ngược lại cô còn có cảm giác thân mật, gần gũi hơn với cậu, thậm chí trong lòng còn cảm thấy thương cảm cho cậu ta.

Khuê Hạ nghĩ, như thế hai người lại càng dễ hợp nhau và hiểu nhau hơn. Từ trước đến nay, Miêu Kiệt chưa bao giờ tỏ ra keo kiệt hay tính toán gì với Khuê Hạ, cậu thường mua cho cô những bộ quần áo mà cô không đủ tiền mua, dẫn cô đi ăn những thứ cô thích ăn, cậu chưa chê đắt bao giờ. Nếu không phải do Miêu Kiệt kéo tay cô và nói với cô những lời đó, cô đã nghĩ rằng hai người sẽ cùng nhau nỗ lực phấn đấu để an cư lạc nghiệp ở cái thành phố này. Nhưng những lời nói của Miêu Kiệt làm cho Khuê Hạ hiểu ra rằng, cô vẫn mơ mộng quá nhiều và quá lạc quan về cuộc sống này.

Khi Khuê Hạ một mực đòi ở lại phòng của Miêu Kiệt, cậu đã lần đầu tiên từ chối cô. Cậu nhẹ nhàng nói với cô: “Khuê Hạ à, tớ đã đăng kí thi nhân viên công chức rồi, tớ phải dành thời gian để ôn tập chuẩn bị cho kì thi.”

Cậu nói rằng công việc này rất tốt, đặc biệt đối với những người có hoàn cảnh nghèo hèn như cậu, gia đình, người thân của cậu đều hi vọng rất nhiều ở cậu... Khuê Hạ không quan tâm đến điều gì khác ngoài việc nếu như cậu thi đỗ cậu sẽ rời

xa cô, lúc đó cô phải làm thế nào? Cô liền chạy lại ôm chặt lấy Miêu Kiệt như thể sợ cậu sẽ nhanh chóng đi mất. Khưu Hạ nói: “Cậu đi đâu, tớ đi đấy, cậu không thể bỏ rơi tớ được.”

Nói xong cô mới nghĩ là cô đang nói không đúng sự thật, bởi Miêu Kiệt thi đậu và sẽ làm ở một nơi rất xa, còn cô thì lại không nỡ bỏ cái công việc mà cô không dễ dàng có được.

Cô nung nịu không cho cậu thi, bảo cậu ở lại thành phố này, nhưng cậu than thở: “Lập nghiệp ở cái thành phố này mà chỉ dựa vào sự nỗ lực của bản thân là một việc vô cùng khó, gia đình tớ không giúp được gì cho tớ và hoàn toàn đặt hi vọng vào tớ.” Còn cô, cô lại không thể làm được gì, cô lại càng áp lực hơn cậu.

Có lẽ cậu và cô chưa nên yêu nhau. Mà tốt nhất, khi sự nghiệp chưa ổn định, mọi thứ chưa sẵn sàng thì chưa nên yêu nhau. Họ chẳng có ai để dựa dẫm, ở cái thành phố này mà họ phải phấn đấu bằng chính sức lực của mình thì quả thật tương lai đối với họ quả là mờ mịt, chuyện tình yêu thì càng không nên đề cập đến.

Cô trở lại phòng trọ của mình, chẳng buồn rửa mặt lao lên giường ôm lấy chiếc gối mà khóc thút thít.

4. Miêu Kiệt không còn thói quen một ngày gọi điện vài lần cho Khưu Hạ nữa, chỉ thi thoảng nhắn vài tin nhắn, cô cũng vậy. Cô biết rằng, Miêu Kiệt có thể thi đậu và đi làm xa, và cũng có thể không đi xa, nhưng chuyện hai người có chia tay hay không không nhất thiết phải nói rõ ràng.

Cô đã hai mươi tuổi, đã sắp qua cái tuổi đẹp nhất để đăng tìm người yêu trên các báo cũng như các tạp chí rồi. Cô cũng hiểu rõ ràng, không thể vì một tương lai mờ mịt mà lãng phí thời

gian và tuổi thanh xuân được. Từ trước đến giờ cô luôn thận trọng chưa từng sai lầm trong mọi việc, từ việc thi đại học cho đến việc tìm công việc sau này, cô không thể lấy tuổi thanh xuân và hôn nhân của mình ra để đánh cược được.

Một tháng họ không hề gặp nhau, cô vẫn ăn, ngủ bình thường, cô cười thầm tự nhủ: Kể ra mình cũng kiên cường nhỉ! Cô nghĩ mình đúng là người có lòng dạ sắt đá, lại còn lạnh lùng nữa. Nếu như không yêu Miêu Kiệt nữa, thì chẳng qua hai người cũng chỉ yêu nhau được năm tháng. Phần nhiều là do ở cái thành phố này quá khó khăn, cô thích thú cái cảm giác ấm áp khi hai người bên nhau, cô ham mê cái căn phòng thoải mái và tiện nghi hiện đại tạm thời của Miêu Kiệt. Cô chấp nhận lời mời của bạn bè đi dự tiệc, cô cũng trang điểm rất đẹp, nhưng sau khi bạn bè gặp nhau cô lại có cảm giác như đang đối diện với những người xa lạ. Mọi người nói chuyện rôm rả, còn cô như người mất hồn, trong lòng cô vẫn còn đau như bị rạn nứt.

Cô chỉ giả vờ như không có chuyện gì.

Cô quyết tâm quên đi cái tin mà Miêu Kiệt gọi điện thông báo rằng cậu đã thi đậu, mẹ cô lại bị bệnh và phải vào bệnh viện, cô đang rất lo lắng vì khoản viện phí 10.000 đồng cho mẹ. Miêu Kiệt gọi điện thoại hỏi Khưu Hạ rằng cô có thể đi cùng cậu không, rằng cậu có thể chăm sóc cho cô.

Lúc đó cô trả lời cậu rất khẳng khái: “Tớ sắp đính hôn rồi!”

Sau đó cô thản nhiên cúp điện thoại.

Từ trước đến giờ cô luôn là một cô gái rất thông minh và thực tế, thực ra cô hoàn toàn không hợp với Miêu Kiệt. Nếu Miêu Kiệt muốn tìm một tiểu thư thì tương lai của cậu sẽ ngày càng tốt đẹp, giống như chàng công tử mà trước đây cô đã từng kết

bạn, sẽ không còn phải lo lắng về khoản tiền phẫu thuật cho mẹ nữa, bệnh của mẹ sẽ ngày càng tốt hơn, cô cũng không còn vì được mua điện thoại mới mà phải lầy lý do này nọ.

Chỉ có điều trong lòng cô thật đau đớn, vết thương đó dường như ngày càng kinh khủng hơn.

5. Hai năm sau.

Hai năm trôi qua thật nhanh, trong khoảng thời gian đó cũng xảy ra thật nhiều chuyện. Cô cũng đã lên làm chức trưởng phòng. Khi cô đang ở trong phòng chào hỏi mấy công nhân lắp đặt thiết bị thì có một người bước vào, cô định hỏi xem anh ta cần gì, nhưng đúng lúc đó cô chợt sững người lại.

Cô thấy người đó trông rất quen, anh ta nói: “Tôi muốn mua rèm cửa sổ màu vàng lúa mà bạn thích nhất, tôi muốn mua tấm thảm màu xanh mà bạn thích nhất, để đến mỗi buổi tối bạn có thể chân trần đi trên tấm thảm đó.”

Cô vừa mừng vừa ngạc nhiên không nói nên lời, người đứng trước mặt cô sao lại trở thành một người hoàn toàn khác trước đây? Bộ áo vest Lee mà cậu mặc trông thật hợp với cậu, chiếc đồng hồ Cartier trên tay cậu sáng lấp lánh. Cuối cùng Miêu Kiệt cũng trở thành người mà hai năm trước đây cô từng hình dung ra.

Cái làm cô thích nhất chính là chiếc hộp màu đỏ tươi trên tay cậu. Trong suốt thời gian xa nhau, họ đã liên lạc với nhau thông qua bưu kiện, nói vài câu đã có thể thông báo được tình hình cho nhau. Cô nhìn thấy trong tấm bưu phẩm khá dài cô nhận được hai ngày trước đây cậu đã viết rất nhiều. Cậu nói rằng cậu lúc nào cũng tin tưởng rằng sẽ có ngày hai người được bên nhau, từ trước đến giờ ngày nào cậu cũng nghĩ đến

điều đó. “Tớ cho chúng ta thời gian hai năm, trong hai năm đó chuyện tình cảm tạm lánh sang một bên nhường đường cho công việc và sự nghiệp. Cho đến ngày hôm nay, đúng tròn hai năm, cuối cùng tớ cũng có thể nói lời cầu hôn với cậu”.

Thực ra Miêu Kiệt không hề đi làm nhân viên công chức ở một nơi xa xôi nào đó, mà cậu kiên trì thực hiện ước mơ của mình là trở thành một nhân viên kinh doanh, được công ty cho ra nước ngoài hai năm. Sau khi biết mẹ Khưu Hạ bị bệnh, cậu đã gửi về cho cô toàn bộ số tiền mà cậu kiếm được từ ngày đi làm để cô lo viện phí cho mẹ, còn cậu lại tiếp tục nỗ lực, phấn đấu để mua nhà và xe.

Khưu Hạ biết rằng mình không vì mười ngàn đồng mà gả cho một công tử chưa quen biết. Cô cũng thừa biết hạnh phúc mà cô theo đuổi sẽ như thế nào, vì vậy trước tiên cô nỗ lực cho sự nghiệp của mình, và cuối cùng cô cũng gặt hái được thành công trong công việc. Mà kể ra ông trời cũng quan tâm và công bằng với cô, đem lại cho cô một người bạn trai có cùng chí hướng, rồi tác thành, xe duyên cho hạnh phúc trăm năm của họ.

A SÔ

- Tào Văn Hiến -

A Sô luôn ghi nhớ cái đêm mùa thu ba cậu ra đi - năm đó cậu mới sáu tuổi. Hôm đó, chiếc thuyền chở người sang sông đã bị lật, một người không biết bơi như ba cậu đã không thể bơi lên bờ được.

Sau khi sự việc xảy ra được vài ngày thì một bác ở đầu thôn gần phía bờ sông nói: Lúc thuyền lật rồi, bố A Sô cứ ôm chặt lấy tay bác ta, rồi hai người đều bị nhấn chìm xuống dưới đáy sông. Bác ta ra sức bơi thật nhanh, còn bố A Sô thì cố gắng bấu lấy tay bác ấy thật chặt. Lúc đó, bác ấy đã nghĩ ra một biện pháp hữu hiệu đó là lấy chiếc đèn pin trong túi ra rồi ấn vào tay bố A Sô, thế là đợi khi bố A Sô bám lấy chiếc đèn pin thì bác ta nhanh chóng buông đèn pin ra, bỏ mặc bố A Sô, còn một mình bác ta ngoi lên mặt nước và bơi vào bờ.

Kể đến đây ánh mắt bác ta long lanh, rất linh hoạt, khuôn mặt bóng loáng. Nghe xong câu chuyện, mọi người đều kêu lên kinh ngạc: Nguy hiểm thật, rồi họ tỏ ra khâm phục và ngưỡng mộ cái sự thông minh có phần xảo quyệt của bác kia.

A Sô đứng cô đơn trong đám người đó, từ nãy đến giờ cậu chăm chú lắng nghe mà không nói một lời nào.

Ba năm sau, bà nội cậu cũng không còn nữa, kể từ đó, A Sô sống một mình. Có khi cậu qua nhà bà ăn vài bữa cơm, cũng

có khi cậu sang nhà hàng xóm ăn mỗi nhà một bữa. Cậu cứ khẳng định rằng tất cả mọi người trong thôn đều mắc nợ cậu! Cậu ăn rất nhanh, hành động ăn cơm của cậu giống như người đã bị bỏ đói vài ngày.

A Sô lớn lên trông rất khỏe mạnh và cao lớn, cậu cao hơn những bạn cùng trang lứa những một cái đầu. Những đứa trẻ trong thôn đều sợ cậu ta, nhất là thằng nhỏ có biệt danh “Đại Cầu” - kém A Sô hai tuổi, Đại Cầu chính là cái gai trong mắt A Sô.

2. Từ trước đến giờ A Sô chưa bao giờ tha thứ cho người khác. A Sô đứng lù lù giữa đường nói rằng: Đây chính là con đường mà Đại Cầu thường xuyên đi mỗi khi đi học về.

Nhìn ánh mắt hung hãn của A Sô, Đại Cầu đoán ngay rằng cậu ta đang có ý đồ gì đó. Cậu ta trông giống như con gà con đang rướn cổ, ngẩng đầu lên mà gáy, sắc mặt của cậu ta màu vàng, trong ánh mắt chứa đựng sự đáng thương như người đang muốn xin ăn.

“Đi cùng ta!” A Sô nói với Đại Cầu.

Hai người băng qua rất nhiều cánh đồng, không gian ngày càng hoang vắng, u uất. Ánh chiều tà cũng đã len lỏi qua chỗ hai người đang đi, mặt trời đang tối dần. Trước mặt hai người bây giờ là một ngọn đồi hoang, giữa ngọn đồi hoang đó chỉ có một cái cây mọc lù lù ở giữa, do bóng tối bao trùm nên toàn bộ cái cây kia trở thành màu đen sì, trông như cái móng vuốt khổng lồ, trên ngọn đồi hoang đó ngoài cái cây đen sì kia ra còn có rất nhiều những ngôi mộ.

Đại Cầu vừa sợ, lại vừa lạnh, rùng mình, cậu ngẩng mặt lên trời cố tìm lấy một ngôi sao, nhưng bầu trời lại chỉ một màu

xanh đậm. Đại Cẩu đứng trước cảnh tượng mờ lung, mơ hồ, có nguy cơ bị mai phục từ bốn phía.

A Sô ngồi trên bờ ruộng và hỏi Đại Cẩu: “Cậu nhìn thấy những gì?”

“Không nhìn thấy gì!”

“Không nhìn thấy quỷ à? Ta có thể nhìn thấy đấy! Màu xanh lam kia, có một vòng tròn bao bên ngoài, nó đang nhảy nhót đấy, cậu không nhìn thấy sao?”

Đại Cẩu nghe thấy A Sô nói vậy nhắm chặt mắt lại.

“Ở đây có ma, người trong thôn đều bảo vậy. Lão Châu Ngũ có lần đi tìm vịt qua đây và nhìn thấy rồi, mấy con quỷ già, mặt mũi không rõ ràng, chỉ là những mảnh bóng loáng, trắng trụi. Chúng đang nô đùa trên mộ kia kia, cậu không nghe thấy à?”

“Nghe... nghe thấy rồi...” Đại Cẩu nói như bị lạc giọng, “A Sô à, chúng ta trở về nhà thôi!”

“Sợ cái gì chứ! Tớ đang ở đây cùng cậu cơ mà!”

Lúc này, Đại Cẩu mới hé mắt ra nhìn trộm ngọn đồi hoang kia, sau đó cậu lại nhắm nghiền mắt lại.

Những làn gió thổi nhẹ giữa ngọn đồi hoang khiến cho đám cỏ tranh khô héo lay động, một con gà rừng cất tiếng kêu oang oang trong bầu không khí ẩm đậm, chính những âm thanh đơn điệu đó lại càng làm cho không khí xung quanh càng thêm âm u đáng sợ!

“Anh A Sô...” Đại Cẩu nhìn xung quanh toàn là những khoảng không vắng lặng, nó nghiêng đầu nhìn thì chẳng thấy A Sô

đâu, nó sợ đến mức nhanh chóng thu mình đuổi chân như con thỏ rồi ba chân bốn cẳng chạy một mạch, nó vừa chạy vừa gọi ba, gọi mẹ, tiếng gọi cứ thế vang xa khắp ngọn đồi...

3. Đại Cẩu bị ốm, ngày nó sốt hai lần. Theo lẽ thường thì Đại Cẩu có thể lờ A Sô ra đánh cho một trận lên bờ xuống ruộng. Nhưng nó vừa nhìn thấy đôi mắt luôn nhìn người khác chằm chằm của A Sô là nó lại chột dạ, mất hết cả can đảm.

Đại Cẩu khỏi bệnh và bắt đầu đi học, nhưng nó không còn là “cái đuôi” của A Sô nữa, nó luôn muốn tránh A Sô thật xa, đồng thời nó cũng không còn cảm giác sợ hãi A Sô như trước đây nữa, thậm chí nó còn dám trừng mắt nhìn A Sô, điều này khiến cho A Sô tức giận vô cùng.

Ngày hôm sau Đại Cẩu đi học, A Sô chặn Đại Cẩu lại, tóm cổ áo nó và quay vài vòng khiến nó ngã sòng soài trên mặt đất.

Đại Cẩu lóp ngóp bò dậy, mắt nó đăm lẹ, đôi mắt sáng long lanh cứ nhìn chằm chằm vào A Sô, nó quăng cặp sách ra xa ba mét, sau đó không đợi cho A Sô phản ứng gì hung hăng xông vào đánh túi bụi. Nhưng khi A Sô vừa ra tay nó đã ngã nhào trên mặt đất, phải rất lâu sau nó mới từ từ ngẩng đầu lên, miệng đầm máu, mặt méo xệch, nó nhìn thẳng vào mắt A Sô với vẻ căm giận tột đỉnh.

A Sô đứng im lặng, vững chắc.

Đại Cẩu nằm giãy giụa trên mặt đất, nó định xông ra tấn công A Sô một lần nữa. Nó bất chấp tất cả, cứ thế túm áo A Sô mà đánh, cắn và dẫm đá.

Đại Cẩu nhỏ bé, thường ngày nhút nhát vậy mà hôm nay cũng nổi loạn đến thế!

Tất cả các thầy cô giáo trong trường đều đến văn phòng thầy hiệu trưởng và tuyên bố nghỉ dạy học nếu nhà trường không đuổi học A Sô! Thầy hiệu trưởng đi xuống hành lang, thầy chau mày lại nhìn về phía A Sô. Rất lâu sau thầy mới nói: “Tìm cặp sách của A Sô về đây!”

4. A Sô như người vô hồn, suốt ngày lêu lổng khắp thôn làng, người bầu bạn với cậu ta chính là nỗi buồn, nỗi cô đơn đến đáng sợ.

Bất giác, cậu ta đã đi đến trước cổng nhà ông Khoan trong làng, đưa mắt liếc nhìn, cậu phát hiện thấy một cái trống đồng rất to treo trên tường. Mấy ngày liền sau đó cậu ta cứ chăm chú quan sát cái trống đồng đó. Trên cái trống có ghi rõ quy định như sau: “Không được tự do đánh trống!” Bởi mọi người trong thôn cùng quy ước với nhau đánh trống chính là báo hiệu cháy nổ.

Buổi chiều hôm đó, mọi người đang làm việc ở ngoài đồng thì nghe thấy tiếng trống “tùng, tùng, tùng” vang lên từng hồi dồn dập, thế là chẳng ai bảo ai họ lần lượt bỏ hết dụng cụ xuống và tất tưởi chạy về. Không biết có ai đó hô to: “Cháy rồi, cháy rồi” làm cho tất cả mọi người cùng hô theo, sau đó người thì xách thùng nước, người cầm hộp, chậu sành, tất cả hối hả đổ về nơi có đám cháy, trông họ rất khí thế.

Lúc này, A Sô đã nhanh chóng rời chiếc trống và leo tót lên cây hạnh già nua và ngồi nấp sau những tán lá. Đứng từ trên cao cậu có thể quan sát được mọi thứ ở phía dưới. Chứng kiến cảnh tượng dòng người tấp nập, tiếng nói ồn ào náo nhiệt, tiếng chó sủa, tiếng gà bay, cậu ta cảm thấy vô cùng mãn nguyện, tự đắc! Đây là lần đầu tiên kể từ sau ngày bị đuổi học cậu ta có cảm giác như vậy!

Một ông già cầm chiếc gậy ba toong chọc chọc xuống đất: “Đứa nào vừa đánh trống vậy?” Sắc mặt ông dữ tợn như muốn nuốt tươi kẻ đánh trống không bằng.

Đại Cầu từ đồng cỏ khô chạy ra nói: “Cháu biết ạ!”

5. Nước ở thượng nguồn rất lớn, người dân trong thôn vô cùng lo lắng, vì thế mọi người đều chuẩn bị chuyển đến chỗ cao hơn, hai bên bờ buộc rất nhiều thuyền.

Những đứa trẻ lại bất chấp nguy hiểm, vẫn chơi đùa như bình thường. Đại Cầu nằm bên cạnh chiếc thuyền, nó chơi trò thả thuyền lá lau rất hồn nhiên.

A Sô sớm biết điều đó, đợi khi Đại Cầu chơi một cách say mê không để ý gì, A Sô liền chạy đến tháo dây thừng và đẩy chiếc thuyền ra giữa sông, sau đó cậu ta chống cây sào phía bờ sông, lấy đà nhảy phốc lên không trung rồi cuối cùng rơi tọt xuống thuyền.

Đại Cầu ngoảnh lại hốt hoảng nói: “Thả tở lên bờ đi!”

“Lên bờ à? Nhảy xuống nước đi. Mày nhảy xuống nước tao sẽ làm như cha mày năm đó!” A Sô nói với sắc mặt dữ tợn, lạnh lùng, hoàn toàn không giống một đứa trẻ. Đại Cầu không biết bơi!

Chiếc thuyền đã đi xa bờ, xa thôn làng. A Sô nằm trên thuyền nói: “Tao bị đuổi học là vì mày. Vì mày nói với họ rằng tao là người đánh trống nên tao đã bị cả làng bắt và nhốt hai ngày rưỡi. Họ lấy chân đá tao túi bụi, đá rách cả quần tao!”

“Mày muốn làm gì?”

“Đưa mày đến một bãi lau, bỏ đói mày đúng hai ngày rưỡi, sau

đó sẽ đến đón mày!”

Nghe A Sô nói vậy, mắt Đại Cầu trợn tròn lên với vẻ hoảng sợ vô cùng.

Chiếc thuyền đi thêm được một đoạn nữa vẫn còn nghe thấy tiếng người hô văng vẳng: “Đê lớn bị vỡ rồi!”

A Sô đứng dậy, nhìn thấy một dòng nước trắng xóa đang trào vào bên trong, chẳng mấy chốc nước đã bắt đầu làm chiếc thuyền lão đảo.

Đại Cầu quỳ xuống khoang thuyền, tay nắm chặt lấy xà ngang của thuyền, rồi nó bỗng òa khóc.

A Sô thấy vậy, buông ra một câu “hừ” với giọng khinh bỉ.

Thuyền bị nước đẩy xa vài mét nữa, sau đó nó bị một đám lau cản lại. A Sô nhảy lên bờ, rồi nó buộc dây thừng vào bãi lau, nói: “Cửa đê vỡ rồi, thuyền không về được, tối nay tao ở đây cùng mày, coi như số mày may mắn!”

Còn Đại Cầu thì không nói năng gì, chỉ nằm trên bãi lau khóc nức nở.

Sáng hôm sau, trời vừa sáng chúng đã phát hiện thấy chiếc thuyền nhỏ đã bị sóng gió cuốn trôi.

A Sô đứng ngăn người nhìn dòng nước lênh láng.

6. Không có chiếc thuyền nào đi qua chỗ này, ba ngày hôm nay, A Sô và Đại Cầu đều phải ăn rễ lau vừa đắng vừa chát để chống lại cơn đói, A Sô cảm thấy lo sợ, trong lòng bất an.

“Người trong thôn chắc chắn sẽ đến tìm hai chúng ta!” A Sô

vừa nói vừa nhìn xa xăm.

“Họ sẽ đến tìm chúng ta ư? Sẽ đến đúng không?” Đại Cầu tựa vào người A Sô nói.

“Chắc chắn là họ sẽ đến! Chắc chắn mà!”

Tờ mờ sáng, A Sô đã khua Đại Cầu dậy: “Nghe này, nghe này! Có tiếng người hô hoán ở phía xa!”

“Nghe thấy rồi, họ đang gọi chúng ta.” Đại Cầu vui mừng reo lên, nó vừa nói vừa nắm chặt hai tay lại.

“Đại Cầu...” Tiếng gọi càng ngày càng to, thậm chí nó còn được vọng lại từ nhiều nơi: “Đại Cầu...”, “Đại Cầu...”, “Đại Cầu...”

Tiếng gọi “Đại Cầu” như tràn ngập khắp không gian, còn A Sô thì dường như không có ai gọi cả.

Bất chợt, A Sô ngã nhào xuống. Lúc nó cố gắng giãy giụa đứng dậy thì trán nó đã dính đầy bùn đất.

Đại Cầu đứng lên định đáp lại tiếng gọi của mọi người, nhưng A Sô nhanh chóng đẩy ngã nó, ánh mắt A Sô đầy hung ác. Tiếp đó, nó xông vào đánh Đại Cầu một trận tơi bời. Đại Cầu nhắm mắt lại, không phản kháng gì, nó để mặc cho A Sô đánh, đấm, đá, nó chỉ biết tu lên khóc.

Hai mắt A Sô cũng long lanh những giọt nước, nó buông Đại Cầu ra, rồi tìm một bãi lau và ngồi xuống đó.

Tiết trời mùa thu âm u, bãi lau một màu ảm đạm! Trong cái không khí vắng lặng đến ghê người đó, một đàn diều hâu bay lượn trên không trung kêu lên những âm thanh cô đơn, não lòng.

A Sô nhìn đàn diều hâu không có nhà cửa để trở về mà nước mắt nó cứ trào xuống hai bên má.

Đại Cẩu lóp ngóp bò dậy, nó nhìn A Sô rất lâu: “Anh A Sô!” Nó gọi tên A Sô một cách yếu ớt, sau đó ngã nhào xuống đất.

A Sô đã đi đến chỗ bãi lau um tùm. Rất lâu sau nó mới lững thững trở lại. Quần áo của nó bị lá lau xé toạc, rách tươm tướp; bàn tay, cánh tay và mặt mũi nó cũng bị cào xé rất nhiều chỗ, để lại hàng loạt vết thương. Con đường phía sau nó đầy những vết chân đầm máu - những cây lau sắc nhọn làm cho đôi chân nó rách toang!

Hai tay cầm quả trứng vịt trời, nó quỳ bên cạnh Đại Cẩu, đập vỡ quả trứng ra, rồi nó từ từ rót vào miệng Đại Cẩu, lòng trắng trứng thơm ngon hết như một loại rượu, lòng đỏ thì rục rã như ánh mặt trời, cứ thế đi vào miệng Đại Cẩu.

7. Không gian ban đêm thật tĩnh lặng, trăng khuyết giống hệt cái cung bằng bạc treo nghiêng trên màn trời. Hai đứa trẻ nằm trên bãi lau.

“Mày đang nhớ mẹ à?” A Sô nói với giọng lạnh lùng, “Họ đều mong tao chết, đúng không?”

Đại Cẩu ngược lên nhìn trăng sáng.

“Họ không nói vậy đúng không?”

Lúc này Đại Cẩu mới gật đầu.

“Mày nói dối!”

Màn đêm vô cùng yên tĩnh.

Trời sáng, A Sô xê dịch đôi chân mềm nhũn như sợi bông của nó, vén những cây lau ra và đi về phía Tây. Nó đi nhẹ nhàng, nhẹ nhàng... bởi nó phát hiện thấy một con vịt trời đang đẻ trứng ở ngay sau nó.

Nó nhặt một viên đá mài dao của người cắt lau để lại, mất rất nhiều công sức nó mới đứng dậy được. Đôi chân nó run rẩy, bàn tay cầm đá từ từ giơ lên. Viên đá cuối cùng cũng được ném đi, nhưng do sức không đủ mạnh nên con vịt không chết, nó chỉ bị thương nặng, sau đó không lâu nó vội vàng vỗ cánh bay về phía trước.

A Sô đứng thẳng dậy, chạy thêm vài bước nữa, mắt nó nhìn con vịt trời chầm chậm như muốn tóm sống lấy nó, nhưng nó lại ngã nhào xuống nền đất. Nó lại đứng dậy đuổi theo con vịt, con vịt thì ra sức chạy, A Sô lại bị ngã, con vịt kia cũng không còn đủ sức lực nữa, khoảng cách giữa A Sô và con vịt trời dường như không thể rút ngắn được nữa!

A Sô cố gắng bò đến chỗ Đại Cẩu lúc này đói đến mức không thể cử động được nữa, nói: “Đợi tao, tao sẽ bắt được con vịt trời đó!” Nó cười với thái độ rất tự tin, ánh mắt lại hướng về phía con vịt - ánh mắt tràn đầy sát khí.

Cuối cùng con vịt giẫy giụa trong nước, A Sô cũng nhảy bùm xuống nước...

Mọi người trong thôn làng đã tìm được Đại Cẩu, may mắn thay nó vẫn còn chút hơi thở yếu đuối. Lúc tỉnh dậy, nó đảo mắt xung quanh tìm A Sô, vừa nhìn nó vừa gọi: “Anh A Sô! Anh A Sô đâu?...” Thằng nhỏ thều thào kể lại câu chuyện A Sô trên bãi lau: “Tôi lạnh, anh A Sô đã cởi hết cả quần áo lót cho tôi mặc...” Mắt nó khô không một giọt lệ, hai mắt đỏ đẫm, cuối cùng nó lẩm bẩm câu nói “Anh A Sô đi rồi, anh ấy ra đi khi

trên người không một mảnh quần áo...”

Không khí xung quanh bỗng nhiên sầm lại.

Mọi người kéo nhau đi tìm A Sô.

“A Sô!”, “A Sô!”

Tiếng người già, người trẻ, con gái, con trai vang vọng quanh khu vực gần dòng sông, tiếng gọi của họ cứ thế kéo dài mười lăm ngày.

CÁI TÊN KHẮC TRÊN CÂY TRÚC

- **Vương Xuân Minh** -

Tôi đến siêu thị và nhìn thấy có người mua cây trúc, thế là tôi nhớ lại cây trúc hai năm trước đây. Câu chuyện về cây trúc đó tôi chưa bao giờ kể cho ai nghe.

Cây trúc mà tôi định kể khác hoàn toàn với những cây trúc khác. Giữa khu rừng rậm rạp, khi mùa xuân vừa đến là lá trúc rụng đầy dưới gốc, những chiếc lá khô nhưng lại mềm mại lạ thường. Sau giờ Ngọ tôi đi vào rừng và trong tay cầm một chiếc dao gọt bút chì.

Tôi thừa nhận tôi thích cậu bạn ngồi cùng bàn với tôi, thành tích học tập của cậu ta tốt, hơn nữa cậu ta lại là người ga lăng, hay đứng về lẽ phải. Cậu ta còn thường xuyên chép bài tập cho tôi. Cậu ta là vận động viên thể dục thể thao, có lần nghe anh ta hô khẩu lệnh tập thể dục một, hai, ba, bốn, năm, sáu, bảy, tám, hai hai ba bốn năm sáu bảy tám... tôi liền đọc nối tiếp chín, mười, mười một, mười hai... Đúng lúc đó thầy giáo đi tới, thầy quát lên: "Em đọc lộn xộn cái gì thế? Đúng dậy đi!" Thầy nghĩ rằng đó là do cậu ta đọc. Cậu ta đứng dậy mà trong lòng ám ức, nhưng cuối cùng vẫn không khai tôi ra.

Tôi khẳng định còn rất nhiều chuyện khác nữa giữa tôi và cậu

ta. Và thế là tôi thích cậu ta.

Tôi thích cậu ta tới mức không biết thể hiện như thế nào cho thích hợp.

Thực sự không có cách nào cả, tôi đành mang dao ra khu vườn phía sau nhà. Tôi chọn một cây trúc tươi mới nhất, có màu xanh ngọc bích, không quá thô ráp, xù xì mà cũng không quá mịn, nó vẫn còn rất non, thích hợp cho việc điêu khắc. Tôi bắt đầu lấy dao khắc tên cậu ta lên trên đó, tổng cộng có ba mươi nét. Sau khi khắc xong cái tên đó, tôi thấy lá cây lần lượt rụng xuống, trong lòng tôi thấy thoải mái, vui vẻ như vừa làm được việc gì có ích. Tay tôi vẫn còn đủ sức để khắc tiếp, tôi suy nghĩ một chút, sau đó khắc luôn cả tên mình lên trên đó, tổng cộng có hai mốt nét, tên tôi nằm ngay bên trên tên của cậu bạn kia.

Tôi không muốn nói gì, cũng không biết mình muốn nói điều gì, chỉ là khắc một cái tên thôi mà. Cây kim châm nở ra những cái kim châm rất dài, đôi lúc tôi chợt nghĩ tuổi mười một cũng thật hay, nó giống như con kiến cánh đang bay rồi lại lặng lẽ dừng lại trong không gian. Mạng nhện chằng chịt giữa những khóm trúc khiến tôi không thể nhìn rõ bầu trời qua những tán lá dày đặc kia.

Tôi đã làm được cái việc mà tôi cho là quan trọng và cần phải làm nhất - khắc tên cậu ta trên cây trúc, và từ đó tôi không còn nghĩ đến việc đó nữa.

Cho đến một ngày, mẹ nói với tôi: Ngày mai sẽ đi chặt cây trúc phía sau vườn, thứ nhất là do lá trúc quá dày, thứ hai là bán cây trúc đi để mẹ lấy tiền mua cho tôi một đôi ủng đi mưa. Tôi vui mừng đến mức choáng váng đầu óc, tôi còn chưa hết kinh ngạc thì mẹ đã cầm dao ra vườn. Cây trúc khắc tên cậu bạn đó bây giờ ở đâu nhỉ? Không phải là tôi tiếc rẻ mẹ chặt cây trúc đó

mà là tôi sợ khi mẹ nhìn thấy cái tên đó sẽ lại hỏi tôi.

Nếu như mẹ hỏi tôi về cái tên đó, tôi không biết sẽ trả lời thế nào. Tôi phải giấu nó đi thôi. Tôi mong trời tối thật nhanh.

Khi tôi đứng trước cây trúc đó, không hiểu sao nước mũi tôi cứ chảy ra, rất lâu và rất lâu. Cây trúc lớn nhanh và xù xì hơn trước, không còn nghi ngờ gì nữa, đây chính là nó, bởi lần cuối cùng tôi trông thấy nó là cách đây hơn hai tháng. Bây giờ, ánh chiều tà màu hồng phản chiếu xuống những tán lá màu xanh làm nó càng sáng hơn, cái tên đó cũng lớn hơn trước, mà lạ nhỉ, sao nó lại lớn hơn nhỉ? Ba giọt nước chuyển đến một bên khác của thân cây, khoảng cách giữa các nét bút cũng lớn đến mức lạ thường, nhưng vẫn là ba nét chữ đó. Lâu lắm rồi tôi mới lại đứng trước cây trúc đó, tim tôi cứ xốn xang cả lên.

Mẹ tôi chạy đến bên cạnh cây trúc, tôi sợ hãi nhanh chóng đứng dựa vào cây, đúng chỗ cái tên cậu bạn kia, tôi có ý giúp đỡ mẹ. Chiếc dao chặt vào phần rễ của cây tạo nên âm thanh “thình thịch, thình thịch”, lá cây bắt đầu rụng rơi tã. Tay chân tôi lỏng ngóng giúp mẹ đẩy cây trúc đã gãy gốc kia đổ xuống. Trong sân bây giờ là một đồng trúc đã chặt và róc hết lá, tôi lấy tay và con dao gạt bớt bụi bỏ hết những phần nhánh phụ còn xù ra, tôi làm việc đó có vẻ rất khó khăn và vất vả. Sau đó tôi đặt nó dưới những cây trúc khác, cái tên đặt ở phía dưới tiếp theo, trong ánh sáng mờ mờ, mơ hồ đó chỉ có thể nhìn thấy ba giọt nước.

Giờ tôi lại thấy hối hận khi khắc cái tên đó, nhìn thấy mẹ quỳ gối xuống bên cạnh đồng trúc đã chặt, miệng mẹ ngậm một đầu dây thừng chuẩn bị buộc lại mà lòng tôi thấy đau nhói, thậm chí tôi có cảm giác như bị nghẹt thở trong giây lát.

Tôi chắc chắn là lúc đó tôi đã khóc, nhưng giờ thì tôi không

còn nhớ gì cả. Tôi chỉ nhớ là mình vừa trải qua một giấc mộng mơ hồ nào đó, chưa kịp đi đến đoạn kết thì đã bị mẹ gọi dậy. Bím tóc tết của mẹ và những tia nắng ban mai mờ nhạt chiếu lên khuôn mặt tôi. Đúng rồi, chúng ta phải đi bán trúc thôi, mẹ nâng một đầu của bó trúc, tôi nâng đầu kia. Trọng lượng cơ thể tôi theo bó trúc mà truyền đến đầu bên kia của mẹ. Khi trọng lượng đó đi qua hai cái tên kia dường như nó muốn dừng lại một chút, những chỗ lõm xuống trúc vẫn chưa lớn lên để lấp đầy, vì vậy khe hở giữa những nét chữ rất lớn. Tôi không thể quên được hình dáng những nét chữ đó lớn dần lên trên thân cây trúc - lớn đến mức kinh ngạc.

Chuyện đã xảy ra rất nhiều năm nay rồi, và hôm nay khi bắt chợt ra chợ nhìn thấy có người bán trúc tôi mới nhớ lại câu chuyện của mình. Không biết cây trúc của tôi giờ đi đâu nhỉ? Rốt cuộc thì nó trở thành cái cán cuốc để rồi hai cái tên đó nằm gọn trong tay những người nông dân làm ruộng hay nó được đan thành cái làn để rồi bao nhiêu năm nay nó được khoác trên vai của một bác nào đó?

Nhưng dù là ai đi chăng nữa thì tôi cũng đều không muốn nói ra tôi chính là người khắc hai cái tên đó.

HOA HƯƠNG DƯƠNG

- Tinh Không Chi Đảo -

Mùa đông ở Thượng Hải thời tiết thường rất lạnh, vì thế mỗi khi Tô Quần đi ra ngoài đều ăn mặc rất ấm áp và kín đáo. Chính bởi vậy, khi bạn nhìn thấy cậu ta bạn chỉ có thể nhìn thấy đôi mắt của cậu ta - đôi mắt tuy đã bị cặp kính đen che gần hết nhưng cậu ta vẫn thu hút được sự chú ý của các bạn nữ trong trường, nhìn thấy cậu là các fans thì nhau gọi tên cậu.

Lần đầu tiên cậu đến quán trà sữa là vì để tránh trời mưa to và tuyết rơi rất nhiều. Tô Quần cứ hậm hực chửi rủa cái thời tiết Thượng Hải quái gở, trong tích tắc là có thể mưa ngay được ấy, chốc chốc lại có tuyết rơi, rồi bây giờ thì vừa mưa lại vừa có tuyết rơi, không biết còn định giở trò gì nữa đây?

Sau đó cậu quay người lại thì nhìn thấy Doãn Hiểu Lâm. Cậu vốn không có nhiều ấn tượng tốt đẹp về cô gái này, hơn nữa cô ấy cũng không phải là một cô gái quá xinh đẹp. Điều làm cậu ngạc nhiên và gây sự chú ý cho cậu chính là Doãn Hiểu Lâm - cô chủ quán trà sữa là một cô gái bằng tuổi với cậu, vì thế mà Tô Quần nhìn cô ấy lâu hơn bình thường. Cô nở nụ cười thanh thoát, vui vẻ đến hỏi xem cậu cần dùng gì, sau đó nhanh chóng chạy vào trong bắt đầu thao tác làm trà sữa. Từ động tác đập đá, thêm nguyên liệu, thêm gia vị, hay cầm thìa, muôi khuấy khuấy, Doãn Hiểu Lâm làm rất thành thạo và

chuyên nghiệp. Thân hình nhỏ bé của cô cứ đi đi lại lại trong phòng trông giống như con thiên nga nhỏ đang múa ba lê. Hai chữ “sữa cô đặc” màu tím được khắc trên chiếc váy cô mặc làm nền cho sắc mặt vốn trắng bệch như không còn giọt máu của cô, nhờ đó mà khuôn mặt trở nên đáng yêu hơn rất nhiều. Mái tóc không qua trang điểm chút nào được thả xuống bên tai, dường như đang muốn thể hiện cho mọi người biết: Tôi là một cô gái có tính độc lập và dũng cảm, không chịu sự ràng buộc của người khác. Tuy nhiên đó chỉ là sự hình dung hóm hỉnh của Tô Quần, nghĩ đến đó, cậu không khỏi nhin được cười. Nhưng vì sao như vậy thì cậu lại không tìm ra nguyên nhân.

Cậu ngồi uống trà sữa trên một cái ghế dài, có cảm giác vị của trà rất ngon. Tô Quần uống rất chậm, dường như cậu đang muốn thưởng thức cái hương vị thơm ngon đặc biệt của nó! Vừa uống cậu vừa chú ý đến cô chủ quán Doãn Hiểu Lâm, nhưng chỉ là những cái liếc nhìn trong giây lát mà thôi. Chính sự quan tâm để ý hơi quá đến Doãn Hiểu Lâm làm cho giá trị con người Tô Quần lâu nay vẫn thu hút được sự chú ý của mọi người nay đã bị giảm sút.

Một hôm, mấy nam sinh ngồi ăn cơm cùng nhau, chúng thường chơi những trò quái dị, sự mạo hiểm của chúng ngày hôm đó đã thành công tóm được Tô Quần.

Sau khi ra khỏi cửa hàng, mấy bạn tinh nghịch của cậu còn tranh nhau lấy điện thoại của Tô Quần, chúng mở danh bạ điện thoại ra, sau đó có một nam sinh hô to: “Sữa cô đặc”.

Bọn chúng đùa thì quay ra trêu Tô Quần có phải đã đặt biệt danh cho bạn gái là “Sữa cô đặc” rồi lưu lên đầu danh bạ, còn đứa khác thì lấy điện thoại của Tô Quần gọi điện cho cô gái có

cái biệt danh “Sữa cô đặc” đó.

Không ngờ đầu dây bên kia là giọng nói nhỏ nhẹ của một cô gái, điều này làm cho cái ý định chơi trò quái dị của mấy cậu nam sinh này như bị phá vỡ, các cậu đứng ngây người ra.

Thấy thái độ của mọi người có vẻ khác thường, Tô Quân liền lấy lại điện thoại của mình, vừa nghe được vài câu cậu đã vội vàng lấy áo và chạy thẳng đến cửa hàng bán trà sữa đó.

Quán trà sữa đó nằm trên một góc nhỏ trên đường, nơi mà cách trường học của cậu không xa lắm.

Một đám thanh niên uống rượu say đang gây rối trong quán trà sữa của Doãn Hiểu Lâm khiến nó nhộn nhạo hết cả lên. Tuy tình hình không đến mức quá nghiêm trọng nhưng nó cũng đủ làm cho Doãn Hiểu Lâm bé nhỏ, yếu đuối cảm thấy kinh ngạc và sợ hãi. Nỗi đau khổ giấu trong lòng trong suốt thời gian dài cô bôn ba phần đầu giờ như có cơ hội phơi bày ra, không kìm nén được lòng mình nước mắt cô cứ thế tuôn ra. Tô Quân nhìn cảnh tượng hỗn loạn đó mà cậu không biết phải làm thế nào.

Tuy cũng là người sống tình cảm, nhưng từ trước đến nay Tô Quân chưa bao giờ cảm động trước bất cứ việc gì. Còn về việc dễ dàng con gái thì cậu lại càng ù ù cạc cạc. Và thế là cậu không nói gì chỉ lặng lẽ sắp xếp lại đồ đạc đã bị làm lộn xộn. Cậu bận rộn quay cuồng với đồng đồ đạc đó, cuối cùng mọi thứ đã đầu vào đấy, lúc này trên trán cậu cũng lấm tấm những giọt mồ hôi. Có lẽ đó là lần đầu tiên Tô Quân cảm thấy nóng bức giữa cái mùa đông lạnh lẽo này.

Còn Doãn Hiểu Lâm, từ nãy đến giờ chỉ biết ngồi khóc nức nở, nhưng sau khi mọi thứ đã đầu vào đấy thì dường như cô cũng

đã nguôi ngoai phần nào. Cô nhìn thấy Tô Quân đứng ngây ngô trước mặt sau khi cậu ta đã dọn dẹp xong các thứ. Cậu ta không biết nói gì với cô, lát sau cậu mới nhếch mép nói: “À, tớ đã giúp cậu sắp xếp lại đồ đạc rồi, liệu về sớm mà nghỉ ngơi nhé!”

Nói xong, Tô Quân liền chạy ra khỏi quán.

Từ đó về sau, cứ mỗi lần Tô Quân đến uống trà sữa ở quán của cô, cô đều không lấy tiền của cậu ta. Hai người nhanh chóng trở thành người yêu của nhau, thường xuyên trò chuyện, tâm sự cùng nhau. Sau khi tan học, Tô Quân lại đến giúp cô bán hàng, những lúc rảnh rỗi hai người thường nằm cuộn tròn trong cái căn phòng nhỏ xem những bộ phim ngắn của Pixar. Tuy Tô Quân mới yêu lần đầu nhưng cậu lại vô cùng tỉ mỉ và tinh tế, mỗi lần đưa Doãn Hiểu Lâm đi chơi cậu thường kéo tay cô đặt vào túi áo khoác của mình. Biết Tô Quân đến từ phía Bắc sẽ khó mà chịu được thời tiết lạnh giá thế này nên Doãn Hiểu Lâm tranh thủ thời gian rảnh đan cho cậu chiếc găng tay và khăn quàng cổ tặng cậu.

Trường học thường là nơi mà những tin đồn lan đi rất nhanh, vì thế mà Doãn Hiểu Lâm nhanh chóng trở nên nổi tiếng khắp trường. Tô Quân - một nam sinh nổi tiếng trong trường, thu hút sự chú ý của rất nhiều nữ sinh, cuối cùng lại yêu một cô gái tầm thường như Doãn Hiểu Lâm, điều này thực sự làm cho các cô gái nổi tiếng khác bị tổn thương và có phần ghen tị với Doãn Hiểu Lâm.

Vì hoàn cảnh gia đình nên Doãn Hiểu Lâm không được đi học đàn hoàng nhưng cô lại là một cô gái vô cùng thông minh và hoạt bát. Vì thế, khi hai người nói chuyện với nhau thường cố gắng tránh nói đến khoảng cách về học lực. Vì mỗi lần nhắc

đến chuyện đó, Doãn Hiểu Lâm lại không khỏi tiếc nuối. Nhưng chính những lúc đó cô lại nói với Tô Quần tâm nguyện của mình là mở rộng quán trà sữa thành một đại lý lớn. Lúc đó, Tô Quần thường ngồi im lặng lắng nghe cô nói, nhìn ánh mắt lóe lên niềm hi vọng của cô mà trong lòng cậu cảm thấy rối bời, bất an.

Tô Quần sắp phải ra nước ngoài, thời gian hai người bên nhau chỉ còn khoảng nửa năm, hơn nữa từ bây giờ Tô Quần còn phải bận rộn chuẩn bị mọi thứ.

Không lâu sau là đến ngày sinh nhật của Tô Quần. Cậu chọn quán cơm Âu ở cạnh trường học để tổ chức, cậu đã đặt trước một mâm với đồ ăn Pháp, và trong buổi liên hoan đó cậu đã nói với Doãn Hiểu Lâm về chuyện cậu sắp đi nước ngoài. Đồng thời cậu còn dặn dò cô hãy đợi cậu mấy năm nữa hoặc cô có thể sang nước ngoài cùng cậu và cùng phấn đấu. Điều làm cho cậu thấy ngạc nhiên và thất vọng đó là sau khi nghe cậu nói xong, Doãn Hiểu Lâm không nói gì, lẳng lặng đứng lên và đi ra khỏi quán. Tô Quần chạy theo sau và gọi tên cô, nhưng không kịp, sau đó cậu cũng rời quán.

Càng ngạc nhiên hơn khi không lâu sau đó cậu trở lại quán trà sữa đó, nhưng nơi đây đã được thay thế bởi một quán bán đồ uống mát, hai chữ “trà sữa” giờ không còn nữa. Điều này làm cho Tô Quần hết sức kinh ngạc, cậu liền gọi điện thoại cho Doãn Hiểu Lâm nhưng số máy cũng không liên lạc được.

Lúc này Tô Quần mới nhận ra Doãn Hiểu Lâm thật nhẫn tâm với cậu, kiên quyết chấm dứt liên lạc với cậu. Cậu cố gắng dùng mọi cách để hỏi thăm tình hình của Doãn Hiểu Lâm nhưng tất cả đều không có tác dụng gì. Buồn chán, thất vọng, cậu bắt đầu lao vào uống rượu, lúc nào cũng trong tình trạng

say bí tỉ, người tê tê, lằng lằng. Cậu không thể hiểu được, Doãn Hiểu Lâm là mối tình đầu của cậu, vậy mà cô ấy lại kiên quyết từ chối tình cảm của cậu.

Mọi người đều nói rằng thời gian là liều thuốc tốt nhất chữa lành vết thương. Thời gian cứ thế trôi qua, Tô Quần từ việc không thể chấp nhận được, rồi đến đau lòng tuyệt vọng, sau đó sinh ra hận đời, cuối cùng chỉ còn là một trái tim đã bị tổn thương nặng nề, cậu bắt đầu dành hết tâm sức chuẩn bị cho chuyến ra nước ngoài của mình, cậu mang theo tâm trạng chán nản, buồn thương lên máy bay để rồi đem nó sang tận một đất nước khác.

Vài năm trôi qua rồi, đợi đến khi cậu tìm được bạn gái bên này, cùng cô ta định cư ở đây, cậu sẽ về nước một chuyến, bởi trong lòng cậu vẫn còn một tâm nguyện bấy lâu nay chưa thực hiện được, đó là hỏi thăm tình hình của Doãn Hiểu Lâm. Nhiều năm nay không biết Doãn Hiểu Lâm có khỏe không, có sống tốt không?

Vô tình, Tô Quần nhìn thấy một quán trà sữa. Vừa bước vào cửa cậu đã ngửi thấy hương vị trà sữa quen thuộc đó, cảnh tượng ấy khiến cậu cảm thấy cay cay nơi sống mũi. Cậu nhanh chóng bước vào quán và hỏi thăm tình hình của chủ quán. Cô gái bán trà sữa cũng mặc chiếc váy màu tím, cô nhìn cậu với ánh mắt ngạc nhiên, sau đó cô thông báo cho cậu biết đại lý tổng là ở phía bên kia đường.

Tô Quần vội vàng chạy đến cái nơi đầy kỉ niệm với cậu đó, vừa bước đến cửa cậu đã nhìn thấy dòng chữ với những nét chữ rất quen thuộc, cậu đọc nhẩm trong miệng: “Tô Quần à, mùa đông năm đó, cậu như ánh mặt trời sưởi ấm trái tim tớ. Nhưng không phải mỗi loài hoa đều hướng về phía mặt trời,

không phải mỗi loài hoa đều mãi mãi tươi tốt dưới sự phản chiếu của ánh mặt trời. Tô Quân à, tớ yêu cậu, nhưng thông cảm cho tớ bởi tớ không thể là hoa hướng dương của cậu được dù vẫn biết cậu là mặt trời của tớ, tớ không thể đi theo cái ánh sáng rực rỡ tỏa ra từ cậu, cũng như không thể đi theo bước chân của cậu được. Nhưng tớ cũng không thể ngăn lại bước đi tiếp theo để trở thành mặt trời của cậu. Vì vậy, hãy thông cảm và tha thứ cho tớ đã rời xa ánh mặt trời ấm áp tỏa ra từ cậu.”

Đọc tới đây, nước mắt Tô Quân cứ thế trào ra.

Cậu quay lại quán trà sữa nơi có cô gái mặc váy tím, hỏi thăm về tình hình của Doãn Hiểu Lâm. Lúc này cô gái ấy đã khóc không thành tiếng rồi.

Sau khi Tô Quân ra nước ngoài được ba năm thì Doãn Hiểu Lâm đã mở thêm được bảy, tám quán trà sữa nhỏ nữa. Sự nghiệp của cô lúc này dường như đã nảy nở đúng như tâm nguyện của cô, nhưng cô vẫn độc thân.

Được người nhà khuyên bảo, cô để lại quán trà sữa cho cô em họ quản lý, một mình đi du lịch phía Nam cho khuây khỏa. Sau đó, người nhà nhận được thư của cô, trong thư cô viết cô hiện đã làm giáo viên tại một trường tiểu học thôn quê ở tỉnh Tứ Xuyên.

Cô còn nói rằng cô không muốn em đi theo vết xe đổ của cô - không được học hành tử tế. Doãn Hiểu Lâm là người con gái mạnh mẽ, dứt khoát, không ai có thể thay đổi được kế hoạch của cô. Vì thế, người nhà cô đành để cô ở lại đó công tác. Cho đến khi xảy ra cái tai nạn khủng khiếp làm chấn động cả đất nước Trung Quốc thì người nhà dường như không nhận được tin tức của cô nữa.

Hoa hướng dương có thể mãi mãi hướng về ánh sáng mặt trời, nhưng ánh mặt trời lại không thể mãi mãi để ý đến nó để chiếu sáng cho nó, vì vậy mà một vài cánh hoa đã không thể theo kịp chính bước đi của mình!

BUỔI CHIỀU ĐÁNG NHỚ

- Hạ Sơ Triệt -

1 . Năm đó, tôi học lớp mười hai, nhà trường chia lại lớp, thế là tôi và cậu học cùng lớp và ngồi cùng bàn nữa.

Tôi nhìn thấy cậu, nhà cậu ở ngay trước nhà tôi. Chính xác mà nói thì nhà cậu là một ngôi nhà rất đơn giản, đáng lẽ bị dỡ bỏ từ lâu nhưng vì lí do này lí do khác nên chưa thực hiện được. Tôi thường nhìn thấy cậu trong bộ dạng tay cầm một chiếc bình nhựa màu vàng men theo những bức tường đã cũ nát đi chậm chậm về phía cửa hàng để mua loại rượu trắng bán lẻ. Tóc cậu cắt đầu bằng, mái tóc ngắn ngắn, khuôn mặt không có biểu hiện gì cả, điểm đáng chú ý nhất trong dáng người cậu chính là đôi vai gầy guộc, đặc biệt khi bờ vai đó nhô lên, nó dính sát với chiếc áo T- shirt mặc trên người cậu.

Bây giờ cậu ngồi ngay bên cạnh tôi, chỉ cách nhau có nửa bờ vai. Nếu nghiêng mắt liếc nhìn sang bên cạnh, tôi có thể nhìn thấy rõ khuôn mặt của cậu. Hơn nữa, tôi có thể cảm nhận được hơi ấm có phần hơi nóng nóng tỏa ra từ cậu. Cậu thường cúi thấp đầu xuống quyển vở dày cộp viết viết cái gì đó, trông bộ dạng giống như đang tập trung tư tưởng suy nghĩ về vấn đề gì.

Cậu ta tên là Ninh Mặc.

Điều duy nhất khiến mọi người chú ý đến cậu chính là bảng

thành tích dán trên bảng ở phía sau lớp học sau mỗi đợt thi. Sau mỗi đợt thi đó, tên cậu luôn đứng ở vị trí cao nhất bảng, khiến cho mọi người phải ngẩng đầu lên rất cao mới có thể nhìn thấy tên của cậu.

Quãng thời gian học lớp chín là quãng thời gian áp lực học tập bắt đầu đè xuống mỗi học sinh. Lúc đó, hai ngày sau khi kì thi viết văn diễn ra là hai ngày tôi mong đợi nhất, bởi khi ấy thầy giáo dạy văn sẽ gọi học sinh có bài văn hay nhất đứng trước lớp đọc to bài của mình cho cả lớp nghe.

Một lần, thầy đưa ra chủ đề: Hãy viết về mơ ước của em trong tương lai. Bài văn của tôi và Ninh Mặc được chọn là hai bài văn tiêu biểu và được đọc trước lớp. Lúc đó tôi nhìn sang phía cậu, mắt cậu cúi xuống bàn, vì căng thẳng quá nên ánh mắt đó trở nên cứng đờ, và cậu ngồi im lặng trên ghế. Ánh mắt chậm chạp, cứng đờ đó khiến nó trở thành có màu nâu, vẻ mặt cậu lộ rõ vẻ mềm yếu, dường như cậu đang có tâm trạng gì đó, chỉ có điều không ai biết cậu đang suy nghĩ gì.

Trong giờ tự học nhặt nhẻo và vô vị hôm đó, tôi lôi cuốn tiểu thuyết được giấu rất kĩ trong đồng tài liệu dày ra, đặt nó lên trên đùi và lén lút đọc trộm. Lúc đó, tôi cảm thấy dường như có người huých huých vào tay tôi, động tác rất nhẹ nhàng nhưng cũng đủ làm cho tôi giật mình thon thót, và trong tiềm thức tôi nhận ra rằng đó chính là ám hiệu ngầm của Ninh Mặc: Thầy giáo đang xuống chỗ tôi. Nhưng lúc đó, mắt tôi vẫn chăm chăm nhìn vào quyển tiểu thuyết kia, không dám ngẩng đầu lên nhìn, tay trái tôi cầm cuốn truyện lúc này trở nên cứng đờ, toàn thân tê liệt như bị gây mê. Trong thời gian vài giây hoặc có thể ngắn hơn vài giây sau đó, cuốn tiểu thuyết đó đã được một bàn tay khác lấy mất và nhét nó vào trong ngăn kéo bàn.

“Cảm ơn cậu chuyện này nhé, nếu không số mình sẽ rất bi thảm đó!” Đợi sau khi thấy giáo đã đi xa về phía bụi giăng, tôi mới thở phào nhẹ nhõm.

“Ồ... không có gì.” Cậu khẽ nhún nhún vai, sau đó mỉm cười với tôi.

Đó là lần đầu tiên tôi nhìn thấy cậu cười, nụ cười tuy không đẹp, không có độ cong hoàn mỹ nhưng nụ cười đó thật sáng khoải, dễ chịu.

Tôi nghĩ, tôi và Ninh Mặc đã thực sự trở thành bạn của nhau.

2. Vì hai nhà gần nhau nên khi tan học chúng tôi thường đi trên cùng một con đường, và chuyện chúng tôi đi cùng nhau là điều tất lẽ dĩ ngẫu. Suốt dọc đường chúng tôi chia sẻ với nhau về những gì chúng tôi cảm thấy hứng thú, người nói chủ yếu là tôi, cậu ít khi lên tiếng, nhưng nhìn vẻ mặt và ánh mắt của cậu tôi có thể nhận thấy cậu đang chăm chú lắng nghe tôi nói. Lúc ấy tôi nghĩ, cho dù cuộc sống sau này có như thế nào đi chăng nữa, nhưng chỉ cần có Ninh Mặc ở bên cạnh tôi thì tôi có thể bình tĩnh, hiên ngang đối diện với bất cứ khó khăn gì trong cuộc sống. Tuy đối với lứa tuổi thiếu niên của tôi lúc ấy mà nói, coi thứ tình cảm đó là tình yêu thì hơi quá nhưng tôi có thể cảm nhận rõ ràng rằng tôi thích Ninh Mặc.

Thoáng cái đã đi được một nửa thời gian học cấp ba, bây giờ đã là đầu mùa hạ rồi. Thời gian nghỉ ngơi sau tiết bốn buổi chiều và giờ tự học buổi tối, thời tiết vẫn còn rất đẹp. Sau khi sắp xếp sách vở xong, tôi nhìn thấy một bóng người đang đứng trên khu đất trống. Nếu trời không mưa và không có gió thì cứ vào thời gian này Ninh Mặc lại đang đứng đợi trên bãi đất hoang đó.

Ở đó có cái gì nhỉ? Tại sao ánh mắt cậu cứ hướng về phía đó nhỉ? Sự tò mò cứ thế dâng lên từ trong đáy lòng tôi.

Tôi kéo kéo góc váy xuống, nhẹ nhàng chỉnh lại bộ đồng phục của trường, sau đó thở một hơi dài: “Mình chỉ là vô tình nhìn thấy thôi mà!” Tôi tự nhủ bản thân. Sau đó, tôi đẩy cửa đi về phía khu đất trống đó. Quả nhiên, Ninh Mặc nghe thấy tiếng bước chân của tôi và quay đầu lại nói: “Đồng Dao à? Là cậu à?”

“Đúng vậy, là mình đây. Cậu cũng ở đây à?” Cho dù lúc đó tim tôi đập thình thịch nhưng vẫn cố tỏ ra bình tĩnh như không có chuyện gì, và cuộc gặp gỡ này giữa tôi và cậu chỉ là vô tình mà thôi.

Tôi chạy đến bên cậu và hỏi: “Ninh Mặc à, cậu định thi vào trường cấp ba nào thế?”

“Ồ... là trường cấp ba H.”

“Trời, cậu giỏi quá, đó là một trong những trường cấp ba nổi tiếng.”

“Ha ha, vậy cậu thì sao?”

“À, mình à...” Lúc này tim tôi đập thình thịch, dường như tôi chuẩn bị kể lại câu chuyện xấu hổ nào đó của mình: “Mình... mình cũng muốn thi vào trường cấp ba H.”

“Ha ha, vậy thì sau này chúng ta có thể học cùng trường rồi.” Cậu vừa nói vừa ngoảnh lại nhìn tôi, “Mình thấy cậu rất có lợi thế đấy!”

Ngẩng đầu lên, tôi nhìn thấy ánh chiều tà chiếu lên đôi lông mày của cậu. Vừa nãy cậu nói với tôi “cùng đi học”, cụm từ đó cứ quanh quẩn trong đầu tôi, khiến tôi không khỏi kéo gấu

váy xuống. Tôi vốn biết rằng trường cấp ba H. lấy điểm rất cao, đối với tôi mà nói thì rất khó để vào được trường đó.

Nhưng chính những lời nói đó của Ninh Mặc dường như tiếp thêm sức mạnh cho tôi, tôi lại càng đủ tự tin và dũng cảm đăng kí vào trường H.

“Nhất định cậu cũng sẽ thi đỗ trường cấp ba H., thành tích học tập của cậu tốt thế cơ mà!” Tôi nói với cậu.

“Ồ, chỉ mong nhanh chóng rời khỏi cái nhà đó!” Trời tối hẳn, ánh điện màu vàng cam từ phía xa chiếu thẳng vào khuôn mặt cậu, lúc này khuôn mặt ấy vừa bi thương, buồn thảm nhưng cũng thật mạnh mẽ, kiên cường.

3. Tôi vẫn nhớ rõ cái buổi chiều hôm đó - cái buổi chiều cách kì thi cấp ba mười chín ngày. Trước giờ tự học buổi tối hôm đó, thầy chủ nhiệm tuyên bố với cả lớp bạn Ninh Mặc vì lí do gia đình mà phải chuyển trường.

Lúc đó các bạn trong lớp ngẩng đầu lên, ai cũng ngỡ ngàng, sửng sờ, ngạc nhiên, thậm chí có bạn muốn nói gì đó nhưng giọng nói ú ớ không thành tiếng nữa, cả lớp bỗng chốc trở nên ồn ào, náo nhiệt hẳn lên. Còn tôi, tôi lại không hề có cảm giác hay biểu hiện như các bạn khác. Không phải là do tôi vô tình hay mất cảm giác, mà là vì sự kinh ngạc, khó lí giải, buồn chán, nước mắt của tôi đã kết thúc trọn vẹn trong cái buổi hoàng hôn ảm đạm trước đó.

Buổi chiều muộn hôm đó, Ninh Mặc nói với tôi rằng cậu sắp chuyển trường.

Những ngày tháng tiếp theo cứ trôi qua một cách lặng lẽ như một cỗ máy thời gian, không phải vì sự ra đi của Ninh Mặc mà

quỹ thời gian đó bị lệch hướng.

Tháng tám tôi nhận được giấy báo trúng tuyển trường cấp ba H. gửi về nhà.

Tôi học năm thứ ba tại trường cấp ba cũng là lúc căn hộ đơn giản đó bị dỡ bỏ, sau đó với tốc độ thi công nhanh đến chóng mặt nó trở thành một quảng trường trưng bày các loại thực vật màu xanh.

Trước hôm đi đăng kí thi đại học, tôi đến khu quảng trường đó, cảm nhận được cái không khí yên tĩnh và an bình nơi đây!

Nhớ lại lúc đó tay tôi bịt mũi bước nhanh trên con đường đó, cái vị chua chua cứ dâng lên trong khoang mũi, biến thành thứ chất lỏng ảm ảm. Ninh Mặc - thân hình bé nhỏ mỏng manh đã từng đi trên con đường này về nhà cậu.

“Thật trùng hợp quá, lần trước khi tôi đến thăm cậu mình, tôi đã gặp Ninh Mặc, lúc ấy cậu đang làm việc tại xưởng của cậu tôi.”

“Này, Ninh Mặc, không phải cậu đã chuyển trường rồi sao?”

“Thực ra là mình nghỉ học chứ không phải chuyển trường.” Giọng cậu bỗng trầm hẳn xuống và nhỏ dần, phải chú ý lắng nghe thì mới nghe rõ được. “Cậu nói mẹ cậu đã qua đời, và cái chết của mẹ là do bố cậu uống rượu say và ra tay đánh chết mẹ!” Cậu lấy tay ra hiệu kể lại chuyện đó cho tôi nghe. Đã ba năm kể từ ngày Ninh Mặc chuyển đi.

Tôi vẫn còn nhớ cái buổi chiều tà oi bức, ngột ngạt - khi mà kì thi cấp ba sắp đến. Tôi và Ninh Mặc tay ôm cặp sách đang tung tăng trên con đường trở về nhà như thường lệ, bỗng nhiên cậu

dừng lại và quay sang gọi tôi “Đồng Dao, mình muốn nói với cậu chuyện này, mình... mình không thể học cùng trường cấp ba H. với cậu nữa rồi, mình phải chuyển trường, mình chuyển đến tỉnh khác.”

“Hả? Cậu nói cái gì cơ?” Tôi vội vàng ngẩng đầu lên nhìn cậu, dường như tôi vừa nghe thấy những lời nói không thể tin được.

“Mình xin lỗi!” Cậu vừa nói vừa cúi thấp đầu xuống, giọng nói bỗng trở nên run rẩy dường như cậu đang cố hết sức kìm nén điều gì đó, “Mình...”

“Cậu đừng nói nữa...”

Tôi không giữ được bình tĩnh đã cắt ngang lời cậu. Tại sao lại chuyển trường lúc này? Chẳng phải chúng ta đã hứa với nhau là cùng thi vào trường cấp ba H. rồi sao? Hơn nữa, với lực học của cậu thì việc thi vào trường cấp ba nổi tiếng đó chẳng có vấn đề gì cả. Tôi hoàn toàn không thể hiểu được.

Đoạn đường tiếp theo, chúng tôi không ai nói với ai câu nào cả. Cho đến lúc rẽ vào ngã tư chúng tôi phải chia tay nhau, cậu mới gọi tên tôi. Giọng nói của Ninh Mặc có chút gì đó hoang mang, lo sợ, dường như cậu đang nóng lòng muốn giải thích với tôi điều gì đó.

Mùa hè oi bức năm đó, hình ảnh cậu thiếu niên cúi thấp đầu nói lí nhí trong cái buổi hoàng hôn đó còn in đậm trong trí nhớ tôi, giọng nói nhẹ nhàng của cậu cứ văng vẳng bên tai tôi khiến tôi có cảm giác như những cánh lông vũ trôi nổi dập dềnh trong không trung, mềm mại nhưng lại rất buồn thương.

Nhiều năm sau, nếu Đồng Dao tôi nhìn về phía cánh đồng bát ngát xa xăm kia gọi to tên cậu ta, liệu cậu có trở lại và thực hiện đúng lời hứa mà chúng tôi đã từng hứa hay không?

VÔ ĐỊNH

- Mai Yên Thanh Tiết -

Từ cửa hàng bánh ga tô đi ra, Tống Phi Lương cứ nhìn chăm chăm vào cậu nam sinh đứng ở góc phố đối diện, dáng người cậu cao gầy, đôi vai rất thẳng và cao, khi cậu cười lộ rõ hai má lúm đồng tiền trông rất duyên dáng, tất cả những điều đó rất trùng hợp với hình ảnh một người cô quen biết, trong chốc lát cô như giác ngộ ra điều gì đó, có thật là Hứa Lạc Dương không? Là cậu sao?

Tuổi tác chẳng qua chỉ là con đường mà chúng ta đi qua, tôi gặp mùa xuân ở đó.

Khi vừa nhận ra Hứa Lạc Dương, Tống Phi Lương chạy đến đứng trước cổng rạp chiếu phim tay chống nạnh, bất chấp ánh mắt của mọi người ra vẻ rất đánh đấm chỉ tay thẳng vào mặt một tiểu tử tóc vàng và nói lảm nhảm cái gì đó, cậu bé kia tức giận không thể chịu được thái độ bất lịch sự của cô, thế là cậu ta vung tay trước mặt cô lúc này còn đang hăng say biểu diễn, khiến cô ngã nhào, còn cậu ta thì nhanh chân rời khỏi đó.

Hứa Lạc Dương nhìn thấy cô gái bị ngã dưới đất kia bất lực giống như con chó nhỏ đang tìm đường trở về nhà mà không tìm được, cậu lập tức nảy sinh lòng thương cảm. Nhìn thấy cô gái dường như sắp khóc, Hứa Lạc Dương liền chạy lại gần cô,

vừa cười cậu vừa giơ tay ra định đỡ cô dậy. Tống Phi Lương lúc này đang nằm trên mặt đất mới ngỡ ngàng ngẩng lên nhìn cậu con trai phong độ, ga lăng kia, cậu cười với cô, cô nhận thấy nụ cười đó giống như âm thanh chim hót véo von, trăm hoa đua nở vào mùa xuân!

Hứa Lạc Dương nói rằng: "Tay của cậu bị thương rồi, mình giúp cậu đi gặp bác sĩ nhé!"

Đến bây giờ Tống Phi Lương vẫn không biết rõ rằng lúc ấy rốt cuộc do ánh mặt trời quá ấm áp hay do người con trai trước mặt cô quá rực rỡ khiến cho cô cứ thế đi theo cậu ta như bản năng vậy!

Trên đường tiễn Tống Phi Lương trở về nhà, Hứa Lạc Dương còn cẩn thận hỏi cô: "Cậu con trai lúc nãy là bạn trai cậu à?" Cô ấp a ấp úng rất lâu mới nói: "Không phải, cậu ấy là em trai mình." Nghe câu trả lời của cô cậu cảm thấy rất ngỡ ngàng, sau đó vài giây cậu bật miệng cười.

Khi hai người đến phòng trọ của cô, Hứa Lạc Dương đang định quay người bước đi thì Tống Phi Lương gọi cậu ta lại và nói rằng: "Chuyện hôm nay cảm ơn cậu nhiều lắm, hôm khác mình sẽ mời cậu ăn cơm!" Dường như cô sợ Hứa Lạc Dương từ chối lời mời, vội vàng hít một hơi thật dài sau đó lại tiếp tục nói: "Vậy làm thế nào để có thể liên lạc với cậu?"

Chứng kiến bộ dạng căng thẳng của Tống Phi Lương, Hứa Lạc Dương nhận thấy cô rất đáng yêu, và dường như hiểu được suy nghĩ trong lòng cô, cậu nhanh chóng rút điện thoại ra và nói: "Cho mình số điện thoại của cậu, bọn mình sẽ liên lạc sau!"

Thế là ánh mắt của Tống Phi Lương bỗng sáng quắc lên, cô

nghĩ rằng đêm nay đúng là đêm rất tuyệt vời!

Tôi ngồi trên lầu ngẹn ngào, khóc suốt cả ngày hôm qua.

Hứa Lạc Dương quả nhiên không nuốt lời, chưa đến một tuần sau cậu ta gọi điện đến rủ Tống Phi Lương đi hát. Tất nhiên Tống Phi Lương vui vẻ nhận lời. Nhưng khi mời cô đi, Hứa Lạc Dương không hề nói cho cô biết rằng hôm nay là sinh nhật cậu, cậu cũng không hề nói với cô rằng, đi hát hôm nay có rất nhiều người, ngoài cô và cậu ra thì còn có đông đủ bạn bè cậu và còn có cả bạn gái cậu nữa.

Đúng vậy, Hứa Lạc Dương có bạn gái từ trước khi cô và cậu quen nhau, mà kể cũng không có gì lạ lùng, trông cậu đẹp trai, khôi ngô tuấn tú thế kia chẳng lẽ lại không có bạn gái? Nhưng Tống Phi Lương ngốc nghếch kia lại không phát hiện ra, vì thế khi nhìn thấy cô bạn gái xinh đẹp của Hứa Lạc Dương, cô không khỏi cảm thấy buồn chán, thất vọng.

Sau đó rất lâu, Tống Phi Lương phát hiện ra rằng Lâm Tả Ngạn dạo này rất hay chú ý đến cô.

Hôm đó cô đang ngồi một mình ở một góc hành lang ngắm nhìn những cặp đôi đi qua đi lại, nhìn ánh mắt cô có thể nhận thấy dường như cô có cảm giác chạnh lòng. Lúc đó, Lâm Tả Ngạn chăm chú quan sát hình ảnh cô gái có vẻ mềm yếu, cô đơn kia, cậu chợt có cảm giác muốn bảo vệ, che chở cho cô ấy.

Cả bọn vui vẻ đến tận đêm khuya, lúc đó Hứa Lạc Dương đã ngà ngà say, cậu mới chạy đến trước mặt cô và nói: “Muộn rồi, mình sợ Trình Trình một mình về nhà không an toàn, mình phải đưa cô ấy về, mình không tiễn cậu về nữa, cậu đi đường an toàn nhé!”

Trình Trình chính là tên người bạn gái của Hứa Lạc Dương. Khi nghe cậu nói vậy Tống Phi Lương rất muốn hỏi cậu thế tôi đi về một mình trong đêm khuya như thế thì an toàn sao? Nhưng Tống Phi Lương lại không hỏi nữa, khóe mắt cô bắt đầu có màu đỏ, đúng lúc đó, Lâm Tả Ngạn chăm chú quan sát cô, cậu đập vào vai Hứa Lạc Dương và nói: “Mình sẽ đưa cô ấy về, khuya thế này con gái đi đường không an toàn chút nào!” Lúc đó, Tống Phi Lương chợt nhìn sang Hứa Lạc Dương, chẳng hiểu sao cô cảm thấy đau lòng vô cùng.

Thế là Lâm Tả Ngạn đưa Tống Phi Lương về nhà, vốn có tâm trạng không vui trước đó nên suốt dọc đường Tống Phi Lương lặng thinh không nói gì, cho đến khi gần đến phòng trọ của cô thì Lâm Tả Ngạn bất ngờ hỏi cô: “Cậu thích Hứa Lạc Dương à?” Trước câu hỏi rất bất ngờ đó của Lâm Tả Ngạn, Tống Phi Lương giật mình đánh thót một cái như vừa bị ai hù dọa, không hiểu vì cô buồn bực hay tức giận mà cô bỏ lại cậu đang còn sưng sờ vì ngạc nhiên, lúng túng đứng dưới tòa nhà cao tầng, còn cô chạy nhanh lên trên tầng.

Đứng dưới tầng nhìn theo bóng dáng hốt hoảng của Tống Phi Lương, Lâm Tả Ngạn không khỏi bật lên cười, thực ra cậu không nên hỏi câu đó, rõ ràng cậu biết rằng cô thích người bạn tốt của cậu - Hứa Lạc Dương, nhưng cậu lại không có cách nào kìm nén được nỗi xúc động trong lòng mình. Cậu nghĩ lại, và nụ cười đau khổ hiện rõ trên đôi môi cậu.

Một tháng sau, Tống Phi Lương mới lại nhìn thấy Hứa Lạc Dương. Nhưng trong vòng một tháng ngắn ngủi đó, Tống Phi Lương dường như tích lũy được rất nhiều kinh nghiệm sống. Cô muốn nói rằng: Hứa Lạc Dương à, mình rất nhớ cậu; Hứa Lạc Dương à, mình rất thích cậu; Hứa Lạc Dương à, mình rất muốn thay bạn gái cậu chăm sóc cho cậu. Nhưng Tống Phi

Lương vốn là một cô gái nhút nhát, cô rất sợ bị từ chối, cho dù lúc đó Hứa Lạc Dương ở ngay bên cạnh cô, và không có cô bạn gái của cậu ta ở đó nhưng cô vẫn không đủ dũng cảm để nói rằng: Cô thích cậu.

Nhưng từ đó về sau, mối quan hệ giữa Tống Phi Lương và Hứa Lạc Dương đã có sự thay đổi.

Từ đó, mỗi khi ánh mắt hai người nhìn nhau, cô lại nhận thấy cậu đang cười rất tươi với cô, cũng từ đó, ngày nào cậu cũng đón đưa cô về nhà sau mỗi buổi tan học, thậm chí cậu còn thường xuyên hẹn cô đi chơi, nhưng điều lạ lùng là từ trước đến giờ cậu chưa bao giờ nói yêu cô, thấy vậy cô cũng không bao giờ hỏi cậu về chuyện này, bởi cô sợ rằng biết đâu sau khi cô hỏi xong thì niềm hạnh phúc trong tầm tay cô lại biến mất như sự tan biến của bọt xà phòng thì sao? Có thể nói trong khoảng thời gian đó, tình yêu của Tống Phi Lương bắt đầu nảy nở giống như sự sinh sôi nảy nở của vạn vật vào mùa xuân.

Thế là không có ai thêm quan tâm, để ý đến Lâm Tả Ngạn cả, khiến cậu rơi vào trạng thái cô đơn, buồn chán.

Chỉ có điều mọi việc trong cuộc sống này không phải lúc nào cũng thuận theo ý muốn của con người, đúng lúc Tống Phi Lương đang sống trong những ngày tháng vui vẻ, thoải mái nhất, cô có cảm giác hạnh phúc đã nằm gọn trong tầm tay thì Hứa Lạc Dương nhắn tin đến nói với cô rằng: “Tống Phi Lương à, cảm ơn cậu trong thời gian vừa qua đã luôn bên mình, bây giờ Trình Trình đã tha thứ cho mình rồi, bọn mình lại tốt đẹp như ngày xưa, hôm khác mình sẽ mời cậu đi ăn cơm”.

Tống Phi Lương đang trong tâm trạng vui vẻ thoải mái thì nhận được những dòng tin nhắn ấy, trong chốc lát sắc mặt cô bỗng tối sầm lại, cô buồn chán: “Hứa Lạc Dương à, mình mãi

mãi chỉ là khách qua đường của cậu thôi sao? Khi cậu có người khác thì cậu sẽ không còn nhớ gì đến mình nữa sao?”

Đúng lúc cô rơi vào trạng thái cô đơn, lạc lõng nhất, người đầu tiên xuất hiện trước mặt cô chính là Lâm Tả Ngạn. Cậu đến bên cô, không nói gì, cũng chẳng làm gì, chỉ chăm chú nhìn cô bằng ánh mắt trìu mến, hiền hòa, nhưng ánh mắt đó lại mọng nước, dường như nước mắt có thể trào ra bất cứ lúc nào. Cậu nhìn cô rất lâu, hình như cậu muốn tiếp cho cô niềm tin và sức mạnh phi thường để cô vượt qua những trở ngại trước mắt. Lúc đó, Tống Phi Lương cảm thấy rất mệt, cô thực sự muốn tìm một bờ vai vững chắc để tựa vào.

Cô liền đặt bàn tay của mình vào lòng bàn tay của Lâm Tả Ngạn, cô chưa bao giờ cảm thấy an toàn như lúc này. Lâm Tả Ngạn nói: “Mình sẽ chăm sóc tốt cho cậu”.

Tống Phi Lương vốn nghĩ rằng, khi cô và cậu mỗi người đã có niềm hạnh phúc riêng với người khác giới thì cơ hội hai người gặp gỡ tụ tập nhau sẽ ít đi. Nhưng ngược lại, Tống Phi Lương lại thường xuyên nhận được tin nhắn của Hứa Lạc Dương, lúc thì cậu rủ cô đi xem trận đấu bóng đá trong đó có sự tham gia của cậu, khi thì lại mời cô đi ăn cơm. Năm học lớp mười hai cô mới nghe thấy cậu nói rằng cậu đã thay bạn gái khác. Lúc này, cô đã biết cách làm thế nào để bình tĩnh che giấu được tâm trạng của chính mình, chỉ có điều lúc đó khoảng cách giữa cô và Lâm Tả Ngạn là rất xa.

Lúc này bên bờ sông, Tống Phi Lương và Hứa Lạc Dương nói chuyện với nhau rất sôi nổi hào hứng, bỗng tiếng chuông điện thoại của Tống Phi Lương bất ngờ kêu lên, là Lâm Tả Ngạn gọi cho cô. Nói thế nào đi chăng nữa thì cậu luôn là người vô cùng cẩn thận và tỉ mỉ, trong điện thoại cậu nói rằng: “Tống Phi

Lương à, muộn thế này cậu đang ở đâu thế? Để mình đến đưa cậu về nhà”.

Tống Phi Lương liếc nhìn Hứa Lạc Dương, sau đó trả lời Lâm Tả Ngạn với giọng ấp úng: “Không cần đâu, mình và Hứa Lạc Dương đang bên nhau.”

Sau khi cô nói xong thì Lâm Tả Ngạn nói rằng: “Vậy thì được, cậu về sớm nhé!” Sau đó, Lâm Tả Ngạn vội vàng ngắt điện thoại, Tống Phi Lương rõ ràng nghe thấy tiếng thở dài ngao ngán và mệt mỏi từ phía cậu.

Thoáng cái kì thi đại học đã đến.

Tống Phi Lương nhớ lại mùa hè trước khi kì thi đại học diễn ra, Lâm Tả Ngạn vì cố ý làm bị thương người khác nên nhà trường đã ra lời cảnh báo đối với cậu. Mà cách giải quyết cuối cùng của sự việc này lại là giúp cho ba người vốn rất thân thiết với nhau giờ lại trở thành những người xa lạ.

Nói một cách chính xác thì chính là Tống Phi Lương và Hứa Lạc Dương trở thành người dưng nước lã với nhau. Cô mãi mãi không thể tha thứ cho chính bản thân mình, nếu không vì sự tự do buông thả quá trớn của cô thì chắc chắn Lâm Tả Ngạn không đến mức bi thảm như vậy.

Cô nhớ như in cái đêm đó, một đêm mưa tầm tã, cô không thể khống chế được cảm xúc của mình, ra sức gào to với Lâm Tả Ngạn: “Cậu cút đi, mình không muốn nhìn thấy cậu nữa”. Lúc đầu, Lâm Tả Ngạn còn có ý an ủi, động viên và nói nhỏ nhẹ như để giảng hòa với cô, nhưng cô không một chút nể tình cậu, lại càng nói nặng lời hơn, cậu có cảm giác như mỗi lời nói của cô như vết dao đâm nát trái tim cậu. Cô bực tức hỏi cậu: “Tại sao, tại sao cậu không phải là Hứa Lạc Dương?” Càng

nghe cô nói, cậu lại càng cảm thấy đau lòng, đặc biệt khi cô nhắc đến tên của Hứa Lạc Dương thì sắc mặt cậu biến đổi hẳn. Cuối cùng, cô nói: “Hứa Lạc Dương à, mình thích cậu”, trước mặt Lâm Tả Ngạn lúc này bầu trời như tối sầm lại, cậu không kịp nói câu nào mà nhanh chân chạy khỏi đó.

Lúc đó, nếu như Tống Phi Lương biết rằng cậu sẽ chạy đi tìm Hứa Lạc Dương để quyết đấu, và cô kịp thời ngăn lại hành động của cậu thì chắc chắn không xảy ra sự việc đáng tiếc kia.

Nhiều năm trôi qua, giờ đây Tống Phi Lương đã là cô gái trưởng thành, cử chỉ và lời nói vô cùng tinh tế, thậm chí cô cũng đã biết cách trang điểm cho bản thân trong những buổi tiệc tùng quan trọng, nhưng khi vô tình nhìn thấy Hứa Lạc Dương, nước mắt cô lại trào ra đúng như thời thiếu niên của cô, trông cô rất đau khổ.

Mấy năm trôi qua, nhưng đến bây giờ Tống Phi Lương vẫn cô đơn một mình, cô vẫn chưa có bạn trai, mà nói đúng hơn là cô không thể yêu ai được nữa, bởi có một người trong lòng cô, còn cao hơn cả núi, sâu hơn cả biển, có ném có vút thế nào cũng không đi.

Đối diện với góc phố, Tống Phi Lương nhìn thấy ngoắc vào khủy tay của cậu là một cô gái trông rất sắc sảo đó chính là nhan sắc tuyệt trần của cô. Cô nhìn thấy cậu hướng ánh mắt về phía cô gái đó, ánh mắt ấy thật hiền hòa, chan chứa tình cảm.

Có thể lúc đó cậu dừng lại nghỉ, còn cô cuối cùng cũng không mơ tưởng hảo huyền nữa.

Thực ra, vụ đánh lộn nhiều năm trước đây còn có thể có một phiên bản nữa. Năm đó, vì câu nói của Tống Phi Lương mà

Lâm Tả Ngạn đã chạy đi tìm Hứa Lạc Dương và hỏi cậu rằng: “Liệu cậu có thể đảm bảo cho cô ấy hạnh phúc được hay không? Nếu được thì mình sẽ là người rút lui”. Nhưng Hứa Lạc Dương khi nghe thấy câu nói đó của Lâm Tả Ngạn, tỏ vẻ khinh thường không thèm đếm xỉa gì, lại còn cười chế nhạo nói rằng: “Từ trước đến giờ mình chưa bao giờ thích Tống Phi Lương, mình biết cô ấy thích mình, nhưng mình chỉ coi cô ấy như một con thú cưng, khi nào vui vẻ thì đem ra trêu đùa, còn khi nào không thích thì vứt đi”.

Chúng kiến thái độ thờ ơ, coi thường của Hứa Lạc Dương, Lâm Tả Ngạn vô cùng tức giận và đã lao vào đánh cậu túi bụi, còn Hứa Lạc Dương, không muốn mình bị coi là hèn yếu, cũng thương căng chân hạ căng tay với cậu. Lâm Tả Ngạn không hề biết rằng, Hứa Lạc Dương nói thế mục đích là cậu ta không muốn cướp mất hạnh phúc của người bạn thân, bởi cậu biết Lâm Tả Ngạn thực sự thích Tống Phi Lương. Hứa Lạc Dương cho rằng chỉ có Lâm Tả Ngạn mới có thể đem lại cảm giác an toàn, niềm vui hạnh phúc cho Tống Phi Lương. Còn về việc cậu ta có tình cảm với Tống Phi Lương hay không thì đến giờ cậu ta cũng không xác định được.

CÁNH HOA DĨ VẰNG

- Trương Duyệt Nhiên -

Những ngày tháng học cấp ba thật là nhạt nhẽo và vô vị. Trường cấp ba của tôi là một trong những trường tốt nhất trong tỉnh, là trường trọng điểm của tỉnh. Mà học sinh ở trường trọng điểm thường rất ngoan ngoãn, chịu khó lắng nghe thầy cô giảng bài, lại có lòng kiên trì, không ngại khó, ngại khổ, ai cũng rất chăm chỉ và chịu khó, nhẩn nhục chịu khổ hết ngày này đến ngày khác đến trường tham gia vào cái không khí nhạt nhẽo và vô vị đấy mà không hề ca thán một lời. Trường tôi không bao giờ tổ chức đi chơi xuân, nhà trường cũng chưa bao giờ cho học sinh xem phim, không có thời gian và không gian dành cho việc vui chơi giải trí.

Nhiều bạn nữ sinh vì để tiết kiệm thời gian mà nhẩn nhục cắt đi mái tóc dài, dày công chăm sóc, còn một số bạn nam thì không có cơ hội chơi môn thể thao mà mình yêu thích. Lúc đó chúng tôi đã làm rất nhiều những cuộn phim thể hiện mơ ước của chúng tôi, và bạn nào cũng mong muốn nó sẽ trở thành hiện thực trong tương lai không xa.

Tôi nhớ lại một bạn nữ cùng lớp hồi đó, trong lớp bạn ấy luôn chăm chú lắng nghe thầy cô giảng bài, sau đó về nhà lại cẩn mẫn tóm tắt lại nội dung bài giảng của thầy cô, bạn ấy luôn hoàn thành đầy đủ bài tập thầy cô giao, nhưng điểm thi của bạn ấy trong mỗi kì thi đều không hề tốt như những gì bạn ấy

thể hiện trên lớp. Chính điều đó khiến tôi nghĩ rằng trên đời này không có cái gì là công bằng tuyệt đối cả. Thế là nhiều lúc tôi còn có suy nghĩ chúng tôi thật đáng thương! Có những lúc tôi xem đi xem lại quyển vở ghi chép môn tiếng Anh, xem kĩ đến mức mà sau đó tôi có thể thuộc lòng được nó. Lại còn có những bài thi được điểm cao, thấp khác nhau, trong đó có một bài thi môn chính trị, điểm của bài thi này là 60 điểm. Tôi còn nhớ rõ tâm trạng hoảng hốt và lo sợ khi phát bài thi đó. Nhưng chỉ không lâu sau đó tôi lại biết rằng bài thi đó đứng thứ ba trong toàn khóa, lúc đó tôi lại bắt đầu dở khóc dở cười. Nhà trường thường ra đề thi vô cùng khó, vì thế chúng tôi thường hay nói đùa với nhau rằng “Chúng tôi luôn rơi vào tâm trạng căng thẳng sau mỗi kì thi! Luôn bị những trận đòn đả kích rất lớn!” Đó là những ngày tháng vô cùng sinh động và náo nhiệt, vui vẻ!

Tiểu Hà gọi điện cho tôi bằng tiếng Nga. Đầu tiên tôi ngỡ ngàng, ngạc nhiên nhưng sau lại cảm thấy buồn buồn vì nguyện vọng ban đầu của Tiểu Hà là đăng kí thi khoa tiếng Pháp nhưng chẳng hiểu tại sao đến lúc đưa ra quyết định cuối cùng thì cậu lại cúi đầu xuống và chọn thi khoa tiếng Nga - không hề có trong dự định của cậu. Khoảng cách từ ước mơ đến thực tế là rất xa, không biết có bao nhiêu người bằng lòng với thực tại của mình?

Tiểu Hà là bạn cấp hai của tôi, có thể nói cậu là một trong những phần tử cá biệt trong lớp. Năm lớp bảy chúng tôi ra vùng ngoại thành ngắm mưa sao sa. Nhiều năm sau hỏi cậu ấy, trong cái khoảnh khắc chớp nhoáng khi ngôi sao sa đi qua chân trời bạn đã ước điều gì? Cậu im lặng hồi lâu, sau đó cậu nói với tôi: “Mình ước cho mỗi người bạn của mình luôn hạnh phúc, bình an, bọn mình không bao giờ xa nhau”.

Nguyện ước của bọn mình là mãi mãi không bao giờ xa nhau. Nhưng thực tế thì bọn mình lại không được như vậy, mình thì ở Bắc Kinh, còn Tiểu Hà thì ở Khai Phong (tên gọi khác của Tokyo - thủ đô của Nhật Bản), Apple ở Honhot (thủ phủ tỉnh Nội Mông - khu tự trị của người Mông Cổ), Fiji lại đang ở Trường Sa, còn Crazy đang ở Vũ Hán - nhìn trên bản đồ có thể thấy năm điểm tượng trưng cho năm nơi này sao mà xa nhau đến thế! Những năm học cấp hai chúng tôi có đọc qua vài bài thơ Đường, khi đọc đến câu thơ có nội dung đại ý là: Bạn ở phương Đông, mình ở phương Tây, chẳng bao giờ gặp được nhau cả, chúng tôi đã không khỏi bật cười cho rằng các ông tác giả thời Đường thật lập dị biết bao! Nhưng bây giờ tôi lại sợ đọc lại những câu thơ như thế, bởi nó diễn tả đúng tâm trạng của tôi lúc này. Đôi khi cầm chặt micro trong tay mà tôi im lặng hồi lâu, không biết nên nói gì, không biết nên sắp xếp câu cú thế nào để nói với họ những điều muốn nói trong thời gian ngắn nhất.

Kì nghỉ hè cuối cùng trong những năm học cấp ba, thời tiết vô cùng oi bức, nóng nực, hoa tử đằng nở rộ trong sân trường. Tôi và Gia Kì thường mua kem ly và ngồi dưới gốc cây ăn. Rồi chúng tôi còn mua cả sô cô la nữa, loại sô cô la này rất giòn mà lại thơm ngon, bọn học sinh chúng tôi thường rất thích. Chúng tôi còn thích lấy nó làm thứ để phạt trong trò cá cược, ai thua thì sẽ mời người thắng một bữa sô cô la hoành tráng, đó là thú vui mà chúng tôi vẫn thường áp dụng khi còn học lớp mười hai. Lúc đó còn có một trò chơi nữa đó là chúng tôi lấy giấy gấp thành những chiếc máy bay và ném đi ném lại trong lớp, trên cánh của chiếc máy bay đó là những câu nói thể hiện tình cảm hoặc những câu nói hài hước của chúng tôi. Tôi thường là người bị ném máy bay vào, vì tôi ngồi ở vị trí trung tâm của lớp học. Một lần, khi chiếc máy bay đập vào người tôi và rơi xuống đất, lúc này cánh của nó đã bị hỏng,

không thể bay được nữa, tôi liền giở cái cánh đó ra xem thì trên đó có viết: “Dù con đường phía trước có dài và xa bao nhiêu thì mình vẫn nguyện mãi mãi cùng bạn đi hết con đường đó”. Dù phía dưới không để lại tên tác giả nhưng khi đọc xong câu đó tôi thấy cảm động vô cùng.

Mùa xuân năm 2003, ở cái thành phố nhỏ nơi tôi đang sống người ta đốt pháo hoa rất đẹp. Hôm đó, tôi và Tiểu Hà đã đi xem. Tiểu Hà đẩy chiếc xe đạp đã cũ nát của cậu, vừa ngược lên trời cậu vừa nói với tôi về ý của cậu trong tương lai mười năm nữa. Trong cái đêm gió xuân hơi se lạnh nhưng lại có cảm giác ấm áp đó, pháo hoa tràn ngập không trung, chúng tách rời nhau rồi lại tụ hội lại, hòa vào nhau tạo nên màu sắc đỏ tươi như màu máu. Lúc đó, máy MP3 của tôi liên tiếp phát bài hát “Lưu niên” của Vương Phi, trong đó có câu: Chứng kiến cảnh tượng bắn pháo hoa, ta có cảm giác như thời gian có sự tuần hoàn. Tôi nghĩ có lẽ tôi sẽ nhớ mãi cái đêm xem bắn pháo hoa hôm đó, mỗi lúc pháo hoa bay lên, đôi mắt Tiểu Hà lại sáng long lanh, người đi xem đông đúc, ai nấy đều háo hức, hạnh phúc bên những người thân yêu, đó là khoảnh khắc tôi nhớ người thân vô cùng, đó là thời khắc tôi cảm nhận được sự ấm áp từ xung quanh, đó là khoảnh khắc mùa xuân tươi đẹp còn đọng mãi trong kí ức của tôi, đó là sự lưu luyến, nhớ nhung, bịn rịn khó nói ra thành lời.

Tôi rất thích hai câu hát trong bài Ca dao sau cơn mưa, nó miêu tả hình ảnh con người đứng dưới cái cây già nua, những cánh hoa rơi rụng cạnh hồ nước, gió thu thổi xào xạc.

Tôi nhận thấy hoài niệm về tình yêu trong kí ức của tôi cũng giống như hình ảnh những bông hoa rơi rụng kia, theo thời gian lặng lẽ trở thành dĩ vãng, tôi không có ý nhặt những cánh hoa đó lên, cũng như tôi không muốn lật lại quá khứ của

mình, tất cả đều đã trở thành dĩ vãng, tôi sẽ cất giấu nó thật kĩ
nơi đáy lòng mình!

SÂN KHẤU CỦA MỸ GIA

- **Nhuyễn Mao** -

Mỹ Gia có chiều cao 1m60, tính cả đi giày cao gót, trông cô hơi mập, khuôn mặt hoa quy của cô cho thấy cô không phải là người hay nịnh hót, cô có đôi mắt rất to, bên má trái có một nốt ruồi. Nói chung nhan sắc của cô thuộc loại bình thường như bao người khác, không có gì nổi bật. Nhưng cái cô gái xuất thân từ làng quê Dự Bắc quanh năm chân lấm tay bùn, mang đậm chất nông dân đó lại có mơ ước cao xa đó là ngày nào cũng được đứng trên sân khấu với ánh đèn điện lung linh hát hò, nhảy múa, đại loại là cô muốn trở thành một ngôi sao ca nhạc.

Hôm đó, Mỹ Gia tròn mười chín tuổi, cô lấy bộ quần áo mới mua sắc sỡ ra mặc, sau đó đứng trước gương soi đi soi lại, rồi cô nói cái mơ ước của mình bằng giọng Bắc Kinh chuẩn nhưng lại hơi pha chút giọng Hà Nam, cô bạn cùng phòng với cô đang cầm hộp cơm trên tay khi nghe thấy Mỹ Gia nói vậy mà cười sặc sụa suýt nữa thì hộp cơm rơi xuống đất. Một cô bạn khác thì vừa cười vừa nói với Mỹ Gia: “Mỹ Gia à, hát một đoạn trong bài Ai nói con gái không bằng con trai nghe xem nào”.

Mỹ Gia quay đầu lại, cô nói: “Hát thì hát, có gì đâu!” Thế là trong căn phòng chật hẹp với ánh điện sáng trưng và tiếng cười nói ồn ào náo nhiệt của mọi người, Mỹ Gia không quan tâm là các bạn có đùa cô hay không cứ thể thể hiện hết khả

năng của mình, cô hát rất nhiệt tình cái đoạn trong ca khúc đó, sau khi hát xong cô còn cung kính cúi chào mọi người giống như các ca sĩ cúi chào khán giả mỗi khi bước lên sân khấu hay khi thể hiện xong một bài hát, cô còn có ý ra hiệu cho mọi người bình xét và chấm điểm cho bài hát của cô nữa!

Lúc đó các bạn trong phòng người cầm muôi, người cầm nĩa rồi đồng loạt giơ lên chấm điểm cho bài hát của Mỹ Gia, chúng tôi cho cô 10 điểm. Dù thế nào đi nữa thì việc biểu diễn nhiệt tình và mơ ước trở thành ca sĩ nổi tiếng của Mỹ Gia đã làm cho cuộc sống vốn buồn tẻ và đơn điệu của chúng tôi trở nên sống động hơn rất nhiều. Tuy nhiên, chúng tôi vẫn coi cái mơ ước của cô là hão huyền, không thể thành hiện thực được. Bởi chúng tôi nghĩ khoảng cách giữa một minh tinh và một cô gái nông thôn bình thường là rất xa, chúng tôi vốn là những người sớm phải bôn ba, lăn lộn vì cuộc sống cũng không thể đi đo xem khoảng cách chính xác đó là bao nhiêu nữa!

Nói cho cùng thì Mỹ Gia còn rất ngây thơ và non trẻ. Cô là con út trong gia đình, khi bố cô bốn mươi tuổi mới sinh cô, tuy cô xuất thân từ nông thôn, nhưng so với những bạn cùng trang lứa thì cô có cuộc sống sung sướng và hạnh phúc hơn các bạn ấy rất nhiều. Sau khi học xong cấp hai, do thành tích học tập quá kém nên Mỹ Gia không học tiếp nữa, mà chỉ ở nhà thi thoảng giúp bố mẹ công việc nhà. Thực tế cô cũng chẳng phải làm gì cả, ngày nào cũng ăn cơm no, sau đó lại ôm chặt lấy cái ti vi. Tất cả các chương trình ca nhạc từ trung ương đến địa phương cô đều xem hết, đặc biệt là các cuộc thi hát hay các show diễn của các ca sĩ thì cô lại càng không để mất một giây phút nào, thậm chí khi xem các ca sĩ biểu diễn, cô cũng đứng trước ti vi vừa xem vừa hát theo họ nữa. Có thể nói, chính các ca sĩ này cùng với sự biểu diễn nhiệt tình của họ đã âm thầm nhen nhóm lên trong lòng cô mơ ước trở thành ngôi sao ca

nhạc nổi tiếng. Nhưng đã có một bước ngoặt lớn trong việc thực hiện mơ ước đó của cô. Đó là vào hôm sinh nhật lần thứ mười tám của cô, sau khi tiệc tùng được tổ chức xong mẹ cô nói với cô: “Con ở nhà suốt ngày thế làm gì, học hành không được, công việc đồng áng cũng không làm, vậy con ra ngoài đi tìm việc gì mà làm, dù kiếm được ít được nhiều miễn là nuôi sống bản thân là được rồi”.

Lúc đó, Mỹ Gia rất muốn đi Bắc Kinh bởi đây là thành phố sầm uất, với lại có thể sẽ thuận lợi cho việc trở thành ca sĩ của cô, nhưng cuối cùng cô lại quyết định ngược lại hoàn toàn so với dự định ban đầu, cô đi Quảng Châu. Nói cho cùng thì một người con gái từ trước đến nay chưa bao giờ xa nhà như Mỹ Gia không thể đủ dũng cảm để đến Bắc Kinh kiếm sống được.

Những đêm dài mệt mỏi đó, Mỹ Gia thường lải nhải vài câu hát bên tai tôi. Chỉ có những người theo đuổi mơ ước của mình như Mỹ Gia mới có thể quên đi những mệt mỏi sau một ngày làm việc để chạy đến phòng hoạt động xem chương trình văn nghệ, để rồi sau khi trở về vẫn còn sức lực hát véo von những câu hát đó.

Trong cái tập thể đó, Mỹ Gia không có bạn đồng hành, chẳng qua tôi là người nằm cạnh cô ấy nên coi như bị ép buộc trở người lắng nghe cái mơ ước đó của cô.

Ngày cuối tuần hiếm khi tôi được nghỉ ngơi đúng như cái nghĩa của nó, bởi vừa sáng sớm tinh mơ, Mỹ Gia đã gọi tôi: “Dậy đi, dậy đi nào, dậy dẫn mình đi dạo phố!”

Không còn cách nào khác đành dẫn cô ấy ra phố nơi có nhiều shop quần áo nhất, hết hiệu này đến shop khác cô đều bị những bộ quần áo mode nhất thu hút, mỗi loại đó cô đều chọn ra một bộ để thử và lần nào cũng không quên hỏi tôi là cô mặc

có đẹp không, có phù hợp không. Mỹ Gia nhiệt tình chọn quần áo và thử cả một buổi sáng nhưng cuối cùng tôi giúp cô ấy chọn một bộ quần áo bình thường nhất đó là một chiếc áo sơ mi đơn giản nhưng lịch sự và một chiếc quần bò kiểu dáng cũng rất bình thường.

Mỹ Gia không hài lòng với ý kiến của tôi, cô ấy cứ nâng lên hạ xuống, định lấy rồi lại thôi, cuối cùng tôi sốt ruột quá, không kiên nhẫn chờ đợi được nữa tôi nói: “Vậy tùy cậu thôi, có điều lần sau đừng rủ mình đi cùng nhé!”

Trên đường trở về nhà, tôi cảm thấy có chút băn khoăn trong lòng, tôi hỏi Mỹ Gia: “Tại sao cậu lại chọn mình đi mua quần áo cùng với cậu? Bọn mình có cách nhìn nhận và gu thời trang khác nhau mà!” Lúc đó, Mỹ Gia đã nói rằng: “Bởi vì trong số tất cả các bạn cùng phòng thì cậu là người có học vấn cao nhất!”

Không ngờ chính là do cái nguyên nhân ấy mà lần nào đi mua đồ cô ấy cũng rủ tôi đi cùng mà không phải là người khác. Sau khi nghe cô ấy nói xong tôi cảm thấy áy náy, có chút day dứt trong lòng. Thực ra tôi chỉ học cao hơn các bạn ấy một chút, nhưng không phải chuyện gì tôi cũng có thể hiểu được, mà cái này tôi thấy nó chẳng liên quan gì đến việc chọn mua quần áo. Áo sơ mi và quần bò chẳng qua là sở thích của tôi, vì thế tôi cũng khuyên cô ấy nên mua áo sơ mi và quần bò theo sở thích của mình. Mỹ Gia còn hỏi tôi rất thật lòng: “Cậu nói xem tại sao có những bộ quần áo người khác mặc rất đẹp nhưng mình mặc lại không đẹp nhỉ?”

Tôi nghĩ một lúc, sau đó mới nói: “Là do phong cách, phong cách của từng người khác nhau mà!”

Mỹ Gia cảm thấy hơi buồn buồn, cô nhìn ra ngoài cửa xe nói: “Cậu nhìn kìa, họ ăn mặc thật đẹp. Mình phải phấn đấu trở

thành người thành phố thực sự mới được, phải có phong cách, ăn mặc lịch sự, như thế khi lên sân khấu biểu diễn mới giống các ca sĩ thực sự”.

Không ngờ, Mỹ Gia nói là làm. Ngay sau hôm đó cô đã đi đăng kí lớp học đào tạo về kĩ năng và phong cách sống. Khi trở về cô hồ hởi nói với tôi rằng: Thầy giáo bảo muốn có phong cách và kĩ năng sống tốt thì phải chú ý luyện tập tốt từ những cái cơ bản nhất như ăn, nói, đi lại. Thế là cô đứng thẳng người lên sau đó dương cằm ra làm ví dụ cho tôi xem”.

Nhìn dáng điệu của Mỹ Gia, tôi không nhịn được cười, còn những người bạn cùng phòng khác bảo cô là bị bệnh thần kinh.

Mỹ Gia không hề để ý đến thái độ hay lời nói của mọi người về những hành động và cử chỉ của cô, cô vẫn đều đặn tham gia lớp học đào tạo phong cách và kĩ năng sống không bỏ buổi nào. Thế là từ buổi tối hôm đó, tôi lại được nghe một chủ đề khác, nào là dáng đi phải như thế nào, khi ngồi thì cần chú ý những gì, khi nói thì nói với mức độ bao nhiêu để xi ben và tốc độ nói như thế nào cho phù hợp mà người nghe cảm thấy dễ chịu và dễ nghe. Thậm chí khi làm việc cô ấy cũng áp dụng đúng cái dáng ngồi nghiêm trang, dương cằm lên như khi cô tham gia lớp học đó. Hành động đó của cô trong thời gian dài khiến cho chân tay lóng ngóng chậm chạp, hiệu quả công việc kém đi rất nhiều, và kết quả cuối cùng là thu nhập của cô ngày một thấp đi.

Mỹ Gia nhận thức rõ điều đó nhưng cô không hề cảm thấy oán trách bản thân hay hối hận về những việc mình đã làm. Tiền lương mỗi tháng nhận được cô đều ném hết vào việc mua đồ trang điểm phục vụ cho lớp học đào tạo kia. Hôm đó, sau khi

đã nộp hết tiền, cô đến tìm tôi vay tiền để chi phí sinh hoạt hàng ngày. Tôi không phải không muốn cho Mỹ Gia mượn tiền nhưng tôi cảm thấy dường như cô hơi sai lầm khi tham gia cái lớp học đó, không nên được suy nghĩ trong lòng mình tôi liền hỏi cô ấy: “Cậu có thấy là cậu hơi mù quáng quá không? Có phải ai cũng có thể làm ca sĩ được đâu!”

Mỹ Gia không những không tỏ ra tiếp thu lời nói của tôi mà cô còn hỏi vặn lại tôi: “Tiểu Ngọc à, lẽ nào từ bé đến giờ cậu chưa bao giờ mơ ước điều gì sao?”

Tôi sững sờ một lát rồi nói: “Mơ ước là mơ ước, thực tế vẫn là thực tế”.

Mỹ Gia lại nói tiếp: “Chẳng phải trên ti vi đã nói rất nhiều đó sao? Chuyện gì cũng có thể làm được!” Vừa nói cô vừa giật lấy số tiền trên tay tôi, sau đó nói: “Tháng sau mình sẽ trả lại cho cậu!”

Mỹ Gia không hề thay đổi, hết lần này đến lần khác cô không đau lòng thương tiếc khi “cống” những đồng tiền đổi lại bằng bao nhiêu mồ hôi nước mắt vào cái lớp học đào tạo đó, vậy mà cô vẫn vui vẻ, hân hoan hỏi tôi: “Cậu thấy mình đã thay đổi được phong cách chưa? Ra dáng người thành phố chưa?”

Đôi lúc tôi cũng quan sát kĩ cô ấy: nốt ruồi bên má trái đã bị lớp phấn che hết, còn cặp lông mày chải mascara nên trông sắc sảo hơn rất nhiều, vì thế khuôn mặt cô trông sáng sủa, có sức hấp dẫn hơn bình thường, mà nói theo cách nói thông thường thì là: đạt tiêu chuẩn. Nhưng, thực sự mà nói thì cô vẫn chưa có gì nổi bật hẳn so với cả một đám đông người. Vì không muốn cô thất vọng nên tôi đành gật đầu, và nói: “Cũng được”.

Thế là Mỹ Gia cười vô cùng mãn nguyện.

Khi Mỹ Gia quyết định tham gia lớp tập luyện thể dục với mục đích giảm cân thì nguy cơ khủng hoảng tài chính của cô là rất cao, điều này ảnh hưởng đến xưởng đồ chơi - nơi mà chúng tôi đang làm ở đó. Kết quả là tôi, Mỹ Gia và một số bạn khác đã bị mất việc. Mọi người đều rời chỗ đó để đi tìm công việc mới, duy chỉ còn lại mình Mỹ Gia, vì đã nộp hết tiền cho cả khóa đào tạo nên cô phải ở lại học hết mới thôi. Thế là mình cô kiên trì ở lại.

Mơ ước của cậu và thực tế của mình khác xa nhau, nên trước khi chia tay cậu ngoài câu chúc cậu bảo trọng, mình chẳng biết nói gì với cậu nữa”.

Mùa xuân năm 2009 dài đằng đẵng, tôi trở lại Quảng Châu làm việc. Ngày cuối tuần được nghỉ ngơi tôi cùng đồng nghiệp đi dạo phố, chúng tôi đi dạo trên phố đi bộ cạnh hiệu Thiên Hà, ở đây đang quảng cáo về một hãng điện thoại nào đó, đó là hình ảnh cô gái đứng trên sân khấu, phía dưới có trái tím tím đỏ, cô mặc trên người bộ quần áo rất sắc sảo, trang hoàng, trên tay cô cầm micro và hát bài “Trên mặt trăng”.

Cô gái đó có giọng hát trong sáng, đi đôi giày rất cao khiến cho dáng người cô vừa cao lại vừa mảnh khảnh. Đôi mắt vốn rất to và sáng lại càng làm nổi bật thêm cặp lông mày thanh tú nhưng cũng không kém phần sắc sảo. Nhìn phong cách ăn mặc của cô không hề đơn giản, lỗi mốt, mà trái lại rất thời trang, vẫn là khuôn mặt hoa hướng dương không có chút gì gọi là nịnh nọt, phong thái thì có phần thay đổi rất nhiều, đó không còn là sự im lặng, trầm tĩnh nữa!

Ban đầu tôi nghĩ đó không phải là Mỹ Gia, nhưng cuối cùng tôi phát hiện ra đúng là cô ấy thật. Tôi cứ nghĩ dáng người thì có

thế là sự trùng lặp của tạo hóa, nhưng giọng nói thì đúng là của cô ấy, nhìn vẻ mặt thỏa mãn và hạnh phúc thì đúng là của cô ấy, rồi cái cử chỉ dương chiếc cằm lên thể hiện sự tự hào cũng chính là của cô ấy.

Tôi chăm chú nhìn, mặc dù cái sân khấu mà cô đang đứng trên đó không có ánh điện lấp lánh, rực rỡ, mà cũng có thể cô mãi mãi không bao giờ có thể bước lên sân khấu đích thực, nhưng có một điều tôi không thể phủ nhận đó là cô ấy đang tiến dần đến mơ ước của mình rồi.

Nhớ lại cái hôm Mỹ Gia hỏi tôi là mơ ước sau này của tôi là gì. Cũng thật nực cười bởi bất cứ ai cũng đều có mơ ước của mình. Và tôi cũng không phải ngoại lệ, từ nhỏ tôi đã mơ ước mở một hiệu bán quần áo, trong đó bán tất cả những loại quần áo do chính tay tôi thiết kế. Nhưng mơ ước chỉ là mơ ước, tôi đã từ bỏ mơ ước của mình bởi cho rằng nó cách xa thực tế, khó mà thực hiện được. Chỉ có Mỹ Gia, trước khoảng cách rất xa giữa mơ ước và thực tế, nhưng cô vẫn kiên trì theo đuổi và quyết tâm thực hiện nó biến nó thành hiện thực. Và thực tế cho thấy cô đã làm được điều đó.

Mỹ Gia thật xuất sắc! Đứng trên đường phố Quảng Châu vào tháng năm đó tôi đã xem cô biểu diễn và cổ vũ nhiệt tình cho cô.

GIẤC MƠ CÓ THẬT

- Tô Tiểu Lân -

Từ trước đến nay tôi chưa bao giờ mơ một giấc mơ chân thực như hôm nay, tôi có cảm giác giấc mơ như có thật. Trong mơ, tôi vịn vai Hi Cường và bước lên cầu thang. Cậu ấy mặc chiếc quần bò màu xanh nhạt, chiếc áo jacket da màu đen, trên đầu đội chiếc mũ lưới trai màu trắng, nụ cười nhạt ẩn hiện trên khuôn mặt, nói chung nhìn cậu rất đẹp. Tôi thở dài nói với cậu: “Cậu là con người mà nếu người khác đối xử tốt với cậu một thì cậu sẽ đối tốt với họ gấp mười lần.”

“Thật à?” Cậu gật đầu, sau đó nở nụ cười ý tứ.

Sau đó, tiếng chuông điện thoại của tôi kêu lên, là điện thoại của Trang Hiểu Đình, lúc đó tôi mới bừng tỉnh. Thì ra cô ấy định rủ tôi đi hát karaoke: “Mình đã hẹn với Tống Cảnh Minh rồi...”

“À, mình nghĩ ra rồi, cậu muốn làm lành với cậu ấy đúng không?”

“Ừ, mình sợ cậu ấy không đến, mình liền nói rằng mấy bạn nữa cũng đi cùng, mình còn bảo cậu ấy gọi cả Hi Cường nữa!”

“Thế nào cũng được, tùy cậu thôi!”

Bốn năm trước, tôi và Hi Cường, Trang Hiểu Đình và Tống

Cảnh Minh là những cặp đôi náo động một thời ở cái ngôi trường này.

Khi năm học vừa bắt đầu, chẳng hiểu nhà trường mời được hai vị giáo viên trong ngành quân sự ở đâu về dạy, hai người này nhân cơ hội huấn luyện quân sự cho học sinh tiến hành trên gheo, tán tỉnh các học sinh nữ một cách trắng trợn, táo bạo, hầu hết các bạn nữ tức giận và ầm ức vô cùng nhưng không ai dám nói ra. Tôi và Trang Hiểu Đình tuy không cùng lớp nhưng đều là những người đứng ở đầu hàng của mỗi lớp, dường như chúng tôi không hề có sự thương lượng, bàn bạc trước, cả hai đều lôi kéo thêm hai bạn nam cùng đứng đầu hàng nữa đó là Hi Cường và Tống Cảnh Minh, sau đó bốn đứa chúng tôi còn rủ thêm vài bạn cùng lớp nữa phản ánh sự việc này lên nhà trường, nhưng rốt cuộc ngoài bốn đứa chúng tôi ra thì không có bạn nào dám dẫn đầu.

Mấy đứa chúng tôi kiên quyết đến phòng hội đồng nhà trường, không ngờ trưởng ban hội học sinh lại là người không có trách nhiệm chút nào, sau khi chúng tôi trình bày sự việc đó xong, ông nói một cách mơ mơ hồ hồ, sau đó thoái thác trách nhiệm, rồi còn đe dọa rằng đó là do các em học sinh mới có thái độ không tốt nên các thầy dạy bảo chút xíu.

Không thể ngờ rằng gan chúng tôi lại to đến vậy, chúng tôi kiên quyết đứng chôn chân trước văn phòng thầy hiệu trưởng ba ngày liền, cuối cùng chúng tôi đã gặp được vị hiệu trưởng - người mà có thể nói là khó khăn lắm chúng tôi mới có thể gặp được. Lúc đó chúng tôi trình bày lại sự việc cho thầy nghe, chúng tôi còn bảo thầy ra sân vận động chứng kiến tận mắt cảnh tượng hai thầy huấn luyện quân sự trên gheo các học sinh nữ. Thầy cảm thấy vừa bất bình vừa tức giận, ra lệnh cách chức trưởng ban hội học sinh.

Sau sự việc này thầy hiệu trưởng có ấn tượng rất tốt với hai bạn Hi Cường và Tống Cảnh Minh, thầy không những đề cử các bạn ấy lên làm phó chủ tịch hội học sinh mà còn có ý mời các cậu ấy ở lại trường giảng dạy.

Tống Cảnh Minh là người vừa thông minh vừa khéo léo, cậu ấy nắm chặt lấy cơ hội “ngàn năm có một” này, ung dung lên nhậm chức. Với sự thông minh và khéo léo vốn có của mình, cậu dễ dàng hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ mà nhà trường cũng như hội học sinh giao cho, tất cả mọi việc đều diễn ra vô cùng thuận lợi, cậu nhanh chóng trở thành người nổi tiếng trong trường. Nhưng Hi Cường thì ngược lại, cậu từ chối lời đề nghị của thầy hiệu trưởng, cậu không quan tâm đến những chuyện đó. Thấy vậy thầy hiệu trưởng cũng không ép buộc cậu mà chỉ cười và nói rằng: “Mỗi người có cách suy nghĩ và có chí hướng riêng, không sao cả.”

Đúng vậy, mỗi người đều có chí hướng và lập trường riêng, đó chính là điểm khác nhau giữa Hi Cường và Tống Cảnh Minh. Trong con mắt của tôi thì Tống Cảnh Minh là người sống cơ hội, lại quá sành sỏi, lười đời. Nhưng Trang Hiểu Đình thì lại không có nhận định như tôi, cô ấy cho rằng Tống Cảnh Minh là người biết nhìn xa trông rộng, vừa quyết đoán lại vừa có hoài bão lớn, nhất định tương lai sẽ sáng lạn.

Sau đợt tập quân sự kết thúc, Trang Hiểu Đình và Tống Cảnh Minh chính thức tuyên bố tình yêu giữa hai người, họ mời tôi và Hi Cường đi ăn cơm. Tối hôm đó, Tống Cảnh Minh còn có ý tác hợp tôi và Hi Cường, tôi chỉ cười thầm nhưng tôi không hề tìm hiểu xem ý của Hi Cường thế nào.

Cậu ta rất ít khi chủ động liên lạc với tôi. Chúng tôi thì thoải mái gặp nhau trong trường, cũng chỉ gật đầu chào nhau. Tôi mòn

mỏi mong đợi gần ba tháng trời vẫn không thấy Hi Cường có ý gì, nhiều lần tôi thăm dò nhưng đều không mang lại hiệu quả, cuối cùng tôi không thể kìm nén được tình cảm trong lòng mình, liền bày tỏ tình cảm với Hi Cường. Năm 2006 đó, tất cả các bạn học sinh trường tôi dường như biết hết cái kì tích “cọc đi tìm trâu” của tôi. Tôi chưa bao giờ cho rằng đây là việc đáng xấu hổ. Tôi thích một người, dũng cảm bày tỏ tình cảm với người đó, quyết tâm theo đuổi tình yêu của mình, đồng thời kiểm nghiệm tình cảm của đối phương dành cho mình, theo đuổi cái cuộc sống mà tôi mong muốn, như thế thì có gì là mất danh dự với xấu hổ chứ?

Tất cả thời gian rảnh rỗi trong suốt bốn năm đại học tôi dành vào việc theo đuổi Hi Cường. Tính cách Hi Cường lại hơi lập dị, cậu luôn thích sự cô đơn, thời gian rảnh rỗi của cậu ngoài việc chơi bóng rổ, đánh cờ vây cậu thường xuyên đi một mình. Vì cậu ấy mà tôi đã chuyển từ chuyên ngành tin tức sang chuyên ngành quản lí kinh tế, cố gắng hết sức để được học cùng lớp với Hi Cường, cả ngày từ sáng đến tối tôi đều bám chặt lấy Hi Cường không cho cậu ấy rời tôi nửa bước, tôi còn lên mạng tìm được một vận động viên trong đội bóng rổ của tỉnh làm huấn luyện viên bóng rổ cho mình, tôi tiếp thu tất cả kinh nghiệm mà thầy truyền cho, từ việc di chuyển bóng đến việc ném bóng vào rổ,... thậm chí những kiến thức cơ bản mà một trọng tài cần phải có tôi cũng đều học hết, còn về môn cờ vây, tôi đã nhận một chị khóa trên đã từng đoạt giải nhì trong cuộc thi cờ vây toàn tỉnh làm người hướng dẫn chỉ bảo tôi, chị ấy biết được mục đích học cờ vây của tôi nên chỉ bảo tôi rất nhiệt tình.

Hi Cường ngồi trong lớp tự học, tôi ngồi cạnh cậu ấy nghe MP4, cậu ấy lên thư viện học bài, tôi cũng bắt chước cậu ấy cầm sách lên thư viện và ngồi đối diện với cậu, thì thoải mái

ngước lên nhìn cậu thấy thái độ chuyên tâm, chăm chú học bài của cậu, cặp lông mày thanh tú ẩn hiện dưới cặp mắt lạnh nhạt, mà cảm thấy có cái gì đó hơi sợ sệt.

Hi Cường lúc đầu luôn rơi vào trạng thái bị động liên lạc với tôi, nhưng sau đó cậu chủ động, có việc gì cậu cũng thương lượng bàn bạc với tôi, đi đâu cậu cũng không quên rủ tôi đi cùng. Nhưng lời chấp nhận muộn màng của cậu đối với tôi khiến cho tôi thấy có cái gì đó hơi bất an. “Lương Gia à, mình hiểu rõ tấm lòng của cậu, mình cũng biết vì yêu mình cậu phải chịu nhiều đau khổ. Nhưng tình cảm của mình dành cho cậu không sâu nặng như tình cảm cậu dành cho mình. Mình cũng không biết do mình vốn không bao giờ yêu ai nhiệt tình được hay là do chưa gặp được ai khiến mình phải rung động đến mức đó. Mình thích cậu, cũng cảm kích trước tình cảm của cậu. Nhưng nếu như sự cảm kích đó không đủ lớn để coi là tình yêu thì cậu có chấp nhận yêu mình nữa không?”

Tôi nào dám từ chối, tôi đang sợ vui mừng không hết ấy chứ. Tôi nghĩ ông trời có mắt sẽ không phụ lòng người, dù cho Hi Cường có là tảng băng nhất định không chịu tan ra thì tôi cũng vẫn có thể làm thay đổi sự cứng nhắc của cậu ấy.

Sau khi tốt nghiệp, Trang Hiểu Đình và Tống Cảnh Minh mua một căn hộ ở khu nội thành, họ dự định sau một hai năm nữa khi cả hai đều có điều kiện kinh tế thì sẽ tiến đến hôn nhân. Nhưng kết quả là chưa đầy một năm họ đã hết lần này đến lần khác cãi vã nhau và chia tay, sau bảy lần họ nói lời chia tay nhau thì cuối cùng tình cảm của họ hoàn toàn rạn nứt.

Bây giờ họ đã chia tay nhau được hơn một tháng, Trang Hiểu Đình lại nghĩ đến tình cảm của hai người trước đây. Tôi cười thầm, sớm biết trước sự việc sẽ như thế, nhưng lúc đầu thì sao

chứ?

Còn về chuyện tôi và Hi Cường, mối quan hệ của chúng tôi cũng kéo dài khá lâu nhưng người chịu thiệt thòi lại chính là tôi, Hi Cường thuộc tuýp người lúc nào cũng ung dung tự tại, dường như cậu ta chẳng quan tâm đến chuyện gì, chẳng bao giờ cậu tỏ ra hứng thú với chuyện gì. Kể cả khi tôi bị sốt phải vào bệnh truyền nước nhưng cậu cũng không hề tỏ ra lo lắng mà vẫn ngồi ung dung ở nhà chơi điện tử, chỉ thi thoảng gọi điện thoại nhắc nhở tôi có quán ăn nhanh dưới tầng của bệnh viện, sau đó lại tiếp tục với trò chơi điện tử của mình.

Thỉnh thoảng tôi sinh nghi ngờ trước sự lựa chọn của mình. Tuy nhiên, trong bốn năm đại học tôi đã dành hết những gì tốt đẹp nhất của tuổi thanh xuân cho cậu ấy, vì thế cứ nghĩ đến chuyện mất cậu ấy tôi lại cảm thấy lòng đau như cắt.

Bước đến tử định tiền, Trang Hiểu Đình trong lòng rối bời, cô đứng tựa vào người tôi, trông cô lúc này đáng thương và tội nghiệp vô cùng, tâm trạng này của Trang Hiểu Đình tôi rất ít khi nhìn thấy, cô không còn chút hứng thú hát lên bài hát nào nữa.

“Hi Cường nói cậu ấy có chút việc nên không qua đây”.

Tống Cảnh Minh nói như để giải thích với tôi, nét mặt cậu tỏ ra hơi thất vọng, cậu lại nói tiếp:

“Đừng buồn nhé, con trai không có ở đây thì các bạn nữ lại càng phải chơi nhiệt tình, vui vẻ mới đúng chứ!”

Trong lúc tôi còn đang ngơ ngác thì cậu ta đã chọn xong bài hát rồi, nét mặt hân hoan, vui vẻ và bắt đầu cất lên tiếng hát.

Trang Hiếu Đình vẽ tức giận lườm Tống Cảnh Minh một cái, người ngốc nhất trên đời cũng có thể cảm nhận được ánh mắt đầy trách móc, ầm ục của cô.

“Cậu cho rằng khả năng cậu ấy đồng ý hàn gắn lại tình cảm giữa bọn mình có lớn không nhỉ?” Trang Hiếu Đình hỏi tôi.

“Cũng không thể nói trước được!”

“Tống Cảnh Minh à, là phòng này sao?” Hai cô gái trong trang phục rất thời thượng mở cửa bước vào và hỏi Tống Cảnh Minh, cảnh tượng ấy khiến cho tôi và Trang Hiếu Đình cảm thấy bất ngờ vô cùng.

Cô gái đi đầu là cô gái có kiểu tóc Bob, mái tóc xõa tung phía trước thả xuống hai bên vai thì dài, còn phần sau gáy lại rất ngắn để lộ cái gáy trắng bóng, còn cô gái theo sau cô ta cũng ăn mặc rất sành điệu, đeo chiếc thắt lưng cũng là loại thời thượng bây giờ. Lúc hai cô gái bước vào phòng, Tống Cảnh Minh vẽ mặt vui mừng chào đón họ.

“Mình xin giới thiệu với các bạn đây là các bạn cùng lớp đại học với mình, Trang Hiếu Đình và Lương Gia”. Sau đó cậu nhìn sang cô gái để kiểu đầu Bob nói: “Trang Hiếu Đình, Lương Gia, đây là bạn gái mình, tên là Di Văn”.

Sau đó cậu lại chỉ vào cô gái theo sau Di Văn và giới thiệu với chúng tôi: “Đây là Tề Tiêu Tiêu, bạn thân của bạn gái tôi!”

Trên đường trở về nhà, Trang Hiếu Đình không nói năng gì, về đến nhà cô vội vàng tháo đôi giày và vứt ở cửa, sau đó bước vào nhà ngồi bệt xuống ghế. Đến khi tôi vào tủ lạnh lấy đồ uống ra, thấy cô đang khóc thảm thiết đến mức không thành tiếng, nước mắt cứ thế rơi lã chã trên khuôn mặt, chỉ trong

chốc lát hai bên má cô như được phủ lên một lớp nước mắt. Tôi đập vai cô, lúc đó tôi thực sự cũng không biết nên an ủi cô bạn như thế nào nữa.

“Lương Gia à, bọn mình mới chia tay nhau chưa đầy một tháng, vậy mà cậu ấy đã tìm được bạn gái mới cho mình rồi sao? Chẳng lẽ mình lại bị cậu ta hất hủi nhanh chóng và gọn gàng vậy sao?”

“Hôm nay mình thực sự muốn đến làm lành với cậu ấy. Trên đường đi mình luôn tự nhắc nhở mình là cố gắng khắc phục những tính xấu, cũng như sự nôn nóng, nói hết cho cậu ấy những lỗi lầm của mình với cậu ấy, và mình còn định nói với cậu ấy rằng cuộc sống của mình không thể thiếu cậu ấy...”

“Mình muốn cậu ấy quay trở lại với mình...”

“Cái gì mình cũng theo cậu ấy...”

“Cậu đi cầu khẩn cậu ấy quay trở lại với mình đi, cậu khuyên cậu ấy trở lại với mình đi”.

Từ đó về sau, ngày nào Trang Hiếu Đình cũng đứng đợi Tống Cảnh Minh dưới công ty của cậu ấy, buổi trưa cô đem cho cậu cơm và canh dinh dưỡng do chính tay cô làm, khi Tống Cảnh Minh từ chối cô lại lẻo đẻo theo sau van nài cậu. Cô vuốt ve từng món quà Tống Cảnh Minh tặng, trong lòng cô luôn hi vọng rằng sẽ có một ngày nào đó cậu ấy sẽ suy nghĩ lại và quay lại với cô, bởi lúc tình yêu của họ còn mặn nồng, cậu thường thủ thủ bên tai cô thể non hẹn biển này nọ, cô ghi nhớ tất cả những điều đó, và hoàn toàn tin tưởng nó. Trang Hiếu Đình còn đi khắp các cửa hàng mua cho Tống Cảnh Minh tất cả quần áo mà cậu thích, những bộ quần áo cậu từ chối không nhận, cậu liền nhờ công ty chuyển phát nhanh gửi lại cô,

nhưng cô vẫn kiên trì không dừng ở đó, cho đến khi chiếc thẻ tín dụng của cô gần như được bào mòn và các món nợ nước ngoài không ngừng tăng lên.

Khi cậu ta còn yêu bạn thì tất cả những việc bạn làm cậu ta đều cho rằng đó là bạn đang thể hiện tình yêu với cậu ta, nhưng khi cậu ta không yêu bạn nữa thì tất cả những việc bạn làm đều trở thành rắc rối không thể chịu đựng được đối với cậu ta. Tống Cảnh Minh quyết tâm chia tay Trang Hiểu Đình, cậu chuyển phòng trọ và thay số điện thoại mới, lúc cậu rời công ty lúc nào cậu cũng nhờ người quan sát xung quanh xem có cô ở đó hay không, khi đã xác định là cô không ở đó thì cậu mới đi ra. Trang Hiểu Đình nhiều lần suýt thì gặp được cậu ta, cô lại đứng một mình dưới tòa nhà cao tầng nơi công ty cậu đợi chờ cậu, một mình khóc nức nở.

Vào đêm mưa gió sấm chớp đó, tôi đã đến công ty của Tống Cảnh Minh đón Trang Hiểu Đình, khi đến nơi tôi nhìn thấy một cô gái nằm bệt dưới đất, trên người ướt sũng vì nước mưa, cô đang ngước mặt lên trời và gọi to gì đó. Lúc đó tôi không thể tin vào mắt mình nữa, lẽ nào Trang Hiểu Đình lại đến mức thê thảm vậy sao? Một Trang Hiểu Đình tình nghịch, hồn nhiên lẽ nào lại trở nên như vậy?

Sau hôm đó, Trang Hiểu Đình ốm liệt giường, cô hôn mê bất tỉnh trong vòng ba ngày hai đêm, lúc tôi đang bận rộn giúp đỡ Trang Hiểu Đình thì tôi nhận được tin nhắn từ bạn Hi Cường gửi cho: “Mình đã yêu một người con gái, vì người đó mình có thể bất chấp gian nguy, có chết mình cũng cam lòng...”

“Cậu ta thậm chí còn không nói lời chia tay với mình nữa, có thể nói từ xưa đến nay cậu ta không hề để ý đến mình và không coi mình ra cái gì”.

Tất nhiên tôi không thể có được nghị lực và dũng cảm như Trang Hiểu Đình được. Thế là coi như tôi lại cùng cảnh ngộ với Trang Hiểu Đình - bị bạn trai đá.

Ngồi bên giường bệnh của Trang Hiểu Đình, tôi nghe thấy cô ấy nói lảm bảm gì đó: “Ông trời có mắt, Tống Cảnh Minh à, mình sẽ cố gắng”.

Trong màn đêm yên tĩnh và tối tăm đến mức gần như không nhìn rõ mặt người này, Trang Hiểu Đình à, mình biết nói với cậu thế nào đây? Cậu - bằng sự kiên trì, nỗ lực, không ngại gian khó thi đậu vào một trường đại học nổi tiếng, sau khi ra trường lại tìm được công việc như ý, được bạn bè và đồng nghiệp ngưỡng mộ, được giám đốc thường xuyên khen ngợi, cậu hoàn toàn có điều kiện để được thăng chức, cuộc sống của cậu chắc chắn sẽ tốt đẹp. Nhưng tình yêu, nó không phải là thứ mà con người nỗ lực là có thể làm được, không ai có thể đoán trước được tình yêu của mình sẽ như thế nào.

Trang Hiểu Đình à, cậu đã phải hi sinh quá nhiều vì cậu ta, nhưng cậu ta vẫn dứt khoát chia tay cậu và yêu người con gái khác. Cậu nói “ông trời có mắt” hóa ra chỉ là lừa người khác mà thôi.

CHỜ ĐỢI

- Diệp Khuynh Thành -

Cậu - học lớp mười hai, cô học lớp mười, tình yêu giữa họ là không hề sai lầm, sai lầm chỉ là thời gian mà thôi.

Sau khi tốt nghiệp cấp ba, cậu thi đỗ vào một trường học viện quân sự ở Trịnh Châu, đó không phải là trường đại học lí tưởng mà họ cùng mong muốn thi vào. Cậu là người nhà quê, tính cách tự do, phóng khoáng, giờ cậu bất ngờ phải đối mặt với những kỉ luật nghiêm ngặt bất di bất dịch của môi trường quân đội, cuộc sống ở đó một nửa là sự đau khổ do xa cách, chia li, một nửa là cậu phải chịu đựng sự giày vò, những kỉ luật và nguyên tắc cứng nhắc trong quân đội. Mỗi bức thư viết cho nhau cô đều chứa đựng biết bao đau khổ và niềm nhớ nhung vô bờ bến, mỗi khi đọc thư cậu nước mắt cô lại tuôn trào mãnh liệt.

Cuối cùng không thể tiếp tục chịu đựng được nỗi nhớ nhung và đau khổ, trong thư cậu đề nghị cô: "Đến thăm mình được không? Hãy cho mình cảm giác ấm áp". Cô cảm động vô cùng, thế là sau tiết học cuối cùng hôm thứ sáu, cô vội vàng chạy đến ga xe lửa bắt xe đi thăm cậu, vì nhà cô cách trường học của cô rất xa nên cô có rất nhiều lí do giải thích cho việc về muộn của mình.

Tất cả ấn tượng về Trịnh Châu còn đọng lại trong kí ức của cô

chính là sự đơn điệu, tẻ nhạt nhưng âm thanh loảng xoảng, mạnh mẽ của tàu hỏa, ga tàu hỏa chật cứng người, những khách sạn nhỏ vừa chật chội lại ẩm ướt tối tăm, bởi độ cao của đường phố cạnh đó đã cao bằng nửa chiều cao của ngôi nhà, cửa sổ của nó cũng chỉ cao hơn mặt đường một chút. Cô ngồi cạnh cửa sổ, từ chỗ của cô chỉ có thể nhìn thấy gót chân và giày dép của những người qua lại, cô hình dung từng đoàn người hối hả đi qua chỗ cô giống như một khu rừng di động, lúc ấy cô tự hỏi vậy cái cây của cô là cây nào?

Lần nào cũng vậy, cô gái không bao giờ biết chắc chắn khi nào cậu đến, cũng như cô không bao giờ nắm được thời gian biểu với những khoảng trống ít ỏi nhưng lại rất nghiêm minh của môi trường quân đội, thế là cô chỉ còn cách chờ đợi. Cô đợi từ lúc trời còn sáng cho đến lúc mặt trời lặn, cô lại đợi tiếp đến lúc trăng non lưỡi liềm, sự chờ đợi của cô quên cả thời gian, cô quên cả ăn cơm. Rất nhiều lần nghe thấy tiếng bước chân cô nghĩ rằng đó là bước chân của cậu, cô chạy ra mở cửa nhưng thực tế là chẳng có ai cả, đôi lúc cô cảm thấy tuyệt vọng vô cùng, cô lại buồn chán ngồi đó chờ đợi. Nhưng tiếng gõ cửa lần này là chắc chắn là của cậu rồi!

Sau giây phút gặp nhau ngắn ngủi ấy cậu lại phải gấp rút trở về trường. Cô gái cũng với vẻ mặt cô đơn, buồn chán ngồi trên tàu hỏa, thế là bỗng nhiên bỏ lỡ buổi học ngày hôm qua, buổi học ngày mai lại phải nộp vở bài tập, không biết mấy bạn nữ cùng phòng cô có đun nước nóng cho cô hay không, rất nhiều những vấn đề cần phải suy nghĩ cứ hiện ra trước mắt, cô nằm dài trên ghế chột nghĩ rằng trước bao nhiêu sự việc như thế mà cô chưa bao giờ cảm thấy mệt mỏi hay đói khát gì.

Các bạn cùng phòng khuyên cô tình yêu của cô kiểu như vậy là không thực tế, thực sự là không thực tế chút nào. Cô nhớ

nhất là giây phút khi cậu mở cửa phòng ra, có lẽ lúc đó vì quá đổi vui mừng nên ánh mắt cậu sáng bừng lên như ánh chớp. Cứ như thế, trong năm học lớp mười cô đã bốn lần đi đến Trịnh Châu thăm cậu. Lần cuối cùng đến thăm cậu cô vẫn còn nhớ như in bởi hôm đó trời mưa phùn rả rích, cô có cảm giác những hạt mưa rơi xuống trông giống như những bông hoa rụng rơi, hôm đó cậu xin phép nhà trường cho ra ngoài vài tiếng, cậu đưa cô đi dạo khắp đường phố ở Trịnh Châu, hai người cứ thế nắm chặt tay nhau cùng bước đi trên phố, họ quên cả trời mưa, quên tất cả mọi thứ xung quanh. Đó cũng là lần đầu tiên cô đi khắp các con phố ở Trịnh Châu, và đó cũng là lần đầu tiên cậu hôn lên môi cô.

Chiều tối cô mới trở về phòng, vừa mở cửa phòng cô cảm thấy vô cùng ngạc nhiên, cô đứng sững người ra một lúc lâu sau mới khẽ cất tiếng gọi:

- Bố!

Nhìn thấy cô trong bộ dạng như vậy, bố cô vội vàng đứng lên, cặp môi ông run run dường như định nói gì đó, nhưng cuối cùng ông chỉ thở dài một tiếng ngao ngán. Nhưng cô có cảm giác tiếng thở dài đó giống như thiên thạch rơi vào lòng khiến tim cô đau nhói. Ông không hỏi cô đi đâu, chỉ lặng lẽ bỏ từng bộ quần áo và thức ăn vật đem từ nhà lên đưa cho cô, sau đó ông nói:

- Bố phải đi đây!

Cô đưa bố ra bến xe, trong lúc đợi xe ông nói:

- Thầy chủ nhiệm lớp đã nói với bố rồi. - Sau đó ông ngừng lại một chút mới nói tiếp: - Lẽ nào con thực sự không nghĩ cho tương lai của mình sao?

Cô chợt nghĩ đến thành tích học tập của mình trong thời gian gần đây sa sút một cách trầm trọng, nước mắt cô dâng trào từ trong lòng, nó ứ nghẹn ở cuống họng, cô nghẹn ngào muốn nói gì với bố nhưng đúng lúc đó xe đến, bố vội vàng lên xe, cô không kịp nói gì nữa.

Cũng đúng trong cái khoảnh khắc ấy, cô quyết định nói lời chia tay với cậu, mặc dù cậu không đồng ý, vẫn viết thư và điện thoại cho cô liên tục, nhưng dù nước mắt vẫn rơi và vẫn đau lòng khi nhìn thấy những bức thư cậu gửi đến mà không dám mở, cô vẫn kiên trì, cứng rắn như hòn đảo cô đơn kia vẫn hiên ngang đứng ngoài biển khơi khi có lũ tràn về. Mấy ngày hôm nay chưa nhận được thư và điện thoại của cậu, cô nghĩ có lẽ cậu đồng ý chuyện hai người chia tay rồi.

Buổi trưa hôm đó cô đang ngồi trong lớp đọc sách thì một bạn cùng lớp vội vàng chạy vào và nói trong tiếng thở hổn hển:

- Nhanh lên, nhanh lên. Hiếu Hoa đang đứng ở bến xe, muộn thêm chút nữa là không kịp nữa đâu!

Hiếu Hoa là tên cậu ta mà. Tại sao cậu ta lại đến đây nhỉ? Cô ngạc nhiên đứng dậy hỏi:

- Xảy ra chuyện gì nhỉ?

Hóa ra, vì để thuyết phục cô, cậu đã nhờ bạn cùng lớp đánh cho cậu một bức điện báo giả với nội dung là ở nhà mẹ bị ốm nên phải trở về gấp, sau khi được phê duyệt cậu đi thẳng đến chỗ cô. Nhưng đúng là người tính không bằng trời tính, đúng hôm đó anh trai cậu lại gọi điện đến trường hỏi thăm tình hình của cậu, sau khi anh trai cậu nói chuyện vài câu với nhà trường, chân tướng sự việc đã được lộ ra.

Anh trai cậu cũng công tác trong trường quân đội, đội trưởng đưa ra mức xử khoan hồng:

- Tôi cho cậu ấy trong thời gian hai mươi tư tiếng nữa phải trở lại trường, nếu trở về đúng thời gian đó thì tôi chỉ phê bình thôi, nhưng nếu quá thời gian đó sẽ chịu sự hình phạt theo quy định của trường.

Kết quả là sau khi cậu xuống tàu hỏa thì bị anh trai cậu giữ lại, mua luôn cho cậu một tấm vé tàu trở về Trịnh Châu. Nhưng cậu vẫn kiên trì đòi gặp cô một lần sau đó mới trở về Trịnh Châu, hai anh em cứ giằng co nhau mãi, cuối cùng anh trai cậu phải miễn cưỡng đồng ý cho cậu gọi điện thoại thông báo cho cô ra bến xe để gặp nhau.

Cô ngạc nhiên, sững sờ, một lát sau mới lẩm bẩm trong miệng:

- Trời ạ!

Cô dành hết số tiền chi tiêu trong tháng này cho việc bắt xe, nhưng cô lại gặp phải cảnh tượng tắc đường kinh khủng nhất từ trước đến nay. Ngồi trên xe nhìn ra cửa sổ mà có cảm giác trong lòng như lửa đốt, cả một hàng dài xe và người trước và sau chiếc xe của cô đang di chuyển vô cùng chậm rãi, mỗi lúc chỉ nhích lên được một chút, trời thì càng ngày càng tối dần, cuối cùng khi ngẩng đầu lên thì mặt trời đã lặn về phía tây. Lúc cô bước vào phòng chờ xe thì tàu hỏa đã chạy rồi, cô nghĩ chắc cậu đã lên tàu và đi rồi.

Trong phòng chờ khách rất đông, đèn điện sáng trưng, tiếng cười nói, tiếng ồn ào vọng lại nhưng tất cả đều không có liên quan gì đến cô, cô một mình cô đơn ở một góc phòng. Chính cô cũng không biết rằng cô đã ngồi trên chiếc ghế đó rất lâu, lúc đó cô bất ngờ nghe thấy giọng nói rất quen thuộc.

Cô không dám tin vào tai mình, cũng như cô không dám tin vào mắt mình nữa, bởi người con trai đang đứng trước mặt cô lại chính là cậu. Cô đứng bật dậy theo phản xạ:

- Cậu, cậu chưa lên tàu đi à?

Thực ra anh trai cậu “áp giải” cậu lên tàu và tàu khởi động sau đó anh mới quay về, nhưng không ngờ đến bến thứ hai cậu liền nhảy xuống, bắt xe quay lại. Cậu nói rất hồn nhiên:

- Trước khi đi mà không gặp được cậu một lần thì có chết mình cũng không cam tâm.

Cô chăm chú nhìn cậu với thái độ nghi hoặc khó mà tin được: nguyên tắc cũng như kỉ luật trong môi trường quân đội rất nghiêm ngặt, đáng lẽ cậu cũng nên biết điều đó và nên biết rằng cậu sẽ phải hi sinh, phải trả giá rất nhiều khi sống trong môi trường quân đội này. Nhưng không ngờ cậu lại chống lại nó chỉ vì một lần gặp mặt cô. Trong lòng cô thầm nghĩ: Cậu thật ngốc. Nghĩ vậy nhưng mắt cô đã đắm lệt từ lúc nào, hơn nữa cô thể với lòng mình: Cô quyết định theo cậu trong suốt cuộc đời này.

Cuối cùng họ cũng phải chia tay nhau, cô trở về nhà, còn cậu quay lại trường.

Vì vi phạm nội quy nghiêm ngặt của nhà trường nên cậu bị đuổi học. Cô khuyên cậu năm sau lại tiếp tục thi vào trường đó nhưng cậu không nghe và còn bảo cô rằng cả hai cùng nghỉ học để đi kiếm sống, cậu còn gượng hỏi cô:

- Nếu không vì cậu thì mình làm sao đến nông nỗi này?

Trong giây lát đó cô nghĩ đến đoạn đường dài dằng dặc từ nhà

đến Trịnh Châu - cô đã đi bao nhiêu lần, cô nhớ đến cả ánh mắt đau khổ tuyệt vọng của bố, hai chữ lạnh lùng “không đạt” trên bảng thành tích học tập của cô, lẽ nào cô không phải trả giá đắt cho mối quan hệ tình cảm này sao? Là cô hại cậu sao?

Cậu - trong lòng nghĩ rằng có lẽ vì đã đánh mất tương lai của mình nên cô thay đổi lòng dạ; còn cô lại giận cậu nghi ngờ lung tung vô căn cứ. Tình yêu của họ chỉ vì những nghi ngờ và mâu thuẫn rất nhỏ đó nhanh chóng trở nên gay gắt và dần dần rạn nứt, để rồi cuối cùng tan vỡ. Lần cuối cùng hai người cãi nhau, ánh mắt cậu tràn đầy hận thù:

- Rốt cuộc cậu có đi theo mình không?

Khi nghe cậu hỏi vậy cô chợt òa khóc, nhưng cô vẫn lắc đầu. Rất lâu sau đó cậu mới nhẹ nhàng nói với cô:

- Mình hận cậu, cả đời này mình cũng không tha thứ cho cậu!

Cô mãi mãi ghi nhớ cái giây phút cuối cùng đó, cũng như ánh mắt lạnh lùng đầy hận thù của cậu, cô lại càng ghi nhớ cảnh tượng khi hai người gặp nhau ở ga tàu, lúc đó cô có cảm giác tình yêu của hai người sao mà lãng mạn vậy! Nhưng cuối cùng thì nó cũng tan biến, cô mãi mãi không bao giờ quên những lời thề thốt trong lòng của mình, nhưng bây giờ cô không còn cơ hội thực hiện nó nữa rồi.

Kể từ khi hai người chia tay nhau, cô vẫn băn khoăn day dứt trong lòng: rốt cuộc là cái gì đã hủy hoại tình yêu của họ, cô mãi mãi không thể nghĩ ra, nhưng cô cũng không thể để yên như thế được. Rất nhiều năm sau đó cô chợt hiểu rằng: khi cô và cậu dồn tất cả mọi thứ cho tình yêu của mình, thậm chí hi sinh, đánh mất cả tương lai của bản thân vì tình yêu đó, và cứ thế nó dần dần giết chết tình yêu của họ. Nếu họ không phải

vì tình yêu mà hi sinh tất cả như thế, không phải vì tình yêu mà đánh mất cả tương lai của mình như thế có lẽ tình yêu của họ vẫn còn tồn tại!

Điều khiến cô nuối tiếc nhất chính là thời gian không bao giờ quay trở lại để cô có thể quay lại với quá khứ, để đúng lúc cậu làm cái việc ngu ngốc đó thì cô kịp thời khuyên ngăn cậu.

Có người nói hàng năm loài chim cánh cụt ở Bắc Cực thường nhảy xuống nước đúng vào thời điểm thích hợp, nhưng có một số con chim cánh cụt nhỏ vì nóng lòng không đợi được đến lúc đó - tức là khi băng và tuyết chưa tan chúng đã nhảy xuống nước, kết quả là chúng bị chết vì lạnh.

Tình yêu cũng có thể nói là giống với loài chim cánh cụt yếu đuối này, nó chỉ có thể bắt đầu và phát triển thuận lợi vào thời điểm thích hợp. Trong tình yêu, ba yếu tố: thiên thời, địa lợi, nhân hòa thì có lẽ yếu tố thiên thời là quan trọng nhất.

Các bạn trẻ thân mến, hãy để tình yêu bắt đầu muộn hơn một chút, khi thời cơ chín muồi, lúc đó tình yêu mới có thể bền chặt và có kết quả thực sự.

NHÂN VIÊN MẶT ĐẤT

- **Trần Trí Hồng** -

Tĩnh Tĩnh là cô gái hết sức bình thường mà tôi tình cờ quen biết. Khi người khác hỏi về nghề nghiệp của cô, cô thường vui vẻ trả lời:

Mình à, mình là nhân viên mặt đất.

Người nào không biết sẽ nghĩ rằng cô làm chức vụ gì to tát lắm trong một hãng hàng không nào đó. Thực ra cái nghề mà cô gọi là nhân viên mặt đất ấy chính là nhân viên quét dọn.

Cô là nhân viên quét dọn trong một công ty bảo vệ môi trường. Lúc nào cô cũng ăn mặc rất chỉnh tề, đầu tóc gọn gàng, trên cổ có đeo sợi dây chuyền trông rất bắt mắt, tất cả trang phục, trang sức trên người cô có thể nói là những thứ khá rẻ tiền trên thị trường nhưng khi kết hợp với nhau lại tôn thêm vẻ duyên dáng, yêu kiều cho cô gái. Có người hỏi cô có tin Phật không, cô chỉ cười và nói:

- Nếu tin thì Phật ở trong lòng mình, còn không tin thì Phật ở trên trời.

Câu trả lời kì lạ đó thực sự rất ít nghe nói đến.

Công việc của cô có bận rộn đến mấy, nó có làm cô mệt mỏi đến mấy nhưng ánh mắt cô luôn tràn đầy hứng khởi, lạc

quan, yêu đời, nụ cười lúc nào cũng nở trên môi, thậm chí cô còn vừa làm vừa hát cho dù có bài hát cô còn không hát đúng giai điệu vốn có của nó.

Theo cách nhìn nhận của tôi thì ở Tĩnh Tĩnh có nét đẹp tiềm ẩn làm mê lòng người nhưng không phải ai cũng cảm nhận được điều đó ở cô.

Lần thứ hai tôi và Tĩnh Tĩnh gặp nhau, vừa nhìn thấy tôi cô đã hồ hởi, hân hoan, nét mặt rạng ngời gọi tôi:

- Thầy Trần à, muốn gặp thầy một lần mà chẳng dễ dàng chút nào!

Chúng tôi mới gặp nhau một lần, không ngờ cô vẫn nhận ra tôi:

- Em được lên ti vi đấy! Em được lên truyền hình cùng với Xuân Xuân nhà em! Ha ha, có thời gian thầy nhất định phải xem đấy! Nó sẽ phát vào hai giờ chiều thứ tư tuần sau do đài truyền hình Hồ Nam thực hiện.

Thảo nào cô ấy lại có lòng tự tôn và tự tin như thế, hóa ra cô đã nuôi được một đứa trẻ rất xuất sắc, mà con cái luôn là bảo bối quý giá nhất của người mẹ, là niềm tự hào vô bờ bến của người mẹ.

Đúng vào ngày hôm đó, tôi bất ngờ nhận được tin nhắn từ một người lạ:

“Thầy Trần à, kính mời thầy xem tiết mục lúc hai giờ chiều ngày hôm nay của đài truyền hình Hồ Nam, có cảnh quay của em đấy! Cảm ơn thầy!”

Ngay sau khi đọc xong tin nhắn tôi cảm thấy hơi ngạc nhiên,

nhưng chỉ sau đó không lâu tôi liền nhận ra đó chính là cô gái Tĩnh Tĩnh. Bình thường tôi rất ít theo dõi đài truyền hình Hồ Nam nhưng lần này theo đề nghị của Tĩnh Tĩnh tôi bật ti vi xem, điều làm tôi bất ngờ là chương trình hôm đó là tiết mục thu hình buổi biểu diễn của ca sĩ Lý Vũ Xuân.

Cuối cùng tôi cũng nhìn thấy Tĩnh Tĩnh, cô xuất hiện trong một cảnh quay có thể nói là rất đặc biệt dành cho khán giả, chỉ khoảng năm giây mà thôi. Giọng nói cô hân hoan, nụ cười không ngớt hiện trên môi, cảnh tượng đó khiến tôi có cảm giác như nhìn thấy một Tĩnh Tĩnh hoàn toàn khác so với công việc mà cô làm hàng ngày.

Tôi nghĩ đến câu nói của cô mấy hôm trước “Xuân Xuân nhà em”, thì ra Xuân Xuân nhà em không phải là con của cô ấy mà chính là ca sĩ Lý Vũ Xuân.

Sau đó tôi gặp Tĩnh Tĩnh, cô ấy kể cho tôi nghe về việc đi sang Quảng Châu tham gia buổi biểu diễn của ca sĩ Lý Vũ Xuân, chỉ cần một đám ngô là đủ cho cô đặt một tấm vé rẻ nhất, được đặt trước qua mạng, sang bên đó cô ở cùng mọi người trong một khách sạn bốn sao, kể ra cũng không đắt đỏ chút nào. Nhưng tính tổng cộng số chi phí trong lần tham gia đó cô phải mất ba bốn tháng tiền lương.

Lần đó, Tĩnh Tĩnh tặng tôi một chiếc đĩa CD gốc của ca sĩ Lý Vũ Xuân có tên là “N + 1”. Cầm chiếc đĩa “N + 1” trên tay, tôi chợt nhớ đến Tĩnh Tĩnh, nhớ gương mặt rạng ngời, hồ hởi của cô, tôi nghĩ có lẽ cuộc đời có thể định nghĩa được N + 1 loại trạng thái cho con người, nhưng vẫn có một số người đột phá vòng vây, tìm cho mình trạng thái N + 1, biến khả năng thành hiện thực. N+1 đó chính là khả năng đặc biệt của con người, là niềm lạc quan bất tận của con người trong cuộc sống này.

Không phải tất cả những người làm nhân viên quét dọn thì công việc chủ yếu của họ là quét dọn, còn có những người vẻ bề ngoài rất bình thường như Tĩnh Tĩnh nhưng lại luôn biết theo đuổi niềm vui của mình; không phải tất cả những người nghèo khó trong cuộc sống này thì lúc nào họ cũng buồn rầu, đau khổ, mà trong số đó còn có những người luôn vui vẻ, lạc quan. Chỉ khi bạn thực sự lạc quan, yêu đời thì bạn mới có thể dễ dàng thành công trong mọi việc, bởi tinh thần lạc quan đó giúp bạn biến khả năng thành hiện thực, thực hiện được ước mơ của riêng mình.

BÔNG HOA TUYẾT

- Nhất Lộ Khai Hoa -

Năm tôi mười tuổi bố tôi quyết định ra ngoài kiếm sống. Bố nói, những người đàn ông trong làng đều ra ngoài kiếm tiền, vì thế ông cũng quyết tâm đi xa kiếm tiền sau này có tiền cho tôi học trường nổi tiếng trong thành phố.

Lúc ông nói những lời đó, mẹ tôi đang tựa vào cánh cửa, dùng tấm khăn vuông phủ phủ bụi bẩn trên đó.

Thực ra mẹ biết rất rõ rằng mục đích bố ra ngoài không phải chỉ vì tương lai sau này của tôi mà quan trọng là ông muốn thực hiện mơ ước của một người đàn ông, tất cả những người đàn ông trong thôn đều đã ra ngoài, tận mắt chứng kiến thế giới bên ngoài, đồng thời mua được nhiều đồ đạc từ thành phố về cho người nhà của mình, chỉ có một mình bố tôi là chưa đi đâu khỏi nhà, lúc nào cũng ở nhà cùng mẹ con tôi, và bám lấy mấy sào ruộng.

Ngày bố đi mẹ không đi tiễn bố. Lúc đó tôi nghĩ rằng mẹ không còn nghĩ đến chuyện bố ở lại hay ra đi nữa. Nhưng không ngờ vào buổi trưa hôm đó lúc tôi đang chơi đùa bất ngờ nhìn thấy mẹ đang ngồi trên ruộng ngô, mẹ ngồi một mình và âm thầm khóc.

Hình ảnh mẹ tôi lúc đó khác hoàn toàn so với buổi sáng sớm hôm trước khi tiễn bố tôi lên đường.

Ngày bố tôi trở về, những người hàng xóm láng giềng đều sang thăm hỏi tình hình. Nhưng hôm đó mẹ tôi lại không nói gì cả, chỉ đến khi bố tôi lấy trong túi ra chiếc kẹp tóc màu vàng tặng cho mẹ thì lúc đó mẹ mới mỉm cười.

Tôi nhận ra chiếc kẹp tóc đó, trên đó là một loại hoa nở vào mùa xuân rất đẹp. Nhụy hoa và cánh hoa màu vàng trông giống hệt như con bướm đang bay lượn trên không trung. Bố cài nó lên mái tóc mẹ, sau đó lấy tay ấn một cái, chiếc kẹp tóc kêu “tách” một tiếng, sau đó nó nằm im trên mái tóc mẹ. Mẹ tôi vừa vui mừng vừa như có chút e thẹn đi vào trong bếp.

Vài ngày sau đó bố tôi lại phải trở lại thành phố. Lần này bố phải đi rất lâu, có lẽ đến Tết mới về. Trong thời gian đó, bố viết hai bức thư cho mẹ con tôi, trong thư không hề đề cập đến chuyện ông làm việc vất vả hay không. Ông chỉ nói là ông làm nhân viên chuyên chở hàng hóa trong một công ty, hàng hóa tuy không nặng nhưng toàn là hàng cao cấp nên nếu tính theo phần trăm thì cũng kiếm được món tiền khá, bố dặn dò mẹ con tôi không phải lo lắng cho bố, và hai mẹ con phải tự chăm sóc cho nhau tốt. Hai bức thư ngắn gọn đơn giản của bố, mẹ tôi không biết chữ nên nhất quyết nhờ tôi đọc cho mẹ nghe, mà mẹ nhờ tôi không biết bao nhiêu lần đọc hai bức thư đó.

Trước Tết mẹ tôi nhận được tiền bố gửi về. Sau một đêm suy nghĩ kĩ lưỡng, cuối cùng mẹ quyết định dẫn tôi vào thành phố mua thêm chút đồ đạc, mẹ nói sẽ mang lại niềm vui bất ngờ cho bố. Mẹ mua một chiếc khăn quàng cổ nam làm bằng lông cừu, hai bức tranh Tết, và một cái tủ cũ rất to. Mẹ nói chiếc tủ này mà đặt trong nhà mình thì nhìn hoành tráng lắm đấy!

Tủ quần áo thì mua được rồi, nhưng việc vận chuyển nó lại là một vấn đề lớn. Bình thường mẹ không làm được những việc

đồng áng nặng nề nên việc vận chuyển chiếc tủ là quá sức với mẹ, còn tôi lúc đó lại quá nhỏ. Vì thế chỉ còn cách là bỏ một ít tiền ra thuê người khiêng chiếc tủ lên xe ô tô trở về nhà.

Thợ khuân vác ở trên đầu cầu rất nhiều, người ngồi, người nằm chi chít. Mấy người thợ lão luyện ở phía đầu cầu vừa nhìn thấy hai mẹ con tôi đã đến vây quanh hỏi han.

Trong lúc mẹ tôi đang suy nghĩ, chúng tôi nghe thấy giọng nói cỏi mở của một người đàn ông, ông nói với đám người khuân vác kia, giọng nói pha chút hài hước:

- Này, có phải ông chủ lại đến rồi không? Tìm ta là được đấy, ta có sức khỏe tốt, lại là người nông dân chân chính, không bao giờ làm bơ làm biếng.

Nghe thấy giọng nói của người đàn ông đó, mẹ tôi nhanh chóng đẩy đám người đông đúc kia ra, tìm đến chỗ phát ra giọng nói ấy. Ở một nơi đất trống gần đó có một người đàn ông tóc rối bù, quần áo rách tả tơi, khuôn mặt của ông đen sì tôi nhìn không rõ, nhưng chỉ cần nhìn vết sẹo đặc biệt trên cánh tay ông là tôi có thể nhận ra ngay đó chính là bố tôi. Nhìn thấy hai mẹ con tôi, bố ngạc nhiên, như người mất hồn, tay ông ôm bụng và quay người bước đi, ông vội vàng như chạy đi vệ sinh.

Mẹ không gọi bố, nhưng ánh mắt mẹ thì không rời khỏi bóng hình quen thuộc đang mờ dần đó. Sau đó mẹ thuê một người đàn ông đứng cạnh đó vận chuyển chiếc tủ quần áo, còn mẹ cầm trên tay chiếc khăn quàng cổ lông cừu mẹ mua tặng bố, nhưng nó đã ẩm nước mắt mẹ từ lúc nào không hay.

Lúc bố tôi gặp nạn, mẹ đang dọn đám tuyết rơi, lúc ấy một người đàn ông hốt hoảng chạy xuống từ chiếc xe kéo:

- Không xong rồi, không xong rồi! Bố Hồ Tử gặp nạn rồi!

Bố tôi gặp nạn khi đang vận chuyển mấy đồ dùng trong nhà. Lúc đó, nước trên hành lang đóng thành băng rất trơn, bố tôi đứng không vững nên bị ngã nhào xuống, chiếc bàn Bát Tiên nặng hơn năm mươi kilôgam đè lên người bố tôi không chút thương tiếc.

Cuối cùng bố tôi không được cứu sống. Ngày đưa tang bố, mẹ tôi vẫn lại tóc, sau đó mẹ cài lên mái tóc bông hoa mùa xuân có màu vàng đó.

Hôm đó, sau khi bạn bè và hàng xóm láng giềng ra về, tôi và mẹ lặng lẽ dọn dẹp nhà cửa. Lúc rửa bát, mẹ đưa tay sờ lên mái tóc rối bù của mình và kinh ngạc kêu lên:

- Chiếc kẹp tóc của tôi đâu rồi? Chiếc kẹp tóc của tôi đâu rồi?

Đêm đó mẹ kéo tôi đi tìm chiếc kẹp tóc bố tôi tặng giữa trời đầy tuyết. Từ trước tới nay tôi chưa bao giờ thấy mẹ tôi nổi loạn như thế.

Tiếng gió thét gào ầm ĩ bên tai, tôi và mẹ vẫn bước đi trên con đường đầy tuyết đó, mẹ dắt tôi đi theo con đường đưa bố tôi đi chôn.

Chiếc kẹp tóc của mẹ thực sự không còn nữa. Ngày đưa tang bố, mẹ không hề khóc, nhưng bây giờ trong cái đêm mưa gió tuyết rơi khắp trời này mẹ lại khóc nức nở chỉ vì chiếc kẹp tóc bố tặng khi còn sống.

Khi những bông hoa tuyết trở nên dày đặc và phủ kín thôn làng tôi vẫn không cảm thấy lạnh. Bởi vì tôi biết rằng ẩn sâu trong những bông hoa tuyết ấy chắc chắn có chiếc kẹp tóc -

thứ có thể làm ấm lòng người!

ISABELLE KHÔNG CÒN NỮA

- ĐỐI MẠO TỬ CHI NGƯ -

Gì học tiếng Anh đầu tiên của chúng tôi chắc chắn thầy giáo bắt mỗi học sinh phải đặt cho mình một cái tên tiếng Anh. Tô Lộc chọn tên tiếng Anh cho mình là Isabelle, tuy chẳng biết cái tên đó tượng trưng cho điều gì nhưng đối với một tâm hồn ngây thơ, mới lớn như cô ấy thì cô ấy chỉ mong sao khi đọc hay nghe đến cái tên đó người ta có thể liên tưởng đến một danh từ có ý nghĩa tuyệt đẹp.

Tuy thầy bắt cả lớp đặt tên tiếng Anh như vậy nhưng khi thầy điểm danh hay gọi các bạn lên bảng đọc bài thầy đều gọi tên tiếng Trung cũ của chúng tôi. Thế là cái tên Isabelle hay như thế coi như bị quên lãng trong mấy năm nay.

Sau này cô thay đổi tên trên QQ thành Isabelle, khi lên QQ chat, thi thoảng có người xông vào hỏi: "Isabelle có lên mạng không?"

Tuy cái tên đó chỉ có bốn chữ nhưng cô lại cảm thấy hài lòng và mãn nguyện vô cùng, khi nghe người khác gọi cô với cái tên đó cô có cảm giác như mình là một công chúa nhỏ đáng thương được mọi người yêu quý, chứ không phải là một cô gái mềm yếu mọi người phải thương hại.

Bố mẹ Tô Lộc rất ít khi ở nhà, cô cũng không có nhiều bạn, mà thời đó máy tính lại đang rất thịnh hành, vì thế một cô gái sống nội tâm như Tô Lộc hầu như dành toàn bộ thời gian rảnh của mình vào chiếc máy tính, cô gõ máy tính như hành động đánh đàn của các nghệ sĩ chơi đàn.

Có thể nói trong cách ứng xử của mình, cô luôn giữ khoảng cách với tất cả mọi người, chỉ trừ một người là cô có mối quan hệ đặc biệt. Bởi cậu ta - theo nhận định của cô là cậu con trai rất đặc biệt, lại tràn đầy tình yêu đối với cuộc sống. Bảo bối duy nhất của cậu chính là chiếc máy chụp ảnh, trong phòng khách nhà cậu treo đầy những bức tranh phong cảnh thành phố mà cậu chụp.

Tô Lộc phát hiện ra rằng trong số những bức ảnh cậu chụp có một bức ảnh chụp con chó trông nó rất hiền lành, đang đứng ở bờ biển ngóng nhìn và trông đợi điều gì đó. Thế là cô liền hỏi cậu có phải cậu cũng ở Liên Thành hay không?

Bởi vì con chó đó rất nổi tiếng, có thể nói nó chính là đứa con của một ông lão cô đơn. Ông lão đó mắc bệnh ung thư, vào một buổi chiều nào đó ông một mình ra biển và càng ngày càng lún sâu trong làn nước biển, cuối cùng ông không bao giờ trở về. Từ đó, con chó ngày nào cũng ngồi trên bờ biển đợi ông già quay trở lại, nó nghĩ có thể ông lão sẽ từ dưới biển bay lên giống như người cá dưới biển. Tô Lộc và rất nhiều người khác hết lần này đến lần khác dự đoán nó trở về nhà nhưng nó không nghe, cứ một mực ngồi đó trông ngóng, vẻ mặt nó dường như trở nên thần thờ.

Khi tôi hỏi vậy, cậu ấy trả lời là "ừ". Những ngày sau đó cậu đi giới thiệu với rất nhiều cửa hàng - những nơi mà dường như chỉ mình cậu chú ý đến.

Tô Lộc đi đến tất cả các cửa hàng đó, đôi khi cô còn vuốt ve mấy dụng cụ đó, vừa vuốt ve chúng cô vừa nghĩ rằng, cô có thể tiếp xúc được với dấu vân tay của cậu.

Tên gọi trên mạng của cậu là Reykjavik, thủ đô của Ireland. Cậu đã từng nói với cô rằng người ta coi Ireland chính là vết sẹo đẹp nhất trên thế giới. Bây giờ khi còn sống, lúc băng hà chưa tan ra, cậu rất muốn đi đến đó một lần xem sao.

Ở trường, Tô Lộc là người rất bình thường, cô giống như một hành tinh nhỏ không có tiếng tăm gì trong hệ Ngân hà, rất mong muốn một ngày nào đó có ai đó nhận ra cô trong hàng vạn ngôi sao ấy.

Những tiểu hành tinh như Tô Lộc lúc nào cũng khao khát trở thành Lâm Yêu Lục, Bởi vì chỉ có Lâm Yêu Lục mới đủ tư cách chiếm được tình cảm của Đỗ Hiểu Bách.

Lâm Yêu Lục là con gái của thầy giáo, tất cả các hoạt động văn nghệ trong trường đều do cô đứng ra tổ chức và là người dẫn chương trình luôn, lần nào lên làm người dẫn chương trình văn nghệ cô cũng mặc chiếc váy rất đẹp. Những lúc ấy, Đỗ Hiểu Bách lại đứng ở một góc để quan sát, tay giơ cao chiếc máy ảnh, cậu dựa theo yêu cầu chụp ảnh của nhà trường để chụp những cảnh tiêu biểu, vì thế hình tượng Lâm Yêu Lục xuất hiện rất nhiều lần dưới ống nhìn chiếc máy ảnh của Đỗ Hiểu Bách.

Có thể nói Lâm Yêu Lục là một cô gái rất đẹp, trông cô giống như những cô gái được các họa sĩ khắc họa, mọi người đều tỏ ra khâm phục và bày tỏ lòng ngưỡng mộ đối với cô.

Đỗ Hiểu Bách là người trầm tĩnh, ít nói, cậu có con mắt tinh tường, có nhiều phát hiện tinh tế, cậu thường hứng thú với

việc thăm dò, khai thác mọi thứ trong cuộc sống. Đặc biệt cậu rất ít khi giao lưu với mọi người, những hoạt động trong trường mà không bắt buộc tham gia thì chắc chắn cậu không bao giờ tham gia, việc gì cậu cũng muốn thực hiện một mình, chứ không hề muốn chung đụng gì với mọi người. Tuy cậu có vẻ hơi lập dị như thế nhưng mọi người lại rất quý mến cậu.

Tô Lộc lên mạng thăm dò và phát hiện thấy có người bán hàng di dân đến Ireland, cô ta bán một số tấm bưu thiếp phong cảnh ở Ireland rất đẹp. Cô ấy nói rằng cô gửi từ Ireland về đây, thêm dấu bưu điện là toàn thành phố Reykjavik.

Tô Lộc vì tấm bưu thiếp có in hình thủ đô Reykjavik mà cô đã lên mạng và thu thập được rất nhiều thông tin về thành phố này, vô tình cô đã yêu cái thành phố này từ lúc nào không biết. Giá tiền sang bên đó cũng vừa phải, vì thế cô đã mua một tấm vé sang Ireland.

Người bán hàng hỏi cô định viết gì trên đó thì cô nói rằng, viết là: “Tô Lộc, lúc nào đến Ireland chơi một chuyến đi?”

Từ trước đến nay cô lúc nào cũng muốn có một người bạn bên nước ngoài, người đó phải là người có mặt mũi khôi ngô, tinh thông, những người con trai như thế thường có sức hút đặc biệt với những cô gái phương Đông, điều này thật sự lãng mạn với một cô gái mười bảy tuổi như cô.

Nửa tháng sau, tấm bưu thiếp đó đã được chuyển đến trường học.

Bên ngoài cửa lớp học, Tô Lộc nhìn thấy một bóng người, cậu ta đứng chôn chân ở đó rất lâu, càng nhìn gần thì thấy cậu ta lại rất khôi ngô, tuấn tú, không ngờ đó lại chính là Đỗ Hiểu Bách.

Đỗ Hiếu Bách chỉ tay vào giảng đường ở Ireland trên tấm bưu thiếp nơi có cây đàn organ màu xanh ngọc bích, sau đó cậu hỏi Tô Lộc:

- Đến Ireland chưa?

Tô Lộc gật đầu với cậu, trông thái độ của cô vô cùng tự hào và hãnh diện. Đỗ Hiếu Bách lúc này vẫn đang đứng đợi bên ngoài cửa lớp, cậu sốt ruột hỏi tiếp:

- Ở Ireland cậu có người quen à?

Tô Lộc do dự một chút, sau đó cô cũng lại gật đầu tỏ vẻ đồng ý với cậu. Đỗ Hiếu Bách vui mừng ra mặt, trông cậu lúc này giống hệt một con thỏ con:

- Cậu có thể bảo các bạn của cậu nói chuyện thêm về thủ đô Reykjavik của Ireland đi, mình thực sự rất thích nơi này, sau này nếu có thời gian chắc chắn mình sẽ sang bên đó một chuyến.

Vì chót nói dối cậu nên bây giờ cô chỉ còn cách nhận lời với cậu mà thôi. Còn Đỗ Hiếu Bách nhanh chóng nhét tờ giấy có ghi số điện thoại của cậu trong đó vào lòng bàn tay cô để cô tiện liên lạc.

Thế là Tô Lộc phải thường xuyên nói chuyện và nịnh nọt ông chủ để ông nói với cô nhiều hơn thông tin về Ireland, cô cứ thế nhắn tin thông báo cho Đỗ Hiếu Bách.

Có một lần cô gửi tin nhắn cho Đỗ Hiếu Bách, lúc đó cậu đang chụp ảnh trên sân trường, khi điện thoại báo có tin nhắn mới, Lâm Yêu Lạc nhìn thấy người gửi tin nhắn đến chính là Tô Lộc. Từ đó về sau, cứ mỗi lần cô ta gặp Tô Lộc trên đường đi

học về hay trên hành lang lớp học cô ta thường có ý chen lấn, hạnh hợ với Tô Lộc, ánh mắt của cô giờ tràn đầy sự ghen ghét đố kỵ.

Vì ra mạng nhiều lần mà Tô Lộc và ông chủ quán nét trở nên thân thiết. Tất cả những niềm vui của cô trong cái quán net đó cô cũng kể hết cho Reykjavik nghe.

Một hôm, Reykjavik bất ngờ nói với Tô Lộc rằng:

- Isabelle à, hay là bọn mình gặp nhau một lần đi, chưa biết chừng mình và cậu đã từng nhìn thấy nhau rồi ấy chứ!

Đó chính là việc đáng sợ nhất của Tô Lộc. Cái tên tiếng Anh của cô Isabelle chẳng lẽ lại linh thiêng vậy sao?

Tô Lộc từ chối lời đề nghị gặp mặt. Nhưng Reykjavik lại vẫn nói rằng:

- Nếu lần sau cậu đến cửa hàng thuê sách thì có thể thuê quyển có mật mã là F310, đó chính là quyển album ảnh của mình. Isabelle à, mình muốn làm một nhiếp ảnh gia, điều này chỉ mình cậu biết thôi, ngoài cậu ra mình không dám tiết lộ cho ai biết cả, bởi mình sợ khi mình nói ra, mọi người sẽ khuyên mình bỏ cái mơ ước đó đi vì nghề nhiếp ảnh không thể đủ để duy trì cuộc sống được.

Ngày hôm sau khi Tô Lộc đến cửa hàng thuê sách cô nhìn thấy quyển sưu tập ảnh đúng như Reykjavik đã nói với cô, khi cô nhìn thấy quyển album đó đang nằm trong một góc mà ít ai có thể nhìn thấy được, và theo dự đoán của cô thì dường như quyển album đó cũng chẳng có ai thèm xem. Đang chăm chú xem thì cô nhìn thấy Đỗ Hiếu Bách từ ngoài bước vào.

Cô ngạc nhiên vô cùng, vội vàng nấp phía sau những cuốn sách, cô nhìn thấy cậu cúi thấp người xuống lật tìm bộ sưu tập ảnh kia nhưng rốt cuộc cậu không tìm thấy nó, cậu cười thầm trong lòng, chẳng hiểu sao lúc này sắc mặt cậu lại đỏ bừng lên. Đợi sau khi Đỗ Hiếu Bách bước ra khỏi cửa hàng, Tô Lộc mới đi.

Cô không dám tin rằng Đỗ Hiếu Bách lại chính là Reykjavik!

Tô Lộc ôm trong lòng bộ sưu tập ảnh đó, sau đó cô tung tăng chạy về nhà. Buổi tối nằm trong chiếc chăn ấm áp, cô gỡ từng tấm ảnh ra xem, cô có cảm giác như đang được trở về với tuổi thơ của mình. Cô lấy bút viết lên đó một dòng chữ coi như làm tờ note - stick, sau đó cô kẹp nó vào bộ sưu tập đó.

“Muốn thua thì hãy thua trong việc theo đuổi tình yêu”.

Sau đó một tuần, Tô Lộc lên mạng và nhìn thấy chữ kí của Reykjavik lại chính là dòng chữ mà cô viết đó.

Thứ hai tuần sau đó, Đỗ Hiếu Bách không đến lớp.

Bởi vì cậu ta bỏ nhà ra ngoài phiêu bạt vài ngày.

Đêm hôm thứ năm, cậu mới đeo bảo bối là chiếc máy ảnh của mình ra bến xe, cậu cùng với một người bạn thân cũng say mê công việc nhiếp ảnh như cậu lập thành một hội và cùng nhau bắt chuyến xe lên núi Ngọc Sơn. Hoạt động này theo lịch trình ban đầu thì cuối tuần là mọi người có thể trở lại, nhưng không ngờ tuyết rơi rất nhiều làm cản đường đi khiến cho đoàn nhiếp ảnh bị mắc kẹt nhiều giờ trên núi, phải đến thứ hai tuần sau nữa khi băng tan mọi người mới có thể xuống núi được.

Lúc đó, cả bố mẹ Đỗ Hiếu Bách đều lo lắng và sốt ruột vô cùng.

Chiều thứ hai, Tô Lộc nhìn thấy Đỗ Hiếu Bách khi cô đi trên hành lang, cậu ôm một cánh tay, trên bộ quần áo cậu có rất nhiều dấu vết của sự đả thương, rõ ràng cậu đã bị người bố nóng tính đánh cho một trận.

Tô Lộc do dự lấy tấm bưu thiếp mới mua từ trong túi ra, tấm bưu thiếp đó cô đã giữ rất lâu, mỗi lần cô định đưa cho cậu là cô lại không đủ dũng cảm.

Trên tấm bưu thiếp đó có viết: “Đỗ Hiếu Bách à, sẽ có một ngày nào đó giấc mơ của cậu sẽ thành hiện thực”.

Tô Lộc nhét mảnh giấy đó vào trong tay Đỗ Thượng Bách, sau đó cô chạy đi như bị ma đuổi, không kịp nhìn thấy nụ cười nở trên khuôn mặt cô.

Nhưng ngày hôm sau, không nhìn thấy tung tích của Đỗ Hiếu Bách đâu nữa. Bởi sau một lần cãi nhau, bố của Đỗ Hiếu Bách đã làm hỏng chiếc máy ảnh của cậu.

Tô Lộc vội vàng lấy điện thoại và lên mạng, cô nhìn thấy chữ kí trên QQ của Đỗ Hiếu Bách là: “Con chó và tôi đều mong chờ một điều mà điều đó sẽ không bao giờ xảy ra”.

Sau khi tan học, Tô Lộc chạy đến bên bờ biển. Từ phía xa cô nhìn thấy hai cái bóng một lớn một bé đứng cạnh nhau.

Tô Lộc từ từ dừng bước, cô liền lấy ra một cái lap xưởng và giả vờ đem cho chó ăn, bởi cô không thể giải thích được tại sao cô biết cậu ở đây.

Lúc này trông Đỗ Hiếu Bách thật tiêu tụy, ủ dột, trên tay cậu cầm tấm bưu thiếp hôm qua cô tặng.

Cô ngồi xuống bên cạnh cậu, định nói gì với cậu nhưng cô

không biết nên nói thế nào. Cô nhìn chăm chú vào nét mặt ủ dột, buồn chán của cậu, cô hình dung khuôn mặt cậu như được làm bằng gốm sứ, chỉ cần động nhẹ vào là có thể vỡ tung ra.

Đỗ Hiếu Bách khẽ nghiêng đầu, cậu tựa nhẹ vào vai cô.

Tô Lộc à, biến ước mơ thành hiện thực à? Làm sao có thể làm được chứ? Bởi hiện nay thậm chí chiếc máy ảnh mình cũng không có nữa là, mình giống như khách mà không có kiếng.

Tô Lộc run rẩy lấy tay che mắt cậu lại, cặp lông mày của cậu nhấp nhô trong lòng bàn tay cô như con chim đang bay lượn. Môi cậu hôn nhẹ lên lòng bàn tay cô, trên khuôn mặt Tô Lộc lúc này hiện rõ nụ cười của Isabelle.

Đỗ Hiếu Bách đến cửa hàng cho thuê sách, ông chủ cửa hàng đưa cho cậu một túi đồ, bên ngoài có ghi tên người gửi là Tô Lộc. Cậu liền mở ra xem thì thấy món đồ trong chiếc túi đó là chiếc máy ảnh.

Trở về nhà cậu vào mạng và chat với Isabelle thì được cô ấy cho biết:

“Bố mình cũng là một người say mê công việc nhiếp ảnh, lúc đến phòng khách nhà cậu mình nhìn thấy chiếc máy ảnh của cậu đã bị hỏng, không thể tham gia cuộc thi lần này, vì thế mình đã mượn bố và đem đến cho cậu”.

Thực ra, Tô Lộc cũng đã từng tự hỏi chính mình là tại sao không tặng cậu chiếc máy ảnh đó bằng chính cái tên Tô Lộc của mình mà lại phải ẩn dưới cái tên Isabelle?

Cô nhìn gương liền có được câu trả lời cho mình.

Cô là một cô gái hoàn toàn bình thường, cô giống như một ngôi sao cô đơn trên bầu trời.

Nhưng cậu lại rất cố chấp nói với cô khi hai người đang chat với nhau trên mạng:

“Isabelle đã mượn máy ảnh cho mình thì nhất định mình phải chụp cho cậu một kiểu ảnh đẹp nhất. Cậu làm người mẫu cho mình được không?”

Tô Lộc vội vàng out nick.

Ngày hôm sau Tô Lộc nhìn thấy Đỗ Hiếu Bách, trên cổ có đeo chiếc máy ảnh mà cô mượn bố cô cho cậu, cậu mỉm cười lấy máy ảnh ra chụp đoàn người qua lại. Khi cậu nhìn thấy Tô Lộc, cậu chào cô với nét mặt hân hoan vui mừng, sau đó “tách tách” cậu cũng chụp cho cô một kiểu.

Sau đó cậu cho cô xem bức ảnh vừa chụp, đang đi trong đoàn người đông đúc đó, cô ngạc nhiên ngoảnh lại, mái tóc đen nhánh của cô tung bay theo những cơn gió thổi.

“Cậu thích bức ảnh này của cậu không? Mình sẽ rửa ra giúp cậu”.

Dường như Đỗ Hiếu Bách rất hài lòng với tác phẩm của mình, cậu mặt mày hớn hởi. Tô Lộc thì vẫn đang ngơ ngác nhìn màn hình máy ảnh của cậu, cô còn chưa hết ngạc nhiên trước vẻ đẹp của chính mình.

Sau khi tan học, cô chạy như bay về nhà. Cô lên mạng và để lại tin nhắn cho cậu: “Được đấy!”

Ngày hai người hẹn nhau, Đỗ Hiếu Bách ngồi đợi trong công viên, cậu mặc chiếc áo giáp sắt, tay cầm vũ khí là chiếc máy ảnh, trông cậu giống như một võ sĩ trẻ.

Bố mẹ Tô Lộc cảm thấy vô cùng ngạc nhiên trước sự thay đổi của con gái, cô không còn thích chơi điện tử nữa. Cô trở nên trầm tĩnh, ít nói, lặng lẽ đến trường và ra về, cô bắt đầu dành thời gian rảnh của mình cho việc đọc sách.

Trên báo đã có kết quả của cuộc thi nhiếp ảnh, Đỗ Hiếu Bách đạt giải ba trong lần thi vừa rồi, phần thưởng là một vạn đồng. Ngoài ra bức ảnh Isabelle của cậu cũng được đăng lên báo ở mục hình tượng nhân vật.

Ngày mừng một tháng năm sau khi nhận được phần thưởng, Đỗ Hiếu Bách chính thức đi đến Ireland tham gia một chuyến du lịch, trong vòng bảy ngày ngắn ngủi cậu đã đi khắp đất nước Ireland với diện tích 103.000 mét vuông.

Hơn nữa tại đất nước có độ chênh lệch thời gian là tám tiếng so với Trung Quốc này, Đỗ Hiếu Bách đã gặp Lâm Yêu Lục, cô ấy nói rằng Isabelle không thể không trên mạng, trong lòng Đỗ Hiếu Bách luôn chứa đựng hai chữ Isabelle.

“Vì thế cậu chỉ cần nói cho mình mật mã của Isabelle là được rồi”.

Lâm Yêu Lục nhìn Tô Lộc, sau đó cô lại bổ sung thêm:

“Dù sao thì cậu cũng quyết định không làm Isabelle nữa đúng không?”

Đúng thế. Ngày hẹn gặp với Đỗ Hiếu Bách, Tô Lộc mặc chiếc váy rất đẹp. Khi đi qua quán trà sữa, cô không quên soi mình

trong gương, sau đó cô bất ngờ nhìn thấy Lâm Yêu Lục đang khóc nức nở. Cô chạy đến an ủi Lâm Yêu Lục mới phát hiện ra cô ấy khóc là vì cô hẹn cậu ấy đi chụp ảnh cho đội lễ nghi nhưng Đỗ Hiếu Bách lại từ chối và nói rằng cậu có hẹn với người khác rồi. Lâm Yêu Lục một mực hỏi có phải là cậu có hẹn với một cô gái nào đó không, thì cậu lại trả lời cô rằng:

”Lâm Yêu Lục à, cậu bỏ qua cho mình đi được không? Cậu rất đẹp nhưng cô ấy còn đẹp hơn cả cậu nữa!”

Trong nháy mắt, Tô Lộc cảm thấy tất cả những thứ đó chẳng đúng với cô chút nào. Cô mím chặt môi tự hỏi chính mình, có phải vì Isabelle đẹp hơn Lâm Yêu Lục nên cậu ta mới chờ đợi như thế?

Nước mắt giàn giụa, Tô Lộc chăm chú nhìn vẻ đáng thương của Lâm Yêu Lục, cô nói:

“Đỗ Hiếu Bách đang đợi cậu trong công viên. Nếu cậu ta có hỏi gì thì cậu cứ nói rằng cậu chính là Isabelle nhé! Cậu hãy tin mình đi!”

Bây giờ, Lâm Yêu Lục đã nắm trong tay mật mã của nick Isabelle, cô thực sự trở thành Isabelle. Tô Lộc nước mắt lã chã nhưng trong lòng lại cảm thấy rất vui và thanh thản. Cô trở về phòng ngủ của mình và mở máy tính ra, đây là lần cuối cùng cô còn là Isabelle.

Vừa lên mạng và vào nick, cô nhận được rất nhiều tin nhắn của Đỗ Hiếu Bách trong những ngày qua, đó là những tin cậu nhắn khi đang ở trong khách sạn ở Ireland:

“Isabelle à, mình đang câu cá trên bờ biển này”.

“Isabelle à, mình chèo thuyền ra biển, nhìn thấy rất nhiều cá voi”.

“Isabelle à, mình ngồi trên xe trượt tuyết, có năm con chó chạy theo sau xe”.

Những tin nhắn này chỉ cần nhấn phím delete là có thể xóa toàn bộ, nhưng những hồi ức về nó thì sao?

Lâm Yêu Lục cầm trên tay mật mã của nick Isabelle, trong lòng vui mừng, hân hoan. Lúc này Tô Lộc lại có cảm giác rằng những bông hoa tuyết ở Ireland dường như đang bay nhảy trước mắt cô, trong nháy mắt nó đã trở thành những giọt nước mắt làm nhòa hai mắt cô.

Lúc này, ngồi trên máy bay trở về nước, Đỗ Hiếu Bách chăm chú nhìn một bức ảnh, bức ảnh đó là hình ảnh Tô Lộc đang trong đi trong gió, thế là cậu biết rằng, người là có nick chat là Isabelle chính là Tô Lộc.

Cậu quay lại những cửa hàng mà trước đây cậu thường xuyên đến, các ông chủ cửa hàng đều nhiệt tình kể cho cậu nghe về vị khách thân thuộc của cửa hàng. Đó là một cô gái có thân hình gầy yếu, mỏng manh, cô mặc bộ đồng phục của trường trung học Liên Thành, cử chỉ của cô lúc nào cũng có vẻ ngại ngùng, e thẹn. Khi nhìn thấy những ông chủ cửa hàng có chút gì đó cổ quái và những sự việc kì lạ cô lại nở nụ cười bên lên nhưng lại rất hồn nhiên.

Nghe các ông chủ cửa hàng kể như vậy, Đỗ Hiếu Bách không thể kìm nén sự tò mò của mình. Cậu nấp trong bếp của cửa hàng mì xào, ông chủ quán đã chỉ cho cậu cô gái đó là ai.

Lúc đó cậu tận mắt nhìn thấy, không phải là khuôn mặt bình

thường không có gì nổi bật của cô mà là một tâm hồn hoàn toàn trong sáng, trong sáng như gương. Hình ảnh đó trong mắt cậu trở nên đẹp vô cùng, đẹp không gì so sánh được.

Cậu bắt đầu sự chờ đợi dài đằng đẳng của mình, cậu chỉ hi vọng một ngày nào đó, Isabelle, à không, là Tô Lộc sẽ trực tiếp xuất hiện trước mặt cậu.

Nhưng trong công viên lúc này, hình ảnh Isabelle đã thay đổi, đó không phải là Tô Lộc như cậu mong muốn mà lại là Lâm Yêu Lục, trong lòng cậu chợt cảm thấy lạc lõng và cô đơn vô cùng.

Isabelle yêu quý à, nếu cậu không dám khẳng định sự tồn tại của chính mình trong cuộc sống này tuy nhỏ bé nhưng lại vô cùng có ý nghĩa thì dù cho giấc mơ có đẹp đến mấy người ta cũng không bao giờ dám nghĩ sẽ có một ngày nó trở thành hiện thực.